

ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐỒNG HỖ  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG**  
**(1946 - 2016)**



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG  
NĂM 2018



**CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**  
(1890 - 1969)

*“Dân ta phải biết sử ta  
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*

*Hồ Chí Minh*

### BAN CHỈ ĐẠO

1. TRẦN HỮU THẮNG : Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban.
2. NGUYỄN LÂM TÙNG : Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó ban thường trực.
3. PHẠM VĂN BẦY : Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó ban.
4. NGUYỄN VĂN GIÁP : Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên.
5. LÝ THỊ SEN : Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Ủy viên.

### TỔ SUU TÂM VÀ BIÊN SOẠN

1. NGUYỄN LÂM TÙNG : Phó Ban Chỉ đạo - Tổ trưởng.
2. NGUYỄN VĂN GIÁP : Ủy viên Ban Chỉ đạo - Tổ phó
3. LÝ THỊ SEN : Ủy viên Ban Chỉ đạo - Tổ viên
4. NGUYỄN HỮU DUY : Đảng ủy viên - CC Văn phòng xã - Tổ viên
5. NGUYỄN THỊ THỦY : Đảng ủy viên, Kế toán TS-KH-ĐT xã - Tổ viên
6. NGÔ XUÂN THỦY : Chủ tịch Hội CCB xã - Tổ viên
7. NGUYỄN SƠN OANH : Nguyên Bí thư Huyện ủy - Tổ viên
8. TRIỆU QUANG TRÌ : Nguyên Chủ tịch UBND xã - Tổ viên
9. NGUYỄN ĐÌNH BÌNH<sup>(1)</sup> : Nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch UBND xã - Tổ viên

### CHỦ BIÊN

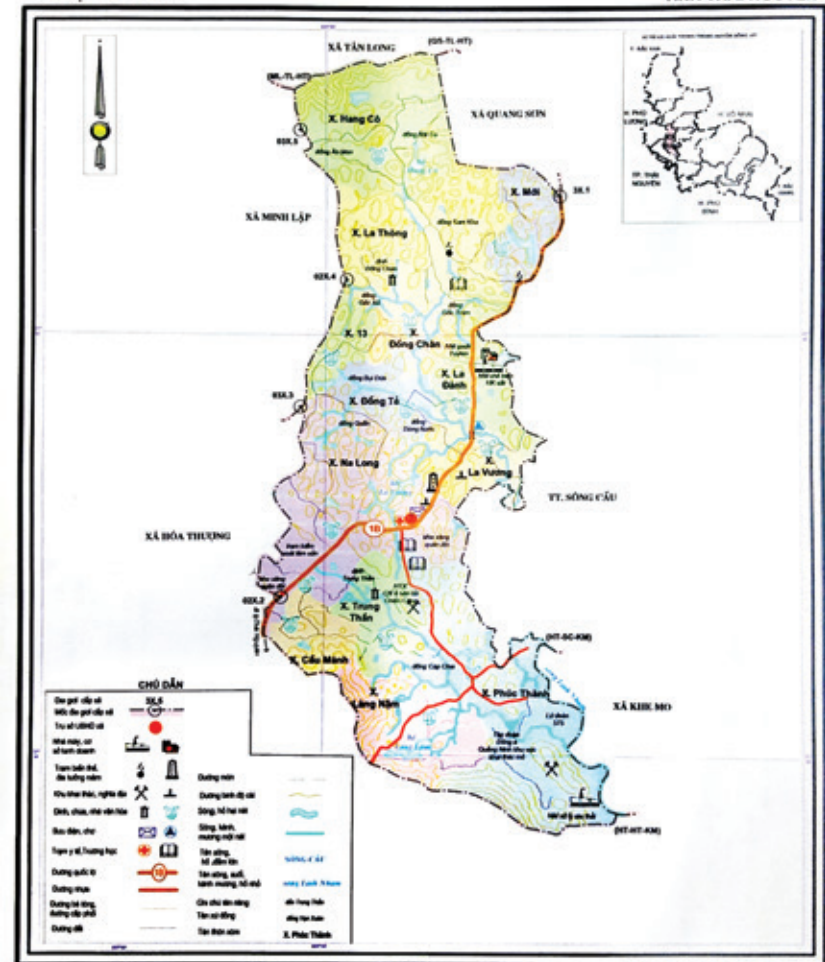
- NGUYỄN NGỌC LÂM : Sỹ quan Quân đội nghỉ hưu, nguyên Phó Chủ tịch Hội cựu Chiến binh huyện Đông Hỷ.

(1) Từ trần khi đang là tổ viên Tổ sưu tầm và biên soạn lịch sử Đảng bộ xã.

## BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH XÃ HÓA TRUNG

HUYỆN ĐỒNG HỖ

TỈNH THÁI NGUYÊN



## LỜI GIỚI THIỆU

Đảng bộ xã Hóa Trung, tiền thân là Chi bộ xã Dân Chủ (thuộc địa bàn 4 xã Hóa Thượng, Hóa Trung, Minh Lập và Cao Ngạn ngày nay) được thành lập tháng 9/1946 đến nay đã có hơn 70 năm lãnh đạo nhân dân trong xã xây dựng và bảo vệ chính quyền, xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Căn cứ Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về “Tăng cường nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31/12/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc “Tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ các cấp, lịch sử các ngành trong tỉnh”; Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020” và Hướng dẫn số 52-HD/BTGHU ngày 20/5/2014 của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đồng Hỷ “Về việc Hướng dẫn triển khai công tác sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn Lịch sử đảng bộ các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đồng Hỷ”, Đảng ủy xã Hóa Trung đã thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Sưu tầm và biên soạn Lịch sử Đảng bộ xã Hóa Trung và ban hành Kế hoạch số 04-KH/ĐU, ngày 8/11/2015 để chỉ đạo tới các đảng viên trong xã về việc biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ.

Chấp hành sự chỉ đạo của Đảng ủy xã, chúng tôi đã có nhiều cố gắng tìm tòi, thu thập từ các nguồn thông tin, tài liệu, tư liệu và được sự giúp đỡ nhiệt tình của các tập thể, cá nhân trong và ngoài xã, đến nay cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Hóa Trung (1946 - 2016)” đã hoàn thành, đem lại cho quê hương một tài liệu quý, góp phần vào việc tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng của quê hương.

Cuốn Lịch sử Đảng bộ xã ra đời giữa lúc Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung cùng với nhân dân cả nước đang thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phấn đấu xây dựng xã Hóa Trung sớm đạt các tiêu chí về đích nông thôn mới, trong năm 2018 góp phần xây dựng quê hương ngày càng tiến bộ.

Để hoàn thành được cuốn sách chúng tôi đã dựa vào nhiều nguồn tư liệu như: Các văn bản lưu trữ tại Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên, Trung tâm Lưu trữ lịch sử trực thuộc Chi cục Văn thư lưu trữ Thái Nguyên, Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ, sự giúp đỡ của Viện Sử học, Viện Hán-Nôm, Phòng Bạn đọc-Viện Thông tin khoa học xã hội Việt Nam, số công tác của các đồng chí cán bộ ở từng thời kỳ, hồi ức của các nhân chứng...

Trong quá trình làm việc chỉ đạo nghiên cứu, biên soạn cuốn sách, chúng tôi luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ có hiệu quả của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái

Nguyên, Ban Thường vụ và Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đồng Hỷ và các đồng chí cán bộ lão thành.

Trong quá trình làm việc, chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn vì thời gian đã lâu, các tài liệu những năm đầu Cách mạng tháng Tám (1945) liên quan đến địa phương không còn nhiều, các nhân chứng là cán bộ chủ chốt cùng thời còn lại rất ít, tuổi đã cao, sức khỏe giảm sút. Vì vậy, để đảm bảo khách quan trung thực cho cuốn sách, Đảng ủy đã tổ chức các buổi tọa đàm từ cấp chi bộ, gửi bài xin ý kiến đóng góp rộng rãi của cán bộ, đảng viên, các đồng chí từng là người trong cuộc,... Tuy chưa thật sự đầy đủ nhưng cuốn sách đã trình bày có hệ thống hơn 70 năm đấu tranh, xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân Hóa Trung từ khi Chi bộ Đảng (tiền thân của Đảng bộ) ra đời.

Trong quá trình nghiên cứu và biên soạn, Ban Chỉ đạo, Tổ Suu tầm và Biên soạn đã có nhiều cố gắng khai thác, sử dụng tài liệu thận trọng, khách quan, nhưng vì thời gian đã qua khá lâu nên cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Hóa Trung (1946 - 2016)” không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc.

Đảng ủy xã trân trọng giới thiệu cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Hóa Trung (1946 - 2016)” tới cán bộ đảng viên, nhân dân trong xã.

**TM ĐẢNG ỦY XÃ HÓA TRUNG**

**Bí thư**

**Trần Hữu Thắng**



## Mở đầu

## QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

## I- Quê hương

Xã Hóa Trung ở vùng trung tâm huyện Đồng Hỷ, nằm gần như dọc theo Quốc lộ 1B từ km số 7 đến km số 12. Phía bắc, Hóa Trung giáp 2 xã Quang Sơn và Tân Long, phía đông giáp thị trấn Sông Cầu và xã Khe Mo, phía nam giáp xã Hóa Thượng, phía tây giáp xã Hóa Thượng và Minh Lập thuộc huyện Đồng Hỷ.

Trước đây, xã Hóa Trung có diện tích rộng và đã trải qua nhiều lần điều chỉnh địa giới hành chính. Đến năm 2016, xã Hóa Trung có tổng diện tích đất tự nhiên 1.189,45 ha<sup>(1)</sup> bao gồm đất nông nghiệp có 1.020,14 ha (chiếm 85,77%), đất phi nông nghiệp có 151,44 ha (chiếm 12,73%) và đất chưa sử dụng có 1,87 ha (chiếm 1,5%).

Địa hình xã Hóa Trung đa phần là núi đất, chỉ có một phần diện tích nhỏ ở phía Bắc thuộc xóm Hang Cô là những núi đá vôi cao thấp khác nhau. Vùng Nam xã nổi lên 2 ngọn núi đất là núi Đèo Đá (còn gọi là Núi Cái cao 187 mét) và Núi Kháo (cao 158 mét) tạo thành ranh giới tự nhiên với xã Hóa Thượng. Ở phía Bắc xã có núi Hang Cô

(1) Theo Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ tại Quyết định số 6010/QĐ-UBND, ngày 31/12/2013 của UBND huyện Đồng Hỷ “về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của xã Hóa Trung” trang 02.

(cao 192 mét), hình thành ranh giới tự nhiên với xã Minh Lập và một phần xã Tân Long thuộc huyện Đồng Hỷ. Xen kẽ giữa đồi núi là những khu đất tương đối bằng phẳng có độ rộng, hẹp khác nhau được nhân dân khai khẩn từ nhiều đời, nay thành những cánh đồng trồng lúa, trồng màu.

Hóa Trung là xã nửa trung du, nửa miền núi, địa hình chủ yếu là đồi, núi đất thấp, núi đá xen với thềm phù sa cổ. Địa hình trong xã phân bố tương đối phức tạp, cao ở phía Bắc (núi Hang Cô) và phía Nam (Núi Cái), thấp ở trung tâm xã và dọc theo Quốc lộ 1B. Toàn xã có khoảng 75% diện tích là địa hình đồi núi, độ cao trung bình khoảng 80 mét so với mực nước biển; cao nhất là Núi Cái và khu vực núi đá Hang Cô; thấp nhất là khu vực Phúc Thành và dọc theo các suối ở Đồng Tẻ, La Đàn, Đồng Chăn...và bên hữu ngạn sông Mo Linh (tức sông Linh Nham hoặc suối Dừng).

Khí hậu ở khu vực xã Hóa Trung mang đặc điểm chung của khí hậu vùng trung du, miền núi Bắc Bộ do nằm trong phạm vi Chí tuyến Bắc là loại sinh khí hậu “nhiệt đới gió mùa nóng ẩm, mưa nhiều, mùa lạnh ngắn, mùa khô trung bình”<sup>(1)</sup>. Nhiệt độ trung bình hàng năm khoảng 22-23°C. Nhiệt độ trung bình thấp nhất vào tháng 1, khoảng 15-16°C. Nhiệt độ trung bình cao nhất vào tháng 7, khoảng 28-29°C. Những ngày đặc biệt, nhiệt độ lạnh có thể xuống thấp từ 5-7°C, nhiệt độ nóng có thể lên tới 35-37°C; tuy nhiên thời gian nhiệt độ đặc biệt này thường không kéo dài.

(1) Sách Địa chí Thái Nguyên, NXB Chính trị Quốc gia 2009, trang 51 và trang 64, kiểu sinh khí hậu này được các nhà khoa học ký hiệu IB1b.

Lượng mưa ở Hóa Trung cũng mang những nét chung của huyện Đồng Hỷ và tỉnh Thái Nguyên. Lượng mưa trung bình hằng năm từ 1.900 mm đến 2.100 mm; từ tháng 5 đến tháng 10 mưa nhiều chiếm 85 đến 90% lượng mưa cả năm, các tháng còn lại lượng mưa chỉ chiếm từ 10-15%.

Phía Đông Nam xã có sông Mo Linh là ranh giới với xã Khe Mo với chiều dài khoảng 3 km, chảy theo hướng bắc - nam là nguồn cung cấp nước chính cho sản xuất của nhân dân các xóm Phúc Thành, Làng Lậm, và Trung Thần. Sông Mo Linh có nước quanh năm, nhưng chế độ dòng chảy không ổn định, thường gây xói lở và lũ lụt về mùa mưa. Trong xã có các suối nhỏ như La Đành, La Ngàn, Khe Nứa, ... và các hồ Hang Cô, La Đành, Na Long, Làng Lậm kết hợp với đập thủy lợi Đồng Sớm La Thông đã góp phần quan trọng trong việc cung cấp nước cho sản xuất và phục vụ cho sinh hoạt của nhân dân trong xã.

Trong lòng đất xã Hóa Trung có một số điểm mỏ kim loại sắt từ lâu. Hiện nay có mỏ sắt Tương Lai do Hợp tác xã Công nghiệp và Vận tải Chiến Công đang khai thác tại xóm Trung Thần và một điểm quặng do Tập đoàn Đông Á Quảng Ninh đang khai thác tại xóm Phúc Thành. Ngoài quặng sắt, xã Hóa Trung còn có nguồn đá vôi với trữ lượng khá lớn tại xóm Hang Cô.

Xưa kia là vùng địa hình đồi núi có nhiều rừng rậm nên ở xã Hóa Trung việc đi lại khó khăn. Trong xã chỉ có những con đường nhỏ giữa các gia đình hoặc từ xóm nọ sang xóm kia do con người đi mãi mà thành, những con đường đó được nhân dân gọi chung là đường mòn. Do

đường mòn nhỏ hẹp nên việc đi lại gặp nhiều trở ngại, nhất là vận chuyển các loại hàng công kênh. Để khắc phục, người dân miền rừng núi, trong đó có nhân dân Hóa Trung thường gánh lúa, gánh củi, rơm rạ, ... bằng đòn xóc, bằng dậu. Những gia đình có trâu bò thường dùng xe quệt. Khoảng những năm 1914, 1915<sup>(1)</sup>, chủ mỏ Lang Hit<sup>(2)</sup> cho mở tuyến đường từ bên sông Cầu qua các xã Đồng Bầm, Hóa Trung, Hóa Thượng, Minh Lý lên khu vực Hích để vận chuyển quặng về xuôi. Từ đó, xã Hóa Trung có đường ô tô<sup>(3)</sup>, nhưng chỉ phục vụ cho vận chuyển hàng hóa của các chủ mỏ, chủ đồn điền là chính. Khi đồn điền Nguyễn Đức Mai<sup>(4)</sup> (thường gọi là ấp Đức Mai) được lập ở khu vực xóm Cây Hồng, Na Đường, chủ ấp đã mở đường to từ đồn điền ra dốc Mãng Đẳng nối vào đường đi Hích (nay là Quốc lộ 1B) và làm cầu La Ngàn để ô tô vào đến suối Dừng (nay là xóm Phúc Thành).

(1) Một số công cống xây trên tuyến đường này ghi năm làm là 1915.

(2) Tiếng Việt thường gọi là Mỏ Hích hay mỏ Làng Hích (trước Cách mạng tháng Tám 1945 thuộc về làng Hích, xã Đặc Kiệt, châu Vũ Nhai, ngày nay Mỏ Hích thuộc xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ). Lang Hit là cách phát âm và trong các ghi chép của người Pháp nên bị gọi chệch đi, lâu dần thành ra phổ biến.

(3) Đường ô tô thời bấy giờ chạy từ Thái Nguyên qua phà ở xóm Đông xã Đồng Bầm, qua thôn Tam Thái (xã Hóa Trung- đến nay do điều chỉnh địa giới hành chính xã, thị trấn nên đường này qua thị trấn Chùa Hang và xã Hóa Thượng), thôn Hóa Thượng (xã Hóa Thượng) lên Minh Lý, rồi đến Hích.

(4) Theo Niên giám thống kê năm 1938, đồn điền Nguyễn Đức Mai thành lập ngày 28/1/1937 với tổng diện tích 500 ha, đến năm 1938 mới canh tác 20 ha lúa và 22 ha chè.



Sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, các tuyến đường trong xã từng bước được mở mang từ xóm này sang xóm khác và trong từng xóm. Đến nay đường sá trong xã đã khá hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu đi lại và góp phần tích cực vào phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Vùng đất Hóa Trung đã có từ xa xưa, cùng với tổ tiên dựng nước mấy ngàn năm nhưng tên gọi Hóa Trung có chính thức từ bao giờ cũng chưa có tài liệu nào xác định được rõ ràng. Tài liệu được cho là lâu nhất là khoa thi năm Quảng Hòa thứ nhất (tức năm 1541, triều vua Mạc Hiến Tông), tương ứng với năm Nguyên Hòa thứ 9 (đời vua Lê Trang Tông)<sup>(1)</sup>, xã Hóa Trung có Dương Úc thi đỗ Tiến sĩ làm quan đến chức Thừa Chính sứ. Như vậy đến nay tên xã Hóa Trung đã có khoảng trên dưới 500 năm.

Theo sách “Các tổng, trấn, xã danh bị lãm” biên soạn từ năm 1812 đến 1814 dưới triều vua Gia Long, được viện Hán - Nôm đặt lại là “Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ - Tĩnh trở ra)” đã viết Hóa Trung là một trong 3 xã thuộc tổng Hóa Thượng, huyện Động Hỷ, phủ Phú Bình, xứ Thái Nguyên. Tổng Hóa Thượng khi ấy gồm có 2 xã chính thức là Hóa Thượng, Quang Vinh, còn Hóa

(1) Ngày 25/1/1540 Mạc Thái Tông (tên thật là Mạc Đăng Doanh) chết, tháng 2 năm 1540, con là Mạc Phúc Hải lên nối ngôi hiệu là Mạc Hiến Tông và đổi niên biểu năm sau là Nguyên Hòa. Còn triều Lê Trung hưng do Nguyễn Kim phò tá (gọi là Nam triều) lấy niên biểu là Nguyên Hòa. Khoa thi năm Tân Sửu (1541) do nhà Mạc tổ chức.

Trung được chép là xã phiêu bạt<sup>(1)</sup> thuộc tổng Hóa Thượng.

Đến sách “Đồng Khánh địa dư chí” do Quốc sử quán triều Nguyễn làm từ năm 1886 đến năm 1888, xã Hóa Trung chính thức cùng xã Hóa Thượng, Quang Vinh thuộc tổng Hóa Thượng, huyện Động Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Theo sách “Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ” của Ngô Vi Liên xuất bản năm 1928, xã Hóa Trung cùng các xã Hóa Thượng, Minh Lý, Cao Ngạn thuộc tổng Hóa Thượng, huyện Động Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Lúc này xã Hóa Trung là vùng đất có diện tích rộng<sup>(2)</sup>, hình thành 7 thôn (xóm) là Na Đình (Na Đành), Na Đường, Tam Thái, Trung Thần, Làng Nậm<sup>(3)</sup>, Làng Cháy và Na Thông.

Theo Hương ước xã Hóa Trung, tổng Hóa Thượng, huyện Động Hỷ<sup>(4)</sup> lập ngày 22/7/1937, lúc này xã Hóa

(1) Sách “Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)”, Viện Nghiên cứu Hán Nôm do Dương Thị The-Phạm Thị Thoa dịch và biên soạn; Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội -1991, trang 79.

(2) Diện tích xã Hóa Trung năm 1926 bằng diện tích xã Hóa Trung (năm 2016) + toàn bộ diện tích thị trấn Sông Cầu + Xóm Đồng Thu (nay đã tách thành 8 xóm của xã Quang Sơn: Đồng Thu 1, Đồng Thu 2, La Tân, La Giang 1, La Giang 2, Trung Sơn, Viên Ván và Lân Tây) + Xóm Tam Thái (nay đã tách thành 8 xóm của xã Hóa Thượng: Tam Thái, Hưng Thái, An Thái, Tân Thái, Ấp Thái, Đồng Thái, Đồng Thịnh, Sơn Thái và khu vực thị trấn Chùa Hang ở phía bắc Quốc lộ 17 và cả khu vực núi Chùa Hang xưa gọi là núi đá Hóa Trung) + 3 xóm La Đường, Làng Cháy, Dọc Hèo và một phần xóm Tiền Phong (thuộc xã Khe Mo).

(3) Tên ban đầu gọi là Làng Lâm (làng trong rừng), dần dần tên làng được gọi chệch đi là Làng Nậm và cuối cùng là Làng Lậm như ngày nay.

(4) Từ bản Hương ước này, huyện Động Hỷ được chép thành Đồng Hỷ.

Trung có 8 thôn là Na Đình, Na Đường, Tam Thái, Trung Thần, Làng Nậm, Cây Hồng, Na Thông và Đồng Thu. Thời kỳ này, trụ sở làm việc của tổng Hóa Thượng đặt tại xóm Tam Thái (nay là khu vực trường Trung học phổ thông huyện Đồng Hỷ).

Ngay sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, xã Hóa Trung được sáp nhập với xã Khe Mo thành xã Chiến Thắng<sup>(1)</sup>, nhưng chỉ một thời gian rất ngắn sau đó xã Chiến Thắng lại tách ra thành 2 xã Long Khê và Hóa Trung. Tuy nhiên, toàn bộ vùng đất vốn trước đó thuộc xã Hóa Trung ở bên tả ngạn sông Mo Linh gồm các xóm Na Đường, Cây Hồng, Núc Nác được cắt về thuộc xã Long Khê (tức Khe Mo)<sup>(2)</sup> và thôn Đồng Thu được cắt về xã La Hiên thuộc châu Võ Nhai. Xã Hóa Trung còn lại 5 thôn là Na Thông, Na Đình, Tam Thái, Trung Thần, Làng Lậm.

Thực hiện Thông tư số 17-PHC, ngày 11/1/1946, của Ủy ban hành chính Bắc Bộ, trong đó có việc nhập xã nhỏ thành xã lớn trước khi bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa

(1) Theo Di bút của đồng chí Trương Văn Chức, nguyên Tiểu đội trưởng tự vệ, nguyên Ủy viên Quân sự trong Hội đồng nhân dân xã Long Khê khóa I (nhiệm kỳ 1946 – 1949). Trước khi sát nhập vào xã Chiến Thắng, xã Khe Mo có các xóm Khe Mo, Ao Rôm, Na Nưa, Na Rẫy. Sau khi xã Chiến Thắng tách ra, xã Long Khê có các xóm Khe Mo, Ao Rôm, Na Nưa, Na Rẫy, Na Đường, Làng Cháy, Dộc Hèo.

(2) Vùng đất cắt về xã Khe Mo cuối năm 1945 bao gồm xóm Na Đường, xóm Cây Hồng cùng với chòm dân Núc Nác về sau thành lập 2 xóm Làng Cháy và Dộc Hèo và một phần xóm Tiên Phong của xã Khe Mo (về sau Dộc Hèo được gọi là Dộc Hèo).

I<sup>(1)</sup>, Hóa Trung cùng các xã Hóa Thượng, Minh Lập, Cao Ngạn sáp nhập thành một xã lớn, gọi là xã Dân Chủ, các xã nhỏ được gọi là thôn. Xã Dân Chủ có 4 thôn là Hóa Thượng, Hóa Trung, Minh Lập và Cao Ngạn. Năm 1949, cấp trên tách thôn Cao Ngạn ra để nhập vào xã Đồng Bầm, xã Dân Chủ còn lại 3 thôn Hóa Thượng, Hóa Trung và Minh Lập.

Sau khi thực hiện chính sách triệt để giảm tô tức của Chính phủ, tháng 7/1953, xã Dân Chủ được chia thành 3 xã nhỏ là Dân Chủ, Minh Lập và Hóa Trung. Khi chia ra từ xã Dân Chủ (lớn), phần đất xã Hóa Trung lại tiếp tục cắt thôn Tam Thái ở lại xã Dân Chủ (nhỏ). Riêng vùng Con Mói<sup>(2)</sup> (của thôn Tam Thái cũ) vẫn thuộc xã Hóa Trung và được nhập vào xóm Phúc Thành. Đến cuối năm 1953, xã Hóa Trung có 7 xóm là Na Thông, Na Đình (Na Đành), Trung Thần, Làng Lậm, Tân

(1) + Theo bút tích của đồng chí Nguyễn Bình: Tháng 1/1946 đồng chí được Ủy ban Huyện phân công về xã Hóa Thượng, Hóa Trung, Cao Ngạn, Minh Lý vận động sáp nhập 4 xã thành xã Dân Chủ, đến tháng 5/1946 đồng chí Bình được Hội đồng nhân dân xã khóa I bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Dân Chủ.

+ Theo lý lịch đảng viên của đồng chí Ngô Văn Viên khai trong dịp thực hiện Chi thị 192 (năm 1973): từ tháng 8/1945 đến 5/1946 làm Chủ tịch Ủy ban lâm thời xã Cao Ngạn và xã Dân Chủ; từ tháng 6/1946 đến 1948 là Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính huyện Đồng Hỷ và từ 1948 là Chủ tịch UBND huyện Đồng Hỷ.

(2) Những năm kháng chiến chống Mỹ, vùng Con Mói được sử dụng làm trại tù binh. Sau khi trại tù binh giải thể, vùng Con Mói được sử dụng làm bãi bắn tập của Quân khu Việt Bắc với tên gọi mới là Quan Mói thuộc xóm Phúc Thành. Từ năm 1981 vùng Quan Mói xưa là phần lớn diện tích đất thuộc Lữ đoàn 575/Quân khu I.

Long (Na Long), Phúc Thành, Cầu Mánh<sup>(1)</sup>.

Năm 1961, Nông trường Thanh Niên (một trong hai đơn vị tiền thân của Nông trường Sông Cầu) được thành lập với Trung tâm hành chính đặt tại xóm Na Long, xã Hóa Trung<sup>(2)</sup>; những vùng đất rộng, ít người được giao cho Nông trường khai khẩn để trồng trọt. Xã Hóa Trung có vùng đất (nay là xóm Mới, Xóm 13 và La Mao) được giao cho Nông trường Thanh Niên sử dụng sản xuất kinh doanh.

Thực hiện chủ trương của cấp trên về xây dựng hợp tác xã nông nghiệp bậc cao, từ năm 1961, hợp tác xã nông nghiệp xóm Na Đình và hợp tác xã nông nghiệp xóm Na Thông hợp nhất thành hợp tác xã Minh Khai (sau đó đổi lại là hợp tác xã Đình Thông) nhưng tên xóm vẫn gọi như cũ. Năm 1982, xóm Na Thông được tách thành 4 xóm La Thông, Hang Cô, Đồng Chăn và La Mao. Xóm Na Đình tách thành 3 xóm là La Đình<sup>(3)</sup>, La Vương và Đồng Tẻ.

Năm 1998, thực hiện Quyết định 364 của Chính phủ

(1) Hai xóm Phúc Thành và Tân Long (Na Long) được thành lập khoảng năm 1950, 1951; xóm Cầu Mánh có tên gọi từ lâu nhưng do có ít dân nên đến năm 1953 mới là đơn vị cấp xóm trực thuộc xã.

(2) Nay là khu vực Kho Xăng dầu của Quân khu I ở Ngã ba Cây số 7 thuộc xóm Na Long (xã Hóa Trung). Về sau mới chuyển về khu vực Xói Mòn thuộc xóm Na Đình (xã Hóa Trung) giáp với xóm Na Đường của xã Khe Mo. Từ năm 1967 khu vực Xói Mòn được chọn làm nơi đặt Trung tâm hành chính của Nông trường Sông Cầu và trụ sở Ủy ban Hành chính thị trấn Nông trường Sông Cầu.

(3) Ban đầu tên các xóm đều dùng chữ Na, như Na Đình, Na Thông, Na Vương, ... Nhưng không rõ lý do vì sao tên các xóm có chữ Na được gọi và viết chệch đi thành La (La Đình, La Thông, La Vương, La Nong).

xã Hóa Trung chuyển xóm La Mao về thị trấn Sông Cầu và tiếp nhận từ thị trấn Nông trường Sông Cầu số hộ của 2 đội sản xuất của công ty chè Sông Cầu là đội 11 và đội 13 được đặt tên là Xóm Mới và Xóm 13. Kể từ đó, xã Hóa Trung có 13 xóm là: Phúc Thành, Trung Thần, Làng Lậm, Cầu Mánh, La Vương, Na Long, Đồng Tẻ, La Đình, Đồng Chăn, La Thông, Xóm Mới, Hang Cô và Xóm 13. Số lượng và tên gọi cũng như địa dư các xóm trong xã ổn định cho đến ngày nay.

## II- Con người và truyền thống

Trước đây, vùng đất xã Hóa Trung chủ yếu là đồi núi, rừng cây rậm rạp, đất đai có nhiều, nhưng dân cư ở rất thưa thớt; trải qua thời gian, dân số dần tăng lên đông đúc. Theo thống kê: Năm 1926 cả xã Hóa Trung (lớn) chỉ có 220 người<sup>(1)</sup>; sau giảm tô năm 1953 có 762 người; năm 1973 có 1.733 người; đến năm 2016 toàn xã có 1.355 hộ, 4.786 khẩu với 4 dân tộc có dân số trên 100 người là: dân tộc Kinh có 2.414 khẩu (chiếm 50,44 % dân số); tương tự, dân tộc Sán Diu có 1.155 khẩu (chiếm 24,13%), dân tộc Nùng có 936 khẩu (chiếm 19,56%), dân tộc Tày có 227 khẩu (chiếm 4,47%). Các thành phần dân tộc còn lại như: Sán Chay (cả Cao Lan và Sán Chí), Hoa, Dao, Mường đều chiếm tỷ lệ dưới 1%, riêng 2 thành phần dân tộc Giáy và Ngái mỗi dân tộc chỉ có 1 người.

Theo Hương ước xã Hóa Trung lập ngày 22/7/1937,

(1) Sách Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ của Ngô Vi Liễn, Nxb Văn hóa thông tin tái bản 1999, tr.273.

xã Hóa Trung có 8 thôn, mỗi thôn có một ngôi đình thờ thành hoàng là Cao Sơn Quý Minh<sup>(1)</sup> và các vị thần hiển linh phù hộ cho nhân dân địa phương làm ăn phát đạt, mùa màng tươi tốt. Ngoài các ngày tuần tiết chung như ngày rằm, mồng một hàng tháng (theo âm lịch), mỗi đình làng còn có hội riêng để nhân dân làm lễ, cầu cúng, ... Đình Na Đành mở hội vào các ngày 12 tháng giêng và rằm tháng một. Đình Tam Thái mở hội đình vào ngày mồng 7 tháng giêng và mười tư tháng một. Đình Na Thông mở hội và lễ đình ngày rằm tháng một. Đình Làng Lậm mở hội ngày 6 tháng giêng và rằm tháng một. Đình Trung Thần mở hội ngày 4 tháng giêng và 20 tháng một. Đình Đồng Thu làm lễ vào các ngày 10 tháng 4 và 10 tháng một<sup>(2)</sup>. Trong các ngôi đình trên, có đình Na Đành được Vua Nguyễn ban tặng 2 đạo sắc phong, nhưng đã bị quân Nhật cướp mang đi khi chúng tràn vào xã giữa năm 1945.

Do đất nước có chiến tranh kéo dài và nhiều nguyên nhân khác nhau như bị giặc Pháp đốt phá, hoặc do bị tháo dỡ khi thực hiện tiêu thổ kháng chiến (1947) và thời kỳ hợp tác xã (những năm 1960 - 1970) nên các ngôi đình xưa đều

(1) Theo sách *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2009, từ trang 1039 đến 1043: Thần Cao Sơn tên húy là Cao Hiên, thần Quý Minh tên húy là Cao Dụ. Cao Hiên và Cao Dụ là hai anh em sinh đôi ngày 10/5. Tới tuổi trưởng thành, hai vị đã có công giúp vua Hùng Duệ Vương và Tản Viên Sơn Thánh đánh giặc. Ngay sau khi thắng giặc cả hai vị đều hóa thân ngày 11/11 và được Vua Hùng phong Cao Sơn Quý Minh.

(2) Theo lịch âm, các tháng trong năm bắt đầu là tháng giêng (tháng 1), tháng 2 và kết thúc bằng tháng một (tháng 11), tháng chạp (tháng 12).

không còn nguyên trạng. Hiện nay xã Hóa Trung có đình Trung Thần và đình Na Đành đã được nhân dân khôi phục và thờ cúng thường xuyên. Đình Tam Thái (chuyển theo địa dư hành chính về xã Hóa Thượng từ năm 1953) cũng đã được khôi phục. Đình Na Thông chỉ còn dấu tích hai cây thông trên đồi chè nay thuộc xóm Đồng Chăn. Đình Đồng Thu chỉ còn lại dấu tích và cây đa trong khuôn viên nhà máy xi măng Quang Sơn (nay thuộc xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ).

Từ xa xưa, do kinh tế nghèo khó và do chính quyền đương thời không quan tâm mở trường nên đa phần người dân Hóa Trung thất học. Tuy nhiên với sự khát khao học tập nên một số hộ có điều kiện kinh tế khá giả đã đón thầy về nuôi tại nhà để dạy con cháu trong gia đình, họ hàng,... Tại khoa thi năm Tân Sửu (1541) do nhà Mạc tổ chức, xã Hóa Trung có Dương Ưc thi đỗ Tiến sỹ, làm quan đến chức Thừa Chính sứ. Sự kiện này cho thấy nhân dân xã Hóa Trung có truyền thống hiếu học từ lâu đời.

Ngay sau khi thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời (còn gọi là Hội đồng dân tộc giải phóng giữa năm 1945), xã Hóa Trung đã mở lớp học để dạy học cho con em trong xã tại đình Na Đành. Từ nơi học tập đơn giản của những ngày đầu cách mạng, đến nay Hóa Trung có hệ thống các trường Mầm non, trường Tiểu học và Trung học cơ sở khang trang, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em nhân dân trong xã. Từ mái trường



quê hương, hàng trăm người học lên có trình độ đại học và trên đại học. Theo thống kê, đến nay con em xã Hóa Trung có 9 người là Tiến sỹ, 3 người là Phó Giáo sư Tiến sỹ, 1 người là Giáo sư Tiến sỹ<sup>(1)</sup> và nhiều người có trình độ Thạc sỹ công tác trong các nhà trường, cơ quan, ngành khác nhau.

Nhân dân xã Hóa Trung có truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm và áp bức bất công, thể hiện qua truyền thuyết và lịch sử.

Thế kỷ thứ X, quân Tống xâm lược Việt Nam, bị quân dân Đại Cồ Việt dưới sự chỉ huy của vua Lê Hoàn đánh cho đại bại. Thua trận ở Tây Kết (năm 981), quân Tống tháo chạy về phương Bắc theo nhiều hướng khác nhau. Toán quân do Quách Quân Biện chỉ huy từ Tây Kết theo đường Sóc Sơn, Phổ An<sup>(2)</sup> qua bến Đà Giang Dịch (gần cầu Gia Bảy ngày nay) theo hướng Vạn Nhai (Võ Nhai ngày nay) hòng thoát về nước. Đức vua Lê Hoàn tổ chức truy kích giặc đến Vạn Nhai bắt được Quách Quân Biện và đánh tan hoàn toàn tàn binh của cánh quân này, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống quân Tống của quân dân Đại Cồ Việt ở thế kỷ thứ X<sup>(3)</sup>. Theo dấu tích con đường từ xưa để

(1) Giáo sư Tiến sỹ Từ Quang Hiến, nguyên Hiệu trưởng Đại học Nông Lâm Thái Nguyên (2001-2005), Tỉnh ủy viên, Giám đốc Đại học Thái Nguyên (2005-2010), Ủy viên Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước.

(2) Sau là huyện Phổ Yên và từ năm 2015 là thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(3) Theo Sách Địa chí Thái Nguyên, NXB Chính trị Quốc gia 2009, trang 144 và 145.

lại, ta biết được đường rút chạy của Quách Quân Biện và tàn quân giặc Tống đã chạy qua vùng đất nay là các xã Hóa Thượng, Hóa Trung, Khe Mo để đến Võ Nhai. Tuy khi ấy dân cư thưa thớt nhưng ở giữa vùng là chiến trường hẳn có sự góp sức của nhân dân địa phương vào chiến thắng của Hoàng đế Lê Đại Hành.

Dưới triều vua Lý, nhân dân xã Hóa Trung và nhân dân trong huyện, trong tỉnh đã cùng các tướng lĩnh của triều đình chống giặc ngoại xâm, thể hiện trong truyền thuyết và lịch sử. Mùa đông năm Bính Thìn 1076 quân Tống sang xâm lược Việt Nam. Trên đường tiến quân từ biên giới về Thăng Long, lo sợ bị quân dân Đại Việt chặn đánh ở Chi Lăng, Quách Quỳ đã “cử Tu Kỷ dùng kỵ binh theo đường tắt vòng về phía Tây, qua Vạn Linh tiến xuống bờ bắc thượng lưu sông Cầu” đồng thời “cử phó tướng Triệu Tiết chỉ huy đạo kỳ binh (lực lượng khoảng 6-7 vạn bộ binh và vài nghìn kỵ binh) tiến công theo hướng Bằng Tường - Bình Gia - Vạn Nhai - Nhã Nam xuống bến Như Nguyệt”<sup>(1)</sup>. Đường tiến quân này của địch từ Vạn Nhai qua vùng đất các xã bên tả ngạn sông Cầu, trong đó có xã Hóa Trung. Trên đường tiến quân qua Đồng Hỷ, giặc Tống bị ta chặn đánh nhiều nơi, phải rất vất vả mới tới bờ sông Như Nguyệt và bị quân dân ta chặn đứng ở đó.

Sau khi thực dân Pháp vào xâm lược nước ta, dưới ách đô hộ của Pháp nhân dân ta đã có nhiều phong trào đứng lên

(1) Theo sách Lịch sử Quân sự Việt Nam, tập 3 (Lịch sử quân sự thời Ngô, Đinh, Tiền Lê và Lý), PGS-TS Nguyễn Danh Phiệt (Chủ biên), Nxb Chính trị Quốc gia, năm 2003.

chống Pháp tại Thái Nguyên. Đêm 30, rạng ngày 31/8/1917, binh lính người Việt trong quân đội Pháp đóng ở tỉnh lỵ Thái Nguyên dưới sự lãnh đạo của Đội Cận (Trịnh Văn Cận), Đội Giá (Dương Văn Giá), Đội Trường (Phạm Văn Trường)<sup>(1)</sup> nhất tề đứng lên khởi nghĩa, làm chủ tỉnh lỵ Thái Nguyên trong 6 ngày. Trong khởi nghĩa Thái Nguyên, có hai người lính quê xóm Na Đành, xã Hóa Trung đã tham gia cuộc binh biến cùng Đội Cận và Đội Giá là Tăng Văn Thìn, cấp bậc Binh nhì, số lính 1228 và Nguyễn Văn Ngũ, cấp bậc Binh nhì số lính 1229<sup>(2)</sup>. Tuy cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên bị đàn áp dã man và chấm dứt vào tháng 1/1918, nhưng tinh thần khởi nghĩa Thái Nguyên sống mãi trong lòng nhân dân, trong đó có những người con thân yêu của quê hương Hóa Trung.

Từ khi có Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo, nhất là từ khi tổ chức Đảng Cộng sản ở tỉnh Thái Nguyên ra đời (năm 1936), tinh thần yêu nước của nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung không ngừng được phát huy. Nhân dân xã Hóa Trung tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, theo Đảng từng bước lập nên sự phát triển tiến bộ trên quê hương.

(1) Khi khởi nghĩa nổ ra, quân khởi nghĩa giải phóng tù nhân và đón Lương Ngọc Quyến từ nhà tù Thái Nguyên về trại lính khố xanh và làm quân sư cho Đội Cận.

(2) Theo sách Khởi nghĩa Thái Nguyên 80 năm nhìn lại do Sở Văn hóa TT-TT tỉnh Thái Nguyên và Viện Sử học, xuất bản năm 1997; trang 297. Tài liệu từ sách này ghi số lính 1228 là Binh nhì Tăng Văn Thìn, nhưng đúng phải là Tăng Văn Thìn; sau khởi nghĩa Đội Cận thất bại ông Thìn bị bắt và làm đầu bếp phục vụ chúng nên địa phương thường gọi là “Bếp Thìn”. Ông Tăng Văn Thìn chết năm 1956 thọ 57 tuổi.

Sau khi quân đội Nhật vượt biên giới Việt - Trung vào Việt Nam (mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương), quân Pháp ở Lạng Sơn hốt hoảng bỏ chạy. Chớp thời cơ, tối 27/9/1940, Chi bộ Đảng ở Bắc Sơn phát động quần chúng vùng lên khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Khởi nghĩa Bắc Sơn nổ ra giữa lúc tình hình trong nước và thế giới không thuận lợi nên bị kẻ thù đàn áp đẫm máu. Ngày 23/2/1941, đội du kích Bắc Sơn đổi tên là đội Cứu quốc quân. Để tiếp tục phát triển lực lượng chiến đấu và duy trì tiếng súng Bắc Sơn, ngày 15/9/1941, tại rừng Khuôn Mảnh, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, Trung đội Cứu quốc quân 2<sup>(1)</sup> gồm 47 cán bộ chiến sỹ được thành lập do đồng chí Chu Văn Tấn làm Chỉ huy trưởng, Trần Văn Phấn làm Chỉ huy phó và Nguyễn Cao Đàm làm Chính trị chỉ đạo viên. Cứu quốc quân 2 lấy khu vực Bắc Sơn - Võ Nhai và vùng xung quanh trong đó có các xã Bảo Nang, Thanh Huống, Khê Mo, Vân Hán, Phả Lý, Hòa Khê (nay là các xã Cây Thị, Tân Lợi, Khê Mo, Vân Hán thuộc huyện Đông Hỷ), Mỏ Sắt (Yên Thế - Bắc Giang nay là xã Hợp Tiến) và các xóm của xã Hóa Trung như Đồng Thu, Na Đường, Cây Hồng làm địa bàn hoạt động. Đội có nhiệm vụ vừa chiến đấu, vừa xây dựng cơ sở cách mạng, xây dựng và duy trì các trạm liên lạc bảo đảm cho tuyến giao thông suốt giữa Trung ương với các địa phương khác.

Trước sự sự phát triển lớn mạnh của phong trào cách

(1) Do suy tôn Trung đội Cứu quốc quân (phát triển từ Đội Du kích Bắc Sơn) là Cứu quốc quân 1 nên Đội Cứu quốc quân thành lập ngày 23/2/1941 gọi là Cứu quốc quân 2.



mạng ở các tỉnh (trong đó có Thái Nguyên), để công tác chỉ đạo được kịp thời và sâu sát, tháng 2/1944 đồng chí Hoàng Quốc Việt, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng đã triệu tập hội nghị cán bộ tại xóm Khuổi Kịch, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang để phổ biến Nghị quyết của Ban Thường vụ Trung ương về xây dựng căn cứ địa, phát triển lực lượng vũ trang. Hội nghị quyết định thành lập Trung đội Cứu quốc quân 3 và chia chiến khu Hoàng Hoa Thám thành 2 phân khu là Phân khu A ở phía đông và Phân khu B ở phía tây sông Cầu.

Phân khu A còn gọi là phân khu Quang Trung gồm huyện Đồng Hỷ ngày nay, huyện Võ Nhai (thuộc tỉnh Thái Nguyên) và các huyện Bình Gia, Bắc Sơn, Trảng Định, Thoát Lãng (của tỉnh Lạng Sơn) và Yên Thế, Hữu Lũng (thuộc tỉnh Bắc Giang) là địa bàn hoạt động của Cứu quốc quân 2 do các đồng chí Hà Châm, Thái Long (Nông Văn Cún), Trần Thị Vũ, Chu Quốc Hưng phụ trách.

Phân khu B, gọi là phân khu Nguyễn Huệ gồm các huyện Đại Từ, Định Hóa, Phú Lương, thị xã Thái Nguyên (thành phố ngày nay), Sơn Dương, Yên Sơn, Chiêm Hóa (Tuyên Quang) và nam Chợ Đồn (Bắc Cạn) là địa bàn hoạt động của Cứu quốc quân 3 do đồng chí Triệu Khánh Phương làm Trung đội trưởng. Đồng chí Chu Văn Tấn là Ủy viên Ủy ban Quân - Chính Bắc Kỳ được Trung ương chỉ định làm Chỉ huy trưởng Chiến khu Hoàng Hoa Thám, trực tiếp phụ trách phân khu B.

Cuối năm 1944, đầu năm 1945, tình hình trong nước và thế giới có chuyển biến lớn, đặc biệt là những thay

đổi mau lẹ của Chiến tranh thế giới lần thứ II. Ở Đông Dương, mâu thuẫn Nhật - Pháp ngày càng gay gắt. Cả Pháp và Nhật đều âm mưu cho một cuộc quyết đấu một mất một còn. Đúng như nhận định của Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương “...*Hai con chó để quốc không thể ăn chung một miếng mồi béo bở*”, 20 giờ ngày 9/3/1945 quân Nhật nổ súng hất cẳng Pháp để độc chiếm Đông Dương. Ngày hôm sau (10/3/1945) quân Pháp ở Đông Dương đầu hàng quân Nhật. Ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra “*Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” đồng thời phát động trong toàn quốc cao trào kháng Nhật cứu nước. Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã trở thành kim chỉ nam cho nhân dân cả nước dấy lên cao trào kháng Nhật, giành độc lập cho Tổ quốc.

Được tin Nhật tiến hành đảo chính, quân Pháp ở Thái Nguyên hoảng loạn tột độ, vội vã theo hướng Bờ Đậu - Đại Từ chạy sang Tuyên Quang nhưng bị đơn vị Cứu quốc quân do đồng chí Chu Văn Tấn chỉ huy chặn đánh ở Đèo Khế<sup>(1)</sup>, buộc chúng phải quay lại thị xã Thái Nguyên. Chiều ngày 10/3/1945, quân Nhật từ Hà Nội theo Quốc lộ số 3 lên đánh chiếm thị xã Thái Nguyên. Quân Pháp và tay sai mất hết tinh thần vội vã cờ trắng xuống Gia Sàng xin đầu hàng, đón quân Nhật vào chiếm đóng thị xã Thái

(1) Ở Thái Nguyên có 2 đèo đều tên là Đèo Khế. Một đèo giáp ranh giữa Đại Từ và Tuyên Quang và một đèo giáp ranh giữa xã Khe Mo (huyện Đông Hỷ) và xã La Hiên (huyện Võ Nhai).

Nguyên. Vào Thị xã, quân Nhật nhanh chóng chiếm các công sở, bắt giữ các quan chức cai trị người Pháp, sau đó tỏa ra chiếm đóng các vùng xung quanh. Ngày 11/3/1945, từ thị xã Thái Nguyên, quân Nhật theo Đường 1B lên đánh chiếm Võ Nhai, bắt giữ tên sỹ quan Pháp chỉ huy đồn Đình Cả, sau đó quay về đóng đồn tại La Hiên.

Trước thời cơ thuận lợi của cách mạng và vận dụng sáng tạo Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, từ ngày 12 đến 14/3/1945, Cứu quốc quân cùng tự vệ các xã vừa bao vây cô lập đồn Đình Cả vừa đánh chiếm kho thóc ở Đình Cả và đồn điền Boóc-di-ê, thu thóc, gạo, muối chia cho nhân dân và một phần làm nguồn dự trữ cho Cứu quốc quân. Tối 20/3/1945, từ xã Vân Hán, tổng Huống Thượng, huyện Đông Hỷ (nay là xóm Vân Hán thuộc xã Văn Hán) một trung đội Cứu quốc quân do đồng chí Thái Long chỉ huy bí mật hành quân và hình thành đội hình chiến đấu bao vây phố La Hiên (Châu lý Võ Nhai). Trước nguy cơ bị tiêu diệt, sáng 21/3/1945, quân địch ở La Hiên buộc phải buông súng đầu hàng và mang toàn bộ bằng triện, sổ sách, giấy tờ, tài sản nộp cho Cứu quốc quân<sup>(1)</sup>. Ngay sau đó, ta tổ chức mít tinh tuyên bố xóa bỏ chính quyền của địch, thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời châu Võ Nhai. Quân Nhật đóng trong đồn ở La Hiên hoàn toàn bị cô lập, vì chính quyền cách mạng đã làm chủ hầu như toàn bộ châu Võ Nhai.

(1) Theo di bút của đồng chí Lãng Văn Ánh (nguyên Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính xã Văn Lãng): Sau đó Nguyễn Công Phòng trốn về xã Văn Lãng.

Trên đà thắng lợi, cùng ngày 21/3, một đơn vị Cứu quốc quân tiêu diệt đồn Tràng Xá, sau đó tiến ra đánh đồn Đình Cả. Tại đồn Đình Cả, ta siết chặt vòng vây vừa đánh vừa gọi hàng làm cho bọn địch ở trong đồn thiếu lương ăn, nước uống, ngày càng thêm nguy khốn. Không chịu nổi sức ép của quân cách mạng, đêm mùng 9, rạng ngày 10/4/1945, đơn vị lính khố xanh ở đồn Đình Cả lợi dụng trời tối rút chạy về Thái Nguyên để tránh bị tiêu diệt. Phát hiện địch bỏ đồn tháo chạy, Cứu quốc quân lập tức truy kích và thông báo để một bộ phận khác phục kích chặn đường. Khoảng 12 giờ trưa ngày 10/4/1945, bọn địch về đến Đèo Khê<sup>(1)</sup> và lọt vào trận địa phục kích của Cứu quốc quân. Bộ phận phục kích nổ súng đánh vỡ mặt địch ở đỉnh đèo, đồng thời lực lượng truy kích cũng kịp đến, nổ súng tiến công từ phía sau. Bị đánh từ hai phía, đơn vị lính khố xanh của Pháp bị tiêu diệt 28 tên, bị thương 43 tên, những tên sống sót bỏ chạy toán loạn vào rừng.

Do được người họ hàng ở Võ Nhai giới thiệu, ông Nguyễn Bính, người xóm Na Đành (khi ấy đang là Phó Chánh tổng Hóa Thượng nên thường gọi là Tổng Bính) được đồng chí Triệu Khánh Phương giác ngộ cách mạng và xây dựng thành cơ sở ở xã Hóa Trung với tên gọi thứ hai là Nguyễn Vũ. Từ cơ sở gia đình ông Nguyễn Bính, đầu

(1) Trước Cách mạng tháng Tám 1945, Đèo Khê này thuộc địa bàn xã Phá Lý (tổng Huống Thượng). Từ sau Cách mạng tháng Tám đến năm 1953, Đèo Khê thuộc xã Long Khê (từ năm 1951 đổi thành đại xã Khe Mo). Ngày 7/12/1953, đại xã Khe Mo chia làm 2 xã Khe Mo và Đoàn Kết, Đèo Khê thuộc xã Khe Mo đến nay.

năm 1945, đồng chí Triệu Khánh Phương và các đồng chí cán bộ như Hoàng Khải Bằng, Bùi Thị Thanh,... về các xã Hóa Trung, Hóa Thượng mở rộng cơ sở cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 9/5/1945<sup>(1)</sup> đồng chí Triệu Khánh Phương trực tiếp về xã Hóa Trung chỉ đạo công tác. Với danh nghĩa là Phó Chánh tổng đương nhiệm, đồng chí Nguyễn Bính cùng các đồng chí Lý Văn Khâm, Nông Quốc Trung, Trần Đức Thượng, Lý Văn Chăng..., triệu tập nhân dân toàn xã về họp tại nhà đồng chí Nguyễn Bính (ở xóm Na Đành). Tại hội nghị, đồng chí Triệu Khánh Phương phổ biến chính sách của Mặt trận Việt Minh, tuyên bố xóa bỏ chính quyền tay sai thực dân phong kiến xã Hóa Trung và thành lập Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời xã. Dưới sự chỉ đạo của đồng chí Triệu Khánh Phương, Hội nghị đã bầu đồng chí Nông Quốc Trung (Chưởng bạ Bát) làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời xã Hóa Trung<sup>(2)</sup>. Đồng chí Lý Văn Khâm được cử làm Chủ nhiệm

(1) Theo di bút của đồng chí Nguyễn Bính viết ngày 20/10/1976 gửi đồng chí Vũ Ngọc Linh (Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Thái) viết ngày thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã là ngày 28/3/1945. Từ bài viết của đồng chí Đào An Thái, người về xã sau khi diễn ra trận Đèo Khế (10/4/1945) nên suy ra đây là ngày theo âm lịch, ngày dương lịch là 9/5/1945, phù hợp với Lịch sử Cách mạng tháng Tám huyện Đông Hỷ, xuất bản năm 1983.

(2) Thời kỳ đầu thành lập Chính quyền cách mạng, các xã bên tả ngạn sông Cầu đều gọi là Hội đồng dân tộc (hoặc Hội đồng dân tộc giải phóng). Người đứng đầu Hội đồng dân tộc đều gọi là Chánh Hội đồng dân tộc. Từ sau ngày 20/8/1945 mới đổi tên gọi Chánh Hội đồng dân tộc thành Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời (hoặc Chủ tịch lâm thời) xã.

Xã bộ Việt Minh, đồng chí Trần Đức Thượng được cử làm Tổ trưởng Thanh niên Cứu quốc xã (như chức Bí thư Đoàn xã Hóa Trung hiện nay), đồng chí Nguyễn Thị Lục được cử làm Tổ trưởng, rồi làm Trưởng ban Phụ nữ Cứu quốc xã (như chức Chủ tịch Hội Phụ nữ Hóa Trung hiện nay), đồng chí Lê Văn Nhất làm Tổ trưởng Nông dân xã. Để bảo vệ chính quyền cách mạng, đồng chí Triệu Khánh Phương chỉ đạo thành lập Đội Tự vệ chiến đấu của xã Hóa Trung gồm 12 người và cử đồng chí Nguyễn Bính làm Đội trưởng. Đội Tự vệ chiến đấu xã Hóa Trung có nhiệm vụ bảo vệ chính quyền và đưa đón các đoàn cán bộ qua lại theo yêu cầu. Đội Tự vệ chiến đấu xã Hóa Trung xây dựng căn cứ bí mật trong rừng Ao Cò (nay thuộc xóm Đồng Tẻ) gồm 2 lán nhỏ để cất giấu lương thực, vũ khí (gồm thóc, gạo, mả tấu, súng kíp,...) và phân công 2 chiến sỹ tự vệ là Phan Văn Thái và Dương Văn Ấp trông coi.

Sau khi thành lập, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hóa Trung tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân tham gia Mặt trận Việt Minh đánh đuổi giặc Nhật. Tháng 5/1945, đồng chí Hoàng Thế Thiện, Đội trưởng Đội vũ trang tuyên truyền Cứu quốc quân Võ Nhai cùng các đồng chí Đào An Thái, Nguyễn Thị Xuân, Phạm Nghiêm (tức Mực), đồng chí Bắc và một số đồng chí cán bộ nữa về Hóa Trung, Hóa Thượng tiếp tục giúp xã củng cố xây dựng lực lượng tự vệ, đồng thời cử cán bộ Cứu quốc quân về huấn luyện cho đội tự vệ chiến đấu xã. Các đồng chí Hoàng Thế Thiện, Đào An Thái, ... tiếp tục chọn nhà của đồng

chí Nguyễn Bính, Nông Quốc Trung làm chỗ ở, chỗ làm việc và nơi liên lạc với cấp trên (thượng cấp). Lúc này Đội tự vệ chiến đấu của xã Hóa Trung đã tăng quân số và biên chế thành 2 tiểu đội; đồng chí Nguyễn Bính (Đội trưởng) trực tiếp chỉ huy một tiểu đội và tiểu đội thứ hai do Lý Văn Khâm chỉ huy. Sau khi thành lập, Đội tự vệ chiến đấu xã Hóa Trung được Cứu quốc quân cử 2 cán bộ về huấn luyện thời gian 10 ngày tại khu rừng thuộc xóm Na Đành. Nội dung gồm: học tập chính trị, huấn luyện cách đào hầm, hào, công sự chiến đấu, cách sử dụng các vũ khí hiện có, cách gài mìn (lúc đó thường gọi là gài địa lôi) và cách đánh du kích. Sau học tập, trình độ chính trị, quân sự của anh em được nâng lên, các chiến sỹ phấn khởi tin tưởng và sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Cùng với việc tham gia học tập huấn luyện quân sự để bảo vệ chính quyền cách mạng, thanh niên xã Hóa Trung còn xung phong vào Cứu quốc quân như các đồng chí Lý Văn Chăng, Triệu Văn Phong, Lộc Đình Tam<sup>(1)</sup>,...

Tuy nhiên do chính quyền cách mạng xã Hóa Trung còn non trẻ, chưa có kinh nghiệm tổ chức tự vệ chiến đấu và bảo vệ chính quyền chưa chu đáo nên còn bị bất ngờ. Mờ sáng ngày 14/6/1945, khoảng một trung đội vừa quân Nhật vừa lính người Việt từ La Hiên tràn qua xã Khe Mo bất ngờ ập vào xã bắt ông Dương Văn Thịnh (về hình thức đang là Chánh tổng Hóa Thượng) và ông Nguyễn Bính

(1) Sau Cách mạng tháng Tám 1945, xã Hóa Trung có 2 đồng chí là Lý Văn Chăng và Lộc Đình Tam xung phong đi Nam Tiến. Đồng chí Lộc Đình Tam (tức Lộc Đình Cửu) đã hy sinh trong kháng chiến chống Pháp trên đường Nam tiến ở chiến trường miền Nam.

(Phó Chánh tổng Hóa Thượng, nhưng lúc này đang là Đội trưởng tự vệ xã thuộc Hội đồng Dân tộc cách mạng xã Hóa Trung). Bị bất ngờ, ta không kịp phản ứng, quân Nhật bắt hai ông quỳ dưới nắng giữa sân đình Na Đành để tra khảo để tìm tung tích Việt Minh. Khi thấy 2 chiếc thẻ bài Chánh tổng và Phó Chánh tổng (do chính quyền cũ cấp), chúng mới thôi tra khảo và bắt gia đình làm cơm phục vụ chúng ăn uống. Khi rút về La Hiên, quân Nhật lấy đi 2 đạo sắc phong của Vua Nguyễn cùng một số đồ thờ của đình Na Đành, 1 khẩu súng Joop 5, mấy bộ quần áo té và đồ đạc của hai gia đình. Tình huống quân Nhật tràn vào xã quá nhanh, các chiến sỹ tự vệ chiến đấu lại ở tại nhà riêng nên không kịp phản ứng, là bài học cho xã rút kinh nghiệm tổ chức lực lượng chiến đấu giai đoạn tiếp theo. Từ tháng 7 đến 8/1945, Đội Tự vệ chiến đấu xã Hóa Trung tiếp tục được giao nhiệm vụ đưa đón các đoàn cán bộ của cấp trên (khi đó thường gọi là Thượng cấp) qua lại trong vùng và thâm nhập vào các xã gần thị xã Thái Nguyên<sup>(1)</sup>.

Trước sức tiến công như vũ bão của Hồng quân Liên

(1) Theo bút tích viết ngày 5/6/2000 của đồng chí Đào An Thái, cán bộ lão thành cách mạng, nguyên cán bộ Đội tuyên truyền vũ trang Cứu quốc quân Võ Nhai năm 1945, nguyên Bí thư Tỉnh bộ Việt Minh tỉnh Thái Nguyên năm 1945-1946. Đồng chí Đào An Thái, cùng đồng chí Hoàng Thế Thiện, Nguyễn Thị Xuân,... là những người đã trực tiếp ở nhà đồng chí Nguyễn Bính trước khi cướp chính quyền ở thị xã Thái Nguyên có viết: Đội Tự vệ xã Hóa Trung còn đưa đoàn đồng chí Trần Huy Liệu đi dự Quốc dân Đại hội tại Tân Trào. Vì là tài liệu chưa được xác minh nên Hội đồng thẩm định và tác giả chưa đưa nội dung này vào sách mà để lại tiếp tục nghiên cứu thêm, nếu đúng sẽ bổ sung vào lần tái bản.



Xô đã đánh tan đội quân Quan Đông của Nhật tại Mãn Châu Trung Quốc và 2 quả bom nguyên tử của Mỹ ném xuống Hiroshima và Nagasaki (ngày 6 và 9/8/1945), trưa ngày 13/8/1945, phát xít Nhật buộc phải đầu hàng Đồng minh. 23 giờ cùng ngày Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc do Tổng Bí thư Trường Chinh làm Chủ tịch ra “Quân lệnh số 1”- Lệnh tổng khởi nghĩa. Chấp hành điều động của Đội Vũ trang tuyên truyền Cứu quốc quân Võ Nhai, Hội đồng dân tộc cách mạng xã Hóa Trung điều Đội tự vệ chiến đấu do đồng chí Nguyễn Bính và Lý Văn Khâm chỉ huy tiến về thị xã Thái Nguyên cùng tham gia đánh Nhật. Đến chiều ngày 19/8/1945, toàn thể cán bộ chiến sỹ Đội Tự vệ chiến đấu xã Hóa Trung đã vượt sông Cầu<sup>(1)</sup> để kịp thời có mặt tại thị xã Thái Nguyên tham dự cuộc mít tinh tuần hành của hàng ngàn người dân dưới sự chủ trì của Mặt trận Việt Minh tỉnh. Sau khi lực lượng cách mạng buộc tỉnh trưởng Bùi Huy Lượng phải trao chính quyền cho Ủy ban khởi nghĩa và tên chỉ huy bảo an ra lệnh cho binh sỹ đầu hàng, nộp tất cả vũ khí cho Quân Giải phóng, hơn 400 lính bảo an tập trung nghe cán bộ cách mạng giải thích đường lối cứu nước và chính sách khoan hồng của Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam.

Đề tổ chức chỉ huy Quân Giải phóng tiến công quân

(1) Theo hồi ký của đồng chí Hoàng Thế Thiện và đồng chí Đào An Thái thì Cứu quốc quân, tự vệ, quân chúng từ Đồng Bẩm qua sông Cầu vào thị xã Thái Nguyên khác nhau (đồng chí Hoàng Thế Thiện qua cầu Gia Bẩy, đồng chí Đào An Thái qua đò ở sông phía trên cầu Gia Bẩy).

Nhật tại thị xã Thái Nguyên, đồng chí Võ Nguyên Giáp chọn đình Hàng Phố<sup>(1)</sup> làm nơi đặt Sở chỉ huy để điều hành chiến đấu. Gần sáng ngày 20/8, các đơn vị Giải phóng quân cùng tự vệ đã triển khai xong đội hình chiến đấu. Đúng 7 giờ 30 phút ngày 20/8/1945 đồng chí Võ Nguyên Giáp ra lệnh cho Quân Giải phóng tiến công quân Nhật trong trại lính khổ xanh. Sau 30 phút nổ súng, ta tạm dừng để cho tên tỉnh trưởng Bùi Huy Lượng mang tối hậu thư của Quân Giải phóng hẹn quân Nhật cử đại diện ra gặp ta để thương lượng. Hơn một giờ đàm phán, quân Nhật vẫn chưa chấp nhận, lấy cớ là chỉ nộp vũ khí cho quân Đồng Minh, nhưng thực chất là chúng muốn kéo dài thời gian để chờ viện binh từ Hà Nội lên giải cứu. Quân ta tiếp tục siết chặt vòng vây, cô lập quân Nhật tại thị xã đồng thời tỏa đi giải quyết các công việc cần kíp trước mắt. Khi Quân Giải phóng tiến công quân Nhật tại trại lính khổ xanh, thì Đội tự vệ xã Hóa Trung được phân công cùng với bộ đội đánh quân Nhật tại nhà chủ mỏ Gôchiê. Hoàn thành nhiệm vụ đánh địch tại nhà Gôchiê, tự vệ xã Hóa Trung tiếp tục tham gia bao vây quân Nhật ở Trại lính khổ xanh.

Chiều ngày 20/8/1945 các quân chúng và cán bộ, chiến sỹ Đội tự vệ xã Hóa Trung tham gia cuộc mít tinh quần chúng đông đến hàng ngàn người tại sân tập thị xã (nay là

(1) Theo các nhân chứng: Khi tổ chức đánh Nhật ở thị xã Thái Nguyên, ta bố trí 3 địa điểm làm việc của Ủy ban khởi nghĩa là Nhà xây ở đồi Địa chính, Nhà Đền và đình Hàng Phố. Sở chỉ huy của đồng chí Võ Nguyên Giáp ở đình Hàng Phố.

sân vận động thành phố Thái Nguyên), chứng kiến đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố bãi bỏ chính quyền của Nhật và bọn tay sai, thành lập chính quyền lâm thời tỉnh để thực hiện Mười chính sách của Mặt trận Việt Minh và chứng kiến lễ ra mắt của Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên do đồng chí Lê Trung Đình làm Chủ tịch. Nhân dân các dân tộc Thái Nguyên, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, đã hoàn thành mục tiêu giải phóng dân tộc, chấm dứt hơn 60 năm tỉnh bị quân xâm lược kìm kẹp, áp bức, bóc lột. Từ đây nhân dân các dân tộc Thái Nguyên cùng với nhân dân cả nước bước vào kỷ nguyên làm chủ vận mệnh của mình.

Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập tại quảng trường Ba Đình, tuyên bố nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Tại Sài Gòn, quân Pháp đã nổ súng vào đoàn người mít tinh tuần hành mừng độc lập và sau đó hàng loạt các vụ khiêu khích khác nhằm vào nhân dân và chính quyền cách mạng lâm thời. Quyết tâm bảo vệ chính quyền nhân dân non trẻ, ngày 23/9/1945 nhân dân Nam Bộ phải trực tiếp cầm súng chiến đấu bảo vệ thành quả cách mạng.

Ở miền Bắc, 20 vạn quân<sup>(1)</sup> Trung Hoa Dân quốc trong danh nghĩa Đồng minh vào Việt Nam tước khí giới quân

(1) Theo Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936-1965) trang 172 và sách Địa chí Thái Nguyên, Nxb Chính trị quốc gia, 2009, trang 259, đều ghi có khoảng 5 vạn quân Trung Hoa Dân quốc chiếm đóng trên đất Thái Nguyên (trong số 20 vạn quân Tàu Tưởng vào Việt Nam).

đội Nhật, với mật lệnh “Diệt Cộng, cầm Hồ” và dã tâm chiếm đóng lâu dài ở trên đất nước ta. Vào Việt Nam, quân Trung Hoa Dân quốc còn mang theo bọn phản động Việt Cách, Việt Quốc<sup>(1)</sup> để chống lại Việt Minh và âm mưu cướp chính quyền. Chúng đã gây cho ta rất nhiều khó khăn như đòi hỏi được cung cấp lương thực, thực phẩm và các điều kiện sinh hoạt khác, ép dân ta sử dụng đồng tiền Quan kim đã mất giá, dung túng bọn phản động chống phá chính quyền, ... Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, gặp muôn vàn thử thách, thiếu thốn đủ thứ, lại chưa được bất cứ một nước nào trên thế giới công nhận. Vận mệnh đất nước ở vào tình thế vô cùng khó khăn bởi thù trong, giặc ngoài, kinh tế kiệt quệ. Tại các xã Hóa Trung, Hóa Thượng, Minh Lý, Khe Mo, Phả Lý, ... quân Trung Hoa Dân quốc còn dung túng tổ chức Nam Dương Hoa kiều Hiệp Hội do Phùng Kiến Nhân và Phù Sài Ký đứng đầu để tập trung một số hộ người Hoa, người Ngái, người Nùng, ..., chống lại các chính sách của ta. Ở xã Hóa Trung, có số đông người Nùng ở xóm Na Thông đã vào Nam Dương Hoa kiều Hiệp Hội và gây rất nhiều khó khăn cho chính quyền xã.

Thực hiện sách lược của Trung ương Đảng và Chủ

(1) + Việt Quốc là tên viết tắt của Việt Nam Quốc dân Đảng. Khi về Việt Nam (1945) Việt Nam Quốc dân đảng do Vũ Hồng Khanh làm đảng trưởng.

+ Việt Cách là tên viết tắt của Việt Nam Cách mệnh Đồng minh do Nguyễn Hải Thần làm đảng trưởng. Ngày 1/9/1945, Nguyễn Hải Thần tuyên bố thành lập Chính phủ Quốc gia lâm thời Việt Nam tại Móng Cái nhằm tranh giành quyền lãnh đạo đất nước với Việt Minh.



tịch Hồ Chí Minh, ngày 11/11/1945, Đảng Cộng sản Đông Dương tuyên bố “tự giải tán”, thực chất là rút vào hoạt động bí mật. Đảng chỉ để lại một bộ phận hoạt động công khai dưới danh nghĩa là “Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác”. Mọi hoạt động lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền nhân dân đều lấy danh nghĩa Mặt trận Việt Minh. Riêng đối với huyện Đông Hồ được đổi tên là huyện Cộng Hòa và Huyện bộ Việt Minh Đông Hồ cũng đổi thành Huyện bộ Cộng Hòa<sup>(1)</sup>. Đồng chí Nguyễn Bính, Đội trưởng Đội Tự vệ chiến đấu xã Hóa Trung được điều lên công tác tại Huyện bộ Việt Minh huyện Cộng Hòa và đồng chí Lý Văn Khâm được giao chỉ huy Đội Tự vệ chiến đấu của xã.

Lúc này ở xã Hóa Trung, gặp rất nhiều khó khăn bởi nạn đói, nạn thất học, các tàn dư của chế độ cũ để lại như mê tín dị đoan, nghiện hút thuốc phiện, đánh bạc và nạn trộm cướp hoành hành, .... Khó khăn hơn nữa bởi lãnh đạo chính quyền chưa có kinh nghiệm tổ chức điều hành các nhiệm vụ theo yêu cầu xây dựng chế độ mới đặt ra.

Về kinh tế, do tình Thái Nguyên vừa trải qua trận lụt đúng vào những ngày Tổng khởi nghĩa nên các địa phương có sông suối chảy qua đều bị nước lũ tàn phá gây

(1) Từ tháng 7/1945, Đông Hồ mới có Ban Cán sự Đảng và Ủy ban dân tộc giải phóng cấp huyện. Sau ngày 20/8/1945, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời huyện thành lập do đồng chí Vũ Văn Đình làm Chủ tịch. Theo “Báo cáo Tình hình củng cố và xây dựng bảo vệ Đảng từ ngày thành lập đến tháng 10/1964” của Huyện ủy Đông Hồ: Huyện bộ Việt Minh huyện Đông Hồ được thành lập ngày 15/7 âm lịch năm 1945 do đồng chí Cảnh (tức Kiên) làm Chủ nhiệm (đối chiếu là ngày 22/8/1945)

mất mùa. Lũ lụt ở địa phương cùng với nạn đói ở vùng đồng bằng Bắc Bộ do chính sách bắt dân ta nhổ lúa trồng đay, trồng thầu dầu và vơ vét lúa gạo của Pháp - Nhật từ những năm trước nên nhân dân trong xã cũng bị thiếu đói nghiêm trọng. Lương thực, thực phẩm, nhất là thóc gạo đều rất khan hiếm, nhiều gia đình phải vào rừng đào củ, hái măng... để sinh sống hoặc ăn rau, ăn cháo qua ngày. Thực hiện lời kêu gọi “Sẻ cơm, nhường áo” và “Lời kêu gọi nhân dân chống nạn đói”<sup>(1)</sup> của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân trong xã vừa tích cực tăng gia sản xuất vừa thực hành tiết kiệm, cứ “Mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa 1 bơ) để cứu dân nghèo”<sup>(2)</sup>. Mặt trận, Chính quyền vận động nhân dân tăng gia sản xuất cứu đói, trước hết là trồng các cây ngắn ngày từ rau, củ, quả như rau muống, khoai lang, ngô, đỗ... để làm thức ăn chống đói trước mắt cho mỗi người mỗi nhà. Các gia đình có điều kiện thì hỗ trợ thóc, gạo, khoai, sắn để giúp đỡ, cứu mang những gia đình đang trong lúc gặp khó khăn do hết cái ăn hàng ngày. Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Mặt trận Việt Minh, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời cùng với sự hưởng ứng tích cực của nhân dân trong xã nên mọi mảnh ruộng, thửa đất đều được tận dụng

(1) Ngày 28/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi “Sẻ cơm nhường áo”. Đến ngày 8/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục ra “Lời kêu gọi chống nạn đói” (Theo sách Việt Nam những sự kiện lịch sử 1945-1975, Nxb Giáo dục, năm 2002, trang 15)

(2) Trích nội dung Lời kêu gọi “Sẻ cơm, nhường áo” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bài đăng trên báo Cứu Quốc, số ra ngày 28/9/1945.

trồng ngô, khoai ngắn ngày cùng các loại rau quả khác như rau muống, mướp, bí, đỗ đèo (nay gọi là đậu đũa),... Nhờ công tác chỉ đạo sâu sát của chính quyền và sự tích cực chủ động, lao động sản xuất kịp thời của nhân dân nên khoảng hơn 3 tháng sau, xã Hóa Trung đã được thu hoạch ngô, khoai ngắn ngày làm lương thực và cơ bản hoàn thành bước đầu mục tiêu “Diệt giặc đói”.

Khi Chính phủ lâm thời ra sắc lệnh tổ chức “Quỹ độc lập” và phát động “Tuần lễ vàng”<sup>(1)</sup> để góp phần giúp Chính phủ khắc phục tình trạng ngân khố trống rỗng<sup>(2)</sup>, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời và nhân dân xã Hóa Trung đã hưởng ứng tích cực để góp phần nhỏ bé giúp Chính phủ vượt qua khó khăn lúc ban đầu.

Thực hiện nhiệm vụ thứ hai của Chính phủ do Hồ Chủ tịch phát động: “mở ngay một phong trào chống nạn mù chữ do bọn thực dân gây ra đối với đồng bào ta” và “Lời kêu gọi chống nạn thất học”, xã Hóa Trung đã được đồng chí Hoàng Thế Thiện (Đội trưởng Đội Vũ trang tuyên truyền Cứu quốc quân) trực tiếp chỉ đạo mở trường học tại đình

(1) Ngày 4/9/1945, Chính phủ lâm thời ra Sắc lệnh số 04/SL tổ chức Quỹ Độc lập; tiếp theo từ ngày 17 đến 24/9/1945, Chính phủ lại phát động “Tuần lễ vàng”; chỉ trong một thời gian ngắn nhân dân đã quyên góp được 370 kg vàng, 20 triệu đồng cho Quỹ Độc lập và 40 triệu đồng cho Quỹ Quốc phòng (Theo sách Việt Nam những sự kiện lịch sử 1945-1975, Nxb Giáo dục, XB năm 2002, trang 11).

(2) Theo Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I, xuất bản năm 2003, trang 174: Khi giành được chính quyền, ở tỉnh Thái Nguyên: Thương nghiệp ngừng trệ, hàng hóa trên thị trường khan hiếm. Tài chính cạn kiệt. Ngân khố tỉnh chỉ có 20.000 đồng Đông Dương.

Na Đành từ giữa năm 1945. Lúc này trường mới chỉ có một lớp 1 và một lớp 2 do cùng một thầy giáo đứng lớp với số lượng học sinh còn ít, do xã có nhiều rừng rậm, đường sá đi lại khó khăn. Thực hiện phong trào bình dân học vụ nhằm xóa nạn mù chữ cho nhân dân, xã Hóa Trung tổ chức ở mỗi xóm một lớp học tại nhà dân để bà con đi học được thuận tiện. Cuối năm 1945, công tác xóa nạn mù chữ cho nhân dân ở xã Hóa Trung mới bắt đầu, nhưng được nhân dân hưởng ứng tích cực, bởi do xã tổ chức nghiêm túc và linh hoạt. Thời gian học được vận dụng phù hợp với công việc của nhân dân, như học buổi trưa, buổi tối để đạt được mục tiêu: tất cả mọi người đều phải biết đọc, biết viết.

Nhiệm vụ thứ ba trong buổi họp Chính phủ đầu tiên mà Hồ Chủ tịch đề ra là: “*Tổ chức càng sớm càng hay cuộc tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu, thực hiện quyền tự do dân chủ với nhân dân*”. Thực hiện sự lãnh đạo chỉ đạo của Mặt trận Việt Minh và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời huyện Cộng Hoà<sup>(1)</sup>, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hóa Trung khẩn trương lãnh đạo nhân dân bầu cử Đại biểu Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I. Ngày 23/12/1945, cùng với nhân dân toàn tỉnh Thái Nguyên, nhân dân xã Hóa Trung,

(1) Sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, huyện Đông Hy được đổi tên là huyện Cộng Hoà. Hiện nay tác giả cũng chưa tìm được văn bản nào quy định đổi tên thành huyện Đông Hy thành Cộng Hoà và từ Cộng Hoà thành Đông Hy. Tác giả sưu tầm được văn bản ghi ngày 22/2/1947 viết tay trên tiêu đề là huyện Cộng Hoà và con dấu khắc chữ HUYỆN BỘ CỘNG HÒA.

phần khởi đi bầu đại biểu Quốc hội. Cuộc bầu cử Quốc hội lần thứ nhất tại xã diễn ra trang nghiêm, an toàn, đúng theo thể lệ quy định tại Sắc lệnh của Chính phủ lâm thời và thành công tốt đẹp. Tỉnh Thái Nguyên có ông Lê Trung Đình đại diện cho Mặt trận Việt Minh, ông Đặng Đức Thái đại diện cho trí thức và ông Nguyễn Trung Thành đại diện cho người dân tộc, trúng cử là đại biểu Quốc hội khoá đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong thời gian ngắn từ khi thành lập đến cuối năm 1945, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hóa Trung đã lãnh đạo nhân dân trong xã hoàn thành được những nhiệm vụ quan trọng trong thời gian ban đầu, đó là diệt giặc đói, giặc dốt và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa I. Nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung phấn khởi, tin tưởng vào Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận Việt Minh, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và củng cố chính quyền, ổn định đời sống, góp phần xây dựng xã hội mới ngày càng phát triển.

## Chương I CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (GIAI ĐOẠN 1946 - 1954)

### I. Chi bộ Đảng xã Dân Chủ lãnh đạo xây dựng củng cố chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1953)

Đầu năm 1946, đồng chí Nguyễn Bính<sup>(1)</sup>, cán bộ Huyện bộ Việt Minh huyện Cộng Hòa được phân công về các xã Cao Ngạn, Hóa Thượng, Hóa Trung, Minh Lý vận động sáp nhập 4 xã thành 1 xã lấy tên là Dân Chủ. Để tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trước mắt là tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh và xã, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời huyện cử đồng chí Ngô Văn Viên (nguyên Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Cao Ngạn) làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Dân Chủ. Chấp hành Nghị định số 41-PHC ngày 4/1/1946, Thông tư 17-PHC ngày 11/1/1946 của Ủy ban Hành chính Bắc Bộ về tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp (tỉnh và xã), Mặt trận Việt Minh và Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Dân Chủ khẩn trương chuẩn bị bầu cử, trong đó trọng tâm là bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa I. Ban Phụ trách bầu cử xã được thành lập để tổ chức cuộc bầu cử đúng quy định. Tháng 2/1946 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân khoá I ở xã Dân Chủ đã thành công tốt đẹp. Cử tri

*(1) Theo bút tích của đồng chí Nguyễn Bính viết ngày 20/10/1976 gửi đồng chí Vũ Ngọc Linh (Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Thái): từ tháng 5/1946 đồng chí Nguyễn Bính được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Dân Chủ.*

xã Dân Chủ đã bầu đủ số đại biểu theo quy định<sup>(1)</sup> đại diện cho nhân dân các dân tộc trong xã.

Tháng 5/1946 tại đình Hóa Thượng, Hội đồng nhân dân xã Dân Chủ khoá I đã họp dưới sự chỉ đạo của ông Vũ Văn Dĩnh (Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời huyện Đông Hỷ) để bầu các chức danh lãnh đạo chủ chốt của xã. Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Nguyễn Bính (xóm Na Đành) làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, đồng chí Lý Văn Khâm (xóm Na Thông) làm Phó Chủ tịch Ủy ban, đồng chí Nguyễn Khắc Phúc (xóm Minh Lý) làm Ủy viên thư ký Ủy ban hành chính xã Dân Chủ khoá I. Sau khi bầu xong lãnh đạo chính quyền xã khóa I, Ủy ban hành chính xã Dân Chủ chỉ đạo bầu chức danh Trưởng thôn và đồng chí Đặng Văn Tình được bầu làm Trưởng thôn Hóa Trung. Đồng chí Ngô Văn Viên, nguyên Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Dân Chủ được Hội đồng nhân dân các xã<sup>(2)</sup> bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện.

Sau khi sáp nhập, xã Dân Chủ có diện tích tự nhiên hơn 5.000 ha, từ cực bắc của xã đến cực nam kéo dài gần 10 km, từ điểm cực đông sang điểm cực tây khoảng 6 km. Về địa

(1) Chiếu theo Nghị định số 164, ngày 29/12/1945 của Bộ Nội vụ; xã Dân Chủ lúc này có gần 3.000 người nên được bầu 17 đại biểu chính thức và 5 đại biểu dự khuyết.

(2) Theo Sắc lệnh số 63-SL, ngày 22/11/1945 về tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính: Cấp huyện không có Hội đồng nhân dân; các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch và thư ký Ủy ban hành chính huyện do hội viên Hội đồng nhân dân các xã trong huyện bầu (Hội viên Hội đồng nhân dân xã nào thì bỏ phiếu bầu Ủy ban hành chính huyện tại xã ấy).

hình xã Dân Chủ vừa có cánh đồng màu mỡ ven sông Cầu từ Minh Lý về Cao Ngạn cung cấp dồi dào lương thực, thực phẩm, vừa dựa vào các dãy núi cao như núi Cái và các núi đá ở khu vực Hang Le (thôn Minh Lý), Hang Cô (thôn Hóa Trung) nối liền sang các dãy núi thuộc Xuân Quang<sup>(1)</sup>, Làng Mới<sup>(2)</sup>, ... tạo thế vững chắc cả về tiến công và phòng ngự khi thực hiện các nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ chính quyền nhân dân và thuận lợi cho việc bố trí đóng quân, cất chứa hàng hóa trong rừng và nhất là trong các hang tự nhiên trong lòng núi đá, ...

Tiếp tục thực hiện công tác xóa nạn mù chữ cho nhân dân được phát động từ cuối năm 1945, Ủy ban hành chính xã Dân Chủ thành lập Ban Bình dân học vụ để thực hiện công tác dạy và học. Ban Bình dân học vụ xã Dân Chủ do đồng chí Nông Quốc Trung (nguyên Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hóa Trung) làm Trưởng ban, mỗi thôn thành lập một tiểu ban để tổ chức học tập cho nhân dân. Ở những nơi tập trung đông người, Ban Bình dân học vụ đều bố trí cán bộ kiểm tra mức độ biết chữ của người đi qua. Một vài nơi còn làm hai cổng, một cái trang hoàng đẹp hơn gọi là “Cổng Vinh quang” chỉ dành cho người biết chữ đi qua và một cái cổng xấu xí gọi là “Cổng mù”<sup>(3)</sup> làm lối đi dành riêng cho người không biết chữ, ..., và các biện pháp

(1) Nay thuộc xã Quang Sơn, huyện Đông Hỷ.

(2) Nay thuộc xã Tân Long, huyện Đông Hỷ.

(3) Các cụ cao tuổi kể lại, trước cổng có ghi câu thơ hoặc có người đọc nhắc nhở người qua đường: “Biết chữ đi cổng vinh quang/Ai không biết chữ đi sang cổng mù” để gây sức ép, buộc mọi người phải cố gắng học để ít nhất cũng biết đọc, biết viết.



khác đã góp phần làm cho phong trào học tập của nhân dân đạt hiệu quả cao. Từ phong trào bình dân học vụ phát triển sôi nổi, nhân dân trong xã đã từng bước thực hiện được mục tiêu “Diệt giặc đói” do Chính phủ đề ra.

Từ khi quân đội Trung Hoa Dân quốc vào Việt Nam, Nam Dương Hoa kiều hiệp hội đã có các hoạt động chống đối, phá hoại các chính sách của Việt Minh và Chính phủ. Ở xóm Na Thông (thôn Hóa Trung) có số đông bà con dân tộc Nùng đã nghe theo tuyên truyền của Nam Dương Hoa kiều Hiệp hội ngang nhiên chống đối chính quyền của ta, đòi mang quốc tịch Trung Quốc. Đỉnh điểm là ngày hội làng Na Thông (năm 1946), Nam Dương Hoa kiều Hiệp hội đã bắt đồng chí Lý Văn Khâm, Chủ nhiệm Xã bộ Việt Minh kiêm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Dân Chủ và một số tự vệ, chúng trói và bắt quỳ trên sân sỏi của đình làng để uy hiếp nhân dân. Nhận được tin báo khẩn cấp của quần chúng, đồng chí Nguyễn Bính, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã đã điều động và trực tiếp chỉ huy Trung đội tự vệ của xã đến nổ súng trấn áp và giải cứu thành công đồng chí Phó Chủ tịch và anh em tự vệ của thôn Hóa Trung. Từ đó Nam Dương Hoa kiều Hiệp hội ở xã Dân Chủ không dám ngang nhiên lộng hành như trước nữa<sup>(1)</sup>. Tình hình an ninh trật tự của xã Dân Chủ được ổn định hơn, nhân dân

(1) Cũng vì sự kiện này, đến năm 1954 cải cách ruộng đất, hai người họ Luân ở xóm Na Thông đã nhân danh nông dân nghèo tố cáo vụ không đồng chí Nguyễn Bính có tội ác với nhân dân nên Đội cải cách khai trừ Đảng và quy đồng chí Nguyễn Bính là thành phần Địa chủ cường hào gian ác và tuyên phạt 5 năm tù; sau 3 năm thì sửa sai hạ thành phần phân xuống Địa chủ kháng chiến và được ra tù, đến năm 1958 được hạ thành phần xuống trung nông.

phần khởi, tin tưởng vào chính quyền cách mạng.

Tháng 6/1946, đồng chí Trần Đức Thượng được bầu làm Chủ nhiệm Việt Minh xã Dân Chủ thay thế cho đồng chí Lý Văn Khâm được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Dưới sự chỉ đạo của Huyện bộ Việt Minh huyện Cộng Hòa, Mặt trận Việt Minh cùng Ủy ban xã kiện toàn các ngành đoàn thể để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng, củng cố chính quyền.

Tháng 5/1946, Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc xã Dân Chủ được thành lập trên cơ sở sáp nhập các Tổ Thanh niên Cứu quốc ở các xã cũ là Hóa Thượng, Hóa Trung, Minh Lý và Cao Ngạn. Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc xã Dân Chủ tập trung những thanh niên ưu tú, tích cực trên các lĩnh vực công tác, trong đó có nhiều đồng chí tham gia hoạt động từ thời kỳ bí mật, được thử thách và trưởng thành trong đấu tranh cách mạng; một số đồng chí đã trực tiếp tham gia cướp chính quyền ở thị xã Thái Nguyên. Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc xã Dân Chủ do đồng chí Nguyễn Như Vượng làm Bí thư<sup>(1)</sup> bao gồm 4 phân đoàn tại 4 thôn Hóa Thượng, Hóa Trung, Minh Lý và Cao Ngạn do các Ủy viên Thường vụ Ban Chấp hành Chi đoàn phụ trách. Phân đoàn Thanh niên Cứu quốc thôn Hóa Trung do đồng chí Lộc Văn Phụng làm Phân đoàn trưởng.

Cũng trong thời gian này, nữ đồng chí Minh Thịnh, cán bộ Phụ nữ ở Chi bộ Cơ quan huyện Đồng Hỷ về xã tuyên truyền, vận động chị em phụ nữ để xây dựng Hội Phụ nữ Cứu quốc. Hội Phụ nữ Cứu quốc xã Dân Chủ bầu Ban

(1) Theo bản khai của đồng chí Nguyễn Như Vượng.

Thường vụ do đồng chí Hoàng Thị Kiều<sup>(1)</sup> (tức Hoàng Thị Lừu) làm Bí thư. Các thôn đều có các Ủy viên Thường vụ phụ trách, mỗi xóm đều có 1 đến 2 ủy viên Ban chấp hành phụ trách chi hội trưởng, chi hội phó.

Một thời gian sau, xã tiếp tục lãnh đạo thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xã Dân Chủ, nhằm tập hợp đông đảo chị em phụ nữ làm ở các ngành nghề, các tôn giáo để tạo sự đoàn kết thống nhất rộng rãi. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Dân Chủ đã bầu đồng chí Hà Thị Hội<sup>(2)</sup> làm Hội trưởng.

Giữa năm 1946, Hội Nông dân Cứu quốc xã Dân Chủ được thành lập nhằm tập hợp nông dân, đoàn kết giúp nhau sản xuất, đấu tranh bảo vệ quyền lợi. Hội đã nhanh chóng thu hút được đông đảo nông dân tham gia đóng góp công sức, trí tuệ cho cách mạng. Hội Nông dân Cứu quốc xã Dân Chủ bầu Ban Thường vụ do đồng chí Phạm Văn Tân (tức Phạm Văn Tôn, tức Phạm Thái Hòa, nguyên Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hóa Thượng) làm Bí thư.

Xã Dân Chủ có diện tích rộng, dân số đông, nhiều dân tộc, có một số hộ ở thôn Hóa Trung<sup>(3)</sup> theo đạo Công giáo.

(1) Đồng chí Hoàng Thị Kiều (tức Hoàng Thị Lừu) xóm Văn Hảo, kết nạp Đảng năm 1950.

(2) Đồng chí Hà Thị Hội (tức Hà Thị Liền) được kết nạp Đảng năm 1947.

(3) Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, xóm Tam Thái thuộc xã Hóa Trung. Sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 – 1918) có 5 người đã sang Pháp tham gia chiến đấu, bị thương được Pháp cho cùng gia đình về lập ấp ở gần đường đi Lang Hít (nay là Quốc lộ 1B); vì ít người nên số hộ này sinh hoạt chung với xóm Tam Thái. Khi chia xã năm 1953, xóm Tam Thái cắt về thuộc xã Hóa Thượng, dân số của ấp này tăng lên và về sau lập thành xóm Ấp Thái là xóm có người theo đạo Công giáo.

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “luong giáo đoàn kết”, được nhân dân phấn khởi đồng tình ủng hộ và trở thành khối đoàn kết vững chắc xung quanh Mặt trận do đồng chí Trần Đức Thượng làm Chủ nhiệm.

Giữa năm 1946, Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam (gọi tắt là Liên-Việt) ra đời theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh để cùng với Mặt trận Việt Minh tập hợp quảng đại quần chúng. Năm 1947, Hội Liên-Việt xã Dân Chủ được thành lập đã góp phần tạo thành khối đoàn kết vững chắc, chung sức kiến quốc, sẵn sàng làm các công việc mang lại lợi ích cho nhân dân và làng xóm quê hương...

Cùng với Mặt trận Việt Minh, Liên-Việt, xã Dân Chủ còn tập hợp các cụ cao tuổi, thành lập Ban Bô lão để tuyên truyền vận động những người cao tuổi gương mẫu động viên gia đình, con cháu hăng hái tham gia các công việc phục vụ kháng chiến, kiến quốc. Ban Bô lão xã Dân Chủ do ông Nguyễn Khắc Lộc (xóm Văn Hảo) làm Trưởng ban đã tích cực cùng Mặt trận Việt Minh và Liên-Việt động viên nhân dân thực hiện các nhiệm vụ do kháng chiến đề ra.

Sau khi xây dựng và ổn định các tổ chức chính quyền đoàn thể, Mặt trận Việt Minh xã hoàn thành nhiệm vụ bước đầu trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng. Tuy nhiên, lúc này xã Dân Chủ vẫn chưa có tổ chức Đảng, những việc cần làm đều được chỉ đạo theo hệ thống dọc từ huyện xuống xã. Tháng 3/1946, nữ đồng chí Minh Thịnh (đảng viên ở Chi bộ cơ quan huyện) về xã Dân Chủ vận động quần chúng, xây dựng Tổ trung kiên để phát triển đảng viên. Tháng 9/1946, đồng chí Hồ Sơn (cán bộ



Huyện ủy Cộng Hòa) về xã bồi dưỡng kết nạp 4 hội viên Tổ trung kiên là Nguyễn Bính, Lý Văn Khâm, Trần Đức Thượng và Lộc Thị Học vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Ngày 20/9/1946, tại trụ sở Huyện ủy huyện Cộng Hoà, đồng chí Trường Sinh<sup>(1)</sup> Bí thư Huyện ủy tuyên bố thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương xã Dân Chủ và phân công đồng chí Hồ Sơn làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Bính làm Tổ trưởng Đảng, đồng chí Trần Đức Thượng phụ trách Thanh niên, đồng chí Lý Văn Khâm phụ trách Mặt trận và đồng chí Lộc Thị Học phụ trách Thủ quỹ Hội Phụ nữ. Chi bộ xã Dân Chủ ra đời đánh dấu một mốc quan trọng trong đời sống của nhân dân trong xã, là bộ tham mưu trực tiếp tại địa phương, nghiên cứu quán triệt các chỉ thị, chủ trương, biện pháp lãnh đạo của Đảng vận dụng vào thực tế xã nhà để lãnh đạo Mặt trận Việt Minh, chính quyền xã làm việc. Mọi chủ trương đường lối của Đảng, được quán triệt và vận dụng sát thực tế, cụ thể hơn so với các cán bộ cấp trên là người ở nơi khác về lãnh đạo chỉ đạo. Do Đảng còn đang trong thời kỳ hoạt động bí mật, nên mỗi đảng viên đều có một nhiệm vụ chính quyền hoặc đoàn thể công khai. Các đảng viên khéo léo vận dụng nhiệm vụ chức trách mà mình được phân công, để hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng.

Dưới sự lãnh đạo khôn khéo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ ta ký kết với đại diện

(1) Theo Lý lịch đảng viên của đồng chí Lý Văn Khâm và thư của đồng chí Nguyễn Bính gửi đồng chí Vũ Ngọc Linh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Thái.

Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ (ngày 6/3/1946) buộc quân Trung hoa Dân quốc phải rút về nước. Từ đây, cách mạng Việt Nam chỉ còn phải đối phó trực tiếp với một kẻ thù là thực dân Pháp xâm lược. Trước các hành động ngang nhiên khiêu khích của binh lính Pháp và bọn phản động như Việt Quốc, Việt Cách,..., Đảng ta nhận định “*Trước sau gì bọn thực dân Pháp cũng nhất định quay lại cướp nước ta một lần nữa*”. Với mục đích kéo dài thời gian hòa hoãn để làm công tác chuẩn bị kháng chiến, Đảng ta đã nhiều lần phải nhân nhượng, “*Nhưng chúng ta càng nhân nhượng thì thực dân Pháp càng lấn tới...*”, chúng ngang nhiên khiêu khích, cướp bóc bắn giết đồng bào ta ở các nơi như Hà Nội, Hải Phòng, .... Đỉnh điểm của sự khiêu khích là quân Pháp ra tối hậu thư yêu cầu tước khí giới của bộ đội và tự vệ của ta.

Trước tình hình đó, đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến với tinh thần “*Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...*”. Kháng chiến bùng nổ, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh rút về vùng An toàn khu (ATK) trên vùng rừng núi Thái Nguyên - Tuyên Quang - Bắc Cạn; vùng đồng bằng và các thành phố thị xã hầu hết đều nằm trong phạm vi kiểm soát của địch. Thái Nguyên, trở thành trung tâm Căn cứ địa kháng chiến của cả nước - một địa bàn quan trọng do vậy quân Pháp sớm muộn sẽ tiến đánh, nếu chúng muốn giành thắng lợi để kết thúc chiến tranh. Tuy nhiên, đến cuối tháng 10/1947, tình hình chiến sự vẫn chưa lan tới Thái Nguyên. Tranh thủ thời gian yên bình, Chi bộ và chính quyền xã Dân Chủ một mặt đã tập trung

lãnh đạo nhân dân tăng gia tự túc phát triển kinh tế, chống đói nghèo; mặt khác, xã khẩn trương tổ chức xây dựng lực lượng tự vệ chiến đấu ở các thôn đủ số lượng và trang bị thêm vũ khí như súng trường, súng kíp, mã tấu,.... Tổ chức huấn luyện quân sự cho các tiểu đội tự vệ về tuần tra canh gác, cách đánh địch bằng gài mìn (địa lôi), phục kích, tập kích và đánh quấy rối...

Chi bộ luôn chú trọng làm tốt công tác xây dựng Đảng, từ việc duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ, tổ Đảng, luôn quan tâm rèn luyện đội ngũ đảng viên, nâng cao phong cách lãnh đạo và phát triển đảng viên mới. Năm 1947, Chi bộ xã Dân Chủ kết nạp được 8 đảng viên mới, trong đó có 1 đảng viên nữ, nâng tổng số đảng viên trong chi bộ lên 13 đồng chí. Tuy nhiên do xã Dân Chủ là địa phương miền núi, đa phần nhân dân mới biết đọc biết viết qua phong trào “Bình dân học vụ” nên chi bộ đã phát triển đảng viên tập trung vào các đối tượng có trình độ văn hóa nhất định và có điều kiện kinh tế khá giả. Vì vậy, ở xã Dân Chủ những đảng viên được kết nạp thời gian này đều là những người giàu có hoặc đã giữ các chức vụ trong chế độ cũ ở cấp tổng, cấp xã và đồn điền như: trưởng (phó) lý, tổng đoàn, xã đoàn, trưởng tuần, khán trại, trưởng ấp đồn điền, ...<sup>(1)</sup>. Cùng với công tác xây dựng Đảng, Chi bộ cũng thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, củng cố chính quyền và các đoàn thể Cứu quốc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Giữa năm 1947, đồng chí Hồ Sơn trở về Huyện ủy Đồng

(1) Báo cáo số 01, ngày 18/5/1957 của “Tổ công tác nghiên cứu tình hình chi bộ xã Dân Chủ, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, ...”.

Hỷ công tác, Chi bộ xã Dân Chủ kiện toàn cấp ủy và đồng chí Trần Đức Thượng được bầu làm Bí thư<sup>(1)</sup>, đồng chí Nguyễn Bính (Chủ tịch Ủy ban hành chính xã) làm Phó Bí thư và đồng chí Lý Văn Khâm làm Chi ủy viên.

Đáp lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều gia đình ở vùng địch và ở các thành thị bỏ nhà cửa, tản cư lên chiến khu theo cách mạng. Để đảm bảo tốt đời sống cho nhân dân tản cư, ngày 31/12/1946, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 5-SL thành lập Ủy ban Tản cư, di cư. Chi bộ xã Dân Chủ lãnh đạo thành lập Ban Tiếp cư và cử đồng chí Diệp Minh Hải, Ủy viên dự khuyết Hội đồng nhân dân xã khóa I làm Trưởng ban<sup>(2)</sup>. Mỗi thôn có một tiểu ban do Ủy viên Ban Tiếp cư xã làm tổ trưởng. Ban Tiếp cư đến từng nhà vận động nhân dân tiếp đón đồng bào, hỗ trợ vật chất như tre, nứa, rơm rạ để bà con làm nhà ở, nhường đất để bà con có ruộng cày cấy, gieo trồng ổn định cuộc sống lâu dài. Số bà con ở thành phố, thị xã về, không biết làm ruộng nhưng có ngành nghề khác, được xã bố trí ở những nơi thuận lợi để bà con buôn bán ổn định cuộc sống như ngã ba Chùa Hang, chợ Vải, chợ Minh Lý... Lãnh đạo xã không phân biệt người dân sở tại hay người tản cư, mọi người đều bình đẳng như nhau. Được sự cuu mang đùm bọc của nhân

(1) Theo Lý lịch đảng viên của đồng chí Trần Đức Thượng.

(2) Theo Lý lịch đảng viên của đồng chí Diệp Minh Hải khai làm Trưởng ban Tản cư xã Dân Chủ từ cuối năm 1946. Theo tài liệu của Đội cải cách ruộng đất tại xã Dân Chủ để lại (bản lưu tại Phòng 1, hộp 111, ĐVBQ 1209 tại Trung tâm lưu trữ lịch sử, Chi cục Văn thư lưu trữ, sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên) thì năm 1947 ông Nguyễn Đình Yên làm Trưởng ban Tiếp cư xã Dân Chủ.

dân các thôn trong xã Dân Chủ, đồng bào tản cư như đang được sống trên quê hương mình. Trong kháng chiến chống Pháp, xã Dân Chủ đã tiếp đón, bố trí nơi ở và làm việc cho hơn 200 hộ gia đình, với khoảng 1.000 nhân khẩu (riêng thôn Hóa Trung có khảng 50 hộ).

Sau ngày toàn quốc kháng chiến (19/12/1946), các cơ quan của tỉnh cũng rời thị xã Thái Nguyên, chuyển về vùng nông thôn để bảo đảm an toàn và làm công tác lãnh đạo, chỉ đạo kháng chiến. Xã Dân Chủ có Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên và đồng chí Ngô Nhị Quý (Bí thư Tỉnh ủy) về ở và làm việc tại nhà đồng chí Nguyễn Bính, xóm Na Đành<sup>(1)</sup>. Cơ quan Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên và đồng chí Lê Trung Đình (Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh) ở nhà ông Phó Văn Tắc, xóm Tam Thái<sup>(2)</sup>, ... đến trước khi quân Pháp mở cuộc hành quân Xanh-tuya tiến công lên Việt Bắc (cuối năm 1947), các cơ quan của tỉnh mới di chuyển đi nơi khác.

Là địa phương có các cơ quan chủ chốt như Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên nên từ sau ngày Toàn quốc kháng chiến, thôn Hóa Trung được đón tiếp nhiều cán bộ lãnh đạo của Đảng, Chính phủ như các đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng Hoàng Quốc Việt, Phó Ban Thường trực Quốc hội kiêm Thanh tra đặc biệt toàn quốc Tôn Đức Thắng, Bộ trưởng

(1) Bút tích của đồng chí Nguyễn Bính, nguyên Chủ tịch Ủy ban Hành chính và Ủy ban KCHC xã Dân Chủ (1946-1949), nguyên Ủy viên Ủy ban KCHC huyện Đồng Hỷ từ 1949 đến 1953 (viết ngày 20/10/1976).

(2) Bút tích của đồng chí Phó Quang Minh, nguyên là nhân viên Văn phòng Ủy ban KCHC tỉnh Thái Nguyên (1946-1952) và nguyên cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái.

Tư pháp Vũ Đình Hòe, Bí thư Tổng bộ Việt Minh Trần Huy Liệu... và nhiều đồng chí cán bộ cao cấp khác về làm việc với Tỉnh ủy và nghỉ tại ngôi nhà đồng chí Nguyễn Bính. Với những đóng góp với cách mạng từ trước Tổng khởi nghĩa, gia đình đồng chí Nguyễn Bính được Tổng bộ Việt Minh tặng Bằng Có công với nước, với nội dung: “*Đã nêu cao tinh thần yêu nước, tích cực giúp đỡ và bảo vệ cách mạng, góp phần xứng đáng vào thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám*”<sup>(1)</sup>.

Thực hiện Sắc lệnh số 1/SL, ngày 20/12/1946, “về thành lập Ủy ban Bảo vệ ở các khu quân sự và đơn vị hành chính từ cấp tỉnh trở xuống”, đầu năm 1947, xã Dân Chủ thành lập Ủy ban Bảo vệ (khoảng giữa năm 1947 đổi thành Ủy ban Kháng chiến) gồm 3 ủy viên<sup>(2)</sup>. Ủy ban Kháng chiến xã Dân Chủ luôn chú trọng xây dựng lực lượng tự vệ chiến đấu để bảo vệ chính quyền, trấn áp các phần tử chống đối.

Chấp hành chỉ đạo của Ủy ban Kháng chiến huyện Đồng Hỷ về tổ chức lực lượng vũ trang địa phương, Chi bộ, Mặt

(1) Với những đóng góp riêng của cá nhân và gia đình đồng chí Nguyễn Bính đã được Tổng bộ Việt Minh ghi nhận và tặng Bằng Có công với nước do đồng chí Trần Huy Liệu, Bí thư Tổng bộ Việt Minh ký và Bằng khen của Ủy ban Hành chính Bắc bộ do Chủ tịch Nguyễn Xiển ký. Khi cải cách ruộng đất, 2 bằng này bị Đội cải cách tịch thu và làm mất. Năm 1996, gia đình được cấp lại Bằng Có công với nước do Thủ tướng Võ Văn Kiệt ký tại Quyết định số 844/TTg, ngày 13/11/1996.

(2) Tại Sắc lệnh số 38/SL, ngày 28/3/1947 “sửa đổi Điều thứ 2 Sắc lệnh số 1 SL ngày 20/12/1946” quy định Ủy ban bảo vệ cấp xã gồm: 1 đại biểu Ủy ban hành chính xã, 1 đại biểu nhân dân và 1 đại biểu quân sự; Chủ tịch Ủy ban Hành chính là Chủ tịch Ủy ban Hành chính kiêm Kháng chiến xã.

trận, Ủy ban Kháng chiến xã Dân Chủ củng cố kiện toàn lực lượng tự vệ chiến đấu. Giữa năm 1947, Xã đội bộ dân quân xã Dân Chủ được thành lập. Lực lượng tự vệ chiến đấu được sàng lọc và tuyển thêm người để phân thành 2 lực lượng là dân quân du kích và dân quân tự vệ (ở địa phương thường gọi là du kích và dân quân). Ban Chỉ huy Xã đội do đồng chí Dương Văn Tiến làm Xã đội trưởng; 2 Xã đội phó là Nguyễn Văn Thịnh (xóm Minh Lý) và Hoàng Quốc Chúc (xóm Hóa Thượng - nay là Gò Cao)<sup>(1)</sup>. Về tổ chức lực lượng quân sự, xã có 1 đại đội dân quân và 1 đại đội du kích; mỗi thôn có một trung đội du kích và một trung đội dân quân. Trong đại đội du kích xã Dân Chủ có Ban Tình báo do đồng chí Tạ Hòa Thành làm Trưởng ban. Nhiệm vụ của đại đội du kích chủ yếu là huấn luyện, luyện tập sẵn sàng chiến đấu và chấp hành sự điều động của Huyện đội đi làm các nhiệm vụ khác. Đại đội dân quân cũng gồm 4 trung đội ở 4 thôn như đại đội du kích, có nhiệm vụ làm công tác canh gác bảo vệ giúp đỡ nhân dân là chủ yếu. Dân quân và du kích xã Dân Chủ bao gồm những thanh niên khoẻ mạnh, hăng hái nhiệt tình cách mạng, nhưng nảy sinh tư tưởng thích nhập ngũ vào bộ đội chủ lực đánh giặc nên Chi bộ, chính quyền luôn quan tâm nắm tư tưởng để bố trí sắp xếp phù hợp. Để làm nhiệm vụ bảo vệ địa phương và góp phần bảo vệ các cơ quan cấp trên đứng chân tại xã, Ủy ban hành chính xã giao cho Ban Chỉ huy Xã đội lập 3 trạm gác, mỗi trạm có 3 đến 5 du kích canh gác ngày đêm. Trạm thứ nhất ở khu vực giếng cổ (gần đình Na Đành), trạm thứ hai ở đỉnh dốc Măng Đẳng

(1) Các nhân chứng cung cấp Chính trị viên là đồng chí Diệp Văn Cường.

và trạm thứ ba ở ngã ba đi Phúc Thành (nay là khu vực ở trước cửa UBND xã Hóa Trung).

Cuối năm 1947, Chi bộ đang tập trung cao độ cho nhiệm vụ xây dựng củng cố chính quyền, các đoàn thể và chăm lo phát triển đời sống nhân dân thì quân Pháp mở cuộc tấn công lên Việt Bắc - Căn cứ địa kháng chiến của cả nước-trong đó có xã Dân Chủ. Chi bộ, chính quyền, dân quân, du kích và nhân dân xã Dân Chủ phải trực tiếp làm nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ quê hương, bảo vệ chính quyền nhân dân non trẻ. Mục đích của quân Viễn chinh Pháp ở Đông Dương mở cuộc càn quét vào Căn cứ địa Việt Bắc nhằm “*Tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt – Trung, ngăn chặn sự liên hệ giữa ta với quốc tế, phá hoại kinh tế và khủng bố nhân dân ta ở vùng Căn cứ địa kháng chiến, thúc đẩy thành lập chính quyền bù nhìn toàn quốc, nhanh chóng kết thúc chiến tranh*”<sup>(1)</sup>.

Đầu tháng 10 năm 1947, quân đội Pháp ở Đông Dương mở cuộc hành quân mang mật danh Lê-a nhằm đánh chiếm khu tam giác thị xã Bắc Cạn - Chợ Đồn - Chợ Mới; chỉ trong 3 ngày (từ 7 đến 9/10/1947) chúng đã tập trung khoảng 10.200 tên<sup>(2)</sup> gồm quân nhảy dù, cánh quân thủy (từ phía tây) và cánh quân bộ (từ phía đông), tạo thành gọng kìm bao

(1) *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 – 1965), Xuất bản năm 2003, tr. 213.*

(2) *Gồm: Quân nhảy dù có 1.200 tên (800 tên xuống thị xã Bắc Cạn, 200 tên xuống Chợ Mới và 200 tên xuống Chợ Đồn). Quân bộ từ hướng đông gồm 7.000 tên (xuất phát từ Lạng Sơn lên Cao Bằng rồi đánh xuống Bắc Cạn. Cánh quân thủy gồm 2.200 tên (theo sông Hồng, sông Lô, sông Gâm chiếm thị xã Tuyên Quang và Chiêm Hóa).*



vây, khóa chặt Trung tâm Căn cứ địa Việt Bắc.

Ngày 15/10/1947, Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương họp và ra Chỉ thị “*Phải phá tan cuộc tiến công mùa Đông của giặc Pháp*”. Thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng, trên khắp các mặt trận, quân và dân ta chiến đấu anh dũng, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi các bước tiến quân của quân Pháp, đặc biệt là trận đánh tàu chiến địch trên sông Lô<sup>(1)</sup> (ở Đoan Hùng, Phú Thọ) và trận đánh bộ binh cơ giới địch ở đèo Bông Lau<sup>(2)</sup> (trên Quốc lộ số 4)... Vấp phải sự kháng cự quyết liệt của quân ta, cuộc tiến công của quân Pháp không đạt được mục tiêu đề ra từ lúc đầu; hai mũi tiến công thủy - bộ đã không hợp vây được với quân nhảy dù. Quân ta chủ động bao vây, chia cắt và liên tiếp tiến công quân Pháp mọi lúc, mọi nơi, đặt chúng vào thế luôn bị động, lúng túng, thua trận buộc phải rút lui cục bộ. Cuộc hành quân Lê-a (Léa) của quân đội viễn chinh Pháp với những mục tiêu ban đầu rất to tát đã bị phá sản.

Sau thất bại của cuộc hành quân Lê-a, ngày 20/11/1947, Bộ Chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương tiếp tục mở cuộc hành quân mang mật danh Xanh-tuya (vành đai, siết chặt) càn quét vùng tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên

(1) Chiến dịch Sông Lô diễn ra từ ngày 11/10/1947 đến 19/12/1947, ta diệt 900 tên địch, bắt sống 290 tên, bắn chìm 6 tàu chiến và ca nô, bắn bị thương hàng chục chiếc khác, bắn rơi 1 thủy phi cơ. Riêng trận ngày 24/10/1947 tại xã Chi Đám (Đoan Hùng) ta bắn chìm 2 tàu chiến, bắn rơi 1 thủy phi cơ, bắn bị thương nặng 2 tàu chiến, diệt gần 250 tên địch.

(2) Trận Đèo Bông Lau diễn ra ngày 30/10/1947. Tiểu đoàn 174 phục kích tại đèo, phá hủy 27 xe cơ giới của địch, diệt 94 tên, bắt sống 101 tên, thu 600 chiếc dù. Từ đây Tiểu đoàn 174 được gọi là Tiểu đoàn Bông Lau.

- Phủ Lạng Thương - Việt Trì. Sáng ngày 26/11/1947, quân Pháp dùng 24 máy bay ném bom dọn bãi, sau đó thả 500 quân dù xuống chiếm đóng phố La Hiên (Võ Nhai). Buổi trưa, chúng dùng 17 máy bay đến đánh phá rồi thả 200 quân dù đánh chiếm xã Tràng Xá thuộc huyện Võ Nhai. Buổi chiều cùng ngày, chúng tiếp tục dùng 19 máy bay thả 400 quân xuống cánh đồng Làng Ngò, xã An Khánh và Ba Gò, xã Cù Vân huyện Đại Từ. Đến chiều ngày 26/11/1947, gần 2.600 tên địch đã có mặt trên địa phận tỉnh Thái Nguyên và hình thành 4 mặt trận: mặt trận Định Hóa có 1.500 tên, mặt trận La Hiên có 500 tên, mặt trận Tràng Xá có 200 tên và mặt trận Làng Ngò có 400 tên<sup>(1)</sup>.

Sau khi quân Pháp nhảy dù xuống phố La Hiên và xã Tràng Xá, chúng đã tiến hành càn quét, lùng sục dọc Quốc lộ 1B từ La Hiên lên hướng Đình Cả; lùng sục vào các xã La Hiên, Vân Lăng, Cúc Đường, Tràng Xá để tìm bắt cán bộ, phá hoại các cơ sở kháng chiến của ta. Từ La Hiên, quân Pháp qua Đèo Bụt càn vào Sa Lung, Xuân Quang, Làng Mới và phố Hích, bị bộ đội và du kích Võ Nhai chặn đánh quyết liệt, gây cho chúng nhiều tổn thất. Ngày 5/12, từ phố Hích<sup>(2)</sup>, quân Pháp tiếp tục càn vào Làng Pháng, Làng Vu<sup>(3)</sup>, bị du kích ta chặn đánh, buộc chúng phải quay lại phố Hích,

(1) Báo cáo đặc biệt của Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tỉnh Thái Nguyên (1945 - 1948) trang 19.

(2) Các địa danh khi đó thuộc huyện Võ Nhai. Hiên nay Sa Lung và Làng Mới (nay thuộc xã Tân Long, Đông Hy), Xuân Quang (nay thuộc xã Quang Sơn, Đông Hy) và Hích (nay thuộc xã Hòa Bình, Đông Hy).

(3) Nay thuộc xã Phú Đò, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

nhập với toán lính đi càn ở vùng Mỏ Ba và Bắc Lâu<sup>(1)</sup> về. Ngày 6/12, từ phố Hích quân Pháp rút về xóm Trại Cài<sup>(2)</sup> thuộc thôn Minh Lý, xã Dân Chủ để ngủ qua đêm. Đến đây, toán quân địch nhảy dù xuống La Hiên đã hình thành 2 hướng càn vào các xã bên tả ngạn sông Cầu của huyện Đồng Hỷ là toán từ Hích xuống Minh Lý, Hóa Thượng (xã Dân Chủ) và toán từ La Hiên xuống xã Long Khê sang thôn Hóa Trung (xã Dân Chủ). Ngoài ra còn một toán từ Tràng Xá, càn sang Lâu Hạ (Liên Minh), qua Đèo Nhâu, Vân Hán, nhập với toán ở Long Khê.

Ngày 7/12/1947, du kích xã Dân Chủ phối hợp với bộ đội nổ súng đánh vào đội hình địch tại xóm Trại Cài. Quân địch có máy bay yểm hộ và ưu thế về vũ khí bắn rất dữ dội làm 1 du kích hy sinh<sup>(3)</sup>, ta phải rút lui. Quân địch tràn vào đốt phá và cướp bóc trại tăng gia Việt Cường của bộ đội Chiến khu I, sau đó chúng sang đốt phá làng Hóa Thượng<sup>(4)</sup> và một số nhà dân ở xung quanh. Từ làng Hóa Thượng địch tách ra làm 2 toán, một toán càn ra đốc Mãng Đẳng và một toán càn sang Na Thông. Toán địch từ làng Hóa Thượng càn sang Na Thông bị ta đánh, chúng sang Na Đành và tiếp

(1) Bắc Lâu, Mỏ Ba, khi đó thuộc đại xã Vân Lăng nay thuộc xã Tân Long huyện Đồng Hỷ.

(2) Trại Cài hay Đại Cài khi đó thuộc thôn Minh Lý, thuộc đại xã Dân Chủ; nay đã chia thành 2 xóm là Trại Cài 1 và Trại Cài 2 thuộc xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ.

(3) Theo nhân chứng cung cấp, đồng chí này tên là Mạ.

(4) Từ xưa, làng Hóa Thượng thuộc xã Hóa Thượng (về sau là xã Dân Chủ). Từ sau năm 1954, làng Hóa Thượng dần chia thành 4 xóm là: Luông, Gò Cao, Vải và Sơn Cầu.

tục sang Na Đường, Núc Nác (xã Long Khê - nay là xã Khe Mo). Tại Na Đường quân Pháp đốt kho thóc của bộ đội Chiến khu I và nhà dân của cả xóm rồi nhập với một toán từ La Hiên kéo về đình Na Đành ngủ qua đêm. Du kích xã Dân Chủ bám địch đến chân Núi Đồn bị chúng phục kích, ta hy sinh 2 đồng chí<sup>(1)</sup>. Hôm sau, toán quân này lại chia làm các toán nhỏ, một toán càn qua ấp Đức Mai sang Làng Lậm và một toán càn sang xóm Trung Thần, sau đó hai toán cùng càn quét ra đốc Mãng Đẳng gặp toán ở Hóa Thượng. Từ đốc Mãng Đẳng, địch tách 1 trung đội về Trại Táo<sup>(2)</sup>, du kích nổ súng bắn chết 1 tên. Số địch còn lại cùng càn vào làng Tam Thái, đốt đình và một số nhà dân rồi về Chùa Hang.

Một toán quân khác của địch đốt phá phố La Hiên rồi càn quét xuôi xuống các xóm Na Đường, Núc Nác sang xóm Khe Mo (thuộc xã Long Khê). Tại xã Long Khê quân địch đốt đình Khê Mo và một số nhà dân ở xóm Khe Mo rồi nhập với toán ở Tràng Xá về. Từ đây, quân địch theo Đường 1B đi về hướng thị xã, đến phố Ao Rôm chúng đốt đền và một số nhà dân rồi qua cầu Bò Đái, cầu Linh Nham đến Chùa Hang, Đồng Bầm.

Ngày 8/12/1947, quân địch để một toán tuần tiễu từ Chùa Hang đến Đồng Bầm, số còn lại xuất phát từ đồn điền Nguyễn Thị Năm qua Bến Tượng càn sang thị xã Thái Nguyên. Toán quân này càn vào các xóm Đồng Mỗ, Thác Oánh rồi lại quay về Chùa Hang và ngủ đêm tại đây.

(1) Là đồng chí Khèn và đồng chí Hoàng Quốc Khải.

(2) Nay thuộc khu vực Tổ 10, thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ.



Ngày 9/12/1947, khoảng 400 tên địch ở Chùa Hang tiếp tục càn quét qua xã Đồng Bầm và qua Bến Tượng sang thị xã Thái Nguyên. Đêm 9/12 quân địch đóng ở Nhà thờ Thị xã và chùa Đồng Mỗ.

Ngày 10/12/1947, toán quân còn lại ở Đồng Bầm vượt sông Mo Linh vào thôn Linh Nham, bị tiểu đội du kích xã Đồng Tiến (nay là xã Linh Sơn) do đồng chí Mạc Văn Đức chỉ huy phục kích bắn chết 1 tên và bị thương một số tên khác<sup>(1)</sup>. Quân địch tiếp tục theo bờ sông Cầu càn xuống xóm Huống Trung (thuộc thôn Huống Thượng) và đến bên đò Thác Hét<sup>(2)</sup> để sang xã Cam Giá. Đồng thời một toán quân địch khác từ Thị xã càn xuống Gia Sàng, Cam Giá, bắt liên lạc với toán từ Thác Hét sang rồi cả 2 quay về vị trí cũ.

Ngày 11/12, các toán quân địch từ Đồng Bầm, Chùa Hang và thị xã Thái Nguyên theo Đường số 3, ngược lên tập trung ở Làng Ngò để rút về xuôi. Mặt phía đông huyện Đồng Hỷ (tả ngạn sông Cầu) hoàn toàn sạch bóng quân xâm lược trong cuộc hành quân Xanh-tuya. Cuộc tấn công của quân Pháp lên Việt Bắc Thu – Đông 1947 thất bại hoàn toàn. Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Dân Chủ đã đóng góp công sức xứng đáng và mục tiêu của Trung ương Đảng đề ra là “*Phá tan kế hoạch tiến công mùa đông của giặc Pháp*”. Lực lượng ta được thử thách trực tiếp trong chiến đấu đã

(1) Người nổ súng bắn chết 1 tên Pháp là đồng chí Liễu Văn Hòa; do súng kíp bắn đạn ghém nên những tên đi sát bên cạnh cũng bị thương.

(2) Bến đò ở trên bến ghềnh Thác Hét thuộc khu Gò Đồi (nay thuộc xóm Cậy, xã Huống Thượng, Tp Thái Nguyên) để sang xã Cam Giá nên thường gọi là đò Cam Giá hoặc Bến đò bà Mai. Ngày nay bến đò này không còn nữa.

trưởng thành rõ rệt. Chi bộ Đảng, Mặt trận, Chính quyền và các ngành đoàn thể đều có bước phát triển tiến bộ, năng lực lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ được nâng cao hơn trước rất nhiều.

Thực hiện sắc lệnh số 91/SL ngày 1/10/1947 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký về việc hợp nhất Ủy ban Hành chính và Ủy ban Kháng chiến thành Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính từ cấp tỉnh trở xuống, Chi bộ đã lãnh đạo việc hợp nhất hai Ủy ban thành Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính xã Dân Chủ do đồng chí Nguyễn Bính làm Chủ tịch, đồng chí Trần Đức Thượng làm Phó Chủ tịch. Từ sau tháng 3/1948, Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính được đổi là Ủy ban Kháng chiến - Hành chính (viết tắt là KCHC). Do chưa có trụ sở nên Ủy ban KCHC xã phải nhờ nhà cán bộ để làm việc, khi ở xóm Hóa Thượng (nay là Gò Cao), khi chuyển vào La Đanh, xóm Luông, thậm chí có lúc phải nhờ nhà ông Nguyễn Khắc Văn ở xóm Minh Lý.

Rút kinh nghiệm từ việc chống càn tháng 12/1947, xã Dân Chủ chú trọng xây dựng lực lượng dân quân, du kích theo hướng: Du kích chuyên luyện tập kỹ thuật, chiến thuật và làm các nhiệm vụ đánh giặc giữ làng; Dân quân tập trung nhiệm vụ tuần tra canh gác, hướng dẫn nhân dân trong xã tránh giặc và bảo vệ tài sản của dân còn để lại gia đình, ngoài ruộng. Để đạt kết quả cao trong công tác quân sự và giữ gìn trật tự, Chi bộ lãnh đạo Ủy ban KCHC xã thành lập Văn phòng du kích và Văn phòng dân quân, để giúp cho các đồng chí xã đội phó phụ trách dân quân và du kích làm việc được nhịp nhàng hơn.

Căn cứ Thông tư số 113-NV/CT, ngày 9/3/1948 của Bộ Nội vụ về thành lập Ban Trật tự cấp xã và chỉ đạo của Ủy ban KCHC huyện Đồng Hỷ, từ giữa năm 1948, xã Dân Chủ thành lập Trung đội Cảnh vệ và phân công đồng chí Từ Văn Mạc làm Trung đội phó<sup>(1)</sup>. Trung đội Cảnh vệ xã Dân Chủ có 4 tổ tại 4 thôn. Sau đó, Trung đội Cảnh vệ được đổi thành Ban Trật tự xã Dân Chủ (dưới ban là các Tổ trật tự thôn) làm nhiệm vụ giúp việc cho Ủy ban KCHC xã giữ gìn an ninh trật tự trong xã, làm nòng cốt giải quyết những bất hòa trong nhân dân.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền vững mạnh, ngày 24/4/1949 nhân dân xã Dân Chủ tiến hành bầu cử Ủy ban nhân dân xã khoá II, kết quả cuộc bầu cử thành công tốt đẹp. Tháng 5/1949, đồng chí Nguyễn Bính được Ủy ban KCHC tỉnh chỉ định làm Ủy viên Ủy ban KCHC huyện Đồng Hỷ, Hội đồng nhân dân xã Dân Chủ khóa II đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Ân làm Chủ tịch Ủy ban KCHC xã; đồng chí Nông Quốc Trung làm Phó Chủ tịch kiêm Trưởng ban Tiếp lương; đồng chí Dương Văn Tiến làm Ủy viên Quân sự kiêm Xã đội trưởng; đồng chí Nguyễn Khắc Phúc làm Thư ký và đồng chí Lâm Văn Hiền làm Văn phòng Ủy ban. Trụ sở làm việc chính thức của Ủy ban xã Dân Chủ đặt tại đình Hóa Thượng nhưng trong những công việc cần thiết cũng lưu động ở một số nơi khác trong thời gian ngắn.

Chi bộ, luôn luôn tập trung lãnh đạo các cấp, các ngành

(1) Theo lý lịch đảng viên của đồng chí Từ Văn Mạc. Hiện tại chưa xác định được đồng chí nào làm Trung đội trưởng Trung đội Cảnh vệ. Nhưng theo nội dung của Thông tư số 113, người đứng đầu Ban Trật tự là một Ủy viên Ủy ban KCHC xã và gọi là Ủy viên trật tự.

chăm lo sản xuất phát triển kinh tế trong điều kiện luôn bị địch cho máy bay bắn phá để ổn định đời sống nhân dân. Dân Chủ là một xã thuần nông, kinh tế nghèo, nhưng lúc này lại có đông đồng bào Hà Nội, Hà Đông, Bắc Ninh... tản cư về, cùng nhiều cơ quan đoàn thể các cấp, các đơn vị quân đội đứng chân trên địa bàn nên đời sống gặp khó khăn. Chi bộ, chính quyền phát động nhân dân khai khẩn ruộng đất hoang hoá, ruộng của những gia đình bỏ đi nơi khác để tạm cấp cho nông dân. Riêng trong năm 1949 đã có trên 30 mẫu ruộng được khai khẩn thêm, góp phần đáng kể vào thu nhập chung của nhân dân trong xã.

Ngoài ra để giúp đỡ bà con nông dân và đồng bào tản cư gặp khó khăn về kinh tế, từ năm 1947, Hội Nông dân xã đã xây dựng được quỹ Nghĩa thương. Quỹ Nghĩa thương do hội viên Hội Nông dân đóng góp bằng thóc và thóc thu được từ việc Ban Chấp hành Hội Nông dân tổ chức cho hội viên sản xuất trên ruộng đất<sup>(1)</sup> vắng chủ. Ngay từ khi mới lập, quỹ Nghĩa thương đã được bà con nông dân hưởng ứng tích cực nên đến năm 1948, Hội đã có hơn 7 tấn thóc để giúp đỡ những gia đình hội viên gặp lúc khó khăn hoạn nạn.

Nhiệm vụ huy động bán thóc cho Nhà nước để nuôi quân đánh giặc cũng được chi bộ tập trung lãnh đạo bằng nhiều chủ trương và biện pháp cụ thể. Các đảng viên được phân công xuống từng thôn, xóm và đến từng gia đình để vận động nhân dân bán lương thực giá rẻ cho Nhà nước. Nhân dân thôn Hóa Trung (thuộc xã Dân Chủ) còn rất nghèo, lương thực chưa đủ nên cái đói vẫn luôn là nỗi ám ảnh,

(1) Nguyên văn câu chữ viết trong các văn bản lưu là “ruộng điền vắng chủ”.

nhà nào cũng phải ăn độn ngô, khoai lang, khoai sọ, sắn... nhưng dù khó khăn, nhân dân vẫn tích cực ủng hộ kháng chiến nên việc huy động lương thực luôn đạt chỉ tiêu trên giao. Riêng đợt vận động bán gạo giá rẻ cho Chính phủ, nhân dân xã Dân Chủ đã bán được hơn 12 tấn, được Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen ngợi.

Ngay sau khi thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hóa Trung, giữa năm 1945 đồng chí Hoàng Thế Thiện, Đội trưởng Đội tuyên truyền Cứu quốc quân đã chỉ đạo mở một lớp học tại đình Na Đành (tiền thân của Trường Phổ thông cấp I và Trường Tiểu học sau này). Trường học xã Hóa Trung ban đầu chỉ có 1 lớp 1 và 1 lớp 2 do thầy giáo Tòng trực tiếp dạy cả 2 lớp. Sau khi sáp nhập, xã Dân Chủ mở Tiểu học học tại đình Hóa Thượng (nay thuộc xóm Gò Cao, xã Hóa Thượng) với đủ các lớp học từ lớp 1 đến lớp 4. Tuy nhiên do đường đến trường trung tâm của xã quá xa với trẻ nhỏ, nên lãnh đạo xã chủ trương để các lớp 1, 2 vẫn học tại thôn như cũ. Được sự quan tâm của Chi bộ, chính quyền, công tác giáo dục của xã Dân Chủ nói chung và thôn Hóa Trung nói riêng không ngừng phát triển, số học sinh đến trường học ngày một đông hơn.

Ngày 15/7/1950, Lực lượng Thanh niên xung phong Việt Nam được thành lập, thanh niên Hóa Trung tình nguyện đi đảm bảo phục vụ chiến đấu như làm đường, bắc cầu, làm ngầm, kéo phà,... Trên các tuyến đường và cầu phà thường xuyên bị địch đánh phá ác liệt như phà Ngọc Lâm, Linh Nham, phà Hích, phà Vô Tranh... nhưng con em xã Dân Chủ trong lực lượng Thanh niên xung phong đều phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Trong cuộc kháng chiến

chống Pháp, chỉ riêng thôn Hóa Trung có hơn 10 đồng chí tham gia lực lượng Thanh niên xung phong, làm đủ mọi nhiệm vụ trên khắp các nẻo đường chiến dịch.

Sau chiến thắng Việt Bắc Thu - Đông 1947, quân và dân ta luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, tích cực chủ động chuẩn bị mọi mặt để sẵn sàng đối phó với các âm mưu thủ đoạn của địch cũng như mọi tình huống tác chiến có thể xảy ra. Nhận định địch có thể lại đánh lên Việt Bắc, ngày 23/3/1949, Tỉnh ủy Thái Nguyên ra thông báo cho các địa phương, đơn vị “... *địch có chủ trương đánh lên Việt Bắc theo dọc sông Hồng Hà... Thái Nguyên là nơi địch rất chú trọng... Vậy các đồng chí phải ráo riết chuẩn bị đề phòng những sự bất trắc có thể xảy ra*”<sup>(1)</sup>. Chấp hành triệt để chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chi bộ và chính quyền xã Dân Chủ phổ biến cho nhân dân tăng cường cảnh giác, bí mật chuẩn bị nơi làm việc và nơi trú ẩn, làm các lán cất giấu lương thực trong rừng. Dân quân, du kích xã được củng cố lực lượng đủ mỗi thôn có 1 trung đội du kích và 1 trung đội dân quân<sup>(2)</sup> được học tập chính trị, quân sự và huấn luyện các khoa mục đánh địch như đánh du kích, bắn tĩa, quấy rối, ...

Khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1/10/1949), đã nối liền một dải từ các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu đứng đầu là Liên Xô đến sát biên giới phía Bắc nước ta. Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và

(1) Thông báo của Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ Thái Nguyên ngày 23/3/1949. Bản đánh máy - Lưu trữ Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thái Nguyên (nay là phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo, Tỉnh ủy Thái Nguyên).

(2) Riêng thôn Minh Lý mới có 1 tiểu đội du kích và 1 tiểu đội dân quân.

Bộ Tổng tư lệnh quyết định mở chiến dịch Biên giới “*nhằm tiêu diệt sinh lực địch; phá thế bao vây cô lập, khai thông biên giới Việt-Trung để mở rộng con đường liên lạc quốc tế và củng cố, mở rộng Căn cứ địa Việt Bắc*”. Ta nhận định khi chiến dịch nổ ra, địch nhất định có những phản ứng quyết liệt nhằm cứu vãn tình hình. Ngày 7/3/1950, Ủy ban KCHC tỉnh Thái Nguyên chỉ thị cho Ủy ban KCHC cấp huyện, xã tập trung thực hiện 4 nhiệm vụ trọng tâm:

1- Chuẩn bị cho bộ đội địa phương sẵn sàng chiến đấu, khi địch đến là kịp thời tác chiến hoặc phối hợp với bộ đội chủ lực tác chiến chống địch hành quân càn quét, tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch.

2- Phát động mạnh mẽ phong trào dân quân du kích, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu bảo vệ nhân dân, thực hiện địch đi đến đâu cũng vấp phải mìn và lựu đạn của du kích.

3- Ủy ban KCHC các xã phải luôn có kế hoạch bảo vệ các kho dự trữ lương thực của Chính phủ, khi cần thiết phải tổ chức lực lượng dự bị di chuyển, tuyệt đối không được sử dụng.

4- Động viên nhân dân cất giấu tài sản cẩn thận, khi tình thế gay go phải thực hiện “vườn không nhà trống”.

Chấp hành chỉ thị của Ủy ban KCHC tỉnh Thái Nguyên, sự lãnh đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Dân Chủ đã chủ động thực hiện đồng thời nhiệm vụ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Du kích xã được bổ sung các đồng chí dũng cảm, nhanh nhẹn để luôn đủ quân số, huấn luyện các phương án đánh nhỏ lẻ như: gài địa lôi (mìn) phục kích, bắn tỉa, quấy rối. Các trung đội dân quân được giao nhiệm vụ canh gác bảo vệ làng xóm, giúp đỡ nhân dân các công việc cần thiết do

xã điều động. Xây dựng sẵn các lán cất chứa lương thực, các cơ sở trú chân trong rừng, lập phương án đưa dân đi tạm lánh khi có tình huống địch càn vào xã.

Ngày 16/9/1950 quân ta mở màn cho Chiến dịch Biên giới bằng trận chiến đấu tiên công cứ điểm Đông Khê. Sau 72 giờ chiến đấu kiên cường, dũng cảm, ta cắt đứt Đường số 4, cô lập thị xã Cao Bằng. Bộ chỉ huy quân đội Pháp quyết định bỏ Cao Bằng, điều binh đoàn Lopagior từ Thất Khê lên hòng tái chiếm Đông Khê và đón binh đoàn Sác tông từ Cao bằng rút về. Để cứu nguy cho 2 binh đoàn Lopagior và Sác tông, Bộ chỉ huy quân viễn chinh Pháp quyết định mở cuộc hành quân Phôơ (Chó Biền) đánh lên Thái Nguyên, nhằm kéo chủ lực ta về đây, giảm sức ép cho bộ phận quân địch đang trên đường rút chạy về đồng bằng.

Ngày 29/9/1950, địch cho 3.000 quân có máy bay yểm trợ bắt đầu đánh lên thị xã Thái Nguyên theo 3 hướng trên bộ và một hướng trên không.

- Hướng trên bộ thứ nhất, quân Pháp hành quân từ Đa Phúc theo Quốc lộ 3, qua địa phận Đồng Hỷ đánh lên thị xã Thái Nguyên.

- Hướng trên bộ thứ hai từ Phúc Yên, địch hành quân theo sườn Tam Đảo, vượt Đèo Nhe sang Phúc Thuận, Phổ Yên đánh vào Thịnh Đức (xã Đức Tân), Thịnh Đán (xã Quyết Thắng) và đánh lên thị xã Thái Nguyên.

- Hướng trên bộ thứ ba, địch hành quân từ Đa Phúc theo sông Cầu lên Châu (Phú Bình), rồi theo đường đất đỏ đánh lên Vó Ngựa, Gia Sàng, Âm Hồn vào thị xã Thái Nguyên.

- Hướng thứ tư là cánh quân đổ bộ đường không: Chiều 1/10/1950 quân Pháp huy động 27 máy bay ném bom đánh



phá dọn bãi, sau đó chúng thả 200 quân dù xuống sân bay Đồng Bầm. Đội quân dù này ngay sau khi tiếp đất đã triển khai càn quét xung quanh, để phối hợp với các cánh quân khác nhằm chia cắt bộ đội chủ lực và du kích của ta. Một toán càn ra phía cầu Linh Nham bắn chết 5 người dân (có 2 người lái đò). Từ ngày hôm sau, quân địch triển khai càn quét các nơi thuộc Khe Mo, Dân Chủ, Đồng Bầm,.. Đêm 5/10/1950, khi quân Pháp ngủ tại đình Na Đành, một tổ chiến đấu thuộc Đại đội 223 bộ đội địa phương huyện Đồng Hỷ tiềm nhập vào trinh sát nhưng bị lộ, địch nổ súng bắn ra rất mạnh, làm đồng chí Ngô Văn Cúc hy sinh.

Trong cuộc hành quân Phôcơ, quân địch liên tục bị quân và dân Thái Nguyên chặn đánh quyết liệt ở nhiều nơi với hơn 60 trận lớn nhỏ, diệt gần 600 tên địch, làm bị thương hơn 350 tên, bắn rơi 1 máy bay, phá hủy 3 ca nô, ...<sup>(1)</sup>, đến ngày 10/10/1950 địch buộc phải rút lui về Hà Nội. Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Dân Chủ đã đóng góp cả công sức và xương máu vào chiến thắng chung, góp phần xứng đáng vào việc bảo vệ an toàn Căn cứ địa Việt Bắc- Thủ đô kháng chiến của cả nước.

Bị thua đau trên các chiến trường, giặc Pháp điên cuồng cho máy bay ném bom, bắn phá các nơi trong huyện, tỉnh như cầu, đường, bến phà, kho tàng, nơi ở của bộ đội, nhân dân, ... và gia súc chăn thả ngoài đồng. Mục tiêu của địch là phá hoại sản xuất, giết chết trâu bò gây thiếu sức kéo, làm ta mất mùa, gây hoang mang dao động trong cán bộ nhân dân, làm giảm sức chi viện cho tiền tuyến. Xã Dân Chủ, nơi địch

(1) Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 1 (1936-1965), xuất bản năm 2003, trang 269.

cho là có nhiều cơ quan đơn vị của cấp trên và ở tỉnh bạn sơ tán về, nên bị địch rải truyền đơn tuyên truyền và đánh phá nhiều lần<sup>(1)</sup>. Riêng thôn Hóa Trung có 2 lần bị máy bay địch bắn đạn 20 ly làm chết 1 người<sup>(2)</sup> và cháy 6 ngôi nhà. Để hạn chế bom đạn do máy bay, chi bộ lãnh đạo nhân dân đào các tầng-xê (hầm phòng tránh máy bay) loại chữ chi, loại ngoắt ghé, loại hầm ếch, loại hầm chui dưới gốc các bụi tre,... để khi có máy bay Pháp đến thì kịp thời trú ẩn.

Ngoài ra còn có các lần địch dùng máy bay rải truyền đơn tuyên truyền nhằm làm lung lạc tinh thần chiến đấu của nhân dân ta, khuếch trương sức mạnh quân sự Pháp, lôi kéo những người hoang mang dao động trong nhân dân, cán bộ bỏ kháng chiến chạy vào vùng tề... Nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền xã, trong suốt 9 năm kháng chiến trường kỳ đầy khó khăn gian khổ, nhưng nhân dân xã Dân Chủ không có bất cứ ai đi theo Pháp hoặc hợp tác làm việc cho Pháp.

Địch càng đánh phá ác liệt thì càng làm cho lòng căm thù của nhân dân xã Dân Chủ dâng cao. Mỗi năm đều có hàng chục thanh niên xung phong nhập ngũ ra tiền tuyến đánh giặc giải phóng Tổ quốc và trả thù cho đồng bào. Ở hậu phương, nhân dân xã Dân Chủ tích cực tăng gia sản xuất và chi viện cho chiến trường mỗi năm hàng chục tấn thóc.

(1) Theo báo cáo của UBND tỉnh Thái Nguyên về thiệt hại do máy bay gây ra: Trong 4 năm từ năm 1950 đến năm 1953, xã Dân Chủ có 14 lần bị máy bay Pháp bắn phá làm chết 20 người, bị thương 7 người, cháy đổ 92 ngôi nhà, chết 15 con trâu và cháy 100 nải thóc.

(2) Ngày 16/7/1950, máy bay Pháp bắn đạn 20 ly vào xóm Na Đành làm chết 1 người (là bà Nghi).

Lãnh đạo sản xuất lương thực, thực phẩm được Chi bộ và Ủy ban quan tâm tận dụng triệt để ruộng đất hiện có giao cho nông dân sản xuất. Những ruộng của địa chủ không canh tác, những ruộng vắng chủ đều được tạm cấp cho bà con sản xuất. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ủy ban KCHC huyện mà trực tiếp là Ban Tạm cấp công điền và ruộng vắng chủ của Pháp và Việt gian huyện Đồng Hỷ, cuối năm 1950, Ban Tạm cấp của xã Dân Chủ đã rà soát số ruộng vắng chủ và đã tạm cấp được 41 mẫu 4 sào đất canh tác cho 366 nhân khẩu, giúp cho bà con có ruộng sản xuất bảo đảm đời sống và đóng góp cho Chính phủ.

Từ sau trận càn Phô-cơ của quân Pháp kết thúc, vùng đất thôn Hóa Trung (xã Dân Chủ) và Na Đường (xã Long Khê) lại có các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, đơn vị quân đội của Liên khu Việt Bắc trở về đứng chân như: Liên khu ủy và Ủy ban Kháng chiến hành chính Liên khu<sup>(1)</sup>, Bộ Tư lệnh Liên khu<sup>(2)</sup> ở hai bên Suối Dừng (nay thuộc xóm Phúc Thành), Cây Lim (khi đó vẫn thuộc xóm Na Đành, nay là xóm La Vương) sang xóm Na Đường (thuộc xã Khe Mo), Trạm xá của Bộ Tư lệnh Liên khu ở

(1) Đồng chí Nguyễn Sơn Oanh, nguyên Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ cung cấp: Được trực tiếp biết Khu ủy Liên khu Việt Bắc ở bên kia suối Dừng (nay thuộc đất xã Khe Mo) đối diện nhà ông Phán (xóm Phúc Thành) hiện nay. Ủy ban KCHC Liên khu ở nay là đất nhà bà Oanh. Hội Phụ nữ Liên khu có đồng chí Đường Thị Ân ở tại nhà cụ Nguyễn Văn Tuất (nay là nhà đồng chí Phạm Trung An, trưởng xóm Phúc Thành).

(2) Tại xóm Phúc Thành có nhà để xe ô tô của Thiếu tướng Chu Văn Tấn ở gần cầu Na Ngàn (nay là khu vực nhà đồng chí Nguyễn Sơn Oanh, nguyên Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ. Lái xe của đồng chí Chu Văn Tấn lúc đó là đồng chí Đặng Lý) gần đó có đơn vị cảnh vệ thường bố trí người thay nhau canh gác nhà xe này.

Cây Lim (nay là đồi Trạm xá thuộc xóm La Vương), Hội trường 8 mái dùng chung của cơ quan Bộ Tư lệnh Liên khu (nay là núi Hội trường thuộc xóm La Vương), Kho Quân giới, kho Hậu cần Liên khu, Cơ quan Quân pháp Liên khu, Phòng Chính trị thuộc Bộ Tư lệnh Liên khu<sup>(1)</sup>, Liên hiệp Công đoàn Liên khu Việt Bắc<sup>(2)</sup>. Trạm khách 88 của Liên khu Việt Bắc ở Na Đành<sup>(3)</sup> (nay thuộc xóm La Vương). Văn công Liên khu Việt Bắc ở tại nhà ông Dương Văn Thịnh (xóm Na Đành),... và Đại đội cảnh vệ 424<sup>(4)</sup> của

(1) Trưởng phòng là đồng chí Lê Đình Thiệp (từ năm 1955 đến năm 1959 là Phó Chính ủy Quân khu Việt Bắc), về sau là Thứ trưởng Bộ Công an. Phó phòng là đồng chí Hồng Kỳ (sau này làm Viện trưởng Viện Huân chương) và đồng chí Trần Hữu Dực (về sau là Phó Thủ tướng Chính phủ).

(2) Xác nhận của đồng chí Nguyễn Văn Nhỡ, nguyên Chủ tịch Liên hiệp Công đoàn tỉnh Bắc Thái, nguyên Chủ nhiệm Câu lạc bộ Trung Cao tỉnh Thái Nguyên.

(3) Bài thơ Na Đành đêm tạm trú của Ngô Linh Ngọc viết về Trạm lưu trú (trạm khách) Bộ Tư lệnh Liên khu Việt Bắc năm 1951 tại xóm Na Đành (bài in trong tập thơ Một thời Việt Bắc, tập thơ của Chiến sỹ Việt bắc khu vực Hà Nội, Nxb Văn hóa thông tin, 2012, trang 7, 8).

(4) Đại đội cảnh vệ 424 có thời kỳ ở tại nhà đồng chí Nguyễn Bình (xóm Na Đành). Đại đội này có 2 đại đội phó là Nông Quốc Long và Hoàng Văn Hạc. Hoàng Văn Hạc, là Đại úy sĩ quan Nhật, tên là Motoyama Kyuzo, quê ở tỉnh Fukuoka (Nhật Bản) chạy sang hàng ngũ cách mạng Việt Nam năm 1945, tham gia Quân đội Việt Nam được giữ nguyên chức vụ (còn gọi là Chiến sỹ quốc tế hay Người Việt Nam mới) làm đại đội phó về kỹ thuật, tích cực huấn luyện sử dụng vũ khí cho du kích xã. Được Chính phủ thưởng Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng Ba. Năm 1961, Hoàng Văn Hạc về Nhật. Năm 1986 ông trở lại Việt nam với tư cách thành viên tổ chức chống mù lòa quốc tế và về thăm lại nơi đóng quân của đại đội 424 khi xưa. Đài Truyền hình Việt Nam khi đó làm bộ phim tài liệu Mắt Hạc nói về những năm tháng đồng chí Hạc sống và chiến đấu tại Việt Nam.

Bộ Tư lệnh Liên khu ở tại nhà đồng chí Nguyễn Bính.

Thực hiện Quyết định số 438-NV/TTC ngày 10/10/1950 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Ban Công an xã, theo chỉ đạo của cấp trên, năm 1951 xã Dân Chủ thành lập Ban Công an xã trên cơ sở Ban Trật tự xã, có bổ sung thêm cán bộ và lực lượng. Ban Công an xã do đồng chí chi ủy viên làm trưởng ban, đồng chí Lý Văn Chặng làm phó ban. Tổ Công an thôn Hóa Trung do đồng chí Lộc Văn Phụng ủy viên Ban Công an xã phụ trách. Ngay sau khi được thành lập Tổ Công an thôn Hóa Trung đã nhanh chóng ổn định tổ chức và làm việc dưới sự chỉ đạo nghiệp vụ của Ban Công an xã Dân Chủ.

Theo chỉ đạo thống nhất của cấp trên về xây dựng chính quyền nhân dân, năm 1951, xã Dân Chủ tổ chức cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa III thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã tiếp tục bầu đồng chí Nguyễn Văn Ân làm Chủ tịch Ủy ban KCHC xã; đồng chí Nông Quốc Trung làm Phó Chủ tịch; đồng chí Phạm Văn Trọng làm Ủy viên quân sự kiêm Xã đội trưởng<sup>(1)</sup>.

Thi hành chính sách thuế nông nghiệp do Chính phủ ban hành, cuối năm 1951, Chi bộ, ủy ban KCHC xã tổ chức cho cán bộ đảng viên nhân dân học tập mục đích ý nghĩa của chính sách thuế mới và phân công đồng chí Nông Quốc Trung, Phó Chủ tịch Ủy ban KCHC xã làm Trưởng ban Thuế nông nghiệp xã, các thôn có trưởng tiểu

(1) Hiện nay chưa xác định được đồng chí Ủy viên Ủy ban kiêm Trưởng Công an xã và các đồng chí Ủy viên Thư ký và Văn phòng Ủy ban KCHC xã nên tác giả tạm thời để trống chưa ghi tên các đồng chí này.

ban. Được sự chỉ đạo, hướng dẫn giúp đỡ của cán bộ thuế cấp trên, Ban Thuế nông nghiệp tuyên truyền và tổ chức bình xét hạn mức đóng thuế theo diện tích và theo hạng đất đầy đủ, rõ ràng. Chi ủy, Ủy ban KCHC xã chỉ đạo Chương bạ cùng Ban thuế tiến hành kê khai, đo đạc xác định diện tích cho từng hạng đất, từng xứ đồng, từng dải thửa để làm cơ sở tính toán mức thuế cho mỗi hộ. Đa số nhân dân thôn Hóa Trung phấn khởi tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ, chấp hành nghiêm chỉnh các hạn mức đóng thuế theo quy định đã được nhất trí trong lúc bình xét. Ngay trong năm 1952, lần đầu tiên thực hiện chính sách thuế nông nghiệp, nhân dân xã Dân Chủ đã đóng thuế hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch, ngoài ra còn bán thêm lương thực cho Nhà nước hàng chục tấn.

Do thế và lực của ta trên chiến trường có nhiều thay đổi có lợi cho cách mạng, nhu cầu cung cấp cho chiến trường ngày càng lớn nên cần rất nhiều nhân lực đi mở đường, chở phà, vận chuyển phục vụ chiến đấu... Hàng ngày luôn có hàng trăm công dân của xã làm nhiệm vụ bảo đảm giao thông trên các tuyến đường và vận chuyển hàng hoá ra mặt trận. Nhiệm vụ điều động và huy động dân công luôn cấp bách và nặng nề, Chi bộ, Chính quyền, Ban chỉ huy Xã đội và các ban ngành đoàn thể đều phải trực tiếp điều nhân lực nên xảy tình trạng 2,3 ngành cùng huy động một người. Chi bộ xác định, đi dân công phục vụ chiến dịch cũng là chiến đấu, nên việc huy động không còn là động viên vận động chung chung nữa mà trở thành quy định bắt buộc như mệnh lệnh chiến đấu. Để điều động dân công chi bộ đề ra khẩu hiệu: “vào từng ngõ, gọi rõ từng người”,

phải thực hiện được đủ quân số theo quy định nhưng cũng bảo đảm công bằng đến từng người. Trực tiếp Bí thư chi bộ, Chủ nhiệm Việt Minh, Trưởng ban Liên-Việt, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban, Xã đội trưởng, Xã đội phó và lãnh đạo các ngành các giới đều phải đi đến từng nhà điều động nhân lực đi dân công.

Từ năm 1950 xã Dân Chủ thành lập Văn phòng huy động nhân công để giúp cho Chi bộ, chính quyền huy động nhân lực đi làm các nhiệm vụ phục vụ chiến đấu, trọng tâm là các chiến dịch. Địa bàn xã Dân Chủ rộng, thông tin liên lạc không có, chỉ đi bộ, nhưng tất cả cán bộ nhân viên của Văn phòng đều hết sức nhiệt tình trách nhiệm, thực hiện đúng phương châm “vào tận ngõ, gọi rõ tên người” để điều động anh chị em đi phục vụ chiến trường. Tất cả các đợt huy động dân công, xã Dân Chủ đều bảo đảm quân số.

Mỗi đợt đi dân công, Chi bộ đều phân công đảng viên và Ủy viên ban chấp hành các đoàn thể như Phụ nữ, Nông dân, Thanh niên cùng đi để lãnh đạo và nắm diễn biến tư tưởng của anh chị em. Năm 1951, huy động dân công phục vụ chiến dịch Hòa Bình còn có một số thoái thác nhiệm vụ<sup>(1)</sup>. Năm 1952 huy động 100 người đi dân công phục vụ chiến dịch Tây Bắc, anh chị em luôn khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ đưa hàng đến mặt trận. Tại chiến trường, các dân công được phân công về đến từng đại đội chiến đấu, có đồng chí trực tiếp gánh cơm, gánh đạn theo bộ đội truy kích quân địch; có đồng chí vào tận cửa mở

(1) Báo cáo số 01, ngày 18/5/1957 của Tổ công tác nghiên cứu tình hình chi bộ xã Dân Chủ, huyện Đông Hồ, tỉnh Thái Nguyên, viết: Năm 1951 huy động dân công Chiến dịch Hòa Bình có 60 người trốn về.

trực tiếp tham gia “cướp cứu”<sup>(1)</sup> vận chuyển thương binh. Sau nhiều tháng<sup>(2)</sup> ròng rã phục vụ bộ đội chiến đấu khắp mọi nơi, ở bất cứ đơn vị nào anh chị em dân công Dân Chủ đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được biểu dương toàn đoàn và 5 cá nhân là đảng viên được khen thưởng<sup>(3)</sup>. Do có thành tích trong công tác huy động nhân công phục vụ cầu, phà, đường và các chiến dịch, xã Dân Chủ được cấp trên thưởng 60 quả lựu đạn.

## II- Chi bộ xã Hóa Trung thành lập, tiếp tục lãnh đạo chi viện chiến trường và thực hiện chính sách ruộng đất (1953 – 7/1954)

Thực hiện Sắc lệnh số 78-SL, ngày 14/7/1949, Nghị định số 130 NV, ngày 24/7/1949 của Chính phủ và Thông tư số 50, ngày 15/1/1949 của Liên bộ Nội vụ - Tư pháp - Canh nông nêu rõ chính sách giảm tô của Đảng và Chính phủ là: “Giảm và xóa bỏ địa tô chính, tô phụ. Tô chính là giá thuê ruộng đất cày, cấy, trồng trọt tính bằng tiền, bằng thóc hay bằng hoa mầu (giá thuê trâu, bò, phân bón, thóc giống không phải là địa tô). Các địa tô phụ là những ngày tá điền làm không công cho chủ, những lễ vật gà, vịt,

(1) “Cướp cứu”: Là hành động dũng cảm và quyết liệt để lấy và đưa thương binh đang nằm ở cửa mở và dưới làn hỏa lực của địch.

(2) Theo các nhân chứng: Trong kháng chiến chống Pháp, xã Dân Chủ có 3 đợt đi dân công phục vụ chiến dịch dài ngày là Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào. Mỗi chiến dịch tính cả thời gian đi về và phục vụ chiến đấu tại chiến trường lâu nhất hết khoảng 6 tháng. Chiến dịch Hòa Bình diễn ra từ 10/12/1951 đến 25/2/1952; Chiến dịch Tây Bắc từ 14/10 đến 10/12/1952. Chiến dịch Thượng Lào từ 13/4 đến 18/5/1953.

(3) Trích Báo cáo số 01, ngày 18/5/1957 của tổ công tác nghiên cứu tình hình Chi bộ xã Dân Chủ, huyện Đông Hồ, tỉnh Thái Nguyên.



*gạo, rượu, hoa quả của tá điền đều bị bãi bỏ. ... Đối tượng phải giảm tô gồm tất cả những cá nhân hay đoàn thể có ruộng đất cho tá điền lĩnh canh (thuê mướn) cấy rẽ hay cấy phải nộp tô. ... Các thức giảm: Giảm 25% số địa tô chính thức thu trước Cách mạng tháng Tám và địa tô sau khi đã nộp không quá 1/3 tổng số thu hoạch một vụ chính. Điền chủ nào tự nguyện giảm 25% sau Tổng khởi nghĩa nay không phải giảm nữa. Điền chủ nào đã giảm hơn 25% thì cứ để nguyên. Điền chủ nào giảm chưa đúng 25% nay phải giảm cho đủ. Đối với các ruộng cấy rẽ, địa tô cũng phải giảm 25% như các ruộng cấy nộp”.*

Tháng 11/1952, Trung ương chọn xã Dân Chủ và xã Đồng Bầm làm nơi nghiên cứu thí nghiệm chính sách ruộng đất của Đảng. Đoàn cán bộ thực nghiệm của Trung ương do đồng chí Hà Thị Quế phụ trách về 2 xã công tác đã phân thành các tổ để thâm nhập nắm tình hình mọi mặt tại các thôn.

Sau một thời gian tuyên truyền vận động quần chúng, ngày 15/11/1952, dưới sự chỉ đạo của đoàn, tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức cuộc đấu tranh gồm 300 đại biểu tá điền của 2 xã, đòi địa chủ Cát Hanh Long (tức Nguyễn Thị Năm) phải thi hành đúng chính sách ruộng đất của Đảng, Chính phủ. Những yêu cầu cụ thể là: Giảm tô đúng mức như tô ruộng; trước khởi nghĩa năm 1945 thu 75 cân thì nay chỉ được lấy 45 cân và nộp theo đúng diện tích mới. Về giảm tức: Phải xóa bỏ những món nợ từ trước do thiên tai gây ra. Những ruộng đất hoang mà nông dân khai phá được thì nông dân được quyền cày cấy, chủ không được đòi, nếu đã thu tô thì phải trả lại cho tá điền. Phải làm quy

chế lĩnh canh cho tá điền. Trước sức đấu tranh của nông dân, địa chủ Nguyễn Thị Năm buộc phải ký nhận vào biên bản xin thi hành đúng Sắc lệnh của Chính phủ.

Tháng 4/1953, cấp trên tiếp tục phát động quần chúng triệt để giảm tô đợt I ở xã Dân Chủ. Lúc này toàn xã Dân Chủ (lớn) có 753 hộ, Đội giảm tô phân định 11 hộ là thành phần địa chủ, 33 hộ thành phần phú nông, 275 hộ trung nông, 261 hộ bần nông, 113 hộ cố nông và 60 hộ lao động khác<sup>(1)</sup>. Tại thôn Hóa Trung có 192 hộ, Đội giảm tô đã quy 1 hộ địa chủ, 7 hộ phú nông, 85 hộ trung nông, 54 hộ bần nông, 22 hộ cố nông và 23 hộ thuộc thành phần lao động khác. Tổ Đảng thôn Hóa Trung có 16 đảng viên, Đội giảm tô phân định 10 đồng chí thành phần trung nông, 4 đồng chí thành phần bần nông, 2 đồng chí thành phần lao động khác<sup>(2)</sup>. Qua thực hiện chính sách giảm tô, người nông dân Hóa Trung phấn khởi vì đã giảm được những khoản tô, tức cũng như nợ nần mà chủ đồn điền, chủ đất áp đặt đã kéo dài từ đời cha sang đời con mà vẫn không thể nào trả được.

Theo chương trình kế hoạch của Trung ương, sau khi thực hiện chính sách giảm tô sẽ chuyển sang củng cố cấp xã. Tháng 7/1953, cấp trên quyết định chia xã Dân Chủ

(1) Theo Báo cáo tại Phòng 1, cặp 118, ĐVBQ 1291: Sau khi giảm tô, chia xã: Xã Dân Chủ (nhỏ) có 299 hộ, Hóa Trung có 192 hộ, Minh Lập có 298 hộ. Tuy nhiên khi cộng lại các thành phần giai cấp của xã Dân Chủ (nhỏ) chỉ có 263 hộ (thấp hơn tổng cộng 36 hộ). Các xã Hóa Trung, Minh Lập đều trùng khớp.

(2) Báo cáo tại Phòng 1, cặp 118, ĐVBQ 1291 tại Trung tâm lưu trữ lịch sử thuộc Chi cục Văn thư lưu trữ, sở Nội vụ, tỉnh Thái Nguyên.

thành 3 xã Hóa Trung, Minh Lập và Dân Chủ<sup>(1)</sup>. Xã Hóa Trung còn lại 7 xóm Na Thông, Na Đành, Trung Thần, Làng Lậm, Cầu Mánh, Na Long và Phúc Thành<sup>(2)</sup>. Riêng xóm Tam Thái, tuy đã cắt về thuộc xã Dân Chủ nhưng vẫn để lại vùng Con Mói thuộc về xã Hóa Trung.

Sau khi được tái lập, chính quyền xã Hóa Trung do đồng chí Nguyễn Văn Hạnh làm Chủ tịch, đồng chí Diệp Minh Hải làm Phó Chủ tịch Ủy ban KCHC. Chi bộ xã Hóa Trung có 15 đảng viên<sup>(3)</sup>, Chi ủy có 4 đồng chí<sup>(4)</sup> do đồng chí Diệp Văn Cường làm Bí thư, đồng chí Hoàng Kim Thanh làm Phó Bí thư Chi bộ kiêm Chính trị viên xã đội.

Đồng chí Trần Thị Lương làm Trưởng Công an, kiêm Bí thư Hội Phụ nữ; đồng chí Dương Văn Hành làm Bí thư Thanh niên Cứu quốc; Đồng chí Trần Bá Vi làm Xã đội trưởng; đồng chí Nguyễn Văn Sinh làm Bí thư Hội Nông dân (Bí thư Nông hội)<sup>(5)</sup>.

Sau khi tái lập, xã Hóa Trung chưa có trụ sở làm việc nên gặp nhiều khó khăn trong khi các công việc phục vụ kháng chiến ngày càng cấp bách. Để kịp thời phục vụ nhân dân và các nhiệm vụ trên giao, Chi ủy, Ủy ban xã phải làm

(1) Theo chương trình kế hoạch, sau giảm tô là củng cố cấp xã. Đợt thí điểm giảm tô từ ngày 14/4/1953 và tổng kết vào ngày 22/7/1953. Do vậy việc chia xã diễn ra trong tháng 7/1953.

(2) Xóm Phúc Thành và xóm Na Long thành lập năm 1951.

(3) Báo cáo tại Phong số 1, ĐVBQ 1291, Chi cục Văn thư lưu trữ Thái Nguyên.

(4) Báo cáo số 01 của Tổ công tác nghiên cứu tình hình xã Dân Chủ.

(5) Theo lý lịch đảng viên và Báo cáo số 01 của Tổ công tác nghiên cứu tình hình xã Dân Chủ. Chưa tìm được tên người làm Trưởng ban Liên Việt xã.

việc nhờ tại nhà riêng các đồng chí Nông Quốc Trung (xóm La Thông), Trần Lập Lễ (xóm Na Long), Diệp Văn Thông (xóm Trung Thần), ... Khắc phục mọi khó khăn, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể xã Hóa Trung nhanh chóng lãnh đạo nhân dân sản xuất ổn định đời sống và tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến đánh thắng quân xâm lược.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phục vụ kháng chiến, cùng với các đợt đi dân công phục vụ các chiến dịch dài ngày, còn có các đợt đi phục vụ chiến đấu ngắn ngày ở địa bàn trong tỉnh và tỉnh bạn như Tuyên Quang, Bắc Giang, Bắc Ninh... chủ yếu là đi san lấp các hố ngăn chặn giao thông do ta đào để làm chậm bước tiến của quân địch từ những năm 1947-1950. Dân công xã Hóa Trung còn tham gia mở các tuyến đường chiến lược, phục vụ tại các bến đò, bến phà, vận chuyển lương thực, đạn dược, quân cụ, xây dựng kho tàng cất chứa hàng hậu cần... Đặc biệt là mở tuyến Đường 1B mới từ xã La Hiên qua Quang Sơn, Hóa Trung về gặp đường Thái Nguyên đi Hích ở Cây số 7 (thuộc xóm Na Long). Dân công xã Hóa Trung đã có đóng góp tích cực công sức vào công cuộc kháng chiến kiến quốc của dân tộc. Đa số anh chị em không nề hà bất cứ công việc gì, dù khó khăn vất vả, ăn uống thiếu thốn, chỗ ở tạm bợ trong rừng, ngoài đồi, ven suối, ... nhưng mọi người đều quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong quá trình huy động nhân công phục vụ kháng chiến, xã Hóa Trung cũng còn những hạn chế làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ. Từ khi chia xã, nhất là từ sau giảm tô, tình hình tư tưởng của

đảng viên và quần chúng bị phân tán, một số phát sinh tư tưởng tiêu cực, giảm sút nhiệt tình cách mạng. Trong xã có 6 đợt huy động dân công, nhưng mỗi lần chỉ đạt tỷ lệ trên dưới 20%<sup>(1)</sup>. Tình hình trên đã đặt ra cho Chi bộ phải tăng cường giáo dục cán bộ đảng viên cũng như tuyên truyền, vận động nhân dân sâu sát cụ thể hơn nữa để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Sau 8 năm chiến tranh (1946 – 1953), quân ta càng đánh càng mạnh và giành được thế chủ động chiến lược; trái lại, quân Pháp liên tiếp gặp thất bại trên khắp các mặt trận. Những viên tướng sừng sỏ của Pháp được điều sang Việt Nam với những âm mưu, nhằm xoay chuyển cục diện chiến trường, nhưng đều bị phá sản. Để cứu vãn tình thế, Chính phủ Pháp quyết định điều Đại tướng Na-va sang làm Tổng Chỉ huy quân đội viễn chinh ở Đông Dương. Ngày 20/11/1953, Na-va cho quân nhảy dù đánh chiếm cánh đồng Mường Thanh (còn gọi là lòng chảo Điện Biên Phủ) một vị trí có ý nghĩa chiến lược quan trọng ở Tây Bắc nước ta. Chỉ trong một thời gian ngắn, Na-va đã tập trung quân xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm hùng mạnh với 3 phân khu chi viện cho nhau. Điện Biên Phủ trở thành “pháo đài bất khả xâm phạm” như nhận xét của các tướng lĩnh hàng đầu của cả Pháp và Mỹ.

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung

(1) Theo Báo cáo số 01, ngày 18/5/1957 của Tổ công tác nghiên cứu “Tình hình chi bộ xã Dân Chủ, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Khu tự trị Việt Bắc, đã giảm tô đợt I và cải cách ruộng đất đợt I, sau giảm tô chia ra làm 3 chi bộ: Minh Lập, Dân Chủ và Hóa Trung”.

ương Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh thông qua Kế hoạch tác chiến mùa xuân năm 1954 của Tổng Quân ủy và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Để có được quyết tâm chiến dịch, công tác chuẩn bị chiến trường và bảo đảm Hậu cần phải đi trước một bước.

Được sự điều động của trên, Chi bộ Đảng, Ủy ban KCHC xã huy động tổng lực dân công phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ suốt từ cuối năm 1953 đến tháng 5/1954. Hàng chục dân công là người con ưu tú của xã Hóa Trung đã đứng trong hàng ngũ 10 đại đội dân công của huyện Đồng Hỷ. Anh chị em dân công được bố trí trong các đại đội gánh hàng và xe đạp thồ vừa đi đêm để phòng máy bay địch, vừa lo giữ gìn lương thực thực phẩm an toàn. Trên các nẻo đường ra mặt trận: từ Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái, Nghĩa Lộ đến các trọng điểm như đèo Pha Đin, Cò Nòi, Tông Cao, Mường Hung, Mường Hét,... đều có chân của dân công là người xã Hóa Trung. Đến chiến trường anh chị em dân công được điều về từng kho, thậm chí đến từng đại đội chiến đấu, người trực tiếp cùng bộ đội kéo pháo ra để chuyển sang “đánh chắc, thắng chắc”.

Sau 55 ngày đêm chiến đấu kiên cường, dũng cảm và mưu trí sáng tạo, ngày 7/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ đã giành thắng lợi hoàn toàn. Ta tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên địch trong đó có tướng Đờcátxtori (Christian de Castries) Chỉ huy trưởng Tập đoàn cứ điểm.

Suốt 9 năm kháng chiến trường kỳ và gian khổ của dân tộc Việt Nam, cán bộ, đảng viên và nhân dân thôn (xã) Hóa Trung đã đóng góp công sức vào xây dựng và

củng cố chính quyền nhân dân, các tổ chức quần chúng của Đảng ngày càng vững mạnh và hai lần trực tiếp chiến đấu bảo vệ quê hương. Nhân dân Hóa Trung từ nhiều miền quê về hội tụ, người di cư, người sở tại, khác tôn giáo nhưng đều quyết tâm xây dựng xã, không có ai theo Pháp hoặc làm việc cho Pháp như trong lời thề ngày độc lập. Tổng kết 9 năm kháng chiến chống Pháp, xã Hóa Trung có hơn 100 người tham gia dân công phục vụ các chiến dịch Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào, hơn 30 người đi dân công phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ và trên 1.000 lượt người đi dân công phục vụ kháng chiến trong tỉnh như vận chuyển lương thực, vũ khí đạn dược, bảo đảm giao thông, xây dựng kho tàng... Toàn xã Hóa Trung có 50 người nhập ngũ vào bộ đội chống Pháp (trong đó có 2 người tham gia Nam tiến ngay từ cuối năm 1945<sup>(1)</sup>), 13 người đi thanh niên xung phong, 7 đồng chí đã hy sinh anh dũng và hàng ngàn lượt người đi dân công phục vụ kháng chiến trong tỉnh đến các chiến trường xa như Hòa Bình, Lạng Sơn, Tây Bắc, Thượng Lào, Điện Biên Phủ,.... Chi bộ Đảng, Chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung đã góp phần tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của quê hương thân yêu.

(1) Là đồng chí Lý Văn Chàng và Lộc Đình Tam (tức Lộc Đình Cửu). Đồng chí Lộc Đình Cửu hy sinh khi Nam Tiến tại chiến trường miền Nam năm 1946. Đồng chí Lý Văn Chàng trở về địa phương đảm nhiệm nhiều công tác khác nhau như Phó Chủ tịch Ủy ban xã (1968 – 1971), Trưởng Công an xã, Xã đội trưởng,...

## Chương II CHI BỘ XÃ HÓA TRUNG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1954 - 1975)

### I- Lãnh đạo thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng; khôi phục kinh tế sau chiến tranh (1955-1957) và 3 năm phát triển kinh tế-văn hóa-xã hội (1958-1960)

Từ những ngày chiến dịch Điện Biên Phủ đang diễn ra ác liệt trên chiến trường, ở hậu phương, xã Hóa Trung cùng 16 xã trong huyện Đông Hỷ tiến hành cải cách ruộng đất đợt 1. Trước khi Cải cách ruộng đất bắt đầu, đầu năm 1954 đồng chí Diệp Văn Cường được cấp trên điều đi làm công tác cải cách ruộng đất ở địa phương khác, đồng chí Hoàng Kim Thanh (thường gọi Hoàng Thanh) được chỉ định làm Bí thư chi bộ.

Khi thực hiện chính sách giảm tô (năm 1953), xã Hóa Trung có 1 hộ bị quy thành phần địa chủ, 7 hộ là phú nông, 85 hộ là trung nông, 54 hộ bần nông, 22 hộ cố nông và 23 hộ thuộc các thành phần khác<sup>(1)</sup>. Chi bộ Hóa Trung còn lại 16 đảng viên, gồm 10 đồng chí thành phần trung nông, 4 đồng chí thành phần bần nông và 2 đồng chí thuộc thành phần khác.

Ngày 22/5/1954, Đội cải cách do đồng chí Hằng làm

(1) Thành phần khi Giảm tô: thôn Hóa Trung có tổng số 192 hộ. Tài liệu lưu tại Phòng 1, hộp 118, ĐVBQ 1291 Trung tâm lưu trữ lịch sử thuộc Chi cục Văn thư lưu trữ/Sở Nội vụ Thái Nguyên.



Đội trưởng và đồng chí Thân làm Đội phó<sup>(1)</sup> về xã Hóa Trung khẩn trương nắm tình hình mọi mặt trong xã. Ngày 25/4/1954, Cải cách ruộng đất ở xã Hóa Trung bắt đầu thực hiện một cách rầm rộ. Đội cải cách đã lấy bần, cố nông làm nòng cốt để bắt rế, xâu chuỗi và phân loại thành phần giai cấp trong xã.

Khi cải cách diễn ra, Đội Cải cách đã đình chỉ công tác và sinh hoạt đảng đối với đồng chí Hoàng Kim Thanh (Bí thư Chi bộ) cùng 3 đảng viên khác và cử đồng chí Nguyễn Văn Hạnh làm Bí thư đồng thời kết nạp thêm 4 đảng viên mới trong số nông dân nghèo. Lúc này thực chất Chi bộ đã bị Đội Cải cách vô hiệu hóa và mất vai trò lãnh đạo.

Trong Cải cách ruộng đất, xã Hóa Trung có 199 hộ<sup>(2)</sup>, Đội đã quy 8 hộ là thành phần địa chủ, 9 hộ là phú nông, 2 hộ là thành phần bóc lột, 57 hộ là trung nông, 35 hộ bần nông, 63 hộ cố nông, 8 hộ dân nghèo và 17 hộ thuộc thành phần khác. Ngoài tịch thu, trưng thu tài sản của địa chủ cường hào gian ác, Đội còn trưng mua của các hộ địa chủ thường số lượng 4.274 kg thóc chia cho dân nghèo<sup>(3)</sup>.

Khi cuộc cải cách đang diễn ra ở địa phương thì trên chiến trường Điện Biên Phủ ta đã giành được thắng lợi

(1) Theo cung cấp của đồng chí Nguyễn Sơn Oanh, nguyên Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ.

(2) Tài liệu lưu tại Phòng 1, hộp 118, ĐVBQ 1291 Trung tâm lưu trữ lịch sử tại Chi cục Văn thư lưu trữ/Sở Nội vụ Thái Nguyên. Còn có một tài liệu khác ghi sau CCRĐ xã Hóa Trung có 3 phú nông là không khớp với tài liệu về công tác sửa sai.

(3) Tài liệu lưu tại Phòng 1, Hộp 112, ĐVBQ 1228 Chi cục Văn thư lưu trữ/Sở Nội vụ Thái Nguyên ghi 4 hộ.

“chấn động địa cầu”, tập đoàn cứ điểm “bất khả xâm phạm” của địch đã bị tiêu diệt hoàn toàn. Tiếp theo thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ, ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh Đông Dương được ký kết, dẫn đến việc tập kết quân đội và chính quyền về hai miền Nam và Bắc. Những thắng lợi vẻ vang đã mang lại niềm tin mãnh liệt cho nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiếp tục thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ, trong đó có nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục hoàn thành cải cách ruộng đất.

Đầu tháng 9/1954, cải cách ruộng đất ở xã Hóa Trung kết thúc thắng lợi. Ngày 10/9/1954, nông dân xã Hóa Trung được Chủ tịch Ủy ban KCHC tỉnh Thái Nguyên ký và trao “Giấy chứng nhận Quyền sở hữu ruộng đất”<sup>(1)</sup>. Sau 10 năm dưới chế độ Dân chủ Cộng hòa, nông dân Hóa Trung nói riêng và nhân dân Thái Nguyên nói chung được Nhà nước xác lập quyền sở hữu tài sản đất đai cho cá nhân, một điều mà trước đó không ai dám nghĩ tới. Thành công của Cải cách ruộng đất là đã hoàn thành mục tiêu “người cày có ruộng” mà Đảng đề ra từ khi mới thành lập.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện, các Đội cải cách ruộng đất đã phạm phải những sai lầm, khuyết điểm có mặt trầm trọng. Về tổ chức, các Đoàn Cải cách trực thuộc Trung ương, nên không chịu sự kiểm tra giám sát của tổ chức Đảng địa phương. Vai trò của tổ chức Đảng địa

(1) Giấy chứng nhận Quyền sở hữu ruộng đất được Ủy ban KCHC tỉnh Thái Nguyên ký ngày 2/9/1954 và được trao cho các hộ nông dân vào ngày 10/9/1954 là ngày tổng kết công tác cải cách ruộng đất tại xã.

phương bị coi nhẹ, lấn át, thậm chí bị vô hiệu hóa. Những báo cáo, phản ánh, kiến nghị, đề xuất của cán bộ, đảng viên và nhân dân không được xem xét nghiêm túc. Đội Cải cách gồm những cán bộ ở xa đến, không thông hiểu tình hình địa phương, lại chỉ dựa vào các quần chúng mới (mà mình chưa nắm được bản chất), nên đánh giá tình chung cũng như từng cá nhân trong cán bộ, đảng viên và nhân dân không đầy đủ, thiếu khách quan. Do nôn nóng, dập khuôn và chủ quan áp đặt nên Đội Cải cách đã có những biện pháp gò ép, truy bức trái với các quy định của Đảng<sup>(1)</sup> nên đã gây oan sai cho một số gia đình.

Những sai lầm trong cải cách ruộng đất đã gây tổn thất cho Đảng, đòi hỏi Đảng phải nhanh chóng khắc phục sửa chữa ngay. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 10 (tháng 9/1956) đã ra Nghị quyết khẳng định “Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức”. Tiếp theo đến tháng 11/1956 Ban Chấp hành Trung ương tiếp tục ra chỉ thị cho các địa phương: “Phải coi công tác sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức là nhiệm vụ trung tâm, đột xuất trong thời gian trước mắt”.

Thực hiện lãnh đạo của Trung ương và Tỉnh ủy Thái Nguyên, ngày 17/12/1956, Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức

(1) *Vì phạm đường lối giai cấp nông thôn của Đảng trong CCRĐ được Hội nghị Trung ương lần thứ 5 (khóa 2), ngày 26/11/1953 đề ra là: “Dựa hẳn vào bản cổ nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp với phú nông, tiêu diệt chế độ bóc lột phong kiến từng bước và có phân biệt. Phát triển sản xuất, đẩy mạnh kháng chiến”.*

hội nghị gồm các đồng chí cán bộ được phân công làm công tác sửa sai tại các xã để quán triệt nội dung nhiệm vụ sửa sai. Để công tác sửa sai đạt kết quả tốt, huyện Đồng Hỷ được chia thành 5 miền, mỗi miền có một đồng chí Huyện ủy viên phụ trách và một đồng chí làm công tác kiểm tra. Xã Hóa Trung thuộc Miền 3 của huyện Đồng Hỷ do đồng chí Đào Văn Viên, Huyện ủy viên phụ trách và đồng chí Bẫy làm công tác kiểm tra. Ngay trong ngày 17/12, Đội Sửa sai gồm đồng chí Đỗ Thị Đạt (cán bộ tỉnh) và đồng chí Thành (cán bộ huyện) đã về xã Hóa Trung để cùng Chi ủy, Chi bộ thực hiện công tác sửa chữa, khắc phục hậu quả do những sai lầm trong cải cách ruộng đất gây ra. Đội đã kết hợp chặt chẽ với Chi ủy, Chi bộ trong mọi công tác, định kỳ cứ 5 ngày một lần báo cáo toàn bộ tình hình sửa sai về Miền. Sau khi xem xét lại toàn bộ diễn biến cuộc cải cách ruộng đất và tình hình thực tế của xã, Chi bộ nhận thấy việc quy thành phần giai cấp trong nhân dân và kỷ luật khai trừ hoặc đình chỉ sinh hoạt đối với đảng viên, Đội cải cách đều có sai sót và phải nhanh chóng được sửa chữa.

Quá trình sửa sai được chia làm 3 bước tuần tự; bước 1 chỉnh đốn tổ chức, trọng tâm là củng cố chi bộ; bước 2 xét hạ thành phần cho những người bị oan sai; bước 3 khôi phục danh dự, giải quyết đền bù bồi thường kinh tế cho những người bị oan sai.

Trước hết Đội cùng Chi bộ tổ chức học tập phổ biến chính sách sửa sai, ổn định tư tưởng đảng viên, đoàn kết chặt chẽ giữa đảng viên cũ và mới để tạo nên sức mạnh

của Chi bộ. Sau khi xem xét một cách khách quan toàn diện, cấp uỷ chi bộ đã đề nghị cấp trên từng bước phục hồi đảng tịch và trả lại chức vụ cũ cho các đồng chí bị xử trí trong thời kỳ giảm tô và cải cách ruộng đất. Cụ thể, Tỉnh uỷ Thái Nguyên đã ra Quyết định số 145 QN-TN “phục hồi Đảng tịch, được tính tuổi Đảng khi bị đình chỉ sinh hoạt cho đồng chí Nông Quốc Trung”. Tiếp đó đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ lại ký quyết nghị phục hồi Đảng tịch cho các đồng chí Hoàng Kim Thanh, Lộc Văn Phụng. Các đồng chí đảng viên được phục hồi Đảng tịch phấn khởi, tin tưởng cùng Chi uỷ, chi bộ và Đội Sửa sai nhanh chóng bắt tay vào công việc khắc phục những hậu quả do Đội Cải cách ruộng đất để lại từ những năm trước.

Chi bộ mở đợt sinh hoạt để làm cho mỗi đảng viên (mới và cũ) nắm vững tình hình nhiệm vụ và thống nhất chủ trương hành động trong tình hình mới. Phải coi lãnh đạo công tác sửa sai là nhiệm vụ trọng tâm đột xuất của Chi bộ, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể trong xã. Qua điều tra xác minh, Đội Sửa sai cùng Chi uỷ, Chi bộ nhận định các trường hợp bị Đội Cải cách quy thành phần địa chủ phú nông bóc lột đều sai sót<sup>(1)</sup>. Trong thời kỳ bí mật các gia đình này đều hết lòng nuôi dưỡng cán bộ về xã xây dựng cơ sở cách mạng. Trong kháng chiến, các gia đình này đều tích cực tham gia xây dựng chính quyền, đi

(1) Theo Báo cáo thống kê sửa sai thành phần giai cấp ở nông thôn huyện Đồng Hỷ (Bản lưu tại Phòng 1, ĐVBQ 1292, Chi cục văn thư lưu trữ tỉnh Thái Nguyên): Đội cải cách ở xã Hóa Trung quy 3 người là địa chủ cường hào gian ác, 5 địa chủ thường, 9 phú nông và 2 bóc lột đều sai 100%.

dân công phục vụ các chiến dịch trong cả nước, hết lòng cuu mang, chia sẻ giúp đỡ cùng bà con nhân dân ở vùng địch hậu sơ tán về Hóa Trung, nên những kết luận trước đây là chưa thấu đáo. Thận trọng, công tâm, chắc chắn từng bước, Đội Sửa sai cùng Chi uỷ Chi bộ và Uỷ ban Hành chính xã đã đề nghị lên cấp trên sửa hạ thành phần cho số người trước đó bị quy sai là địa chủ, phú nông, bóc lột. Trong các ngày 30/4/1957 và 2/5/1957 Chủ tịch Uỷ ban hành chính tỉnh Thái Nguyên đã ký các quyết định từ số 263-NC đến 281-NC, hạ thành phần cho 19 hộ thuộc xã Hóa Trung bị quy sai trong cải cách ruộng đất. Cụ thể hạ thành phần từ địa chủ cường hào gian ác xuống địa chủ kháng chiến cho 1 hộ; hạ 1 hộ từ địa chủ xuống phú nông; hạ thành phần từ địa chủ xuống trung nông cho 6 hộ; hạ thành phần từ phú nông xuống trung nông cho 9 hộ và hạ thành phần từ bóc lột xuống trung nông cho 2 hộ. Tiếp theo, đến ngày 7/8/1958, Chủ tịch Uỷ ban hành chính tỉnh Thái Nguyên ký Quyết định số 364-NCSS hạ thành phần gia đình ông Nguyễn Bính từ địa chủ kháng chiến xuống trung nông và ông Dương Văn Thịnh từ phú nông xuống trung nông.

Ngày 11/7/1957, xã Hóa Trung tổ chức Đại hội Nông hội (tức Hội Nông dân) để tập trung quán triệt bước 3 của công tác sửa sai. Lên phương án trả lại hoặc đền bù tài sản đã bị tịch thu, trưng thu, trưng mua cho những gia đình được hạ thành phần. Nhưng do thời gian đã gần 3 năm, số tài sản này đã bị sử dụng, ... nên không có khả năng trả lại ngay được nên Cấp uỷ, chính quyền vận động bà con

thông cảm giúp đỡ bằng cách ủng hộ một phần tài sản đã bị sử dụng. Tin tưởng vào Đảng, Chính phủ đã dám nhận sai lầm và kiên quyết sửa chữa sai lầm khuyết điểm để trả lại sự trong sạch cho mình, nên những hộ bị tịch thu, trưng thu tài sản trong thời kỳ cải cách ruộng đất đều ủng hộ tất cả hoặc một phần số tài sản lẽ ra được trả lại. Gần một năm bền bỉ tuyên truyền vận động nhân dân, khắc phục các sai lầm khuyết điểm do Đội Cải cách để lại, công việc sửa sai trong Cải cách ruộng đất ở xã Hóa Trung đã đạt được kết quả, đem lại niềm tin cho nhân dân. Đến ngày 5/8/1958 công tác sửa sai ở xã Hóa Trung đã hoàn thành.

Cùng với lãnh đạo thực hiện công tác sửa sai, từ ngày 14/6/1956 các xã trong huyện Đông Hỷ, tổ chức cho nhân dân học tập mục đích ý nghĩa yêu cầu của cuộc vận động thành lập Khu Tự trị Việt Bắc. Đội Vận động thành lập Khu Tự trị Việt Bắc do đồng chí Thao làm Đội trưởng về xã Hóa Trung cùng Chi bộ và chính quyền xã tuyên truyền, vận động và tổ chức cho nhân dân học tập mục đích thành lập Khu Tự trị là *“Để tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc và tạo điều kiện cho các dân tộc ở Việt Bắc tiến bộ mau chóng về mọi mặt”*<sup>(1)</sup>, được nhân dân đồng tình hưởng ứng.

(1) Nội dung của Điều 1 trong Quy định thành lập Khu Tự trị Việt Bắc (Ban hành do Sắc lệnh số 268-SL, ngày 1/7/1956). Khi thành lập, Khu Tự trị Việt Bắc bao gồm các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang (trừ huyện Yên Bình), Thái Nguyên (trừ hai huyện Phổ Yên, Phú Bình) và huyện Hữu Lũng của tỉnh Bắc Giang và chính thức hoạt động từ ngày 10/8/1956.

Năm 1958, Chi bộ xã Hóa Trung tiến hành Đại hội lần đầu tiên kể từ ngày chia tách xã. Đại hội bầu chi uỷ gồm 7 đồng chí do đồng chí Nông Quốc Trung làm Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Ân làm Phó Bí thư, đồng chí Trương Đức Vượng làm Thường vụ Chi uỷ<sup>(1)</sup> để lãnh đạo thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội trong thời kỳ khôi phục sản xuất phát triển kinh tế.

Trong 9 năm kháng chiến trường kỳ, Thái Nguyên nói chung và xã Dân Chủ (trong đó có thôn Hóa Trung) nói riêng là vùng an toàn nằm trong Căn cứ địa Việt Bắc, thủ đô kháng chiến của cả nước. Các cơ quan, đơn vị của Chính phủ, quân đội, Chiến khu (Liên khu Việt Bắc) và nhân dân từ các tỉnh bạn tản cư về rất đông, vì vậy xã Hóa Trung tuy sống trong thời chiến nhưng vẫn có nét sầm uất, nhộn nhịp. Bước sang thời kỳ hòa bình hầu hết bà con trở về quê cũ làm ăn; các cơ quan, công sở trở về đô thị đã để lại một khoảng trống vắng chưa thể khắc phục một sớm một chiều. Chi bộ cùng chính quyền xã khẩn trương lãnh đạo nhân dân ổn định sản xuất. Số ruộng đất bà con về quê để lại nếu chưa có người làm thì được giao cho bà con đi di cư nơi khác, nay quay trở về Hóa Trung sinh sống.

Sau ngày hòa bình (1954), nhu cầu học tập cho con em nhân dân trong xã ngày một cao, Chi bộ, Ủy ban Hành chính xã chỉ đạo dồn các lớp học phân tán tại các xóm

(1) Danh sách các đồng chí Bí thư, Phó bí thư và Ủy viên Thường vụ Chi uỷ xã Hóa Trung năm 1958 được lấy từ sổ ghi Lý lịch đảng viên lưu của chi bộ (không tìm thấy Quyết nghị công nhận Chi uỷ của Tỉnh uỷ).



trong thời kỳ kháng chiến tập trung về khu vực trung tâm xã (ở ranh giới 2 xóm Na Long, Na Đành) để việc dạy và học được thuận lợi hơn. Các lớp học của nhà trường còn nhà tre, mái lợp gianh, rạ, tường trát đất, nền đất, bàn ghế học tập còn đơn sơ, nhưng thầy và trò trường Phổ thông cấp I xã Hóa Trung luôn tích cực thi đua dạy và học ngày một tốt hơn. Hàng năm có trên 90% học sinh lên lớp và trên 95% tốt nghiệp cấp I.

Công tác chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân được chú trọng hơn, vì khi hoà bình (1954) các cơ sở quân, dân y rút đi đã tạo ra khoảng trống về y tế. Ban Y tế của xã Dân Chủ thành lập từ năm 1947 nhưng chủ yếu hướng dẫn nhân dân vệ sinh phòng bệnh là chính; những trường hợp ốm đau của nhân dân chủ yếu gửi đến các cơ sở quân, dân y đóng tại địa phương như Bệnh xá Liên khu Việt Bắc, trạm xá các đơn vị quân đội để được chăm sóc, cứu chữa nên khả năng chữa bệnh của y tế địa phương rất hạn chế. Từ sau khi tách xã (1953) Ban Y tế xã Hóa Trung do đồng chí Vũ Khắc Hiện làm Trưởng ban, nhưng việc khám chữa bệnh cho nhân dân còn gặp khó khăn hơn trước, do địa phương vừa thiếu cán bộ chuyên môn vừa thiếu thuốc nên người ốm chủ yếu dùng thuốc nam tại chỗ để chữa trị, những trường hợp nặng thì chuyển lên Bệnh xá tỉnh hoặc Bệnh viện Khu Tự trị Việt Bắc.

Căn cứ Thông tư số 414 YT/TT ngày 2/5/1958, Thông tư số 21/BYT-TT ngày 29/7/1959 của Bộ Y tế và Công văn số 365 P/B của Sở Y tế Khu Tự trị Việt Bắc về xây

dựng trạm Y tế dân lập ở xã, tháng 2/1960, xã Hóa Trung đã giải thể Ban Y tế để thành lập Trạm xá dân lập (nay gọi là Bệnh xá hoặc Trạm Y tế). Chi bộ, chính quyền xã đã vận động dân di dời nhà ở, nhường một khoảng đất ở trung tâm xã để làm địa điểm đặt Trạm giúp cho nhân dân đến khám chữa bệnh được thuận tiện. Xã đã lãnh đạo thành lập Ban bảo trợ Y tế xã gồm 3 người (1 trưởng ban, 1 phó ban và 1 thư ký) là những người tích cực, tự nguyện, có uy tín để vận động nhân dân tham gia xây dựng trạm xá, nhà hộ sinh, xây dựng tủ thuốc xã và túi thuốc xóm, lập quỹ dân lập Y tế. Do trong xã đã có các vệ sinh viên được cử đi học từ trước về, nên mỗi xóm có 1 người làm nhiệm vụ quản lý túi thuốc, tạo thành mạng lưới y tế từ xã đến xóm. Do cán bộ của Trạm Y tế và nữ hộ sinh chỉ được hỗ trợ 50% thù lao từ kinh phí nhà nước, nên Quỹ dân lập Y tế được xây dựng bằng cách mỗi hộ góp một công (tương đương số tiền từ 0,8 đến 1 đồng/năm) để thanh toán cho cán bộ nhân viên trạm. Khi thành lập Trạm xá xã Hóa Trung có Trạm trưởng Bé Đức Minh, y tá Nông Văn Thăng và một nữ hộ sinh, với mức thù lao còn rất hạn hẹp<sup>(1)</sup> nhưng cán bộ, nhân viên của Trạm luôn tích cực

(1) Theo quy định địa phương bảo đảm phụ cấp cho trạm trưởng mỗi tháng tương đương 30 đồng (có 15 đồng tiền mặt và 15 đồng quy bằng thóc), nhân viên của trạm tương đương 28 đồng (14 đồng tiền mặt và 14 đồng trả bằng thóc). Đây là một sự cố gắng lớn của địa phương, vì cùng thời điểm này phụ cấp của đồng chí Bí thư chi bộ và Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã là 23 đồng/tháng (Theo Nghị quyết số 86 NQ/TU, ngày 17/5/1962 của Tỉnh ủy Thái Nguyên).

năng động, hết lòng phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu của nhân dân. Cùng với Trạm Y tế, xã Hóa Trung còn lập Trạm Giao thông do đồng chí Hà Văn Thứ làm Trạm trưởng; hằng ngày Trạm có nhiệm vụ nhận công văn, thư, báo, bưu kiện, bưu phẩm từ huyện chuyển về và giao đến tận tay cán bộ và nhân dân trong xã.

Từ sau cải cách ruộng đất, Chính quyền xã do Đội Cải cách chỉ định vẫn tiếp tục làm việc và từng bước được kiện toàn, bổ sung, củng cố trong thời kỳ sửa sai<sup>(1)</sup>. Theo chỉ đạo thống nhất của trên, năm 1959, nhân dân xã Hóa Trung tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa IV, nhiệm kỳ 1959 - 1961. Để cuộc bầu cử được thuận lợi và thành công, Chi uỷ, chi bộ lãnh đạo thành lập Ban bầu cử để thực hiện nhiệm vụ chức năng của cuộc bầu cử và tuyên truyền phổ biến cho nhân dân về quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi người trong việc xây dựng chính quyền của dân. Do làm tốt công tác chuẩn bị, tuyên truyền và vận động nhân dân nên ngày 22/3/1959, cuộc bầu cử diễn ra nhanh gọn, an toàn đúng quy định. Sau thành công của cuộc bầu cử, tháng 4/1959, Hội đồng nhân dân xã đã họp và bầu đồng chí Trương Đức Vượng làm Chủ tịch Uỷ ban Hành chính xã; đồng chí Lục Chu Mỹ làm Xã đội trưởng; đồng chí Trần Hữu Thung làm Văn phòng Uỷ ban.

Từ khi tách xã, Chi bộ và Uỷ ban Hành chính xã đã xây dựng được 13 tổ đội công ở các xóm để cùng nhau sản

(1) Khi được chỉ định, tên gọi là Uỷ ban Kháng chiến Hành chính xã, từ khoảng cuối năm 1954 đổi thành Uỷ ban Hành chính xã.

xuất và giúp đỡ những gia đình có người đi bộ đội, đi dân công yên tâm làm nhiệm vụ. Từ sau khi cải cách ruộng đất, công tác đối công có phần mai một, một số tổ đã bị vỡ, những tổ còn lại hoạt động cầm chừng. Những yếu kém trong xây dựng các tổ đội công cần thiết phải được khắc phục sửa chữa để thực hiện phong trào sản xuất tập thể đạt kết quả cao hơn. Ngày 21/7/1959, Huyện uỷ Đồng Hỷ ra Quyết nghị số 39/QN-ĐH về việc “Thành lập Ban Công tác nông thôn huyện Đồng Hỷ” gồm 7 người do đồng chí Ngô Gia Khánh làm Trưởng ban, đồng Ma Văn Quyên làm Phó ban. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ và Uỷ ban Hành chính huyện Đồng Hỷ, mà trực tiếp là sự chỉ đạo của Ban Công tác nông thôn huyện, Chi bộ thành lập Ban Công tác nông thôn để thực hiện chuyên sâu công tác xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp. Ban Công tác nông thôn xã Hóa Trung do đồng chí Trần Lập Lễ, Chi uỷ viên làm Trưởng ban đã tích cực vận động nông dân ở các xóm vào hợp tác xã nông nghiệp. Năm 1959, Hợp tác xã nông nghiệp Na Long được thành lập do ông Hà Ngọc Ninh làm Chủ nhiệm. Năm 1960, thành lập Hợp tác xã Na Đành do ông Lộc Văn Phụng làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Phúc Thành do ông Dương Văn Hành làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Trung Thần do ông Đặng Văn Tình làm Chủ nhiệm, ông Từ Văn Mạc làm kế toán và Hợp tác xã Làng Lạm do ông Mai Xuân Minh làm Chủ nhiệm.

Công tác thủy lợi được Chi bộ và chính quyền quan tâm lãnh đạo tổ chức thực hiện nhằm mục đích tăng được

diện tích gieo trồng các loại cây lương thực, nhất là trồng lúa. Năm 1959 và 1960, nhân dân xóm La Thông tổ chức đắp đập Đồng Sớm lấy nước tưới cho 11 ha thuộc cánh đồng Trang Tùng, Sam Kha. Cùng với đập ngăn nước, nhân dân còn đào đắp trên 1.200 mét nương đất để dẫn nước về ruộng. Năm 1960, hợp tác xã Làng Lậm đắp đập, ngăn thành hồ Làng Lậm, diện tích 2,5 ha tưới cho 17 ha đất canh tác ở các cánh đồng Thai Lặng, Đồng Cửa, Khu Kháo, Góc Lim, La Ngà, Cáp Chúi thuộc xóm Làng Lậm với hệ thống nương đất dài khoảng 1.600 mét. Cùng với việc đắp đập làm hồ, nhân dân và các hợp tác xã còn chủ động chống hạn bằng các gầu vớt, gầu sòng hoặc guồng, ... Nhờ tích cực chủ động trong công tác thủy lợi nên đến năm 1960, diện tích cây lúa của xã Hóa Trung đã tăng lên đáng kể, góp phần ổn định đời sống của nhân dân.

Hơn 6 năm cùng nhân dân miền Bắc thực hiện nhiệm vụ khôi phục và cải tạo kinh tế, Chi bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung đã đạt được những tiến bộ đồng đều trên các mặt. Sản xuất nông nghiệp phát triển cả về diện tích, năng suất và sản lượng lương thực. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân đã từng bước được nâng lên.

## **II- Chi bộ xã Hóa Trung lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)**

Tháng 9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam được tổ chức tại Hà Nội.

Đại hội đề ra nhiệm vụ chiến lược cho cách mạng Việt Nam<sup>(1)</sup>, trong đó có nhiệm vụ đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Đại hội thông qua kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 – 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất với nhiệm vụ cơ bản của miền Bắc là: Ra sức phát triển công nghiệp, nông nghiệp, tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố và tăng cường thành phần kinh tế quốc doanh; cải thiện một bước đời sống vật chất tinh thần của nhân dân, củng cố và tăng cường an ninh - quốc phòng.

Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất với nhiều nội dung công việc đặt ra cho Chi bộ, chính quyền nhân dân xã Hóa Trung hết sức mới mẻ và nặng nề. Để thực hiện được các yêu cầu nhiệm vụ đề ra, công tác cán bộ có một vai trò hết sức quan trọng. Để tạo nguồn kế cận, Chi bộ tập trung bồi dưỡng, giao nhiệm vụ cho đoàn viên thanh niên trong các hợp tác xã nông nghiệp xung kích trên một số nhiệm vụ cụ thể. Lúc này xã Hóa Trung có 5 hợp tác xã nông nghiệp, mỗi hợp tác xã có 1 chi đoàn thanh niên. Các đoàn viên luôn hăng hái nhiệt tình và đề

*(1) Nội dung chủ yếu của Nghị quyết là: Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông - Nam Á và thế giới.*

cao tinh thần trách nhiệm trong công tác sản xuất ở địa phương. Chi bộ luôn động viên và tạo điều kiện cho đoàn viên thanh niên phát huy tinh thần sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ tại xã, đồng thời phân công đảng viên giúp đỡ, giáo dục để đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên. Trong 3 năm (1962 - 1964), Chi bộ Hóa Trung đã kết nạp được 7 đoàn viên thanh niên ưu tú vào Đảng<sup>(1)</sup>, nâng tổng số đảng viên của chi bộ lên 31 đồng chí<sup>(2)</sup>.

Tháng 5/1962 Chi bộ Đảng xã Hóa Trung tổ chức Đại hội để đề ra chủ trương biện pháp lãnh đạo tiếp tục thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất phù hợp với tình hình thực tế của xã. Đại hội đánh giá thắng lợi to lớn của lối làm ăn tập thể đang thực hiện ở các hợp tác xã và bầu Chi uỷ mới gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Hạnh được bầu làm Bí thư, đồng chí Lộc Văn Phụng được bầu Phó Bí thư. Các đồng chí Hoàng Văn Liên, Hà Ngọc Ninh, Trần Hữu Thung được bầu làm Chi uỷ viên. Đại hội cũng thừa nhận những khuyết điểm, yếu kém đã xảy ra mà nguyên nhân chủ yếu là do trình độ năng lực có hạn, do văn hoá của đa số các đồng chí đều quá thấp. Việc tổ chức học tập nâng cao trình độ văn hóa cho cán bộ, đảng viên được chi bộ xác định là “nhiệm vụ trọng tâm đột xuất

(1) Là các đồng chí: Trần Thị Tý (Quản trị HTX Làng Lậm), Mông Văn Khoằm (Quản trị HTX Na Thông), Từ Văn Mạc (Thống kê HTX Trung Thân), Mai Văn Minh (Chấp hành Thanh niên Làng Lậm), Lộc Thị Bản (Chấp hành Phụ nữ xóm Na Đành), Lục Đình Văn (Kế toán HTX), Lý Văn Chệt (Trung đội phó dân quân).

(2) Thống kê đảng viên năm 1964 của Huyện uỷ Đồng Hỷ (Bản lưu tại Văn phòng Huyện uỷ Đồng Hỷ).

cần tập trung lãnh đạo bằng được”. Thực hiện Công văn số 299/CV ngày 15/11/1962 và Công văn số 96/CV-ĐH ngày 8/2/1963 của Huyện uỷ Đồng Hỷ về tổ chức học Bồi dưỡng văn hoá, Chi bộ đã cử lần lượt 37 đồng chí cán bộ, đảng viên đi học văn hoá tại trường Dân - Minh - Trung (Dân Chủ - Minh Lập - Hóa Trung) tổ chức tại xã Minh Lập. Nhận thức học tập là để nâng cao kiến thức và trình độ làm việc được tốt hơn nên tất cả các đồng chí được cử đi học đều quyết tâm khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ. Đến năm 1964 hầu hết các đồng chí cán bộ đảng viên trong Chi bộ Hóa Trung đều đã hoàn thành bồi dưỡng văn hoá cấp I (tốt nghiệp lớp 4/10).

Chi bộ quan tâm lãnh đạo các hợp tác xã tổ chức khai khẩn ruộng, bãi để tăng diện tích gieo trồng và sản lượng lương thực. Tuy nhiên do vẫn hoàn toàn phụ thuộc vào nước mưa nên lúc này các hợp tác xã cũng chỉ cấy được 1 vụ mùa từ tháng 5 đến tháng 10 âm lịch. Năm 1962, Chi bộ và Ủy ban chỉ đạo các hợp tác xã tiếp tục ngăn đê đắp đập làm được 2 hồ Na Đành và Dọc Cài vừa thả cá, vừa lấy nước cấy lúa chiêm. Hồ Na Đành có diện tích 2,5 ha mặt nước, và đắp được 500 mét nương đất lấy nước tưới cho 20 ha thuộc các khu Đồng Cửa, Bờ Đắp, La Lánh, Cây Lim. Hồ Dọc Cài, diện tích 0,5 ha tưới cho cánh đồng Na Long và La Vương. Cùng với các hồ mới đắp, trong xã còn có hàng trăm ao của tư nhân ở các xóm đã phát huy tác dụng trong việc cung cấp nước cho gieo trồng. Việc xây dựng các ao hồ chứa nước có giải quyết được một phần khó khăn trong công tác thủy lợi, nhưng cũng chỉ là



giải pháp trước mắt, chưa bảo đảm độ bền vững lâu dài.

Căn cứ vào hướng dẫn và chỉ đạo của Ủy ban hành chính huyện, Chi bộ và Ủy ban hành chính xã đã tập trung lãnh đạo áp dụng các cải tiến kỹ thuật vào trong sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả lao động của xã viên. Được sự hỗ trợ của cấp trên, những năm 1960 đến 1963, nông dân xã Hóa Trung đã được thí điểm sử dụng các loại máy giản đơn trong nông nghiệp như: máy cấy, lược chải sâu cuốn lá, máy tra hạt, cào cỏ cải tiến để giảm công sức của người lao động... Thực hiện việc cấy dày hợp lý với các mật độ cấy 15x15, 15x20 và 20x20 cm đã cho năng suất cao hơn với thói quen cấy thưa từ trước để lại. Các hợp tác xã đã chủ động tổ chức làm phân xanh, phân chuồng, phân phù sa bón ruộng; trung bình năm 1962 mỗi sào lúa được bón 380 kg phân chuồng, 600 kg phân xanh.

Từ năm 1960 đến năm 1965, diện tích, năng suất và sản lượng lương thực luôn tăng, năm sau cao hơn năm trước. Chỉ riêng năm 1962, xã Hóa Trung đóng góp cho Nhà nước được 50.124,7 kg thóc (trong đó đóng thuế nông nghiệp 21.124,7 kg và bán khuyến khích 29.000 kg), đạt 80% chỉ tiêu trên giao<sup>(1)</sup>.

Về chăn nuôi, đến ngày 1/10/1964 toàn xã có đàn trâu 508 con (có 156 trâu đực và 352 trâu cái), trong đó có 428 con trâu cày đã bảo đảm tốt sức kéo cho sản xuất nông

(1) Văn bản ký ngày 6/1/1963: Báo cáo công tác lương thực năm 1962 của huyện Đông Hy, gửi Tỉnh ủy Thái Nguyên (Lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên).

nghiệp. Đàn bò 38 con, chiếm một tỷ trọng rất nhỏ trong chăn nuôi gia súc của xã vì thời điểm này không sử dụng bò làm sức kéo. Đàn lợn phát triển mạnh ở các gia đình xã viên với số lượng trên 650 con (không kể lợn sữa).

Chi ủy chú trọng công tác xây dựng và bảo vệ Đảng làm cho chi bộ phát triển vững chắc đồng thời với Cuộc vận động “3 xây, 3 chống”<sup>(1)</sup> và các tiêu chí xây dựng “Chi bộ 4 tốt”<sup>(2)</sup> góp phần vào việc phát triển kinh tế, văn hoá xã hội của xã. Thực hiện cuộc vận động “Cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc” do Bộ Chính trị phát động<sup>(3)</sup>, các đồng chí cán bộ lãnh đạo có kinh nghiệm trong xã được điều đi làm công tác “Cải tiến

(1) Ngày 26/4/1962, Bộ Chính trị ra nghị quyết về cuộc vận động “Nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”, gọi tắt là cuộc vận động “Ba xây, ba chống”. Tại kỳ họp thứ 6 (từ ngày 28/4 đến ngày 4/5/1963), Quốc hội khóa II đã nhất trí phát động thành một cao trào thi đua rộng lớn trong các xí nghiệp, cơ quan nhà nước và trong nhân dân. Ngày 20/10/1963, Hội đồng Chính phủ chính thức phát động cuộc vận động “ba xây, ba chống”.

(2) Tháng 6/1962, Ban Bí thư Trung ương Đảng mở cuộc vận động xây dựng Chi bộ và Đảng bộ “bốn tốt” gồm: Lãnh đạo tốt sản xuất; Lãnh đạo tốt việc chấp hành chính sách và pháp luật của nhà nước; Quan tâm đến đời sống quần chúng và làm tốt công tác vận động quần chúng; làm tốt công tác củng cố và phát triển Đảng.

(3) Nghị quyết số 07, ngày 19/2/1963 của Bộ Chính trị nêu rõ: Thời gian cuộc vận động này là 3 năm (1963 – 1965) nhằm đạt 3 yêu cầu: Cải tiến công tác quản lý HTX; Cải tiến kỹ thuật và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho HTX; Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đối với nông nghiệp và HTX sản xuất nông nghiệp.

hợp tác xã” vòng 1 và vòng 2. Xác định trách nhiệm được phân công, các đồng chí đều hoàn thành tốt nhiệm vụ và trưởng thành hơn khi trở về tham gia công tác quản lý tại địa phương.

Cùng với quá trình lãnh đạo xây dựng và củng cố tổ chức Đảng, Chi uỷ tập trung lãnh đạo củng cố chính quyền mà trọng tâm là lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 4 cấp (Khu, tỉnh, huyện và xã) lần đầu tiên diễn ra đồng thời trong một ngày. Để cuộc bầu cử thành công, Chi uỷ lãnh đạo thành lập Ban Bầu cử do đồng chí Chủ tịch Uỷ ban Hành chính xã làm Trưởng ban; đồng chí Trưởng ban Mặt trận Tổ quốc xã làm Phó ban Thường trực, các trưởng ban ngành làm uỷ viên. Trong giai đoạn này có 2 kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân xã diễn ra vào ngày 18/6/1961 và 21/4/1963 (trong đó ngày 21/4/1963 là kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân 4 cấp: xã, huyện, tỉnh, khu) đã thành công tốt đẹp. Liên tục 2 khóa (1961-1963 và 1963-1965) đồng chí Hoàng Văn Liên được bầu làm Chủ tịch và đồng chí Lộc Văn Phụng được bầu làm Phó Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã và 2 uỷ viên là đồng chí Hà Ngọc Ninh (Xã đội trưởng kiêm Trưởng Công an) và Trần Hữu Thung (Thường trực Uỷ ban kiêm Văn phòng Uỷ ban và Văn phòng Chi uỷ).

Tháng 5/1964, Chi bộ xã Hóa Trung tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1964 - 1965, Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm các đồng chí Nguyễn Văn Hạnh, Lộc Văn Phụng, Hoàng Văn Liên, Nông Văn Hồng, Trần Lập Lễ, Trần Hữu Thung và Trương Thị Vân. Ban Chấp hành họp phiên thứ nhất đã

bầu đồng chí Nguyễn Văn Hạnh làm Bí thư<sup>(1)</sup>.

Trong khi đang thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung đã tạo được bước tiến bộ vượt bậc. Đời sống sinh hoạt mọi mặt của nhân dân được phát triển và nâng lên rõ rệt, cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội đang dần dần từng bước được xây dựng thì xảy ra chiến tranh phá hoại của không quân và hải quân Mỹ đối với miền Bắc. Chi bộ, chính quyền và nhân dân Hóa Trung bước vào thời kỳ vừa sản xuất, vừa chiến đấu, vừa chi viện sức người, sức của cho chiến trường với tinh thần: Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

### **III- Vừa lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại và làm tròn nghĩa vụ chi viện tiền tuyến (1965-1972)**

Ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ dùng máy bay của không quân và hải quân ném bom, bắn phá miền Bắc ở các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa và Quảng Ninh. Ngay ngày đầu phát động chiến tranh phá hoại, kẻ thù đã bị quân và dân ta trừng trị đích đáng, 8 máy bay Mỹ bị bắn rơi, ta bắt sống phi công. Tỉnh Thái Nguyên tuy chưa phải trực tiếp đối đầu với không quân Mỹ, nhưng là địa phương có Khu Công nghiệp Gang thép - cái nôi của ngành Công nghiệp luyện kim Việt Nam - một trong những mục tiêu trọng yếu sẽ bị địch tập trung đánh phá. Với riêng xã Hóa Trung có các cơ sở hậu cần của Quân khu Việt Bắc và của

(1) Danh sách lưu tại Lưu trữ/Văn phòng Huyện uỷ Đồng Hỷ.

tĩnh như Kho xăng dầu Quân khu, kho của Công ty xăng dầu tỉnh Thái Nguyên, Bệnh xá 20 của Bệnh viện Khu Tự trị Việt Bắc<sup>(1)</sup>,... nên chi bộ, chính quyền xã luôn phổ biến, tuyên truyền nhân dân về ý thức cảnh giác; nêu cao tinh thần dũng cảm, không ngại khó khăn gian khổ, sẵn sàng chiến đấu.

Trước âm mưu thủ đoạn của đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, tháng 4/1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự thời chiến, kéo dài thời hạn phục vụ tại ngũ của quân nhân theo yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện đội Đồng Hỷ, Chi ủy chi bộ đã bám sát nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, xây dựng lực lượng dân quân của xã đủ sức hoàn thành nhiệm vụ. Cuối năm 1964, Đảng ủy xã quyết định thành lập và củng cố 5 trung đội dân quân tại 5 hợp tác xã. Mỗi trung đội có từ 22 đến 30 người, do Ban Chỉ huy Xã đội tổ chức lãnh đạo điều hành. Ngày 13/12/1965, Ban Chỉ huy Huyện đội Đồng Hỷ đã quyết định bổ nhiệm Ban Chỉ huy 5 trung đội, mỗi trung đội gồm có 1 Trung đội trưởng, 1 Trung đội phó. Chi ủy cử các đồng chí đảng viên có uy tín đã có kinh nghiệm từ trong kháng chiến chống Pháp làm Chính trị viên và Chính trị viên phó trung đội. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ từ năm 1965 đến năm 1968 đa số các nam dân quân trong độ tuổi thanh

(1) *Đội sơ tán có 20 giường bệnh nên gọi là Bệnh Xá 20 là một trong những đơn vị sơ tán của Bệnh viện Khu Tự trị Việt Bắc ở tại Km số 8 thuộc xóm Na Long, xã Hóa Trung từ sau ngày máy bay Mỹ ném bom cầu Gia Bẩy (tháng 10/1965).*

niên, có đủ điều kiện và sức khỏe đều nhập ngũ vào quân đội; một số đồng chí đi công nhân quốc phòng và vào lực lượng thanh niên xung phong. Mỗi khi có biến động giảm quân số, Ban Chỉ huy Xã đội đều huy động lực lượng bổ sung, nhưng vẫn thiếu so với yêu cầu. Đến cuối 1968, dân quân xã Hóa Trung còn hơn 80 đồng chí, vẫn tổ chức thành 5 trung đội. Hàng năm dân quân được huấn luyện quân sự bao gồm các khoa mục đánh địch tại chỗ, cơ động chiến đấu, bắn máy bay bay thấp, hiệp đồng bắt giặc lái, cứu hỏa, cứu thương, cứu sập. Thời gian huấn luyện năm 1966 được 7 ngày; năm 1967 được 10 ngày và năm 1968 được 7 ngày. Qua huấn luyện, khả năng tác chiến cũng như khả năng cơ động của các trung đội dân quân của xã có tiến bộ hơn. Bên cạnh việc luyện tập sẵn sàng chiến đấu tại chỗ và sẵn sàng cơ động, dân quân xã Hóa Trung còn lập các trận địa bắn máy bay bay thấp bằng súng máy, súng trường. Ban Chỉ huy Xã đội chỉ đạo xây dựng các trận địa bắn máy bay tại đồi Sim Lớn, đồi Cóc Giang, Cóc Lùng (nay thuộc 2 xóm Đồng Tẻ, Đồng Chăn, do các đồng chí Lục Chu Bình, Hoàng Phương Thành, Hứa Xuân Mai chỉ huy); tại xóm Na Đành có trận địa Đồi Chốt, núi Đèo Gàn, Núi Phốc, núi Cây 9 do các đồng chí Tăng Văn Triệu và Lý Văn Khai chỉ huy. Ngoài ra, dân quân xã Hóa Trung còn tham gia đào hầm cất giấu xe pháo cho Kho 382 (ở xã Dân Chủ), đi xây dựng các trận địa bắn máy bay cho bộ đội pháo cao xạ và hướng dẫn nhân dân đào hầm, đào các hào giao thông ở các nơi tập trung đông người như nhà kho, trường học, trạm y tế, ...

Thực hiện Nghị quyết số 112-NQ/TW, ngày 8/4/1965<sup>(1)</sup> của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 103/NQ-UBTVQH ngày 21/4/1965 của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa III về việc sáp nhập hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên thành tỉnh Bắc Thái, từ ngày 1/7/1965, tỉnh Bắc Thái chính thức đi vào hoạt động với trung tâm hành chính tại thành phố Thái Nguyên.

Ngày 17/10/1965, máy bay Mỹ ném bom cầu Gia Bẫy làm chết và bị thương nhiều đồng bào ta, cầu bị hư hỏng không thể đi lại được. Từ sau ngày đánh phá cầu Gia Bẫy, cường độ oanh tạc của không quân Mỹ trên địa bàn tỉnh Bắc Thái và địa phương ngày càng ác liệt. Chi ủy, chính quyền xã Hóa Trung thành lập Ban Phòng không nhân dân<sup>(2)</sup> do đồng chí Từ Văn Mạc (Chủ tịch Ủy ban hành chính xã) làm Trưởng ban, đồng chí Lý Văn Chằng (Xã đội trưởng làm Phó ban. Ban Phòng không nhân dân giúp cho cấp ủy, chính quyền xã lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác phòng không sơ tán nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại có thể xảy ra nếu máy bay địch oanh tạc vào địa phương.

Tháng 9/1965, Trường Phổ thông cấp II xã Hóa Trung được thành lập trên cơ sở tách ra từ Trường Phổ thông cấp II xã Dân Chủ. Địa điểm ban đầu của Trường đặt tại đội Đồng Tẻ thuộc hợp tác xã Đình Thông (nay là xóm Đồng Tẻ). Khi thành lập, Trường Phổ thông cấp II mới

(1) Văn kiện Đảng toàn tập, tập 26 (1965).

(2) Về sau đổi thành Ban Tác chiến phòng không.

chỉ có hai lớp học (một lớp 5, một lớp 6) và 3 giáo viên là các thầy Trần Lương Đại, Nguyễn Minh Hùng và Nguyễn Văn Nghĩa do thầy Trần Lương Đại làm Hiệu trưởng. Sau trận máy bay Mỹ ném bom cầu Gia Bẫy, Trường cấp II sơ tán vào khu vực Na Long. Năm học 1966 - 1967, nhà trường có thêm 3 giáo viên là cô Vân, cô Đoán, thầy Vị, do thầy Nguyễn Khả Kim làm Hiệu trưởng và từ năm học này trường có đủ 3 khối học 5,6,7 nhưng mỗi khối cũng chỉ có một lớp, khoảng trên dưới 40 học sinh.

Đối với Trường Phổ thông cấp I, do học sinh còn nhỏ tuổi nên xã chủ trương đưa các lớp học sơ tán về địa bàn theo hợp tác xã và cụm hợp tác xã để học sinh đi học được dễ dàng ở các xóm Na Thông, Phúc Thành, Trung Thành.

Các lớp học sơ tán của 2 trường đều được làm nửa nổi nửa chìm, có giao thông hào từ phòng học dẫn đến từng hầm trú ẩn, để khi có báo động học sinh không phải chạy trên mặt đất. Mỗi học sinh đi học đều mang theo ít nhất 1 cuộn bông băng, 1 mũ rơm để bảo đảm an toàn.

Nhân dân được hướng dẫn làm công tác phòng gian, giữ bí mật bảo vệ an ninh trật tự làng xóm. Trên các bức bình phong<sup>(1)</sup> tại các xóm, trên tường nhà dân gần đường đều có khẩu hiệu tuyên truyền nhắc nhở việc giữ gìn an ninh “Không nghe, không biết, không nói, theo dõi người

(1) Ngày nay gọi là các bảng tin. Ở những năm 1960 đến 1970, các bức bình phong này đều được buộc đứng, trát đất, quét vôi trắng để làm nền viết khẩu hiệu. Những năm sau, các bức bình phong như vậy được trát toóc xi (tức là dùng vữa vôi-cát hoặc vôi-cát-xi mặng trát mặt bảng tin cho phẳng để dễ viết. Về sau này mới có bảng tin xây gạch.



lạ mặt, thực hiện an ninh xóm xã” để nhân dân thực hiện. Cùng với đó, xã chỉ đạo mỗi gia đình đào từ 1 đến 2 hầm trú ẩn có nắp chắc chắn. Ở các khu vực đông người, hai bên đường đều đào các hầm chứa được vài ba người hoặc các hố cá nhân và giao thông hào... để nhân dân sử dụng khi cần thiết.

Cùng với việc lãnh đạo nhân dân thực hiện công tác phòng không sơ tán và trực chiến sẵn sàng chiến đấu, Chi uỷ tập trung lãnh đạo công tác động viên tuyển quân. Thực hiện khẩu hiệu “Thóc không thiếu 1 cân, quân không thiếu 1 người”, cùng với phong trào “ba sẵn sàng”<sup>(1)</sup> của thanh niên, Chi uỷ, Uỷ ban và các ban ngành đoàn thể trong xã đều cùng vào cuộc vận động và động viên thanh niên tòng quân nhập ngũ. Đợt tuyển quân tháng 8/1965, chỉ tiêu của toàn xã có 8 người nhưng có hơn 10 người xung phong, có thanh niên chưa đến tuổi 18 chưa được gọi nhập ngũ đã trốn nhà ra đi, giấu thêm đá gạch vào người cho đủ cân nhập ngũ. Chiến tranh ngày càng kéo dài và ác liệt, số thanh niên trai tráng ra trận ngày càng tăng, nhưng cơ bản xã Hóa Trung đều hoàn thành chỉ tiêu giao quân.

Chi uỷ, chính quyền xã vừa chú trọng thực hiện tốt

(1) Đầu tháng 2/1965, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam phát động trong đoàn viên và thanh niên cả nước hưởng ứng phong trào “ba sẵn sàng” của thanh niên thủ đô Hà Nội. Nội dung của phong trào là: 1. Sẵn sàng chiến đấu dũng cảm và sẵn sàng vào bộ đội; 2. Sẵn sàng khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, học tập trong bất cứ tình huống nào; 3. Sẵn sàng đi bất cứ nơi nào, làm bất cứ việc gì mà Tổ quốc cần đến.

chính sách thương binh liệt sĩ vừa làm tốt công tác hậu phương quân đội. Các cụ là cha mẹ bộ đội già, yếu, hết tuổi lao động và các cháu chưa đến tuổi thành niên được hợp tác xã chia ăn theo định suất. Việc chi trả tiền theo chế độ chính sách với các gia đình có chồng con đi chiến đấu ở chiến trường B,C,K được Chi bộ tập trung lãnh đạo thực hiện luôn đúng quy định. Trong suốt những năm chống Mỹ, xã Hóa Trung đều đảm bảo chế độ chính sách đúng đối tượng, không có trường hợp nào chi trả sai, nhằm hoặc có hiện tượng tham ô bớt xén.

Xã Hóa Trung có nhiều cơ sở của Nhà nước và quân đội đứng chân, đặc biệt là có 2 kho xăng dầu: Kho của Công ty xăng dầu mỡ Bắc Thái (ở Km 8+800 Quốc lộ 1B), Kho xăng dầu của Quân khu Việt Bắc (ở Km7 Quốc lộ 1B), ... nên cũng là một trọng điểm đánh phá của máy bay địch. Để hạn chế tổn thất do máy bay địch đánh phá, Chi uỷ, Uỷ ban xã lãnh đạo nhân dân ra đồng ruộng sản xuất buổi sáng từ 3- 4 giờ đến 7- 8 giờ; buổi chiều khoảng 16-17 giờ đến tối hẵng mới về. Như vậy, kết quả sản xuất vẫn hoàn thành và bảo đảm được an toàn cho nhân dân. Trong suốt thời gian từ năm 1965 đến năm 1968 địch đánh phá ác liệt nhiều nơi trong xã Hóa Trung gây cho địa phương những thiệt hại, nhưng Chi bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung luôn bình tĩnh, dũng cảm vượt qua mọi khó khăn, luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Thời kỳ đầu của chiến tranh phá hoại, xã chưa có kinh nghiệm tổ chức sản xuất thời chiến, nên các chỉ tiêu sản xuất nông

nghiệp bị giảm một phần. Chi uỷ và chính quyền xã đã chỉ đạo các hợp tác xã rút kinh nghiệm tổ chức sản xuất, gắn liền với công tác phòng tránh và sẵn sàng chiến đấu. Mỗi hợp tác xã có một trung đội dân quân làm nòng cốt cùng với xã viên sản xuất trên đồng ruộng. Dọc hai bên đường, nơi có nhiều người qua lại, xã đều chỉ đạo đào hầm, hào và các hố cá nhân để nhân dân yên tâm bám ruộng đồng chăm sóc lúa và hoa màu. Hai năm 1966, 1967 là năm địch đánh phá vào xã ác liệt thì năng suất lúa trung bình cả năm đạt 599,2 kg/mẫu; sản lượng lương thực tăng 15% so với năm 1965. Diện tích gieo trồng cũng như năng suất và sản lượng lương thực của toàn xã được giữ vững và có chiều phát triển, góp phần tích cực bảo đảm đời sống nhân dân và làm nghĩa vụ với Nhà nước. Trong điều kiện chiến tranh, địa phương lại luôn bị máy bay Mỹ đánh phá ác liệt, nhân dân Hóa Trung, tích cực lao động sản xuất trên nhiều ngành nghề ngoài trồng trọt, chăn nuôi như chế biến bún, bánh cuốn, bánh đa, làm gạch ngói, sơn tràng, nghề mộc, cắt tóc, may mặc, đan lát...

Hợp tác xã mua bán xã Hóa Trung được thành lập từ năm 1963, do đồng chí Dương Văn Ấp làm Chủ nhiệm đã phát huy tốt chức năng nhiệm vụ phân phối, kinh doanh hàng hóa, nhu yếu phẩm, giúp cho xã viên và nhân dân giành nhiều thời gian bám ruộng, bám đồng để chăm sóc lúa và hoa màu.

Hội Phụ nữ xã Hóa Trung giai đoạn này do đồng chí Lộc Thị Bản làm Hội trưởng đã phát động phong trào “Ba

đảm đang”<sup>(1)</sup> do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động. Trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, nam giới trong độ tuổi khỏe mạnh phần nhiều đều nhập ngũ, chị em phụ nữ phải gánh vác tất cả các công việc từ cày, bừa, cấy, gặt,... đến tham gia trực chiến bắn máy bay...Chị em phụ nữ xã Hóa Trung thực hiện rất tốt có hiệu quả phong trào “Ba đảm đang” lo toan mọi việc cho người thân yên tâm chiến đấu ở chiến trường. Nhiều chị chồng ở tận chiến trường B,C,K nhiều năm không có tin tức, vẫn đảm đang thay chồng chăm lo cha mẹ già, nuôi con cái học hành tiến bộ, vẫn nhiệt tình tham gia công tác xã hội. Trong suốt những năm Mỹ đánh phá cũng như chiến tranh của cả nước, chị em phụ nữ xã Hóa Trung vẫn sắt son, thuỷ chung, lo toan công việc gia đình, đảm đang các nhiệm vụ của xã hội cho chồng (con) yên tâm công tác, chiến đấu ở chiến trường. Tổng kết phong trào Phụ nữ Ba đảm đang 6 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1965-1970 toàn xã Hóa Trung có trên 100 chị được công nhận danh hiệu “Phụ nữ Ba đảm đang”, trong đó có 15 chị được Hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Thái tặng bằng “Phụ nữ Ba đảm đang 6 năm chống Mỹ cứu nước”.

(1) Ngày 19/3/1965, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động cuộc vận động “Ba đảm nhiệm” (sau đổi thành “Ba đảm đang”) trong giới phụ nữ. Nội dung của phong trào là: 1. Đảm nhiệm sản xuất công tác thay thế cho chồng con, anh em đi chiến đấu; 2. Đảm nhiệm gia đình cho chồng con, anh em yên tâm chiến đấu; khuyến khích chồng con, anh em tòng quân phục vụ lâu dài trong quân đội; 3. Đảm nhiệm phục vụ chiến đấu, tham gia dân quân tự vệ, tập luyện quân sự để sẵn sàng chiến đấu, phục vụ bộ đội, công an, dân quân tự vệ khi chiến đấu.

Tháng 6/1966, Chi bộ xã Hóa Trung có 32 đảng viên do đồng chí Nguyễn Văn Hạnh làm Bí thư, đồng chí Từ Văn Mạc làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Chi bộ chia làm 5 tổ đảng là Phúc Thành, Na Thông, Làng Lậm, Na Đành, Na Long. Kết quả bình xét 6 tháng đầu năm có 16 đồng chí xếp loại khá (chiếm 50%), 14 đồng chí xếp loại trung bình và 2 đồng chí xếp loại kém. Chi bộ có 5 tổ đảng, các tổ đảng: Phúc Thành, Na Thông đạt tiêu chuẩn “4 tốt”; Các tổ đảng Làng Lậm, Na Đành, Na Long xếp loại trung bình<sup>(1)</sup>.

Theo thỏa thuận giữa hai Chính phủ Việt Nam và Trung Quốc, ngày 25/12/1966 các đơn vị pháo phòng không thuộc Chi đội 62 Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc đến Thái Nguyên tiếp quản, để dần thay thế các đơn vị thuộc Trung đoàn Cao xạ 210 di chuyển vào phía Nam chiến đấu. Tại Hóa Trung, có trận địa pháo của bộ đội Trung Quốc được bố trí kèm với các đèn pha có công suất rất lớn dùng để chiếu sáng sân bắn máy bay ban đêm đặt ở khu vực dốc Măng Đẳng. Mỗi khi có báo động, họ chiếu đèn tìm mục tiêu, làm trời đêm rực sáng, nhìn rõ như ban ngày. Những ngày này, Chi ủy, chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung luôn đoàn kết, phối hợp chặt chẽ với Bạn<sup>(2)</sup> để cùng hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 1966, 1967 là năm máy bay của đế quốc Mỹ

(1) Theo Báo cáo số 24-BC/CB, ngày 23/6/1966 của Chi ủy chi bộ xã Hóa Trung do Bí thư Nguyễn Văn Hạnh ký gửi ban Tổ chức huyện ủy Đồng Hỷ (bản lưu tại Văn phòng Huyện ủy).

(2) Cách gọi bộ đội Trung Quốc lúc bấy giờ.

tập trung đánh phá liên tục nhiều ngày và nhiều lần trong ngày và ác liệt hơn cả là trong chiến dịch “Sấm Rền” đánh vào Hà Nội và xung quanh với mục tiêu như Giôn-xơn tuyên bố “đưa Việt Nam trở lại thời kỳ đồ đá cũ”. Kể từ trận ném bom cầu Gia Bẫy ngày 17/10/1965 đến tháng 3/1968, đế quốc Mỹ đã huy động hơn 1.110 tốp với khoảng gần 3.700 lần chiếc máy bay... đánh phá tất cả các huyện, thành phố trong tỉnh. Máy bay Mỹ ném xuống Thái Nguyên 9.928 quả bom phá, 164 quả bom hơi, 918 quả bom bi mẹ, bắn 81 quả tên lửa, 254 loạt đạn rốc két xuống hầu hết các mục tiêu giao thông, quân sự, kinh tế, dân cư, nhà thờ, bệnh viện, trường học... làm thương vong 2.177 người, phá hỏng 3.820 ngôi nhà, thiêu huỷ 473,6 tấn xăng, dầu<sup>(1)</sup>.

Chỉ trong 2 năm 1966 và 1967, xã Hóa Trung bị máy bay Mỹ ném bom, bắn phá gần 20 lần với hàng trăm quả bom phá, bom phát quang và hàng ngàn quả bom bi con. Bom đạn Mỹ làm chết và bị thương nhiều người, cháy, sập nhiều ngôi nhà và hàng chục mẫu lúa, hoa màu. Một số trận cụ thể:

+ Ngày 21/6/1966, máy bay Mỹ thả 4 quả bom vào khu vực đê xăng của Công ty xăng dầu Bắc Thái ở xã Hóa Trung làm bị thương 7 người dân, cháy 561 phuy xăng (khoảng 80 tấn).

+ Ngày 25/7/1966 thả 7 quả bom xuống Km số 7 làm

(1) Số liệu lấy từ sách Địa chí Thái Nguyên, Nxb Chính trị quốc gia, xuất bản năm 2009, trang 190.

bị thương 2 người, chết 1 trâu.

+ Ngày 12/8/1966, thả 8 bom phá, 1 bom bi mẹ xuống Cây số 8 làm bị thương 1 người, cháy 3 nhà.

+ Ngày 10/9/1966, thả 6 bom xuống xóm Na Long (có 2 quả không nổ) làm thiệt hại 5 sào lúa.

+ Ngày 17/9/1966, máy bay Mỹ thả 6 quả bom xuống xóm Phúc Thành thiệt hại 1 sào lúa và 300 gốc sắn. Đồng thời máy bay Mỹ cũng thả 2 thùng dầu phụ xuống xóm Na Thông.

+ Ngày 4/11/1966: Hồi 15 giờ 30 phút, 4 máy bay F105 thả 6 bom xuống Cây số 8 đường 1B, có 2 quả trúng đường tạo thành hố sâu 4 mét, rộng 8 mét, xe không đi được. 15 phút sau, lại có 4 F105 thả 12 quả bom phá và một số bom bi xuống Cây số 9 khoét đoạn đường ở đây thành một hố sâu 5 mét, rộng 8 mét, làm chết 3 người (2 công nhân và 1 em bé), và 4 người dân bị thương (có 2 bị thương rất nặng)

+ Ngày 1/5/1967, máy bay Mỹ bắn tên lửa xuống Cây số 7 đường 1B, không gây thương vong về người, chỉ hư hỏng tài sản của nhân dân.

+ Trong tháng 9/1967 máy bay Mỹ ném 36 quả bom, bắn 12 tên lửa xuống khu vực Cây số 9 làm chết 1 người, bị thương 7 người (gồm 3 bộ đội và 4 người dân).

Ngoài ra còn những lần khác máy bay địch vào đánh phá các mục tiêu trong tỉnh, bị bộ đội cao xạ, tên lửa, không quân của ta đánh tan tác đội hình, chúng quảng bom bừa bãi chệch mục tiêu gây tổn thất không nhỏ về

lúa và hoa màu. Mỗi ngày có vài lần báo động máy bay địch đánh phá các nơi trong tỉnh; mỗi lần đi làm ngoài đồng ruộng như bước vào trận chiến đấu cam go. Sau mỗi trận đánh, mảnh đạn do ta bắn nổ tung ra, tạo nên những tiếng réo rít trên bầu trời, kéo dài nhiều phút nữa rồi mới rơi xuống đất. Để bảo đảm an toàn cho nhân dân, Ban Tác chiến Phòng không xã quy định mỗi người khi đi làm phải có mũ rơm, nui rơm để hạn chế thương vong nếu không may bị mảnh đạn rơi trúng người.

Bị thất bại liên tiếp trên chiến trường, nhất là sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân của quân và dân ta, ngày 31/3/1968, tổng thống Mỹ Giôn-xơn buộc phải tuyên bố ngừng ném bom, bắn phá miền Bắc từ Thanh Hoá trở ra và ngừng ném bom bắn phá toàn bộ miền Bắc từ ngày 1/11/1968, chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán tại Pa-ri. Tranh thủ thời gian yên bình từ tháng 4/1968 đến đầu tháng 4/1972, Chi bộ lãnh đạo nhân dân tập trung cao độ gieo cấy chăm sóc các loại cây lương thực thực phẩm, đóng góp thuế, nghĩa vụ cho Nhà nước đầy đủ. Thời gian này, Chi bộ lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội để ổn định đời sống nhân dân, chi viện cho tiền tuyến nhưng cũng luôn cảnh giác đề phòng địch đánh phá trở lại.

Song song với nhiệm vụ sản xuất lương thực, thực phẩm, Chi uỷ lãnh đạo các hợp tác xã chú trọng làm đường giao thông để phục vụ cho vận chuyển và đi lại của nhân dân. Do đường đi lồi lạo của các xóm đều rất nhỏ, lầy lội



nên việc vận chuyển gặp rất nhiều khó khăn, năm 1967, Chi bộ, Ủy ban hành chính xã lãnh đạo các hợp tác xã bố trí nhân lực mở rộng tuyến đường từ trung tâm xã đi các xóm để có thể đi lại bằng xe đạp dễ dàng; một số đoạn có thể dùng cho các loại xe kéo có hai bánh như xe cải tiến, xe trâu, xe bò, xe ngựa hoặc xe quệt.

Tháng 10/1969 nhân dân xã Hóa Trung tổ chức “Lễ đón Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp” thành một ngày hội của nông dân. Trên đà phấn khởi, xã viên các hợp tác xã càng ra sức thi đua lao động sản xuất tốt hơn, phát triển thêm các ngành nghề phụ như làm gạch ngói, chế biến... để nâng cao thu nhập cho xã viên. Trong sản xuất lương thực, thực hiện phong trào thi đua “Mỗi người làm việc bằng hai, vì miền Nam ruột thịt”, “Hướng về Kon Tum, Khánh Hoà kết nghĩa”, các hợp tác xã chủ động khai hoang tăng thêm diện tích gieo trồng và tích cực chăm sóc để tăng năng suất và sản lượng lương thực.

Thực hiện chủ trương xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp bậc cao, xã Hóa Trung lãnh đạo sáp nhập hợp tác xã Na Đình (Na Đảnh) với hợp tác xã Na Thông thành Hợp tác xã nông nghiệp Đình Thông. Sáp nhập hợp tác xã Phúc Thành với hợp tác xã Làng Lậm; hợp tác xã Na Long với hợp tác xã Trung Thần và Cầu Mánh để tập trung khai thác tiềm năng của địa phương. Ngoài các hợp tác xã nông nghiệp, xã Hóa Trung còn có 1 hợp tác xã tín dụng và 1 hợp tác xã mua bán để phục vụ các nhu cầu thiết yếu của nhân dân địa phương. Tuy nhiên, không

lâu sau, Chi ủy và Ủy ban hành chính xã đã chỉ đạo điều chỉnh để duy trì 4 hợp tác xã nông nghiệp<sup>(1)</sup> là:

Hợp tác xã Na Long có 44 hộ, 210 khẩu, 72 lao động chia thành 3 đội sản xuất. Hợp tác xã Đình Thông có 144 hộ, 671 khẩu, 215 lao động, 8 đội sản xuất. Hợp tác xã Làng Lậm có 17 hộ, 107 khẩu, 66 lao động, 1 đội sản xuất. Hợp tác xã Phúc Thành có 19 hộ, 104 khẩu, 28 lao động, 1 đội sản xuất.

Trong giai đoạn này, hợp tác xã Đình Thông luôn chủ động làm công tác thủy lợi như đắp đập, be bờ lấy nước tưới, để mở rộng diện tích gieo trồng. Năm 1968, hợp tác xã Đình Thông đắp hồ xóm La Vương, hồ có diện tích 1,2 ha mặt nước, làm mương dài hơn 200 mét tưới cho 8 ha thuộc cánh đồng La Vương. Năm 1970, đội Hang Cô đắp hồ Ông Lon rộng 1 ha, đồng thời làm đập bậc thang trữ nước cho hồ Đồng Sớm (ở phía dưới) vừa để lấy nước cây cho 7 ha ở khu Phác Khai, Đồng Cửa. Năm 1972, đắp hồ Ông Tấn (xóm Hang Cô) với tuyến mương đất 500 mét, tưới cho 7 ha thuộc cánh đồng Hang Cô.

Các hợp tác xã đều xây dựng khu nhà kho, sân phơi và trại chăn nuôi để góp phần chủ động giao nộp thực phẩm cho Nhà nước; tích cực cải tiến nông cụ và áp dụng khoa học kỹ thuật. Mỗi hợp tác xã nông nghiệp có một Đội kỹ thuật làm đủ các công việc từ xử lý giống theo công thức “3 sôi, 2 lạnh”, chỉ đạo cấy chằng dây thẳng hàng, cấy dày hợp lý. Trong mỗi Đội kỹ thuật đều có nhóm chuyên như:

(1) Báo cáo công tác năm 1972 của Ủy ban Hành chính xã Hóa Trung. Bản lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ có ký hiệu DSC 4295.

xử lý giống, phun thuốc trừ sâu, làm phân bón, nuôi bèo hoa dâu... Để tăng năng suất lúa, cùng với việc áp dụng khoa học kỹ thuật, các hợp tác xã tập trung chỉ đạo làm phân bón ruộng để tăng năng suất lúa, màu. Các gia đình tích cực làm phân chuồng, phân xanh do hợp tác xã khoán công điểm tùy theo khối lượng công việc. Cách làm phân xanh đã huy động được đông đảo nguồn nhân lực, nhất là các em thiếu niên cùng tham gia như tận dụng cây lạc cây đỗ, cắt các cây làm phân như sài nhặm, muồng muồng, lá xoan...ngoài ra còn trồng các loại cây làm phân như điền thanh, cốt khí...để dùng cho bón ruộng. Các hợp tác xã đều đạt 400 đến 500 kg phân các loại cho 1 sào ruộng. Tuy nhiên do các nguyên nhân cả khách quan và chủ quan chi phối, nhất là tình trạng sâu bệnh phát triển mà không có thuốc chữa kịp thời nên sản xuất nông nghiệp của xã Hóa Trung có thời kỳ bị giảm sút, cụ thể là<sup>(1)</sup>:

Năm 1970: Diện tích cây lúa 578 mẫu, năng suất đạt 679 kg/mẫu, sản lượng đạt 393 tấn. Xã có đàn trâu 643 con (trong đó có 204 trâu cái đê); đàn lợn 556 con (trong đó có 7 lợn nái). Lương thực bình quân đầu người đạt 17 kg/ tháng.

Năm 1971: Diện tích cây lúa 628 mẫu, năng suất đạt 552 kg/mẫu, sản lượng đạt 346,7 tấn (giảm 11,8% so với năm 1970). Xã có đàn trâu 638 con (trong đó có 110 trâu cái đê, giảm 94 con); đàn lợn 644 con (trong đó có 5 lợn nái). Lương thực bình quân đầu người giảm xuống còn 15

(1) Số liệu sản xuất nông nghiệp của UBHC huyện Đông Hỷ từ năm 1970 đến năm 1974.

kg/ tháng (giảm 2 kg so với năm 1970).

Năm 1972: Diện tích cây lúa 559,3 mẫu, năng suất đạt 567 kg/mẫu, sản lượng đạt 317,2 tấn (giảm 19,4% so với năm 1970). Xã có đàn trâu 642 con (trong đó có 361 trâu cái đê); đàn lợn 647 con (trong đó có 5 lợn nái). Lương thực bình quân đầu người giảm xuống còn 13,7 kg/ tháng (giảm 3,3kg so với năm 1970).

Sau 4 năm ngừng ném bom bắn phá miền Bắc, đế quốc Mỹ và tay sai bị quân và dân ta đánh cho thất bại liên tiếp trên chiến trường miền Nam. Để cứu vãn tình thế, ngày 6/4/1972, đế quốc Mỹ cho máy bay đánh phá trở lại miền Bắc, đến ngày 16/4/1972 chúng cho cả máy bay chiến lược B52 rải thảm ở Hải Phòng. Ngày 24/5/1972 máy bay Mỹ ném bom Nhà máy điện Cao Ngạn mở đầu cho lần đánh phá thứ hai trên địa bàn tỉnh Bắc Thái.

Ngày 25/9/1972, máy bay Mỹ ném 50 quả bom phá và bom phát quang vào kho xăng dầu tại xóm Na Vương làm 3 cụm bể chứa xăng dầu bị trúng bom và bốc cháy dữ dội. Lực lượng cứu hỏa của Ty Công an và Công ty Xăng dầu Bắc Thái tập trung hơn 2 giờ mới dập tắt được đám cháy. Tổng cộng có 68 tấn xăng dầu ở 12 bể chứa xăng bị cháy, đường trong kho hỏng nặng. Phối hợp cùng lực lượng cứu hỏa của Ty Công an và Công ty Xăng dầu Bắc Thái, dân quân 2 xã Hóa Trung, Dân Chủ tích cực ngăn lửa cháy lan và khắc phục các hậu quả khác. Ngay sau đó dân quân địa phương lại cùng phối hợp vận chuyển phân tán số xăng dầu còn lại để phòng địch tiếp tục đánh phá.

Cuối năm 1972, đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích đường không chiến lược quy mô lớn bằng máy bay ném bom chiến lược B52 vào Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên... Cuộc tập kích kéo dài trong 12 ngày đêm kể từ ngày 18 đến 30/12; chúng đã sử dụng 193 máy bay ném bom chiến lược B52 (chiếm 48% tổng số máy bay B52 của cả nước Mỹ) xuất kích tổng cộng 633 lần chiếc; 1.000 máy bay chiến thuật của cả không quân và hải quân xuất kích 3.920 lần chiếc vừa bảo vệ máy bay B52 vừa đánh phá các mục tiêu nhỏ lẻ vừa chế áp các trận địa phòng không của ta. Sau 12 ngày đêm dùng máy bay chiến lược B52 đánh phá hủy diệt Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên và các vùng xung quanh (phía Mỹ gọi là chiến dịch Lai-nơ-béch-cơ II)<sup>(1)</sup> không đạt được kết quả lại bị quân và dân ta giáng trả đích đáng, trưa ngày 30/12/1972, tổng thống Mỹ Nixon buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc và mời phái đoàn ta trở lại Hội nghị Pa-ri tiếp tục đàm phán.

#### **IV- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội sau chiến tranh phá hoại, tiếp tục chi viện cho nhiệm vụ giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (1973-1975)**

Ngày 27/1/1973, Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến

*(1) Viết theo tiếng Mỹ là Linebacker II. Nhân dân ta gọi là Chiến dịch Điện Biên Phủ trên không. Số lần xuất kích cũng khác nhau, có tài liệu cho biết phía Mỹ xuất kích 795 lần chiếc máy bay ném bom chiến lược B52 (có 792 lần đến được mục tiêu), ném xuống các mục tiêu ở Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên 15.287 tấn bom; ngoài ra còn có 2.123 lần chiếc máy bay chiến thuật (1.041 lần chiếc xuất kích ban ngày và 1.082 lần chiếc xuất kích ban đêm).*

tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam được ký kết là thắng lợi vô cùng to lớn của nhân dân ta. Theo Hiệp định, quân đội Mỹ phải rút khỏi miền Nam để nhân dân Việt Nam tự quyết định vận mệnh của dân tộc mình. Nhân dân miền Bắc nói chung và nhân dân Hóa Trung nói riêng tranh thủ thời gian hoà bình xây dựng kinh tế, văn hoá xã hội, tập trung chi viện cho miền Nam hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước.

Trong hai ngày 30 và 31/3/1973, Chi bộ xã Hóa Trung tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1973 - 1974. Đại hội bầu Ban Chấp hành chi bộ gồm 9 đồng chí là Hoàng Văn Liên, Trần Hữu Thung, Từ Văn Mạc, Bé Đức Ký, Lộc Thị Bản, Nguyễn Văn Hạnh, Trần Lập Lễ, Mai Văn Minh và Nông Thành Tân. Ban Chấp hành bầu đồng chí Hoàng Văn Liên làm Bí thư, đồng chí Trần Hữu Thung làm Phó Bí thư và đồng chí Từ Văn Mạc làm Thường vụ Chi ủy<sup>(1)</sup>.

Ngay sau khi Mỹ ngừng ném bom bắn phá, Chi bộ và chính quyền xã Hóa Trung đã tổ chức huy động nhân lực từ các hợp tác xã và dân quân khắc phục hậu quả chiến tranh do bom đạn Mỹ để lại. Từ năm 1966 đến tháng 12/1972, máy bay Mỹ đã ném bom xuống xã Hóa Trung 24 lần, với hàng trăm quả bom phá và hàng ngàn quả bom bi con. Hậu quả của bom đạn Mỹ trong chiến tranh phá hoại lần thứ nhất đối với sản xuất ở Hóa Trung là đồng ruộng bị cày xới nhưng mới chỉ khắc phục tạm thời để sản xuất trước mắt. Mảnh bom, mảnh đạn, bom bi con chưa

*(1) Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Đông Hồ.*

nổ chìm sâu dưới đất, cần rất nhiều công sức và thời gian để hồi phục sản xuất. Dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền xã Hóa Trung, xã viên các hợp tác xã đã tổ chức chiến dịch san lấp hố bom và làm lại các nương dẫn nước để nhanh chóng sản xuất. Đồng thời, Chi bộ tập trung lãnh đạo nhân dân tập trung khai thác các khả năng thế mạnh của từng hợp tác xã, từng đội sản xuất như tận dụng diện tích đất trồng lúa, tích cực làm thủy lợi để đảm bảo cấy hết diện tích. Vì vậy, năm 1973, toàn xã cấy được 669,9 mẫu lúa, năng suất trung bình 573 kg/mẫu, sản lượng thóc đạt 383,7 tấn<sup>(1)</sup>, lương thực bình quân đầu người đạt 16,6kg/tháng. Tuy sản lượng lương thực năm 1973 mới chỉ đạt 97,7% so với năm 1970, nhưng cũng là một sự cố gắng lớn của Chi bộ, chính quyền, các hợp tác xã và nhân dân xã Hóa Trung; thể hiện quyết tâm phấn đấu khắc phục khó khăn trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị là bảo đảm đời sống nhân dân và chi viện cho tiền tuyến lớn.

Chi bộ, chính quyền xã Hóa Trung luôn chú trọng lãnh đạo chăn nuôi gia súc, gia cầm nên đàn trâu, đàn lợn của xã cơ bản được giữ vững: Năm 1973 toàn xã có 640 con trâu (trong đó có 301 trâu cái đẻ), năm 1974 có 650 con (306 trâu cái đẻ), đến 1/4/1975 toàn xã có 646 con trâu (trong đó có 436 con trâu cày). Đàn lợn theo chỉ tiêu do các hợp tác xã giao cho các hộ nuôi có 661 con, cùng với

(1) Theo Báo cáo tình hình sản xuất nông nghiệp của UBHC huyện Đông Hỷ 1970-1974. Sản lượng năm 1973 đạt 97,7% so với năm 1970.

đàn lợn nuôi thêm của các gia đình xã viên, góp phần bảo đảm đủ chỉ tiêu nghĩa vụ giao nộp thực phẩm hàng năm cho Nhà nước và tăng thu nhập cho nhân dân.

Thực hiện chỉ đạo thống nhất của cấp trên, năm 1973 xã Hóa Trung tổ chức cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp huyện và xã. Để công tác bầu cử được thuận lợi và thành công, xã Hóa Trung thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử cấp xã do đồng chí Hoàng Văn Liên, Bí thư Chi bộ làm trưởng ban và thành lập Ủy ban Bầu cử do đồng chí Trần Hữu Thung, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã làm Chủ tịch Ủy ban Bầu cử xã; đồng chí Hoàng Kim Thanh, Chủ tịch Mặt trận xã làm Phó Chủ tịch Thường trực; ủy viên là các đồng chí trưởng các ngành, đoàn thể trong xã. Ủy ban Bầu cử quyết định thành lập mỗi hợp tác xã một Ban Bầu cử và một Tổ Bầu cử làm nhiệm vụ kiểm phiếu. Do làm tốt công tác chuẩn bị và công tác thông tin tuyên truyền, vận động nhân dân nên ngày 29/4/1973, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp (huyện và xã) ở xã Hóa Trung thành công tốt đẹp. Sau kết quả bầu cử, tháng 5/1973, Hội đồng nhân dân xã Hóa Trung đã bầu đồng chí Trần Hữu Thung tiếp tục làm Chủ tịch và đồng chí Bế Đức Ký làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, nhiệm kỳ 1973 - 1975.

Căn cứ vào chỉ đạo của Huyện ủy Đông Hỷ về tổ chức đại hội đảng cấp cơ sở, ngày 6/6/1974, Chi bộ xã Hóa Trung tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1974 - 1975. Sau khi kiểm điểm đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ vừa qua và đề ra chỉ tiêu nhiệm vụ cho



phương hướng nhiệm kỳ 1974 – 1975, Đại hội bầu Ban Chấp hành chi bộ gồm 7 đồng chí là Hoàng Văn Liên, Trần Hữu Thung, Trần Lập Lễ, Bé Đức Ký, Nguyễn Văn Hạnh, Nông Thành Tân và Lộc Thị Tân. Ngày 18/6/1974, Ban Chấp hành họp phiên thứ nhất và bầu đồng chí Hoàng Văn Liên làm Bí thư, Trần Hữu Thung làm Phó Bí thư và Trần Lập Lễ làm Thường vụ Chi ủy.

Giữa những ngày tin vui thắng trận dồn dập từ chiến trường miền Nam, ngày 6/4/1975, cử tri xã Hóa Trung đi bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa XII (nhiệm kỳ 1975 - 1977) và cuộc bầu cử đã thành công tốt đẹp. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Từ Văn Mạc làm Chủ tịch và đồng chí Bé Đức Ký làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Thực hiện chính sách “ba thu” của Nhà nước, hàng năm xã đều giao nộp đầy đủ lương thực, thực phẩm, nông sản đúng kỳ hạn. Về giao nộp lương thực, đến kỳ từng hợp tác xã cử xã viên gánh thóc vào nộp thuế tại kho của huyện ở dốc Măng Đắng. Về thực phẩm, do giao nộp lợn gà là những vật sống, nên định kỳ ngành Thương nghiệp đưa xe về tiếp nhận tại các hợp tác xã, kết hợp luôn cả thu nông sản. Ngoài ra nhân dân còn bán đổi ngoài chỉ tiêu để đổi lấy phiếu vải hoặc tem phiếu lương thực, thực phẩm cho gia đình. Không chỉ trong giai đoạn này mà tất cả các năm trong kháng chiến chống Mỹ, xã Hóa Trung đều thực hiện tốt mục tiêu “thóc không thiếu một cân” đối với Nhà nước.

Thực hiện “Quân không thiếu một người”, Chi ủy lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã luôn nắm chắc độ tuổi, sức khỏe của thanh niên để có kế hoạch tuyển quân phù hợp. Chính trị viên xã đội luôn kết hợp tốt với Ban Chấp hành Đoàn xã để giáo dục, động viên thanh niên tòng quân nhập ngũ. Từ năm 1973 đến năm 1975, ở xã Hóa Trung có 5 đợt gọi thanh niên nhập ngũ vào các tháng: 8/1973, 6/1974, 10/1974, 2/1975 và tháng 3/1975. Tất cả các đợt gọi thanh niên nhập ngũ, xã Hóa Trung đều cơ bản giao đủ quân số.

Trên chiến trường miền Nam, sau 55 ngày đêm chiến đấu tiên công dồn dập với tinh thần “*Thần tốc thần tốc hơn nữa, táo bạo táo bạo hơn nữa, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam, quyết chiến và toàn thắng*”<sup>(1)</sup> quân và dân ta đã hoàn thành giải phóng miền Nam bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Hồi 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975 lá cờ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam tung bay trên nóc dinh Độc Lập chấm dứt chế độ Sài Gòn tay sai của Mỹ bằng lời tuyên bố đầu hàng vô điều kiện của Tổng thống ngụy quyền Dương Văn Minh.

Sau 21 năm bị chia cắt thành hai miền Nam - Bắc với những nỗi đau nhức nhối khôn nguôi, với sự đấu tranh bền bỉ, kiên cường của cả dân tộc, cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam đã giành toàn thắng, Bắc-Nam đã sum họp, non sông liền một dải, thỏa lòng

(1) Nội dung bức điện của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi Bộ Tư lệnh Chiến dịch Hồ Chí Minh.

mong ước của toàn dân tộc và nguyện ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong chiến công chung của dân tộc, có phần đóng góp công sức của Chi bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung với 222 người con nhập ngũ chiến đấu, phục vụ chiến đấu trên các chiến trường, trong đó có 43 người đã anh dũng hy sinh. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong thời kỳ chiến tranh phá hoại, nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Hóa Trung vẫn kiên cường bám ruộng, bám đồng sản xuất lương thực, thực phẩm bảo đảm đời sống nhân dân và đóng góp cho Nhà nước trung bình đạt từ 50 đến 70 tấn thóc/năm và nhiều thực phẩm khác.

Cùng với toàn dân tộc Việt Nam, Đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung đoàn kết một lòng vững vàng bước vào kỷ nguyên mới: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

### Chương III

## ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG THỜI KỲ XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC NHỮNG NĂM ĐẦU ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1975 - 1996)

### I. Cùng cả nước phát triển kinh tế, xã hội; tiếp tục chi viện sức người, sức của cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1986)

Chiến thắng ngày 30/4/1975 đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, đưa đất ta nước bước vào thời kỳ độc lập, thống nhất với hai nhiệm vụ chiến lược: “*Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*”.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, Chi bộ Hóa Trung có 64 đảng viên (sinh hoạt ở 5 tổ đảng thuộc 5 hợp tác xã nông nghiệp) với nhiệm vụ lãnh đạo trực tiếp, toàn diện trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh trong xã.

Hưởng ứng đợt thi đua: “*Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng*”<sup>(1)</sup> do Tỉnh ủy Bắc Thái phát động, nhiệm vụ đặt ra cho Chi bộ xã Hóa Trung là: Lãnh đạo nhân dân cùng cả nước khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân.

(1) Nghị quyết số 40/NQ-TU, ngày 5/5/1975 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái.

Trong bối cảnh sản xuất của xã gặp nhiều khó khăn, thời tiết diễn biến phức tạp, thường hay bị khô hạn kéo dài, nguồn nước tưới cho sản xuất nông nghiệp chủ yếu vẫn trông chờ vào thiên nhiên. Mương máng, trạm bơm, cầu cống bị xuống cấp, nhiều đoạn hư hỏng; đường liên xã, liên xóm đều nhỏ hẹp, lầy lội, đi lại khó khăn. Các hợp tác xã phát triển không đồng đều, quản lý sản xuất lỏng lẻo; chất lượng hiệu quả lao động thấp, ngành nghề chậm phát triển. Thu nhập bình quân đầu người chỉ bình quân trên 10 kg thóc/tháng, số hộ thiếu ăn hằng năm chiếm trên 60%. Tổng kết phong trào xây dựng hợp tác xã năm 1975, Hóa Trung là 1 trong 5 xã xếp loại C của huyện Đồng Hỷ.

Đến cuối năm 1975 đầu năm 1976, Chi bộ tập trung lãnh đạo các hợp tác xã khắc phục khó khăn khai thác triệt để các nguồn nước chống hạn để bảo đảm diện tích gieo trồng theo kế hoạch đề ra. Những diện tích không đủ nước cấy lúa thì chuyển sang làm màu như trồng khoai lang, khoai sọ, trồng ngô, trồng sắn, trồng rau...

Nhờ những biện pháp tích cực, ngay trong năm 1975: Diện tích cấy lúa toàn xã đã đạt 685 mẫu (so với năm 1973 tăng 15,1 mẫu) năng suất lúa bình quân đạt 594 kg/mẫu (tăng 21 kg/mẫu), sản lượng thóc đạt 406,9 tấn (tăng 23 tấn so với năm 1973). Diện tích hoa màu đều tăng: khoai lang 49 mẫu (tăng 9 mẫu so với năm 1973, sản lượng đạt 73 tấn), khoai sọ 30 mẫu (tăng 14 mẫu so với năm 1973, sản lượng đạt 54 tấn củ), đỗ các loại 8 mẫu (tăng 3 mẫu

so với năm 1973, sản lượng đạt 330 kg), trồng ngô, trồng sắn đạt 76 mẫu... Đàn trâu tập thể và gia đình vẫn giữ ở mức 660 con (tăng 18 con so với năm 1974), trong đó có 430 con phục vụ cho cày kéo. Đàn lợn 750 con (tăng 98 con so với năm 1974), có 78 con lợn nái; đàn gia cầm có 8.000 con, bình quân mỗi hộ gia đình có từ 15 đến 25 con. Diện tích mặt nước thả cá tập thể có 5 ha, tổng sản lượng thu nhập 2,5 tấn/ha/năm. Sau khi trừ chi phí<sup>(1)</sup>, bình quân lương thực đầu người năm 1975 đạt 18,4 kg/tháng, tăng 2,8 kg so với năm 1973 (trong đó có 14,9 kg thóc và 3,5 kg màu quy thóc<sup>(2)</sup>). Từ đó, các khoản đóng góp, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, xã Hóa Trung đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao. Năm 1975 thuế nông nghiệp và nghĩa vụ đạt 100% kế hoạch; bán lợn cho Nhà nước đạt 2.250 kg, tăng 1.912 kg so với năm 1974 và vượt chỉ tiêu 270kg. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân đã có chiều hướng chuyển biến tích cực, số hộ thiếu ăn giảm hẳn. Năm 1975 là năm được mùa của xã Hóa Trung, tạo đà cho sự phát triển cho những năm tiếp theo.

(1) Mức chi phí những năm này gồm 4 khoản là: 3% công ích và chăn nuôi; 5% hao hụt; để thóc giống năm sau 25 kg/mẫu còn lại là thuế và nghĩa vụ lương thực. Tổng mức chi phí ở xã Hóa Trung hàng năm trung bình từ 120 đến 140 tấn.

(2) Số liệu năm 1975 theo sổ tay ghi chép của đồng chí Trần Hữu Thung, nguyên Bí thư Chi bộ xã Hóa Trung từ 1975 – 1976... So sánh với số liệu năm 1973, 1974 của phòng Thống kê-Kế hoạch huyện Đồng Hỷ, do Phó phòng Phạm Tiến Dũng ký.

Tháng 6/1976, Chi bộ xã Hóa Trung có 67 đảng viên chính thức (không có đảng viên dự bị), sinh hoạt ở 5 tổ đảng hợp tác xã. Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Hóa Trung vẫn là một xã đất rộng, người thưa với trên 75% diện tích đồi núi; đất canh tác có 250 ha. Dân số của xã có 2.029 người, gồm người Kinh có 1.084 khẩu (chiếm 53,43%); dân tộc Nùng có 522 người (25,7%); dân tộc Sán Dìu có 379 người (18,7%); dân tộc Tày có 34 người (1,7%); dân tộc Giáy có 5 người; dân tộc Hoa có 3 người và 2 người dân tộc Cao Lan. Trong xã có 6 xóm, hình thành 5 hợp tác xã nông nghiệp là Đình Thông, Tân Long, Phúc Thành, Trung Thần và Thắng Lợi<sup>(1)</sup>.

Ngày 10/7/1976, Chi bộ xã Hóa Trung họp với sự có mặt của 57 đảng viên trên tổng số 67 đảng viên đã nhất trí 100% đề nghị Huyện ủy Đồng Hỷ chuẩn y nâng Chi bộ xã lên thành Đảng bộ. Tại phiên họp ngày 30/9/1976, Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ đã nhất trí đề nghị cấp trên chuẩn y cho Chi bộ xã Hóa Trung được nâng lên lập Đảng bộ xã Hóa Trung. Được sự nhất trí của Tỉnh ủy Bắc Thái, ngày 16/10/1976, Huyện ủy Đồng Hỷ đã quyết định thành lập Đảng bộ xã Hóa Trung và chỉ định Ban Chấp hành lâm thời gồm 9 đồng chí: Trần Hữu Thung làm Bí thư, Bế Đức Ký làm Phó Bí thư, Lục Chu Bình làm Ủy

(1) Theo báo cáo của Chi ủy xã Hóa Trung ngày 25/7/1976 “Báo cáo bổ sung đề nghị thành lập Đảng ủy xã Hóa Trung” do Bí thư Trần Hữu Thung ký.

viên Thường vụ<sup>(1)</sup>. Huyện ủy cũng nhất trí cho Đảng ủy xã thành lập 5 chi bộ theo đơn vị hợp tác xã nông nghiệp:

1. Chi bộ Đình Thông gồm 32 đảng viên (là tên ghép của 2 xóm Na Đành và Na Thông<sup>(2)</sup>), lãnh đạo hợp tác xã Đình Thông gồm 156 hộ, 800 khẩu; ruộng đất canh tác 250 mẫu; đàn trâu 394 con. Ngành nghề của hợp tác xã Đình Thông gồm sản xuất nông nghiệp, sản xuất gạch, nung vôi, xay xát, nuôi cá và trồng chè. Chi ủy gồm 5 đồng chí.

2. Chi bộ Tân Long có 16 đảng viên ở xóm Na Long, lãnh đạo hợp tác xã Tân Long gồm 74 hộ, 400 khẩu, đất canh tác 74 mẫu, đàn trâu có 45 con; ngành nghề gồm nông nghiệp, nung vôi và thả cá. Chi ủy gồm 3 đồng chí.

3. Chi bộ Phúc Thành có 7 đảng viên, lãnh đạo hợp tác xã Phúc Thành có 55 hộ, 300 khẩu; ruộng đất 54 mẫu, đàn trâu có 63 con; ngành nghề chính trồng lúa và sau đó mở thêm ngành nghề trồng chè. Chi bộ không có ban chi ủy, chỉ có 1 bí thư và 1 phó bí thư.

4. Chi bộ Thắng Lợi có 8 đảng viên ở xóm Làng Lạm. Hợp tác xã Thắng Lợi có 32 hộ, 200 khẩu, ruộng đất 53 mẫu, đàn trâu có 52 con, có 1 nghề chính là trồng lúa. Chi

(1) Theo Di bút của đồng chí Trần Hữu Thung, Bí thư Đảng ủy xã Hóa Trung đầu tiên: Chi bộ xã Hóa Trung được nâng lên thành Đảng bộ ngày 16/10/1976. Lúc đó đồng chí Trần Hữu Thung làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Từ Đức Mạc làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

(2) Hai xóm Na Thông, Na Đành (tức Na Đành) về sau chia thành 6 xóm La Đành, La Thông, Đông Chăn, La Vương, Đông Tê, Hang Cò.



bộ có 1 bí thư và 1 phó bí thư.

5. Chi bộ Trung Thần có 7 đảng viên. Hợp tác xã Trung Thần có 56 hộ, 350 khẩu, ruộng đất có 74 mẫu, 122 con trâu; hợp tác xã chỉ có 1 ngành nghề chính là sản xuất nông nghiệp.

Các đảng viên ở Trường Phổ thông cấp I-II và Trạm Y tế thành một tổ Đảng sinh hoạt trong Chi bộ Đình Thông.

Ngay sau khi thành lập, Đảng bộ xã Hóa Trung đã tập trung lãnh đạo củng cố chi bộ, tổ đảng, xây dựng nội quy, quy chế làm việc theo đúng quy định Điều lệ Đảng để các chi bộ hợp tác xã nhanh chóng tổ chức lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Hóa Trung là một xã thuần nông, có phong trào hợp tác xã khá trong huyện Đông Hỷ, nhưng cơ sở vật chất vẫn còn nghèo nàn, lạc hậu. Tất cả các công cụ sản xuất đều đơn giản, thủ công; nhà kho, sân phơi của các hợp tác xã đều tạm bợ. Trình độ năng lực lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ đảng viên (nhất là trên lĩnh vực quản lý kinh tế) còn hạn chế... Để phát triển sản xuất tại các hợp tác xã, Đảng ủy xác định phải tập trung đột phá vào khâu thủy lợi để tăng diện tích canh tác cùng với làm đường giao thông. Với tinh thần: “thủy lợi là then chốt”, các hợp tác xã tổ chức nhiều đợt ra quân làm thủy lợi làm mới các tuyến mương tưới tiêu phục vụ cho sản xuất, kết hợp với tu sửa đường sá. Hàng nghìn ngày công được huy động, các tuyến mương ở các xóm Na Thông, Na Đành, Phúc

Thành, Trung Thần, ... được đào, đắp, tu sửa; tuy chưa đảm bảo kiên cố lâu dài nhưng các hợp tác xã đã chủ động tưới tiêu cho hàng trăm mẫu ruộng vốn từ lâu chỉ trông chờ vào nước mưa. Ngoài ra xã Hóa Trung còn huy động hàng trăm lượt dân công thực hiện nhiệm vụ tại công trình thủy lợi Linh Nham, công trình thủy lợi hồ Núi Cốc do Ủy ban nhân dân huyện điều động.

Nhờ kết quả công tác thủy lợi nên ngay trong năm 1977 - 1978, trung bình toàn xã đã đưa diện tích quay vòng cây lúa đạt 1,57 lần với tổng diện tích đạt 750,5 mẫu, sản lượng thóc đạt 450,4 tấn. Đồng thời năm 1977, xã Hóa Trung tổ chức thực hiện Nghị quyết 44 của Tỉnh ủy Bắc Thái phát động chiến dịch trồng sắn, đến cuối năm 1977 đầu năm 1978 toàn xã đã trồng được khoảng trên 90 mẫu sắn, năng suất trung bình 3,5 tấn/mẫu, góp phần giải quyết tại chỗ về khó khăn lương thực và đẩy mạnh chăn nuôi.

Đảng bộ xã Hóa Trung thường xuyên chú trọng tới công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các ban ngành đoàn thể trong xã vững mạnh. Đến cuối năm 1976, toàn Đảng bộ có 73 đảng viên (có 13 đảng viên nữ và 39 đảng viên người dân tộc) tăng 9 đồng chí so với cuối năm 1975. Qua phân loại đảng viên cuối năm 1976, số đảng viên tích cực là 47 đồng chí (64,38%), số đảng viên trung bình: 26 đồng chí (35,6%). Số đảng viên tích cực năm 1976 tăng 5% so với năm 1975 (năm 1975 đạt 59,38%)

đã góp phần vào việc hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do đồng chí Hứa Xuân Mai làm Bí thư, có phong trào: “*Tấn phá ngoài kế hoạch*”, “*Cánh đồng mẫu, thừa ruộng tăng sản..*”; đặc biệt là phong trào: “*Phát huy truyền thống quê hương thanh niên Hóa Trung tình nguyện lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc*” và các đợt ra quân làm thủy lợi. Đoàn viên thanh niên xã Hóa Trung tích cực thực hiện nếp sống văn minh, cưới xin theo nếp sống mới, không thách cưới, không tổ chức ăn uống linh đình; tự giác rèn luyện sức khỏe, tích cực tham gia phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục-thể thao. Từ phong trào của Đoàn đã có nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu được lựa chọn, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.

Hội Phụ nữ xã Hóa Trung do đồng chí Lộc Thị Bản làm Hội trưởng có các mặt hoạt động, phát triển khá. Hội có nhiều phong trào thu hút được đông đảo hội viên tham gia như các phong trào “*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*”, “*Sinh đẻ có kế hoạch*”, “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”.... Hội Phụ nữ xã còn đứng ra thành lập các tổ, nhóm như: Tổ cấy mẫu, Nhóm trông giữ trẻ, Phụ nữ bảo vệ an ninh, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, động viên chồng, con, anh em yên tâm lên đường làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc. Năm 1977 – 1978, Hội Phụ nữ xã Hóa Trung được Ban Chấp hành Hội Phụ nữ huyện Đồng Hỷ tặng Giấy khen, nhiều chị em phụ nữ

được công nhận là “*Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà*”.

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ,... Giai đoạn này, hầu hết những gia đình chính sách đều có đời sống kinh tế khó khăn vì nhiều nguyên nhân khác nhau. Đảng bộ xác định quan tâm tới các gia đình chính sách là trách nhiệm, nghĩa vụ của cấp ủy, chính quyền, vì vậy phong trào đền ơn đáp nghĩa được phát động rộng rãi trong toàn xã. Nhân các ngày lễ, tết, ngày Thương binh liệt sỹ, lãnh đạo xã đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách, các chế độ được đảm bảo đúng quy định; quan tâm sắp xếp việc làm hợp lý, kiên quyết không để các gia đình chính sách bị đói ăn. Các ban, ngành, đoàn thể, đội sản xuất có phong trào nhận đỡ đầu hoặc tạo điều kiện ưu tiên giúp đỡ gia đình liệt sỹ, thương binh có hoàn cảnh khó khăn.

Từ sau Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng (tháng 12/1976), tình hình chung có nhiều diễn biến phức tạp. Lợi dụng Việt Nam vừa ra khỏi cuộc chiến tranh kéo dài 30 năm, hậu quả để lại còn rất nặng nề, Trung Quốc kích động bọn tay sai Pôn Pốt-Iêngxari ở Campuchia đẩy mạnh các hoạt động lấn chiếm, tàn sát dã man đồng bào ta ở vùng biên giới Tây Nam. Ở phía Bắc, giới cầm quyền Trung Quốc một mặt kích động “*Việt Nam bài xích, xua đuổi người Hoa*” gây cho ta nhiều khó khăn về kinh tế, an ninh, chính trị, trật tự xã hội; mặt khác chúng gây ra tình

hình căng thẳng trên biên giới, dọn đường cho các bước phiêu lưu quân sự của chúng. Vì độc lập dân tộc và chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, quân và dân ta một lần nữa buộc phải cầm súng kiên quyết đánh trả kẻ thù xâm lược. Chiến tranh nổ ra ở biên giới Tây Nam (giữa năm 1977) và biên giới phía Bắc (tháng 2/1979) làm cho các hoạt động trong xã hội bị đảo lộn. Nhiệm vụ cấp bách của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong lúc này là chuyển đất nước từ thời bình sang thời chiến, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Với quyết tâm: “Khắc phục khó khăn, khơi dậy truyền thống”, Đảng bộ đã tuyên truyền, giáo dục trong cán bộ đảng viên và nhân dân hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực phản động, xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và sức mạnh vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Một lần nữa khí thế cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân lại được khơi dậy sôi sục hơn trước. Vẫn với khẩu hiệu: “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “Tất cả vì các tỉnh biên giới”, “Vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội”, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung vững vàng bước vào cuộc chiến đấu mới.

Lực lượng dân quân du kích xã Hóa Trung được củng cố cả về số lượng, chất lượng và trang bị thêm vũ khí. Xã thành lập đại đội dân quân, mỗi hợp tác xã có một trung đội, đội sản xuất có tiểu đội dân quân được huấn luyện

cơ bản theo chương trình của Ban Chỉ huy quân sự huyện Đông Hỷ, sẵn sàng làm nhiệm vụ chiến đấu và luôn phối hợp cùng công an tuần tra canh gác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Để làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, các điểm phòng thủ của xã được xây dựng: như các trận địa bắn máy bay bằng súng bộ binh trên các điểm cao, đào giao thông hào, công sự chiến đấu, thêm hầm trú ẩn, đặt các chốt kiểm tra, kiểm soát để chủ động khi có các tình huống tác chiến xảy ra.

Mặc dù tình hình diễn biến phức tạp, bọn phản động trong nước cũng như quốc tế và những kẻ cơ hội, những phần tử xấu ra sức tuyên truyền, kích động, phá hoại nhưng tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở xã Hóa Trung vẫn luôn ổn định. Thực hiện Chỉ thị 14 của Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ đã lãnh đạo phát động quần chúng đẩy mạnh phong trào “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”, củng cố mạng lưới công an viên ở các xóm, xây dựng phương án tác chiến chống bạo loạn, làm trong sạch địa bàn. Công an xã tiến hành kiểm tra rà soát những người không có hộ khẩu, những người cư trú bất hợp pháp, phân loại đối tượng, để phục vụ cho công tác quản lý địa bàn; đã khám phá, phát hiện, xử lý kịp thời 17 vụ trộm cắp tài sản, phá hoại sản xuất, chống đối chính quyền, tạo được sự yên tâm tin tưởng của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức điều hành của chính quyền.

Các năm từ 1976 đến năm 1979, thanh niên xã Hóa

Trung lại hăng hái lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Từ đợt tuyển quân đầu tiên sau ngày thống nhất đất nước<sup>(1)</sup> (13/8/1976) đến hết năm 1978, xã Hóa Trung có 5 đợt tuyển quân với 33 thanh niên nhập ngũ. Ngày 17/2/1979, quân Trung Quốc đồng loạt tiến công nước ta trên toàn tuyến biên giới phía Bắc, đất nước chính thức chuyển từ thời bình sang thời chiến, với mục tiêu: tất cả vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng, xã Hóa Trung có 5 đợt<sup>(2)</sup> tuyển quân với 52 thanh niên trong xã lại lên đường cầm súng chiến đấu. Trong số này, có người đã hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc được phục viên, xuất ngũ trở về với đời thường, mặc dù tuổi đã cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng vẫn tình nguyện tái ngũ trở lại quân đội như các đồng chí Dương Đình Quý, Lộc Hữu Đăng, Lê Đức Thắng, Mai Tiến Sơn, ...

Thi đua với người ra trận, phong trào đẩy mạnh sản xuất xây dựng quê hương được phát động với tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ trên giao. Thực hiện các nhiệm vụ nặng nề trong điều kiện lực

(1) Đợt tuyển quân đầu tiên sau ngày giải phóng miền Nam ở huyện Đồng Hỷ giao quân ngày 13/8/1976. Tiếp theo là đợt ngày 13/7/1977. Năm 1978 có 3 đợt (tháng 1, tháng 5 và tháng 8).

(2) Năm 1979, xã Hóa Trung có 5 đợt gọi thanh niên nhập ngũ là các ngày 27/2, 17/3, 17/6, 22/6 và đợt 25/12.

lượng trẻ khỏe của xã phần lớn đã ra chiến trường, Đảng bộ xã Hóa Trung đã tập trung lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước. Mặt khác xã nhanh chóng tổ chức lại sản xuất, thực hiện theo các Nghị quyết 23, 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các Nghị quyết 45, 46 của Tỉnh ủy Bắc Thái, Nghị quyết của Huyện ủy Đồng Hỷ lần thứ XIV với tinh thần “*Ra sức sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng chuyên canh, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất, đưa năng suất lúa lên 4 tấn/ha diện tích 2 vụ*”.

Công tác giáo dục thời kỳ này gặp khó khăn vì cơ sở vật chất của các trường học từ nhà trẻ đến Trường Phổ thông cấp I, cấp II đều thiếu vì kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho trường học của Nhà nước và địa phương hầu như không có. Tất cả các trường lớp, bàn ghế, đồ dùng học tập phải dựa vào kinh tế của các hợp tác xã và sự đóng góp công sức của cha mẹ học sinh. Do đó, mỗi năm có hàng nghìn ngày công của phụ huynh học sinh được huy động vào việc xây dựng và củng cố trường lớp nhưng trường cấp I, cấp II vẫn phải dạy 3 ca: sáng, trưa, chiều. Thực hiện chỉ đạo của ngành Giáo dục, từ năm học 1977 - 1978, trường cấp I, cấp II sáp nhập thành Trường Phổ thông cấp I-II xã Hóa Trung; ở các hợp tác xã đều có nhà trẻ, mẫu giáo. Là xã có truyền thống hiếu học, nhưng giai đoạn này do đời sống quá



khó khăn, một số giáo viên mặc dù rất yêu nghề nhưng vẫn phải bươn chải lo toan cho cuộc sống gia đình. Giáo viên mẫu giáo, người trông coi giữ trẻ không có lương mà do hợp tác xã trả công bằng thóc từ 100 đến 150 kg/năm. Từ năm 1976 đến năm 1980, cả xã chỉ còn lại 2 lớp mẫu giáo mà lại buổi học, buổi nghỉ; nhà trẻ coi như bị giải tán vì hợp tác xã không có thóc để trả cho giáo viên và người trông giữ trẻ. Đối với Trường Phổ thông cấp I-II năm nào cũng được củng cố xây dựng nhưng vẫn ở trong tình trạng phòng học mưa còn dột, nắng, rét, mưa gió không có cửa che, bàn ghế tạm bợ; giáo viên phải làm thêm để trang trải cuộc sống; số học sinh lười học, bỏ học chiếm tỷ lệ khá cao, đã ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục. Số học sinh lên lớp, tốt nghiệp các năm chỉ đạt bình quân 85 đến dưới 90%.

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/W, ngày 11/1/1979 của Bộ Chính trị “Về Cải cách giáo dục”, Quyết định số 135-CP, ngày 27/3/1981 của Hội đồng Bộ trưởng về hệ thống giáo dục phổ thông mới, từ năm học 1981 - 1982, Trường Phổ thông cấp I-II được đổi tên thành Trường Phổ thông cơ sở xã Hóa Trung, từng bước đảm nhận dạy học theo sách giáo khoa cải cách từ lớp 1 đến lớp 9. Trường Phổ thông cơ sở xã Hóa Trung do thầy giáo Hoàng Thâm làm Hiệu trưởng đã nhanh chóng tổ chức học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ dạy học theo chương trình mới cho giáo viên.

Do đặc điểm của Hóa Trung ở vào địa hình đồi núi ngăn cách và phong tục của nhân dân địa phương nên xã không hợp nhất hợp tác xã toàn xã mà vẫn duy trì các hợp tác xã như cũ. Đến cuối năm 1979, xã Hóa Trung có 95,6% số hộ vào 6 hợp tác xã nông nghiệp cấp cao với tổng số 10 đội sản xuất:

1. Hợp tác xã Đình Thông<sup>(1)</sup> gồm 135 hộ ở 2 xóm Na Đình (Na Đành) và Na Thông bao gồm 822 nhân khẩu, 279 lao động canh tác trên diện tích 225 mẫu. Hợp tác xã Đình Thông có 6 đội sản xuất.

2. Hợp tác xã La Nong<sup>(2)</sup> có 65 hộ, 279 nhân khẩu, 157 lao động và 84 mẫu đất canh tác. Hợp tác xã La Nong chia thành 2 đội sản xuất.

3. Hợp tác xã Thanh Bình gồm 17 hộ ở xóm Cầu Mánh, gồm 95 khẩu, 43 lao động. Hợp tác xã Thanh Bình có 1 đội sản xuất và 23 mẫu đất canh tác.

4. Hợp tác xã Trung Thần có 1 đội sản xuất gồm 43 hộ, 239 khẩu, 125 lao động và 63 mẫu đất canh tác.

5. Hợp tác xã Thắng Lợi có 1 đội sản xuất gồm 37 hộ ở xóm Làng Lậm, 194 khẩu, 45 lao động và 23 mẫu đất canh tác. Xóm Làng Lậm còn 3 hộ chưa vào hợp tác xã.

6. Hợp tác xã Phúc Thành gồm có 2 đội sản xuất, bao

(1) Xóm Na Thông sau này tách thành các xóm: La Thông, Hang Cô, Đồng Chăn. Xóm Na Đình về sau tách thành các xóm: La Đành, La Vương, Đồng Tẻ và xóm La Mao (năm 1998) cắt về thị trấn Sông Cầu, Đồng Hỷ.

(2) Xóm La Nong ngày nay gọi là Na Long.

gồm 51 hộ, 235 khẩu, 58 lao động và 46 mẫu đất canh tác. Xóm Phúc Thành cũng còn 13 hộ chưa vào hợp tác xã.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện uỷ Đồng Hỷ, trong 2 ngày 7 và 8/12/1979, Đại hội Đảng bộ xã Hóa Trung lần thứ II được tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã với sự có mặt của 66/72 đảng viên của Đảng bộ. Về dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Nguyễn Văn Tuế, Bí thư Huyện uỷ cùng các đại biểu đại diện lãnh đạo các ban xây dựng Đảng trong huyện.

Đại hội đánh giá những thành tích, ưu điểm cũng như những thiếu sót, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ khoá I. Đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới phải đạt là lương thực bình quân đầu người 18 kg/tháng (trong đó có 13 kg thóc), trồng mới 10 ha chè và 10 ha mía, ...

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1979-1981 gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, bầu đồng chí Lý Văn Khâm làm Bí thư; đồng chí Trần Hữu Thung làm Phó Bí thư, Thường trực Đảng và đồng chí Mai Xuân Minh (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã) làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, trong 2 năm 1980 - 1981, các hợp tác xã gặp nhiều khó khăn: đất nước đang ở trong tình trạng thời chiến, mọi công việc đều khẩn trương; giống, vốn, phân hóa học, thuốc

trừ sâu, ... đều rất thiếu. Tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân còn chần chừ, do dự, thiếu lòng tin, phát sinh tư tưởng cục bộ. Trình độ của đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Song, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng bộ, sự chỉ đạo sát sao của Thường vụ Huyện uỷ, cùng các ban, ngành của huyện, các hợp tác xã bước đầu đã đạt được một số kết quả nhất định. Năng suất lúa bình quân đạt 65 kg thóc/sào, ngày công đạt 1,9 kg thóc, sản lượng lương thực bình quân đạt 14,6 kg thóc/người/tháng. Đóng góp nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước đạt yêu cầu theo kế hoạch. Thuế nông nghiệp 2 năm gồm 92 tấn, bán khuyến khích gần 30 tấn, bán nghĩa vụ 20 tấn thóc. Bán lợn hơi 6.844 kg vượt 945 kg, đỗ các loại 1.079 kg xếp thứ hai toàn huyện<sup>(1)</sup>. Từ đó, đời sống nhân dân từng bước ổn định, một số gia đình đã có lương thực dự trữ, xây nhà, mua sắm đồ dùng sinh hoạt, ...

Tuy đã đạt được một số kết quả, nhưng giai đoạn này các hợp tác xã, nông nghiệp cũng bộc lộ những yếu kém nảy sinh kéo dài khó khắc phục. Do sản xuất phụ thuộc quá nhiều vào thời tiết nên xã Hóa Trung luôn trong tình trạng không đạt chỉ tiêu về diện tích gieo trồng và sản lượng đề ra. Ý thức làm chủ tập thể của xã viên chưa cao, còn làm bừa, làm ẩu, năng suất và

(1) Nguồn số tay ghi chép của đồng chí Trần Hữu Thung, khi đó là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã.

hiệu quả công việc thấp. Sản phẩm làm ra phân phối, ăn chia thiếu công bằng, gây thắc mắc trong xã viên. Mỗi khi thu hoạch còn để lãng phí sản phẩm (ước tính) trên 10%. Việc xác định phương hướng sản xuất của các hợp tác xã theo vùng miền còn máy móc, không phát huy được thế mạnh của địa phương. Những yếu kém trên đã nảy sinh thêm nhiều mâu thuẫn ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình chung của xã.

Cuối năm 1979, Kho xăng dầu thuộc Tiểu đoàn 1/Cục Hậu cần/Quân đoàn 3 về tiếp quản vị trí kho xăng dầu của Công ty xăng dầu Bắc Thái tại xóm La Long. Năm 1980, Lữ đoàn Công binh 575/Quân khu I về đóng quân tại xóm Phúc Thành. Thực hiện phong trào “Quân với dân một ý chí”, Đảng bộ, chính quyền đã nhanh chóng phối hợp với lãnh đạo chỉ huy hai đơn vị, giúp bộ đội nhanh chóng ổn định nơi ăn ở, hợp đồng các phương án tác chiến tại chỗ. Công an xã phối hợp cùng đơn vị xây dựng vành đai an toàn, duy trì chế độ giao ban hàng tháng, hàng quý cùng nhau giữ gìn an ninh chính trị địa bàn. Để thắt chặt tình quân dân được sự nhất trí của Đảng uỷ, Chỉ huy 2 đơn vị và Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã Hóa Trung, Ban Chấp hành Đoàn xã đã tổ chức kết nghĩa với Ban Chấp hành Đoàn cơ sở 2 đơn vị. Qua đó, tổ chức Đoàn (bộ đội và địa phương) có nhiều hoạt động thiết thực, bổ ích, giúp đỡ lẫn nhau trên nhiều lĩnh vực nhất là tổ chức các buổi liên hoan văn nghệ, giao lưu học hỏi kinh nghiệm, kể chuyện truyền thống.

Năm 1980, Đảng bộ tiếp tục thực hiện Chỉ thị 72, Thông tư 22<sup>(1)</sup> của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng đảng viên, kết hợp với việc triển khai Chỉ thị 83 của Trung ương Đảng, Hướng dẫn số 2078 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác phát Thẻ đảng viên. Đảng ủy xác định đây là dịp để cho mỗi cán bộ, đảng viên tự soi rọi lại mình, ra sức học tập, làm việc phục vụ Đảng và nhân dân. Đảng ủy mở đợt sinh hoạt phê bình và tự phê bình trong toàn Đảng bộ; kết quả có 54 trên tổng số 82 đảng viên đủ tư cách được phát Thẻ và 28 đồng chí có những khuyết điểm khác nhau phải để lại phần đầu tiếp. Ngày 2/9/1981, Đảng bộ xã Hóa Trung làm lễ phát Thẻ đảng viên đợt đầu cho 51 đồng chí<sup>(2)</sup>. Phần khởi, tự hào, các đảng viên trong Đảng bộ tích cực công tác, xứng đáng với danh hiệu người đảng viên cộng sản và niềm tin tưởng của nhân dân.

Bước sang năm 1981, tình hình xã Hóa Trung vẫn tồn tại nhiều khó khăn, phức tạp, nhất là sau khi hình

(1) Thông tri số 22-TTr/TW, ngày 5/9/1977 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “V/v Tăng cường chỉ đạo việc nâng cao chất lượng đảng viên về mọi mặt và củng cố các tổ chức cơ sở Đảng, đồng thời kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương”.

(2) Trong số 54 đồng chí được xét phát Thẻ đảng viên lần đầu, đến khi phát thẻ có 1 đồng chí đi vắng chưa nhận và 2 đồng chí tiếp tục phát hiện có khuyết điểm nên phải để lại, chỉ phát cho 51 đồng chí.

thành các hợp tác xã hợp nhất<sup>(1)</sup>, sản xuất có mặt bị đình trệ, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Tuy chiến tranh biên giới phía Bắc và phía Tây Nam đã tạm thời lắng xuống, nhưng tình hình xung đột ở biên giới vẫn diễn biến phức tạp. Chủ nghĩa đế quốc cũng như bọn phản động quốc tế chưa từ bỏ bao vây cấm vận, kìm hãm làm suy yếu nước ta trên nhiều mặt từ chính trị, kinh tế đến an ninh, quốc phòng, ...

Ở xã Hóa Trung, các hợp tác xã nông nghiệp đang gặp nhiều khó khăn, trong việc duy trì hình thức sản xuất tập thể đã tồn tại hơn 20 năm. Nguyên nhân do quyền lợi của người lao động chưa xứng đáng với công sức bỏ ra, do tình trạng quản lý công lao động và ăn chia thiếu công bằng. Năng suất, chất lượng và hiệu quả lao động trong sản xuất nông nghiệp quá thấp bởi tình trạng quản lý theo kiểu “cha chung không ai khóc”, đã làm giảm sút lòng tin của nhân dân trong các hợp tác xã.

Để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất ở các hợp tác xã nông nghiệp trên phạm vi cả nước, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW, về Cải tiến công tác khoán, mở rộng “*Khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động*” trong HTX nông

(1) Xã Hóa Trung không tổ chức được hợp tác xã toàn xã, chỉ có các hợp tác xã hợp nhất các xóm như Đình Thông (gồm 2 xóm Na Đình và Na Thông). HTX Tân Long (gồm các xóm Na Long, Cầu Mánh, Trung Thần) nhưng một thời gian ngắn cũng phải tách thành hợp tác xã theo xóm. Chỉ có hợp tác xã Đình Thông duy trì được hình thức hợp tác xã hợp nhất.

nghiệp (gọi tắt là Chỉ thị 100 hay Khoán 100).

“*Khoán 100*” là bước đi ban đầu quan trọng của Đảng ta về đổi mới tư duy trong phát triển kinh tế nông nghiệp, trong cải cách mô hình hợp tác xã nhằm tạo ra động lực mới trong sản xuất lương thực, thực phẩm. Quán triệt tinh thần của *Chỉ thị 100*, Đảng bộ, chính quyền xã Hóa Trung như được đón luồng sinh khí mới, khơi dậy sự sáng tạo của nhân dân trong sản xuất, canh tác. Được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện uỷ, Đảng bộ xã Hóa Trung xác định quyết tâm lãnh đạo và đưa ra các chủ trương biện pháp đúng với đường lối của Đảng kiên quyết thực hiện thắng lợi các chính sách mới do Đảng đề ra. Đảng uỷ đã chỉ đạo Ban Quản trị các hợp tác xã phối hợp cùng Uỷ ban nhân dân điều tra nắm chắc thực tế đất nông nghiệp của từng đội sản xuất, lập kế hoạch giao khoán cụ thể cho từng khu đồng, từng thửa ruộng, từng vụ và cả năm nên ngay trong 2 năm 1981, 1982 toàn bộ số diện tích của hợp tác xã đã được giao khoán cho xã viên (riêng đất 5% được trả lại như cũ).

“*Khoán 100*” là một hình thức quản lý sản xuất mới, được nông dân Hóa Trung cũng như nông dân cả nước phấn khởi đón nhận và thực hiện. Trên cơ sở hợp tác xã đảm bảo 5 khâu là: cơ cấu giống lúa có năng suất cao, đảm bảo nước tưới tiêu, điều hành sức cày kéo, phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật; người nông dân nhận khoán 3 công việc là: gieo trồng, chăm bón và thu hoạch (gọi



tất là “5 khâu, 3 khoán”). Khi thu hoạch xã viên nộp sản phẩm cho hợp tác xã theo chỉ tiêu nhận khoán ban đầu, số còn lại xã viên được hưởng. Chính từ cách làm đó, ngay trong năm đầu thực hiện “*Khoán 100*” ở Hóa Trung đã đạt kết quả khả quan; chỉ tiêu nộp thuế năm 1982 của toàn xã là 46.217 kg (trong đó tập thể hợp tác xã là 39.579 kg và cá thể là 6.638 kg). Các hợp tác xã của Hóa Trung đã nhập kho được 41.113 kg, vượt 3.125 kg (trong đó hợp tác xã Đình Thông đạt 114,15%; hợp tác xã Thắng Lợi đạt 107,72%; hợp tác xã Tân Long đạt 100,89%; hợp tác xã Phúc Thành đạt 100,06%; hợp tác xã Thanh Bình đạt 101,65%; còn lại hợp tác xã Trung Thần mới đạt 67,11% chỉ tiêu). Đối với các hộ cá thể, tuy đã có nhiều biện pháp đôn đốc thực hiện chính sách thuế, nhưng số thóc đóng thuế cho Nhà nước vẫn chưa hoàn thành<sup>(1)</sup>. Hiệu quả trong bước đầu thực hiện “*Khoán 100*” đã giúp cho mỗi gia đình và xã hội từng bước vượt qua khó khăn trong lúc đất nước đang bị các thế lực thù địch đứng đầu là đế quốc Mỹ bao vây, cấm vận.

Cùng với việc lãnh đạo tổ chức thực hiện “*Khoán 100*” trong nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết 19 của

(1) Theo sổ ghi chép của đồng chí Trần Hữu Thung, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Hóa Trung, tuy hợp tác xã Trung Thần chưa hoàn thành chỉ tiêu nộp thuế, nhưng các hợp tác xã nông nghiệp khác ở xã Hóa Trung đã giao nộp thuế vượt chỉ tiêu. Vì vậy, bình quân chung năm 1982 các hợp tác xã nông nghiệp ở xã Hóa Trung giao nộp thuế nông nghiệp đạt 103,88% kế hoạch.

Trung ương Đảng về “Đưa chăn nuôi trở thành một ngành sản xuất chính” được nhân dân hưởng ứng tích cực. Chính sách mới của Đảng khơi dậy tiềm năng của nhân dân trong chăn nuôi nên đàn gia súc, gia cầm ở xã Hóa Trung từng bước tăng lên đáng kể, phục vụ tốt cho nhu cầu đời sống của mỗi gia đình và xã hội.

Mặt trận Tổ quốc xã Hóa Trung do đồng chí Trần Đức Thượng làm Chủ tịch đã có nhiều nội dung, biện pháp cụ thể trong xây dựng khối đoàn kết toàn dân. Với đặc điểm xã Hóa Trung có nhiều đồng bào các dân tộc sinh sống, trong đó đông hơn cả là người Kinh, người Nùng và người Sán Dìu. Mặt trận đã thường xuyên chú trọng, củng cố xây dựng sự đoàn kết giữa các dân tộc, chính vì thế nhân dân các dân tộc trong xã đều tin tưởng Đảng, tôn trọng chính quyền, thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp chặt chẽ cùng các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh các hoạt động, tuyên truyền, vận động nhân dân: chống mê tín dị đoan, xây dựng nếp sống mới, thăm hỏi, động viên các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Từ sau ngày 30/4/1975 đến năm 1986, diễn ra 2 cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội<sup>(1)</sup>, các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh và huyện và trực tiếp là 5 kỳ bầu cử Hội đồng

(1) Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VI (ngày 25/4/1976) và Quốc hội khóa VII (ngày 26/4/1981).

nhân dân cấp xã<sup>(1)</sup>, Mặt trận Tổ quốc xã đều làm tốt chức năng nhiệm vụ từ khi hiệp thương giới thiệu nhân sự đến khi bầu cử, đồng thời tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri. Kết quả thực hiện tốt chức năng Mặt trận Tổ quốc trong các cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các cuộc tiếp xúc cử tri góp phần nâng cao ý thức làm chủ tập thể và thực hiện quyền dân chủ của nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Hóa Trung là lực lượng chiếm số đông trong xã, là lao động chủ yếu trong mỗi gia đình và các hợp tác xã, nên Đảng bộ thường xuyên quan tâm lãnh đạo sâu sát, cụ thể. Hội Phụ nữ xã đã hưởng ứng và phát động phong trào “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”. Với phong trào này Hội đã đi sâu giáo dục truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, đề cao vai trò người phụ nữ mới, tích cực động viên chồng con lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng các tiêu chí “*Người phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà*” với các phong trào cụ thể, thiết thực: “*Chăn nuôi giỏi*”, “*Xây dựng gia đình văn hoá mới*”, mở hội “*Thi cấy đúng kỹ thuật*”, “*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*”, ... Hội chủ động đề xuất với Đảng, chính quyền, các hợp tác xã xây dựng,

(1) Từ năm 1975 đến 1986 có 5 kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân xã: nhiệm kỳ 1975-1977 bầu ngày 6/4/1975, nhiệm kỳ 1977-1979 bầu ngày 15/5/1977, nhiệm kỳ 1979-1981 bầu tháng 5/1979, nhiệm kỳ 1981-1984 bầu ngày 25/10/1981, nhiệm kỳ 1984-1987 bầu tháng 4/1984.

củng cố nhà trẻ, nhóm trẻ để giải phóng phụ nữ, xây dựng tổ hoà giải ở các xóm, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, với thành tích của mình, Hội Phụ nữ xã Hóa Trung nhiều năm được Hội Phụ nữ huyện Đông Hỷ biểu dương khen thưởng, nhiều chị em được công nhận danh hiệu “*Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà*”.

Thực hiện chỉ đạo thống nhất của cấp trên. Ngày 25/10/1981, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp huyện và xã. Các cử tri đã bầu được 2 đại biểu Hội đồng nhân dân huyện (khóa XI)<sup>(1)</sup> và 23 đại biểu Hội đồng nhân dân xã (khóa XIV). Ngày 19/12/1981, Hội đồng nhân dân xã khóa XIV đã họp bầu 7 đồng chí làm Ủy viên Ủy ban nhân dân xã là Mai Xuân Minh, Nguyễn Đình Du, Nông Thành Quý, Phạm Trọng Bình, Lục Chu Bình, Phan Thị Bình và Lộc Thị Bản. Đồng chí Mai Xuân Minh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban, đồng chí Nguyễn Đình Du được bầu làm Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Công an, đồng chí Phạm Trọng Bình làm Xã đội trưởng.

Chấp hành chỉ đạo của Huyện ủy Đông Hỷ, trong 2 ngày 4 và 5/11/1982, Đảng bộ xã Hóa Trung tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1982 -1984 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Đại hội bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành khóa mới. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí là Trần Hữu Thung làm Bí thư, Lục Chu Bình (Ủy viên Ủy ban nhân dân xã) làm Phó Bí thư

(1) Là các đại biểu Nguyễn Văn Hồi và Nông Hồng Long.

và đồng chí Mai Xuân Minh (Chủ tịch UBND xã) làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>(1)</sup>.

Ngày 14/4/1983, xã Hóa Trung tổ chức hội nghị tổng kết xét duyệt thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo các tiêu chí hướng dẫn của cấp trên. Kết quả có 29 đồng chí đủ điều kiện được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, 28 đồng chí được đề nghị thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì, 95 đồng chí được đề nghị thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, 22 đồng chí được đề nghị thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất và 12 đồng chí được đề nghị thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì<sup>(2)</sup>.

Tiếp tục phát Thẻ đảng viên: Đến ngày 18/5/1983, Đảng bộ xã Hóa Trung đã hoàn thành phát Thẻ đảng viên đợt 2. Lúc này Đảng bộ có 96 đảng viên, trong đó có 13 đảng viên nữ, 4 đảng viên theo đạo Công giáo, kết quả có tổng số 89 đảng viên đã được phát Thẻ, còn lại 7 đảng viên có khuyết điểm đang xem xét phát Thẻ đợt tiếp theo<sup>(3)</sup>.

Thực hiện nghị quyết 16/NQ/BT của Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ, Chỉ thị 14 của Tỉnh uỷ về phát động quần chúng đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc và

(1) Nguồn tại kho lưu trữ Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

(2) Theo Biên bản họp Hội đồng xét duyệt thành tích trong kháng chiến chống Mỹ của cán bộ và nhân dân xã Hóa Trung, ngày 14/4/1983 (đồng chí Trần Hữu Thung lưu giữ được).

(3) Tại báo cáo Công tác phát thẻ đảng viên ngày 18/5/1983 của Huyện ủy, bản lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ, ký hiệu D04261.

thực hiện theo tinh thần Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá V) và Chỉ thị 128 của Hội đồng Bộ trưởng, lấy xã phường làm địa bàn, gắn công tác củng cố cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể với việc củng cố các vùng xung yếu, các vùng trọng điểm. Đảng bộ đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ tình hình nhiệm vụ, thâm nhuần sâu sắc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, tin tưởng, không mơ hồ mất cảnh giác, nâng cao tinh thần tự lực, khắc phục mọi khó khăn trở ngại. Chính vì thế công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn ổn định. Đối với nhiệm vụ công tác quân sự địa phương năm nào xã Hóa Trung cũng hoàn thành công tác huấn luyện dân quân, tuyển quân, giao quân. Từ năm 1980 đến năm 1985 có 87 thanh niên nhập ngũ. Lực lượng dân quân tiếp tục được củng cố, xây dựng, duy trì tốt chế độ huấn luyện quân sự hàng năm. Huấn luyện theo phương án tác chiến đã được Ban Chỉ huy quân sự huyện Đồng Hỷ phê duyệt, xã nhiều năm liền được công nhận là đơn vị huấn luyện giỏi.

Từ sau Đại hội Đảng bộ ngày 25/10/1981, xã Hóa Trung đã có chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực nhất là nhiệm vụ lãnh đạo sản xuất, củng cố hợp tác xã. Thực hiện *Chỉ thị 100*, thu nhập bình quân đầu người đã tăng đáng kể, mức sống nhìn chung có khá hơn các năm trước.

Mặc dù còn có nhiều khó khăn cần tiếp tục tháo gỡ, nhưng về cơ bản xã Hóa Trung năm nào cũng hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước, tình trạng nợ đọng thuế nông nghiệp ở các hộ cá thể đã giảm đáng kể.

Từ giữa năm 1983, đồng chí Mai Xuân Minh, Chủ tịch UBND xã khóa XIV (nhiệm kỳ 1981-1984) mắc bệnh nên xin nghỉ công tác. Tại kỳ họp thứ 5 (cuối tháng 12/1983), Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Nguyễn Đình Du đang là Phó Chủ tịch giữ chức Chủ tịch UBND xã khóa XIV (nhiệm kỳ 1981 - 1984), bầu bổ sung đồng chí Nguyễn Đình Bình làm Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Công an xã<sup>(1)</sup>.

Ngày 6/5/1984, Đảng ủy xã lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa XV (nhiệm kỳ 1984 – 1987) thành công tốt đẹp. Ngày 6/6/1984, Hội đồng nhân dân xã họp kỳ thứ nhất bầu 7 ủy viên Ủy ban nhân dân xã là Nguyễn Đình Du, Nguyễn Đình Bình, Triệu Quang Tri, Phạm Trọng Bình, Mai Tiến Sơn, Diệp Minh Quý và Lộc Đình Ty. Đồng chí Nguyễn Đình Du được bầu làm Chủ tịch và đồng chí Nguyễn Đình Bình làm Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Công an xã.

Thực hiện Chỉ thị 80 CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiến hành Đại hội Đảng các cấp và đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình trong Đảng do Tỉnh ủy Bắc Thái phát động tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ VI của Đảng. Ngày 22/3/1986, Đảng bộ xã Hóa Trung tổ chức Đại hội lần thứ IV, nhiệm kỳ 1986 – 1988 với sự có mặt của 108/116 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Với tinh thần đoàn kết nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật để thấy rõ những ưu - khuyết điểm trong thời gian vừa qua của Đảng bộ để tìm hướng phát triển đi lên. Lúc này, xã Hóa Trung còn 3 hợp tác xã nông nghiệp là Đình Thông, Tân Long, Phúc Thành, trong đó 2 hợp tác xã Tân Long và Phúc Thành có chiều hướng phát triển. Riêng 2 cơ sở Trung Thần và Thắng Lợi bị vỡ hợp tác xã chưa củng cố lại được. Trong nhiệm kỳ phát triển được 14 đảng viên mới; 4/6 chi bộ xếp loại Khá (chiếm 66,6%), 2 chi bộ xếp loại Yếu. Nghị quyết về xây dựng Trụ sở làm việc của cơ quan xã và Trạm Y tế xã vẫn chưa thực hiện được.

Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất của các hợp tác xã thời gian này có những diễn biến phức tạp, đã xảy ra tình trạng phân tán, mất mát, hư hỏng tài sản của tập thể. Công tác quản lý, hạch toán kinh tế trong hợp tác xã còn nhiều hạn chế, yếu kém nên việc thực hiện 3 lợi ích Nhà nước, tập thể và người lao động gặp nhiều khó khăn.

Công tác tổ chức, điều hành thực hiện các nhiệm vụ còn thiếu cụ thể, thiếu sâu sát dẫn tới lúng túng, bị động. Việc phối hợp hoạt động giữa các bộ phận, ban, ngành, đoàn thể không chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ giải quyết chưa tốt, còn chông chéo, bao biện, làm thay. Không phát

(1) Quyết định chuẩn y của Ủy ban nhân dân huyện ký ngày 16/1/1984.



huy được sức mạnh tổng hợp trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể quần chúng nên vai trò làm chủ tập thể của nhân dân, của hội viên chưa được phát huy đầy đủ...

Từ thực tế đó, Đảng bộ đã đúc rút được những kinh nghiệm quý báu để tiếp tục lãnh đạo nhân dân phát huy ưu điểm, khắc phục những thiếu sót khuyết điểm, xây dựng xã Hóa Trung phát triển với những chỉ tiêu cụ thể: Khôi phục 2 hợp tác xã bị vỡ; cấy lúa hàng năm 727 mẫu, sản lượng thóc cả năm đạt 760 tấn; trồng ngô 25 mẫu, khoai lang 40 mẫu, trồng sắn 40 mẫu, trồng lạc 20 mẫu. Đàn trâu bò phần đầu 750 con, phần đầu mỗi hộ có 2,5 đến 3 đầu lợn. Mỗi hợp tác xã trồng 1 đôi cây 10 ha, mỗi hộ trồng 30 cây. Trong nhiệm kỳ tới xây dựng trụ sở làm việc cơ quan xã 5 gian và nhà trạm y tế 3 gian. Kết nạp mới 12 đảng viên, phần đầu trong Đảng bộ không còn chi bộ yếu.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Vũ Minh Hải làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ làm Phó Bí thư và đồng chí Triệu Quang Trì làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>(1)</sup>.

Sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV (nhiệm kỳ 1986 – 1988), tháng 6/1986, đồng chí Nguyễn Đình Du, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khóa XV xin nghỉ công tác vì lý

(1) Nghị quyết số 64/NQ/ĐH, ngày 22/5/1986 của Huyện ủy Đồng Hỷ do Bí thư Nguyễn Sơn Oanh ký.

do sức khỏe yếu. Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ (Phó Bí thư Đảng ủy) làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khóa XV (nhiệm kỳ 1984-1987).

Năm 1986 với diện tích cấy lúa đạt 202,24 ha, năng suất bình quân theo kế hoạch từ 22 đến 24 tạ/ha/vụ<sup>(1)</sup>, sản lượng đề ra là 760 tấn, nhưng thực tế chỉ thu được 690 tấn, thấp hơn kế hoạch 60 tấn. Tuy vậy, kết quả trên đã là sự cố gắng lớn của các hợp tác xã đóng góp cho xã hoàn thành chỉ tiêu nộp thuế 50,673 tấn. Bên cạnh trồng lúa, xã đã phát triển được 23 ha đất trồng chè và 14,34 ha trồng cây ăn quả. Tuy nhiên thời gian này hiệu quả và giá trị của cây chè và các loại cây ăn quả còn hạn chế, do chưa được tiêu thụ nhiều.

Cuối năm 1986, Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung liên tiếp chào đón những sự kiện trọng đại diễn ra sau Đại hội Đảng bộ xã: Đó là kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đồng Hỷ lần thứ XVII, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ V. Đặc biệt là Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ VI (12/1986) diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đây là kỳ Đại hội có dấu ấn lịch sử sâu sắc là đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Phần khởi đón nhận nghị quyết về đổi mới của Đảng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung tin tưởng tuyệt đối vào sự

(1) Hệ số quay vòng sử dụng đất cấy lúa lúc này đạt khoảng đạt 1,6; năng suất theo kế hoạch phần đầu đạt từ 22 đến 24 tạ/ha/vụ (tương đương từ 80 đến 86kg/sào), nhưng thực tế đạt bình quân 21,36 tạ/ha (Theo sổ ghi chép của đồng chí Trần hữu Thung, nguyên Bí thư Đảng ủy xã).

lãnh đạo của Đảng, quyết tâm cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân khắc phục mọi khó khăn, không ngừng phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi Nghị quyết mà Đảng đã đề ra.

## **II- Đảng bộ xã Hóa Trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đổi mới theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII (1987-1996)**

Từ cuối năm 1985, tình hình kinh tế của đất nước ta lâm vào khủng hoảng với rất nhiều khó khăn thử thách. Xã Hóa Trung đã trải qua 4 năm thực hiện *Khoán 100*, đời sống thực tế của nhân dân có khá hơn, nhưng vẫn nằm trong tình trạng khó khăn chung của cả nước. Nguyên nhân do vật tư, hàng hóa ít, dẫn đến tình trạng giá cả vật tư và các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho sản xuất như phân bón, thuốc trừ sâu tăng vọt, số lượng hàng hóa chưa đáp ứng được nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Quá trình thực hiện *Khoán 100* trong nông nghiệp đã dần bộc lộ nhiều bất cập, nảy sinh nhiều mâu thuẫn, phức tạp.

Ngay những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung đã gặp phải muôn vàn khó khăn, thử thách. Thời tiết diễn biến phức tạp, lũ lụt, hạn hán, rét đậm rét hại liên tiếp xảy ra; sâu bệnh phát sinh phát triển trên diện rộng; quan điểm nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân chưa theo kịp tình hình, làm cho sản xuất vốn đã khó khăn, càng khó khăn hơn, nhất là trong lập kế hoạch, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Trước tình hình đó, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Quản lý các hợp tác xã đã có nhiều cố gắng đưa ra những giải pháp tích cực, kiên quyết thực hiện đổi mới và đã thu được một số kết quả bước đầu.

Tháng 5/1987, Đảng bộ lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa XVI (nhiệm kỳ 1987-1989) thành công tốt đẹp. Tháng 6/1987, Hội đồng nhân dân xã họp và bầu các chức danh Ủy ban nhân dân xã gồm 7 thành viên. Đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ được bầu làm Chủ tịch và đồng chí Lộc Đình Ty làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khóa XVI.

Cuối năm 1987, Đảng bộ tổ chức cho toàn thể đảng viên học tập Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “*Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội*”. Do tính chất của cuộc vận động nên Ban Thường vụ Đảng ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo do đồng chí Vũ Minh Hải, Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban để lãnh đạo thực hiện một cách nghiêm túc, sâu sát đến từng chi bộ, từng đảng viên để rút kinh nghiệm và uốn nắn những sai trái lệch lạc. Thực hiện Nghị quyết số 04 của Bộ Chính trị, từ năm 1987 đến 1989, Đảng bộ đã xử lý kỷ luật 12 đảng viên, trong đó: khai trừ 2, cảnh cáo 3, khiển trách 3, xoá tên 4 và nhiều đảng viên khác phải phê bình nhắc nhở rút kinh nghiệm đã góp phần làm cho Đảng bộ trong sạch vững mạnh hơn, củng cố lòng tin của quần chúng đối với

Đảng và rút ra cho Đảng bộ những bài học quý giá.

Để tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW “Về đổi mới kinh tế nông nghiệp” (Gọi tắt là Nghị quyết 10 hay Khoán 10). Khoán 10 của Bộ Chính trị cùng Nghị quyết 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra đời, tạo nên một luồng sinh khí mới, một động lực mới để Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung nhanh chóng tháo gỡ khó khăn từng bước thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới mà Đảng đã đề ra. Từ năm 1989 người nông dân nhận khoán chỉ còn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước theo quy định và các khoản quỹ thực tế cho hợp tác xã<sup>(1)</sup>, sản phẩm còn lại được tự do lưu thông trên thị trường.

Động lực từ Khoán 10, cùng với những động thái tích cực trong quá trình Đảng bộ triển khai thực hiện Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị “*Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội*” đã có những ảnh hưởng tích cực đến tình hình chung của xã. Mặc dù trước mắt xã Hóa Trung còn tồn tại những khó khăn vướng mắc

(1) Người lao động phải nộp 11,3% thuế nghĩa vụ cho Nhà nước và 4 loại quỹ cố định của Hợp tác xã do Đại hội xã viên bàn, quyết định đó là: Quỹ công ích 1%; quản lý phí 0,3%; chi phí đất nông 1%; và 1% chi phí mua sắm, sửa chữa tài sản của Hợp tác xã. Như vậy người nông dân phải nộp 14,6% tổng sản lượng làm ra theo khoán; lợi ích của người lao động được bảo đảm và tăng lên đáng kể.

chưa được tháo gỡ, nhất là khâu điều chỉnh ruộng đất, chỉ tiêu giao khoán, giải quyết tài sản và công nợ của hợp tác xã, nhưng người nông dân đã tự chủ được trong sản xuất nông nghiệp nên đã nhận khoán, cấy hết diện tích. Trên đất trồng màu người nông dân cũng hoàn toàn chủ động, nên diện tích trồng lạc, trồng đỗ tương tăng đến 25%. Diện tích trồng sắn ước tính trên 50 mẫu. Đến cuối năm 1988, lương thực bình quân đầu người cả năm ở xã Hóa Trung đạt 226 kg (vượt 21 kg so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV đề ra).

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ về tổ chức Đại hội Đảng các cấp, trong hai ngày 9 và 10/10/1988, Đảng bộ xã Hóa Trung tổ chức Đại hội khóa V, nhiệm kỳ 1988 – 1991 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã với sự có mặt của 82/116 đảng viên của 6 chi bộ trực thuộc. Tới dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Nguyễn Minh Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ-Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Đồng Hỷ; đồng chí Lý Văn Hữu, Huyện ủy viên-Chủ tịch Hội Nông dân huyện và các đồng chí cán bộ, chuyên viên cơ quan Huyện ủy. Đến dự và chúc mừng Đại hội có lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị đứng chân trên địa bàn xã là Lữ đoàn Công binh 575 và Nông trường Sông Cầu<sup>(1)</sup>.

Đại hội đánh giá: Đến cuối nhiệm kỳ 1986 – 1988, xã

(1) Sau 10 năm về đứng chân trên địa bàn xã Hóa Trung, cuối năm 1988, Kho xăng dầu Quân đoàn 3 chuyển vào Tây Nguyên và bàn giao vị trí cho Kho xăng dầu H8 thuộc Cục Hậu cần Quân khu I.

Hóa Trung đã đạt mức lương thực bình quân 226 kg/người/năm. Được sự đầu tư của trên, xã Hóa Trung đã xây dựng được trụ sở Ủy ban nhân dân xã gồm 5 gian nhà cấp 4 và nhà Trạm Y tế gồm 3 gian. Đảng bộ có 6 chi bộ (5 chi bộ nông nghiệp và 1 chi bộ giáo dục), kết quả bình xét trong nhiệm kỳ có 58,3% số lượt chi bộ đạt “trong sạch vững mạnh” và 41,7% số lượt chi bộ đạt “khá”. Đảng bộ xã Hóa Trung có 1 năm đạt “trong sạch vững mạnh” và 1 năm đạt “khá”.

Đại hội đề ra các chỉ tiêu chủ yếu: Giữ vững mức lương thực từ 225 kg/người/năm trở lên. Chăn nuôi đàn trâu có từ 750 con trở lên, đàn lợn 1.300 con, thả cá hết các hồ ao tập thể. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao nộp thuế cho Nhà nước. Trong xây dựng Đảng, phấn đấu kết nạp mới 10 đến 13 đảng viên, giữ vững danh hiệu Đảng bộ “trong sạch vững mạnh”.

Đại hội bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ và bầu đồng chí Vũ Minh Hải làm Bí thư; đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ, Chủ tịch UBND xã làm Phó Bí thư và đồng chí Triệu Quang Trì làm Ủy viên Thường vụ- Thường trực Đảng.

Ngày 19/11/1989, Đảng bộ xã lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa XVII (nhiệm kỳ 1989 – 1994) thành công tốt đẹp. Cử tri xã Hóa Trung đã bầu đủ 27 đại biểu đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân (nhiệm kỳ

1989 – 1994) đã bầu đồng chí Trương Đức Liên làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng, đồng chí Triệu Quang Trì làm Chủ tịch và đồng chí Lộc Đình Ty làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, kiêm Trưởng Công an xã.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết 05-NQ/TU của Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, ngày 19/4/1990 Ban Chấp hành Đảng bộ đã tổ chức hội nghị quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 21/2/1990 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc mở đợt sinh hoạt chính trị “*Nâng cao năng lực lãnh đạo và rèn luyện phẩm chất đảng viên...*”. Thực hiện Chỉ thị 28-CT/TU, Đảng bộ lãnh đạo đợt sinh hoạt tự phê bình và phê bình gắn với bình xét phân tích chất lượng đảng viên và phân loại chi bộ. Qua sinh hoạt phê bình và tự phê bình, Đảng ủy đã xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, vi phạm phẩm chất, nợ nần dây dưa, giảm sút ý chí chiến đấu, mất lòng tin đối với quần chúng bằng hình thức khiển trách 3 và cảnh cáo 2 đảng viên.

Trong tháng 9/1990 tất cả các chi bộ trong toàn Đảng bộ đã tiến hành tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, củng cố chi bộ theo Chỉ thị số 28. Tiếp tục thực hiện công tác phát triển đảng viên: Đến ngày 28/8/1989, Đảng bộ xã Hóa Trung có 6 chi bộ, 117 đảng viên, đã được nhận thẻ 104 đồng chí (trong đó Chi bộ Đình Thông đã phát thẻ cho 37/41 đồng chí, Chi bộ Tân Long đã phát thẻ cho 27/33 đồng



chí, Chi bộ Phúc Thành đã phát thẻ cho 17/18 đồng chí, Chi bộ Làng Lậm đã phát thẻ cho 8/8 đồng chí, Chi bộ Trung Thần đã phát thẻ cho 7/8 đồng chí và Chi bộ nhà trường đã phát thẻ cho 8/8 đồng chí).

Ngày 6/12/1989, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Căn cứ vào Thông tri số 16 -TT/ĐH ngày 16/11/1990 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổ chức Hội Cựu chiến binh ở cấp xã, đầu năm 1991 Đảng ủy xã Hóa Trung quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh xã và chỉ định Ban Chấp hành lâm thời gồm 3 đồng chí là Lê Dư, Hoàng Văn Tuấn và Nông Khánh Tuế để tập hợp các thể hệ cựu chiến binh tiến tới thành lập Hội. Tháng 12/1991, Hội Cựu chiến binh xã Hóa Trung tổ chức Đại hội lần thứ nhất, (nhiệm kỳ 1991 - 1994) bầu đồng chí Lê Dư làm Chủ tịch và đồng chí Hoàng Văn Tuấn làm Phó Chủ tịch và đồng chí Nông Khánh Tuế làm Ủy viên Ban Chấp hành. Hội Cựu chiến binh được thành lập đã tập hợp đoàn kết các thể hệ Cựu chiến binh phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, góp phần xây dựng quê hương ngày càng tiến bộ.

Chấp hành chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ về tổ chức đại hội Đảng các cấp, trong hai ngày 13 và 14/12/1991, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hóa Trung khoá VI (nhiệm

kỳ 1991 - 1994) được triệu tập tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội khẳng định trong thời gian qua do gặp rất nhiều khó khăn, phức tạp, tư tưởng một bộ phận đảng viên không ổn định, biểu hiện cơ hội, thiếu lòng tin trước những biến cố của tình hình thế giới cũng như trong nước và những khó khăn tạm thời của Đảng bộ. Vấn đề dân chủ, đoàn kết trong Đảng còn yếu. Các hoạt động của đoàn thể, hoạt động văn hoá xã hội chưa được quan tâm đúng mức. Hợp tác xã hoạt động cầm chừng, công tác điều hành lỏng lẻo, sản xuất liên tục gặp khó khăn, chậm phát triển. Việc chuyển đổi cơ chế quản lý nhất là quá trình thực hiện Khoán 10, vận dụng vào tình hình thực tế chưa sát; xuất hiện một số hộ ở La Thông đòi “ruộng ông cha” gây bức xúc trong dân. Bên cạnh đó dịch bệnh liên tiếp xảy ra, làm cho năng suất, sản lượng lương thực giảm, ảnh hưởng nhiều đến đời sống nhân dân.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội nhiệm kỳ 1991-1994 là: Tập trung cao nhất hoàn thành việc giao đất sản xuất nông nghiệp cho các gia đình xã viên theo tinh thần *Khoán 10* của Bộ Chính trị. Thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng bộ “trong sạch vững mạnh” với chỉ tiêu 60 đến 70% chi bộ đạt “trong sạch vững mạnh”, không có chi bộ yếu kém, 100% đảng viên đủ tư cách; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh,

hoạt động có hiệu quả.

Đại hội bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành khóa VI. Trong phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu đồng chí Vũ Minh Hải làm Bí thư, đồng chí Lộc Đình Ty làm Phó Bí thư và đồng chí Phạm Trọng Bình làm Ủy viên Thường vụ-Thường trực Đảng.

Sau Đại hội Đảng bộ xã khóa V, đồng chí Triệu Quang Trì, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khóa XVII xin nghỉ công tác, đồng chí Lộc Đình Ty, Phó Bí thư Đảng ủy được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khóa XVII (nhiệm kỳ 1989-1994), đồng chí Phan Văn Vinh làm Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Công an xã.

Căn cứ Quyết định 427/QĐ-UB, ngày 14/11/1991 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái về công tác quản lý, sử dụng đất đai và Hướng dẫn số 326/HD-UB, ngày 22/11/1991 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về đổi mới hình thức, nội dung và phương thức hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp cũng như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa VI, Ủy ban nhân dân xã Hóa Trung đã điều chỉnh ruộng đất trong nội bộ các hợp tác xã - tiến tới giao quyền sử dụng đất lâu dài cho hộ nông dân. Trong năm 1992 và 6 tháng đầu năm 1993 vừa kết hợp giao ruộng theo khoán vừa tiến hành làm thủ tục giao quyền sử dụng đất cho 56% số hộ, số còn lại đã được hoàn thành trong năm 1994.

Khoán 10 đã giúp cho nhân dân hăng say sản xuất, diện tích gieo cấy đạt 205 ha (năm 1993), sản lượng thóc đạt xấp xỉ 800 tấn. Cùng với trồng lúa, xã còn trồng được khoảng 30 ha ngô, 45 ha khoai lang và sắn; ước tính thu hoạch quy thóc đạt được khoảng 50 tấn cùng hàng chục ha rau màu, đỗ, lạc các loại, góp phần đáng kể vào cải thiện và nâng cao mức sống nhân dân.

Từ thực hiện “Khoán 10” đã hình thành một hình thức quản lý điều hành mới. Ủy ban nhân dân xã: chuyển giao các tiến bộ khoa học, dịch vụ kỹ thuật, thủy lợi, ký các hợp đồng dịch vụ với các xóm hoặc cá nhân, đôn đốc giám sát việc thực hiện của các xóm, thanh quyết toán hợp đồng. Ở cấp xóm thành lập Ban chỉ đạo dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ, chi bộ; người trực tiếp điều hành là trưởng xóm.

Năm 1993, Đảng bộ xã Hóa Trung có 7 chi bộ<sup>(1)</sup> là: Phúc Thành, Tân Long, Trung Thần, Cầu Mánh, Đình Thông, Làng Lậm và Trường học với tổng số 113 đảng

(1) Chi bộ Phúc Thành có 19 đảng viên do đồng chí Lục Chu Bình làm Bí thư; Trưởng xóm Vũ Công Khuyến. Chi bộ Tân Long có 32 đảng viên, đồng chí Nguyễn Xuân Bình làm Bí thư; Trưởng xóm Nguyễn Đình Bình. Chi bộ Trung Thần có 4 đảng viên, đồng chí Diệp Minh Quý làm Bí thư; Trưởng xóm Trần Đức Sinh. Chi bộ Cầu Mánh có 3 đảng viên, đồng chí Trương Văn Liên làm Bí thư; Trưởng xóm Trương Văn Lục. Chi bộ Đình Thông có 42 đảng viên, đồng chí Lý Văn Đại làm Bí thư; Trưởng xóm Bùi Quốc Sử. Chi bộ Làng Lậm có 6 đảng viên, đồng chí Từ Đức Ba làm Bí thư; Trưởng xóm Vũ Văn Sinh. Chi bộ Y tế-Trường học có 7 đảng viên do đồng chí Nguyễn Văn Tiến làm Bí thư.

viên (109 chính thức và 4 dự bị); đảng viên nữ có 11 đồng chí; đảng viên là cán bộ hưu trí, mất sức lao động có 40 đồng chí; có 77 đảng viên trực tiếp sản xuất. Phân loại có 71 đảng viên xếp loại 1; loại 2 có 36 đảng viên; loại 3 có 8 đảng viên và loại 4 có 2 đảng viên. Đảng ủy xã có 11 ủy viên luôn đạt tiên phong gương mẫu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong số 7 chi bộ, có 3 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 3 chi bộ khá, 1 chi bộ yếu; trong số 19 chi ủy viên có 16 chi ủy viên hoạt động tốt, đạt tiên phong gương mẫu. Cán bộ khối Ủy ban nhân dân có 11 đồng chí đều được Đảng ủy đánh giá là hoạt động tốt. Cán bộ ban quản lý các hợp tác xã nông nghiệp có 50% số người hoạt động tích cực, có tín nhiệm đối với xã viên.

Hội Nông dân tập thể<sup>(1)</sup> xã Hóa Trung được tái lập từ đầu năm 1980, nhưng hoạt động còn hạn chế. Thực hiện Chỉ thị số 14/ CT-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường chỉ đạo của các cấp ủy, kiện toàn củng cố tổ chức Hội Nông dân các cấp, đầu năm 1993, Ban chấp hành Đảng bộ ra nghị quyết củng cố Hội Nông dân và phân công đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ làm Chủ tịch Hội. Hội Nông dân xã đã từng bước hoạt động có hiệu quả và làm nòng cốt trong xây dựng nông thôn mới theo

(1) Hội Nông dân huyện Đông Hỷ tái lập tháng 6/1977 với tên gọi: Hội đồng Nông dân tập thể; Tháng 2/1982 đổi tên là Hội Liên hiệp Nông dân tập thể; Từ ngày 1/3/1988 đổi tên thành Hội Nông dân Việt Nam.

Nghị quyết 05-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VII đã khẳng định.

Tháng 10/1993, Đại hội Giáo dục xã Hóa Trung lần thứ nhất đã được tổ chức với nội dung: Quán triệt Nghị quyết về công tác giáo dục của Đảng ủy; thông qua báo cáo tổng kết công tác giáo dục của xã giai đoạn 1991-1993 và đề ra phương hướng, mục tiêu trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu đồng chí Lộc Đình Ty - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Chủ tịch và đồng chí Cổ Thị Thanh Sinh - Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở làm Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo dục xã Hóa Trung nhiệm kỳ 1991 - 1993 để đưa công tác giáo dục của xã ngày một phát triển.

Từ năm học 1993-1994 đến năm 1996 diện mạo nhà trường từng bước đổi thay. Cơ sở vật chất của nhà trường hằng năm đều được củng cố xây dựng, không còn tình trạng học ca 3, bàn ghế đầy đủ cho học sinh ngồi học, nhà Hiệu bộ nơi làm việc của giáo viên được xây dựng mới. Cảnh quan môi trường các nhà trường ngày một xanh, sạch đẹp. Đời sống từng bước được cải thiện, đỡ khó khăn, giáo viên thêm yêu ngành, yêu nghề, tình trạng vừa dạy học vừa chạy vạy lo cái ăn hàng ngày cho gia đình đã giảm hẳn; chất lượng giáo dục mỗi năm đều được nâng lên.

Trạm Y tế xã do bà Đỗ Thị Minh làm Trạm trưởng và từ năm 1993 đến 1995 do bà Trần Thị Tâm làm Trạm

trưởng, thường xuyên chỉ có 1 đến 2 y sĩ cùng một số nhân viên phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Thiếu thuốc chữa bệnh, Trạm Y tế chủ động khám chữa bệnh cho nhân dân bằng các bài thuốc cổ truyền, vận động nhân dân phòng bệnh, không để các dịch bệnh phát sinh, lan truyền. Trạm Y tế xã luôn làm tốt việc vận động nhân dân thực hiện kế hoạch hoá gia đình, không sinh con thứ 3 và đã có 498 người áp dụng các biện pháp tránh thai. Phong trào kế hoạch hoá gia đình ở xã Hóa Trung ngày một phát triển, thực sự đi vào đời sống xã hội, góp phần quyết định làm giảm dần sức ép về dân số.

Vào những năm cuối thập kỷ 80 đến đầu thập kỷ 90 (của thế kỷ XX) xã Hóa Trung là một địa bàn an ninh chính trị tương đối phức tạp; những tệ nạn xã hội như nghiện hút ma túy, cờ bạc, trộm cắp tăng nhanh. Tại xã đã xuất hiện một số điểm buôn bán ma túy và chứa chấp con nghiện gây mất trật tự an ninh. Trước tình hình đó, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã đã chú trọng lãnh đạo củng cố kiện toàn đội ngũ công an viên ở các xóm. Công an xã đã tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể vừa tuyên truyền giáo dục, vừa kiên quyết đấu tranh chống tội phạm, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các vụ vi phạm pháp luật. Một số điểm buôn bán chất ma túy, chứa chấp con nghiện nhanh chóng được phát hiện và xoá bỏ. Tuy nhiên đây mới chỉ là bước đầu, vì cuộc đấu tranh này còn lâu dài và phức tạp.

Lực lượng dân quân của xã cũng thường xuyên được củng cố biên chế, bổ sung đủ quân số và trang bị theo quy định. Hằng năm, chương trình nội dung huấn luyện đều hoàn thành kế hoạch, kết quả kiểm tra đều đạt khá giỏi. Việc tổ chức khám tuyển nghĩa vụ quân sự và giao quân theo quy định từng năm, xã Hóa Trung đều thực hiện nghiêm túc, đảm bảo số lượng, chất lượng. Từ năm 1991 đến năm 1996 toàn xã có 36 thanh niên lên đường nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự, đảm bảo 100% chỉ tiêu trên giao.

Ngày 22/4/1994 Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Hóa Trung lần thứ VII đã được triệu tập tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Sau khi kiểm điểm đánh giá kết quả lãnh đạo nhiệm kỳ qua và đề ra phương hướng lãnh đạo nhiệm kỳ mới, Đại hội đã bầu 10 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ do đồng chí Vũ Minh Hải làm Bí thư, đồng chí Lộc Đình Ty làm Phó Bí thư, đồng chí Phạm Trọng Bình làm Ủy viên Thường vụ.

Sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, ngày 21/6/1994, Đảng uỷ xã Hóa Trung lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994 - 1999. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Vũ Minh Hải làm Chủ tịch và đồng chí Trương Đức Liên làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và bầu Ủy ban nhân dân xã gồm 5 thành viên, đồng chí Lộc Đình Ty và



Phan Văn Vinh tiếp tục được bầu làm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VII, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục tập trung lãnh đạo xây dựng cơ sở hạ tầng, củng cố trục đường liên xã, liên xóm chủ yếu chống lầy lội, giải phóng hành lang, nạo vét mương máng, tập trung vào các đoạn mương bị sạt lở do mưa lũ, sửa chữa trạm bơm, máy móc phục vụ sản xuất. Là địa phương có khoảng 5 km Quốc lộ 1B chạy qua nên xã Hóa Trung luôn quan tâm đến công tác an toàn giao thông. Thực hiện Nghị định 36-CP, ngày 29/5/1995 của Chính phủ về “*Bảo đảm an toàn giao thông và trật tự an toàn giao thông đô thị*”, xã đã huy động hàng nghìn ngày công, đào đắp trên 3.000m<sup>3</sup> đất đá, sửa chữa và làm mới 8 km đường, lắp đặt 126 tầm công, phát quang và giải tỏa 12 km hành lang Quốc lộ 1B và đường thôn xóm.

Năm 1995, Đảng bộ xã Hóa Trung có 125 đảng viên, trong đó có 1 đảng viên dự bị, 24 đảng viên nữ, 53 đảng viên người dân tộc ít người, 45 đảng viên là cán bộ hưu trí, 69 đảng viên trực tiếp sản xuất và 1 đảng viên là cán bộ viên chức nhà nước (giáo viên). Qua bình xét phân loại đảng viên năm 1995 có 124 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên, 1 đảng viên có vi phạm phải xem xét hình thức kỷ luật<sup>(1)</sup>. 10/10 đảng ủy viên xếp loại 2. Trong

(1) Văn bản lưu tại Huyện ủy Đồng Hỷ, ký hiệu D04559.

số 16 chi ủy viên có 14 đồng chí xếp loại 1, có 1 đồng chí xếp loại 2 và 1 đồng chí xếp loại 3. Đảng bộ có 7 chi bộ được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ (trong đó 2/7 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 2 chi bộ đạt khá, 3 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ). Trong hệ thống chính trị chỉ có Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Hội Cựu chiến binh xếp loại A. Chính quyền, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên xếp loại B. Đảng bộ xếp loại yếu<sup>(1)</sup>.

Để đánh giá công tác lãnh đạo trong nhiệm kỳ khóa VII, trong 2 ngày 4 và 5/2/1996, Đại hội đại biểu lần thứ VIII Đảng bộ xã Hóa Trung được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã với sự có mặt của 82 đại biểu thay mặt cho 127 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã nêu bật những thành tựu mà Đảng bộ đã đạt được cũng như thiếu sót, khuyết điểm, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ 1994 - 1996, đồng thời đánh giá tổng quát những thành tựu đạt được sau 10 năm đổi mới. Đại hội biểu quyết thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1996-2000 với các chỉ tiêu cụ thể và bầu ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Vũ Minh Hải làm Bí thư; đồng chí Lục Chu Bình làm Phó Bí thư và đồng chí Nguyễn

(1) Tài liệu lưu tại Huyện ủy Đồng Hỷ. Văn bản mang ký hiệu D04560, nhưng trong phần phân loại năm 1995 không thấy có phân loại Hội Nông dân xã.

Đình Bình làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Sau Đại hội Đảng bộ xã khóa VIII, đồng chí Lộc Đình Ty, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xin nghỉ công tác. Tại kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân xã khóa XVIII đã bầu đồng chí Vũ Minh Hải làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khóa XVIII, nhiệm kỳ 1994 - 1999, Đồng chí Nguyễn Đình Bình được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII, ngay trong năm 1996, trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội,... xã Hóa Trung đã đạt được những kết quả bước đầu rất đáng phấn khởi, tạo đà cho sự phát triển trong các năm tiếp theo. Lúa chiêm xuân cấy được 103,5% diện tích, lúa mùa 235,3 ha, lương thực bình quân đầu người đạt 360 kg/năm; nộp nghĩa vụ cho Nhà nước đủ chỉ tiêu được giao. Trên diện tích đất trồng màu cho thu hoạch khá. Đàn trâu, bò tăng lên gần 700 con, đàn lợn 4.000 con...

Trong công tác an ninh, quốc phòng: Các vụ việc về gây rối trật tự, vi phạm an toàn giao thông, ... đều giảm so với năm 1995. Các xóm đều đã xây dựng được tổ an ninh, có 6 tổ hoạt động tốt, bắt quả tang 2 vụ ăn trộm tài sản công dân giao cho công an xã giải quyết. Do tình hình số người nghiện ma túy có chiều hướng tăng, gây bức xúc trong nhân dân. Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo cho Ban Công an xã phối hợp cùng Trạm Y tế tổ chức cai nghiện tại cộng đồng cho 3 đối tượng và đưa

1 đối tượng khác đi cai nghiện tại trại 05-06 của tỉnh. Tuy kết quả chưa đạt được theo ý muốn, song cũng là sự cố gắng của Ban Công an và Trạm Y tế xã.

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, quốc phòng-an ninh, Đảng uỷ còn tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ văn hóa-xã hội. Thực hiện Thông tri số 04/TTrMTTQTW, ngày 3/5/1995 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*”. Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc huyện Đồng Hỷ, ngày 15/10/1996, Ban chấp hành Đảng uỷ xã Hóa Trung đã ra Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo và triển khai thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*”. Đồng thời Thường vụ Đảng uỷ cũng ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo cuộc vận động gồm 15 người, do đồng chí Vũ Minh Hải, Bí thư Đảng uỷ làm trưởng ban. Đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã làm Phó ban Thường trực. Ban Chỉ đạo giao nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cho từng thành viên và chỉ đạo việc thực hiện cuộc vận động theo kế hoạch cụ thể từng quý và cả năm. Từ đây, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*” đã trở thành một phong trào thi đua trong toàn Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung.

Kết thúc năm 1996, Đảng bộ xã Hóa Trung đánh dấu

bước phát triển tiến bộ vượt bậc so với ngày đầu đất nước hòa bình, thống nhất. Từ một chi bộ cơ sở, năm 1976 được cấp trên chuẩn y phát triển thành Đảng bộ, đến năm 1996 Đảng bộ có 7 chi bộ trực thuộc với 127 đảng viên, 100% số xóm, nhà trường, Trạm Y tế có đảng viên. Đảng bộ xã Hóa Trung đã không ngừng phấn đấu vươn lên trong 10 năm sau ngày thống nhất Tổ quốc với biết bao khó khăn bộn bề. Tiếp theo là 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới theo Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VI, VII của Đảng đưa đất nước thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung đã tạo được tiền đề ban đầu để cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vững vàng bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc từ khóa VIII đến khóa XII của Đảng.

#### Chương IV

### ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1996-2016)

#### I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đổi mới toàn diện 5 năm cuối thế kỷ XX (1996 - 2000)

Tại kỳ họp thứ 10, ngày 6/11/1996, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa IX quyết định tách tỉnh Bắc Thái thành 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn. Kể từ ngày 1/1/1997, hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn chính thức làm việc theo đơn vị hành chính mới và xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ trực thuộc tỉnh Thái Nguyên như trước ngày 1/7/1965.

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1987 - 1996)<sup>(1)</sup> đất nước ta đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và đã đạt được những kết quả to lớn. Kinh tế từng bước phát triển, đời sống nhân dân cả nước nói chung trong đó có nhân dân Hóa Trung đã không ngừng được cải thiện, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

Bước vào 5 năm cuối của thế kỷ XX, Đảng ủy lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hóa Trung lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1996 - 2000 với những chỉ tiêu cụ thể đồng thời với việc tổ chức thực hiện bản

*(1) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam bế mạc ngày 18/12/1986. Việc thực hiện toàn diện Nghị quyết Đại hội VI phải từ năm 1987.*

đăng ký thi đua ký kết ngày 20/7/1996 theo Hướng dẫn số 05/HD/TC của Ban Tổ chức Huyện ủy với 5 mục tiêu cụ thể là:

- 1- Lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ kinh tế xã hội.
- 2- Thực hiện tốt các nhiệm vụ An ninh-Quốc phòng.
- 3- Lãnh đạo xây dựng chính quyền, đoàn thể nhân dân vững mạnh.
- 4- Chống tham nhũng buôn lậu, xa hoa, lãng phí.
- 5- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng Đảng.

Ngay từ cuối năm 1996, được sự đầu tư của cấp trên, xã Hóa Trung xây dựng trạm bơm xóm Phúc Thành, lấy nước từ Suối Dừng để tưới cho 18 ha ruộng vốn phụ thuộc vào nước mưa. Để trạm phục vụ có hiệu quả, nhân dân đã đào đắp làm tuyến mương đất dài hơn 1.700 mét để dẫn nước về cánh đồng La Ngàn, Cao Lò, Đồng Cửa; từ năm 1997, tuyến mương này đã được nâng cấp cứng hóa với tổng chiều dài 1.200 mét. Do đã chủ động được nước nên diện tích cấy lúa năm 1997 đạt 102%, sản lượng quy thóc cả năm đạt 1.850 tấn. Sau khi nộp thuế cho Nhà nước và các chi phí khác, lương thực bình quân đạt 348kg/người/năm. Đàn trâu bò có 700 con và đàn lợn gần 4.000 con, đàn gia cầm đạt 10.000 con. Kinh tế phát triển nên đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, nhiều hộ xây được nhà kiên cố có hình thức đẹp, mua sắm các trang thiết bị phục vụ sản xuất như máy bơm nhỏ, máy tuốt liên hoàn, xe công nông và các phương tiện sinh hoạt gia đình.

Với kết quả đạt được, năm 1997, Đảng bộ xã Hóa Trung được huyện ủy Đồng Hỷ công nhận Đảng bộ “trong sạch vững mạnh” tiêu biểu<sup>(1)</sup>. Từ một Đảng bộ xếp loại yếu năm 1995, đến năm 1997 đã vươn lên đạt tiêu chuẩn “Trong sạch vững mạnh tiêu biểu” là một sự phấn đấu không ngừng của Đảng bộ, động viên Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã tiếp tục phát huy kết quả đạt được, xây dựng xã tiến bộ về mọi mặt.

Đến năm 1996, Trường Phổ thông cơ sở xã Hóa Trung do cô giáo Cô Thị Thanh Sinh làm Hiệu trưởng, cô Lê Thị Long làm Phó Hiệu trưởng, bên cạnh việc dạy văn hóa cấp I và cấp II (từ lớp 1 đến lớp 9) cho học sinh phổ thông, nhà trường còn đảm nhiệm cả công tác giáo dục mầm non.

Ngày 20/1/1999, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 61/KHTV-SGD&ĐT tách Trường Phổ thông cơ sở xã Hóa Trung thành Trường Trung học cơ sở và Trường Tiểu học Hóa Trung.

Trường Trung học cơ sở xã Hóa Trung đặt tại xóm Na Long, bên cạnh trụ sở Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Khi tách trường, Ban giám hiệu Trường Trung học cơ sở mới chỉ có một Hiệu trưởng là cô giáo Cô Thị Thanh Sinh; tháng 11/2002, thầy giáo Nguyễn Trọng Nghĩa được phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đồng Hỷ điều về làm Phó Hiệu trưởng.

(1) Tại Quyết định số 91/QĐ-HU, ngày 10/1/1998 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ do Bí thư Nguyễn Sơn Oanh ký.



Trường Tiểu học xã Hóa Trung đặt tại xóm Na Long<sup>(1)</sup>. Khi mới tách trường, Trường Tiểu học có 12 lớp với 219 học sinh, bao gồm: khối lớp 1 có 4 lớp, tổng cộng 51 học sinh; khối lớp 2 có 2 lớp với 41 học sinh; khối lớp 3 có 2 lớp 45 học sinh; khối lớp 4 có 2 lớp, 42 học sinh và khối lớp 5 có 2 lớp, 40 học sinh. Toàn trường có 15 cán bộ, giáo viên do cô giáo Lê Thị Long làm Hiệu trưởng (không có Hiệu phó). Do thiếu lớp học và đường sá quá xa đối với các cháu nhỏ (mới vào lớp 1), nên trường Tiểu học bố trí 1 điểm trường học nhờ ở Nhà văn hóa xóm La Thông, để cho các cháu nhỏ dễ dàng đến lớp học tập.

Ngày 12/11/1999, Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 1349/TCCB tách các lớp học mẫu giáo của Trường Tiểu học để thành lập Trường Mầm non xã Hóa Trung. Khi thành lập, Trường Mầm non xã Hóa Trung có 4 cán bộ, giáo viên và 75 học sinh học ghép chung các độ tuổi mẫu giáo, mầm non ở 4 điểm trường Na Long, Phúc Thành, Làng Lậm và Xóm 13. Ban đầu, điểm trung tâm của trường đặt tại xóm Làng Lậm do cô giáo Đoàn Thị Vân làm Hiệu trưởng (không có Hiệu phó). Trong khi điều kiện cơ sở vật chất cho giáo dục mẫu giáo, mầm non như lớp học, bàn ghế, đồ chơi cho trẻ còn thiếu thốn. Giáo viên mầm non chủ yếu làm hợp đồng, mức lương rất thấp, nên đời sống gia đình gặp

(1) Trường Tiểu học hoán đổi vị trí với Trường Trung học cơ sở để chuyển về xóm Na Long tiếp giáp với xóm La Vương nên có tài liệu ghi Trường Trung học cơ sở ở xóm La Vương.

nhiều khó khăn. Vượt lên tất cả những khó khăn, cán bộ giáo viên nhà trường vẫn yên tâm, tâm huyết gắn bó với sự nghiệp trồng người.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân, lực lượng an ninh quốc phòng trong xã luôn được củng cố và hoạt động có nền nếp. Các tổ an ninh xóm do công an viên làm tổ trưởng đặt dưới sự điều hành của Ban Công an xã đã hoạt động có hiệu quả như: tổ La Đành, Na Long, Phúc Thành,... An ninh chính trị được bảo đảm, trật tự an toàn xã hội trong xã cơ bản được giữ vững. Từ năm 1996 đến năm 2000 có 78 vụ việc như trộm cắp, mua bán ma túy, mất an toàn,..., số vụ năm sau thấp hơn năm trước, không có vụ việc nghiêm trọng. Hóa Trung là một trong số xã của huyện Đồng Hỷ có số vụ vi phạm thấp và có chiều hướng giảm. Số người nghiện ma túy năm 1996 có 49, năm 2000 còn 27 người, trong đó có một nửa số người được đưa đi cai nghiện, bước đầu có hiệu quả. Tuy nhiên tình hình cai nghiện và quản lý người nghiện còn hạn chế, do chưa nắm chắc đối tượng; số người nghiện ma túy thực tế vẫn cao hơn số người trong danh sách quản lý của Công an xã.

Hàng năm Lực lượng dân quân của xã đều được huấn luyện quân sự như bắn súng, các phương án sẵn sàng chiến đấu theo đúng kế hoạch được Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đồng Hỷ phê duyệt, kết quả đều đạt đơn vị huấn luyện khá và giỏi. Quân số gọi khám tuyển nghĩa vụ quân sự và giao quân đạt chỉ tiêu trên giao. Từ năm 1996 đến

năm 2000 có 32 thanh niên lên đường nhập ngũ bảo đảm thời gian và chất lượng quy định.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Hóa Trung do đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ làm Chủ tịch làm nòng cốt trong thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”* từ năm 1995 đã thu được những kết quả bước đầu đáng khích lệ. Thực hiện Chỉ thị số 23/1998/CT-TTg, ngày 20/5/1998 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”*; Thường vụ Đảng ủy xã bổ sung đồng chí Nguyễn Đình Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Phó Ban chỉ đạo thay đồng chí Lộc Đình Ty nghỉ công tác, đồng thời giao nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo; mỗi xóm thành lập một Tiểu ban do đồng chí Bí thư chi bộ hoặc Trưởng xóm<sup>(1)</sup> đứng đầu; các thành viên trong mỗi Tiểu ban gồm trưởng xóm, phó xóm và trưởng (phó) các ngành đoàn thể.

(1) Đến năm 2000, xã Hóa Trung đã hình thành đủ 13 xóm: 6 xóm có chi bộ riêng là: Làng Lậm (Bí thư Lại Văn Lục, trưởng xóm Vũ Văn Sinh), Trung Thần (đồng chí Trần Đức Quân làm bí thư kiêm trưởng xóm), Phúc Thành (Bí thư Nguyễn Văn Quang, trưởng xóm Nguyễn Trọng Hiền), Cầu Mánh (Bí thư Trương Văn Liên, trưởng xóm Trương Văn Lục), Tân Long (Bí thư Nguyễn Thị Hà, trưởng xóm Đỗ Xuân Thái), Xóm Mới (Bí thư Bùi Văn Nhân, trưởng xóm Nguyễn Văn Khiêm). 7 xóm còn lại sinh hoạt trong chi bộ Đình Thông do đồng chí Nông Văn Xuân làm Bí thư (Trưởng các xóm: La Vương là Ngô Văn Thắng, La Đành là Nguyễn Huy Nghiệp, Đồng Tế là Lê Văn Khang, La Thông là Nông Văn Cường, Hang Cò là Nông Văn Sài, Đồng Chấn là Hứa Văn Mai và Xóm 13 là Tạ Xuân Thúc).

Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”* đã nhanh chóng được nhân dân đón nhận, có tác dụng thúc đẩy mọi hoạt động trong xã. Ban Vận động, cùng với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban nhân dân xã tổ chức hội nghị liên tịch, quán triệt và chỉ đạo các xóm Phúc Thành, Na Long, Na Đành, ... là các xóm đầu tiên triển khai thực hiện. Kết quả bước đầu đã có 211/225 hộ đăng ký thực hiện cuộc vận động. Từ đây, cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”* đã trở thành một phong trào thi đua hàng năm trong toàn Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung. Hàng năm có 60 đến 70% gia đình đạt tiêu chuẩn *“Gia đình văn hoá”*; có 50% số xóm đạt danh hiệu *“Làng văn hoá”*.

Từ năm 1996 đến năm 2000, phong trào xoá đói giảm nghèo đã đạt được kết quả khá, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên, số hộ có kinh tế khá giả tăng nhanh, số hộ đói nghèo giảm dần. Số hộ đói, nghèo năm 1996 chiếm 10,29% trên tổng số hộ toàn xã; năm 1997 còn 8,40%; năm 1998 còn 6,67%, không có hộ đói; năm 1999 chiếm 4,2%. Như vậy đến năm 1998 xã Hóa Trung chính thức xoá được hộ đói, người dân Hóa Trung không còn cảnh thiếu cơm ăn, thiếu áo mặc, con cái không được học hành.

Do thường xuyên nắm chắc đối tượng, cùng với việc tích cực tuyên truyền, vận động thuyết phục của cán bộ

Ban Dân số kế hoạch hoá gia đình cùng cán bộ y tế được nhân dân đồng tình. Cán bộ y tế hướng dẫn cụ thể về các biện pháp phòng tránh thai, cung cấp dịch vụ tới từng gia đình nên tỷ suất sinh thô đến năm 2000 ở mức 13,4‰, tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm nhiều so với những năm trước.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã khoá VIII về việc xây dựng cơ sở hạ tầng, phục vụ cho phát triển sản xuất và dân sinh; từ năm 1996 đến năm 2000, nhân dân trong xã đã bỏ ra hàng vạn ngày công (quy ra hơn 2 tỷ đồng) để tu sửa, bảo dưỡng 25 km đường liên xóm liên xã, xây dựng mới cầu cống, tu sửa nhà Trạm Y tế xã, làm mới nhà Dân số kế hoạch hoá gia đình. Được sự đầu tư của cấp trên, Hóa Trung đã xây dựng nhà Bru điện Văn hoá xã có đầy đủ tiện nghi phục vụ nhân dân.

Có cơ sở hạ tầng phục vụ kịp thời cho nhu cầu sản xuất, nên giai đoạn này sản xuất nông nghiệp cũng không ngừng được phát triển và sự phát triển có tính bền vững hơn. Diện tích cây luôn bảo đảm 100% kế hoạch (257 ha), riêng năm 1997, diện tích đạt 260 ha. Tổng sản lượng lương thực quy đổi trong 5 năm đạt 7.710 tấn, đạt 103% so với kế hoạch. Bình quân lương thực đầu người đạt gần 400 kg/năm. Chăn nuôi phát triển mạnh, năm 1996 có 700 con trâu bò, đến năm 2000 lên 950 con; đàn lợn từ 4.000 con lên 4.500 con. Các hộ nuôi gà, vịt, ngan, ngỗng, ong, ... với số lượng nhiều và nghề này đã bắt đầu trở thành nghề kinh doanh hàng hoá. Số hộ có kinh tế khá

và giàu ngày một tăng, số hộ nghèo giảm, nhà tranh vách đất đã được phá đi làm mới. Số hộ xây nhà 2 tầng, nhà mái bằng khung trảng vững chắc xuất hiện nhiều. Số hộ mua xe máy, ti vi, đài casstte, đầu quay băng đĩa..., chiếm tỷ lệ 25 đến 30%.

Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung luôn làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa đối với những người có công với đất nước. Hằng năm cứ vào dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/7, Tết Nguyên đán, nhân dân trong xã lại tổ chức các đợt quyên góp với tinh thần “*Uống nước nhớ nguồn*”. Tổ chức thăm hỏi động viên, tặng quà cho các gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, với số tiền hàng năm lên tới hàng chục triệu đồng. Nhân dân trong xã còn góp công, góp tiền xây dựng được 3 nhà tình nghĩa, tặng số tiết kiệm cho các gia đình thuộc diện chính sách. Ngoài ra còn quyên góp ủng hộ đồng bào bị lũ lụt ở cả nước, ủng hộ nhân dân Cu Ba anh em.

Ngày 2/2/1999, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW “*Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay*” (gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII hay Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII)). Thực hiện chỉ đạo của cấp trên mà trực tiếp là Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ đã triển khai tổ chức học tập, kiểm điểm, phê bình và tự phê bình đến 100% cán bộ, đảng viên. Qua thực hiện,

100% cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí trong Đảng ủy, cấp ủy các chi bộ đã rút ra được những bài học sâu sắc. Quyết tâm khắc phục những sai sót khuyết điểm, phát huy những điểm mạnh, quyết tâm xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Công tác phân loại tổ chức Đảng được thực hiện đều đặn thường xuyên, từ năm 1996 đến 2000, trong số 7 chi bộ thuộc Đảng bộ<sup>(1)</sup>, có 51,43% lượt chi bộ đạt “Trong sạch vững mạnh”, 48,57% lượt chi bộ đạt “Khá” và 2,85% lượt chi bộ xếp loại “Yếu”. Đảng bộ có 1 chi bộ 5 năm liên tục đạt “Trong sạch vững mạnh” là Chi bộ nhà trường.

Cùng với việc tổ chức đánh giá phân loại tổ chức Đảng hàng năm, các chi bộ đồng thời tiến hành kiểm điểm, rà soát phân tích chất lượng đảng viên. Đảng viên được phân tích làm 4 mức (1,2,3,4), những đảng viên thuộc mức 3, 4 cần được xem xét xử lý theo quy định. Năm 1996 toàn Đảng bộ có 84,78% đảng viên mức 1; đảng viên mức 2 có 14,49% và 0,72% đảng viên mức 3; không có đảng viên mức 4. Đến năm 2000, Đảng bộ có 95,62% đảng viên mức 1, đảng viên mức 2 có 3,75% và 0,63% đảng viên mức 3, không có đảng viên mức 4. Hai năm 1999 và 2000, Đảng bộ được Huyện ủy Đồng Hỷ công nhận đạt “trong sạch vững mạnh”.

Trong quá trình lãnh đạo, một nhân tố có tính quyết định bảo đảm cho thắng lợi, đó là công tác cán bộ. Nhận

thức được điều đó Đảng bộ đã tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ từ xóm đến xã theo hình thức vừa sử dụng vừa bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ hoàn thành nhiệm vụ. Đảng ủy đã cử 2 đồng chí đi học lý luận trung cấp, 6 đồng chí đi học lý luận sơ cấp, 3 đồng chí đi học trung cấp chuyên môn, 8 lượt đồng chí bí thư chi bộ, trưởng xóm đi bồi dưỡng kiến thức quân sự quốc phòng tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện<sup>(1)</sup>. Nhìn chung các đồng chí được cử đi học tập đều nâng cao được trình độ, năng lực được nâng lên, khả năng hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn.

Theo sự chỉ đạo của cấp trên về thành lập Hội Người cao tuổi, đầu năm 1996, Đảng ủy giao cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thành lập Hội Người cao tuổi cấp xã và cử đồng chí Ngô Xuân Đức làm Chủ tịch Hội đầu tiên.

Ngày 14/11/1999, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XI và Hội đồng nhân dân 3 cấp xã, huyện, tỉnh (nhiệm kỳ 1999 – 2004). Cử tri xã Hóa Trung đã bầu một lần đủ 27 đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa XIX. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Hóa Trung khóa XIX đã bầu đồng chí Nguyễn Đình Bình làm Chủ tịch và đồng chí Phan Văn Vinh làm Phó Chủ tịch Hội đồng; bầu Ủy ban nhân dân xã gồm 7 thành viên do đồng chí Vũ Minh Hải làm Chủ tịch, đồng chí Trần

(1) Các lớp Bồi dưỡng kiến thức quân sự quốc phòng cho bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở và trưởng xóm tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, gọi là lớp Đối tượng 4.

(1) Trong 5 năm có 35 lượt chi bộ tham gia bình xét.



Hữu Thắng làm Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Công an xã.

Năm 1998, thể theo nguyện vọng của đa số anh chị em cựu Thanh niên xung phong, được sự nhất trí của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, Ban Liên lạc Cựu Thanh niên xung phong xã Hóa Trung được thành lập, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Ban Liên lạc Cựu Thanh niên xung phong xã Hóa Trung khi thành lập có 19 hội viên do đồng chí Trần Quang Cận làm Trưởng ban và sau đó làm Chủ tịch Hội Cựu Thanh niên xung phong của xã cho đến nay.

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng các cấp mà trực tiếp là Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hóa Trung khoá VIII. Công tác quản lý Nhà nước đã từng bước đi vào nề nếp, có nhiều tiến bộ. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống văn hóa ở khu dân cư*” đạt nhiều kết quả thiết thực. Văn hoá giáo dục có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống nhân dân ổn định có nhiều thay đổi tiến bộ hơn. Số hộ có kinh tế khá giả ngày một tăng, số hộ nghèo giảm từ 10,29% năm 1996 xuống còn 4,2% năm 1999.

Ngày 17/3/2000, Đảng ủy xã Hóa Trung ra Nghị quyết về phân công công tác của cán bộ chủ chốt chuẩn bị nhân sự cho nhiệm kỳ khóa IX (nhiệm kỳ 2000 - 2005) và đồng chí Nguyễn Đình Bình được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Minh Hải làm Phó Bí thư Đảng ủy (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Tháng 8/2000, đồng chí Lục Chu Bình, Phó

Bí thư Đảng ủy nghỉ việc do sức khỏe. Đề kiến toàn bộ máy lãnh đạo của Đảng bộ, Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Phan Thị Bình làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng thay cho đồng chí Lục Chu Bình.

Năm 2000, Đảng bộ xã Hóa Trung có 141 đảng viên (trong đó có 9 đảng viên dự bị), 33 đảng viên là nữ giới, 56 đảng viên người dân tộc thiểu số, 12 đảng viên được miễn sinh hoạt, 75 đảng viên trực tiếp sản xuất, 16 đảng viên là giáo viên (cán bộ, công chức); đảng viên được phân công công tác 121 đồng chí. Dự phân loại 141 đồng chí, kết quả: đảng viên loại 1 có 123 đồng chí, loại 2 có 14 đồng chí, loại 3 có 1, loại 4 có 3. Phân loại cấp ủy viên có 11/11 đảng ủy viên xếp loại 1; 21/23 chi ủy viên xếp loại 1 và 2/21 chi ủy viên xếp loại 2. Trong số 9 chi bộ, có 7 chi bộ đạt “trong sạch vững mạnh”, 2 chi bộ xếp loại khá. Đảng bộ đạt “trong sạch vững mạnh”.

Ngày 26/9/2000, Đại hội Đảng bộ xã Hóa Trung khóa IX, nhiệm kỳ 2000 – 2005 tổ chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đánh giá kết quả lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ khóa VIII, đề ra chủ trương biện pháp lãnh đạo 5 năm đầu thế kỷ XXI và bầu ban Chấp hành khóa IX gồm 11 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ: đồng chí Nguyễn Đình Bình được bầu làm Bí thư, đồng chí Vũ Minh Hải làm Phó Bí thư và đồng chí Phan Thị Bình làm Ủy viên Thường vụ Thường trực Đảng kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

## II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn 10 năm đầu thế kỷ XXI (2001 – 2010)

Năm 2001, Đảng ủy quyết định giải thể Chi bộ Đình Thông để thành lập 5 chi bộ mới theo xóm là La Thông, La Đảnh, La Vương, Đồng Chấn và Hang Cô. Chi bộ La Thông có 8 đảng viên do đồng chí Lý Thanh Sơn làm bí thư, Chi bộ La Đảnh có 8 đảng viên do đồng chí Nông Văn Vàng làm bí thư, Chi bộ La Vương có 9 đảng viên do đồng chí Lý Văn Đại làm bí thư, Chi bộ Đồng Chấn có 9 đảng viên do đồng chí Bế Xuân Ngộ làm bí thư và Chi bộ Hang Cô do đồng chí Nông Thành Quý làm bí thư. Như vậy, đến năm 2001, Đảng bộ xã Hóa Trung có 12 chi bộ: Phúc Thành, Làng Lậm, Cầu Mánh, Trung Thần, Na Long, La Thông, La Đảnh, La Vương, Đồng Chấn, Hang Cô, Nhà trường và Xóm Mới<sup>(1)</sup>.

Bước vào năm đầu của thế kỷ XXI, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung đứng trước những khó khăn do đòi hỏi ngày một cao của cuộc sống. Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước do Đảng khởi xướng từ tháng 12/1986 đã thu được những thành tựu đáng phấn khởi, được nhân dân đón nhận và thực hiện tích cực với những đòi hỏi cao hơn nữa.

Để đưa sản xuất nông nghiệp của địa phương ngày một

(1) Chi bộ Xóm Mới có 6 đảng viên tách ra và thành lập 2/12/1999 từ Chi bộ 11 (Đảng bộ Nông trường Sông Cầu) do đồng chí Nguyễn Văn Khiêm làm bí thư.

phát triển, năm 2001, xã Hóa Trung xây dựng được trạm bơm cấp 2 xóm Trung Thần để cung cấp nước tưới cho 22 ha ruộng thuộc các cánh đồng Ao Sen, Đồng Chùa, đồng Dọc Giếng, Đồng Cửa (xóm Trung Thần) với tổng chiều dài các tuyến mương toàn xóm là 600 mét. Đắp tuyến mương đất từ ngõ Ao Sen về Cửa Đình dài 600 mét. Xây mương từ cửa trạm bơm đến ngõ Đồng Sớm dài 600 mét. Do đã chủ động được khâu thủy lợi nên diện tích cấy lúa, trồng màu và cây công nghiệp của xã hàng năm đều tăng.

Năm 2001, toàn xã cấy lúa được 255 ha, năng suất 45 tạ/ha, sản lượng thóc đạt 1.147 tấn; trồng ngô 60 ha, năng suất 35 tạ/ha, sản lượng đạt 210 tấn; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.357 tấn.

Năm 2005, xã cấy lúa được 268 ha, năng suất 46 tạ/ha, sản lượng thóc 1.232,8 tấn; trồng ngô được 60,6 ha, năng suất 36 tạ/ha, sản lượng 235,7 tấn; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.468,5 tấn (tăng 111,5 tấn so với năm 2001).

Ngày 18/3/2002, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII ban hành Nghị quyết số 15-NQ/TW “Về đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn thời kỳ 2001 - 2010”. Mục tiêu tổng quát và lâu dài của công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn là: Xây dựng một nền nông nghiệp sản xuất hàng hoá lớn, hiệu quả và bền vững, có năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh cao trên cơ sở ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến, đáp ứng nhu cầu trong nước và

xuất khẩu; xây dựng nông thôn ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng, văn minh, có cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất phù hợp, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển ngày càng hiện đại. Nghị quyết đề ra chủ trương đến năm 2010 là: Bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, nâng cao hiệu quả sản xuất lúa gạo trên cơ sở hình thành các vùng sản xuất lúa chất lượng cao, giá thành hạ, gắn với chế biến và tiêu thụ. Phát triển sản xuất và chế biến các loại nông sản hàng hoá xuất khẩu có lợi thế của từng vùng, với quy mô hợp lý; tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm này trên thị trường trong nước và quốc tế... Đối với cây công nghiệp, rau quả: Hình thành các vùng sản xuất tập trung các loại cây công nghiệp, rau, hoa quả; ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn, tạo và nhân giống, kết hợp với nhập khẩu giống và công nghệ để sản xuất giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao; thực hiện cơ giới hoá các khâu sản xuất, thu hoạch, bảo quản, trước hết là các khâu nặng nhọc, độc hại, thời vụ khẩn trương; phát triển các cơ sở công nghiệp chế biến gắn với vùng nguyên liệu.

Khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, chủ yếu theo hình thức trang trại với quy mô phù hợp, hình thành các vùng sản xuất hàng hoá tập trung, an toàn dịch bệnh... Tập trung bảo vệ vốn rừng hiện có và làm giàu rừng, nhất là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ. Quy hoạch để hình thành các vùng rừng nguyên liệu gắn với các cơ sở chế biến;...

Nghị quyết số 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhanh chóng tạo đà cho cán bộ, đảng viên và nhân dân bước vào thời kỳ mới: đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn mà cụ thể là các mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của xã Hóa Trung.

Ngày 11/5/2002, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hóa Trung ra Nghị quyết chuyên đề về xây dựng kế hoạch chi tiết, chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2002-2005. Nghị quyết đã đề ra kế hoạch với mục tiêu chung là *“Khoanh vùng trồng lúa chuyên canh, chuyển diện tích trồng lúa bắp bênh, sang trồng mầu, trồng chè, trồng cây có giá trị kinh tế cao. Phát triển mạnh kinh tế hộ gia đình, chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng mở rộng. Phát triển kinh tế phụ theo hướng đa ngành nghề. Đến năm 2005 cơ cấu kinh tế là: Nông lâm nghiệp - công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp dịch vụ. Phấn đấu mức tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 12%”*.

Với tinh thần trên, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, triển khai toàn diện, kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng với công tác tổ chức điều hành thực hiện Nghị quyết; đồng thời đề ra kế hoạch, xác định nhiệm vụ mục tiêu cụ thể cho từng tháng, từng quý, từng năm. Lãnh đạo, chỉ đạo đôn đốc thực hiện thường xuyên liên tục nhiệm vụ đã đề ra nhằm tạo chuyển biến nhanh, vững chắc. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, xã Hóa Trung gặp không ít khó khăn, do phát sinh những mâu

thuần mới trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi cơ cấu kinh tế. Chủ trương xây dựng các mô hình hợp tác xã hoạt động theo cơ chế mới chưa đồng bộ và thiếu thôn nhiều mặt. Đội ngũ cán bộ có nhiều cố gắng trần trở tìm hướng đi trong công cuộc đổi mới nhưng qua thực tế, năng lực, kinh nghiệm có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ phức tạp đặt ra. Với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật”, Đảng ủy, chính quyền xã Hóa Trung đã đề xuất nhiều chủ trương, biện pháp cụ thể đồng thời lấy ý kiến của các đoàn thể và nhân dân đóng góp cho Đảng ủy để tìm hướng đi lên.

Thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu kinh tế, toàn xã đã thực hiện được 80 ha, trong đó có 16 ha trồng mía, trồng cỏ nuôi bò. Xây dựng cánh đồng 50 triệu được 24 ha, thu nhập bình quân 50 triệu đồng/ha/năm. Các giống lúa mới có năng suất cao, chất lượng tốt được phổ biến và thực hiện trên đồng ruộng. Các tiến bộ khoa học kỹ thuật được mạnh dạn đưa vào áp dụng trong sản xuất. Việc sử dụng cơ giới hoá trong nông nghiệp đã có một bước tiến dài. Từ chỗ làm đất hoàn toàn dựa vào sức kéo của trâu bò, đến năm 2005 toàn xã có 12 chiếc máy cày, bừa, bảo đảm làm đất cho trên 60% diện tích, vận chuyển cơ giới cho trên 90% nhu cầu. Đến mùa thu hoạch người nông dân không còn phải đập, tuốt bằng máy đập chân... vì gặt đến đâu đã có máy tuốt lúa phục vụ.

Sản xuất phát triển nên chăn nuôi cũng phát triển theo, đàn trâu bò năm 2000 có 750 con đến năm 2005 tăng lên

900 con, tương tự, đàn lợn tăng từ 4.120 con tăng lên 6.300 con, đàn gia cầm 10.000 con tăng lên 15.000 con. Việc phát triển chăn nuôi trâu bò không chỉ để làm sức kéo làm đất nông nghiệp, chăn nuôi gia cầm cũng không chỉ để cải thiện cho bữa ăn hàng ngày mà trở thành kinh tế hàng hoá trong mỗi gia đình. Xu hướng chăn nuôi trang trại được bắt đầu hình thành phát triển nhất là nuôi lợn, nuôi vịt, nuôi ong. Công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm thường xuyên, hằng năm xã đều tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm nên xã Hóa Trung không năm nào để xảy ra các dịch bệnh lớn làm ảnh hưởng hoặc gây thiệt hại cho người chăn nuôi. Nhiều hộ gia đình tích cực đào ao thả cá; các ao, hồ mỗi năm cho thu hoạch hàng chục tấn cá, vừa cải thiện đời sống vừa có thu nhập cho kinh tế gia đình. Đến năm 2010 tổng thu nhập do làm kinh tế phụ chiếm trên 30% tổng thu nhập của toàn xã, với một số ngành nghề chủ yếu là chế biến sản xuất đồ mộc, sản xuất gạch, vận tải, cơ khí sửa chữa, dịch vụ thương nghiệp, buôn bán nhỏ, giết mổ gia súc, làm đậu, làm giá đỗ, ...

Do kinh tế ngày một phát triển, đời sống nhân dân có sự thay đổi căn bản theo hướng ngày một tiến bộ. Năm 2001, số hộ nghèo chiếm tỷ lệ 6,5%, đến cuối năm 2004 chỉ còn 1,4%. Số hộ có kinh tế khá giả đến năm 2005 chiếm gần 50%, việc làm nhà tầng, nhà mái bằng đã trở nên phổ biến. Các phương tiện phục vụ cho sinh hoạt trong gia đình ngày một hoàn thiện. Trên 50% số hộ có



xe máy, trên 70% có phương tiện nghe nhìn, trên 20% có điện thoại gia đình..., xu hướng làm giàu ngày một tăng.

Năm 2002, Trường Tiểu học xã Hóa Trung được đầu tư xây dựng nhà 2 tầng gồm 8 phòng học bằng nguồn vốn kiên cố hóa trường học do cấp trên cấp. Cũng năm 2002, xã Hóa Trung được công nhận phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 1. Đến năm 2005, trường Tiểu học xã Hóa Trung được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia tại Quyết định số 2451/QĐ-UBND, ngày 9/11/2005.

Ngày 25/4/2004, Đảng ủy xã lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2004 – 2009<sup>(1)</sup> thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Trần Hữu Thắng làm Chủ tịch và đồng chí Phan Văn Vinh làm Phó Chủ tịch Hội đồng, bầu 7 thành viên Ủy ban nhân dân xã do đồng chí Nguyễn Đình Bình làm Chủ tịch và đồng chí Vũ Văn Sinh làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tiếp tục củng cố kiện toàn công tác cán bộ, chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng bộ khóa mới, ngày 2/7/2004, Đảng ủy xã Hóa Trung họp hội nghị với nội dung phân

(1) Ngày 14/11/2008, Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 4 đã thông qua Nghị quyết số 25/2008/QH12 kéo dài thời gian hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009 thành 2004-2011 để trùng với nhiệm kỳ Quốc hội. Năm 2007 đồng chí Vũ Văn Sinh (Phó Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2004 – 2009) từ trần, đồng chí Nguyễn Văn Giáp được bầu làm Phó Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2004-2011.

công công tác cho cán bộ chủ chốt. Tại hội nghị, đồng chí Vũ Minh Hải được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Đình Bình làm Phó Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2000 - 2005<sup>(1)</sup>.

Căn cứ vào Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa IX và hướng dẫn của Huyện ủy Đồng Hỷ về tổ chức đại hội đảng các cấp, ngày 18/8/2005, Đảng bộ xã Hóa Trung tổ chức Đại hội đại biểu khóa X nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đại hội kiểm điểm đánh giá kết quả 5 năm đầu thực hiện đường lối đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn trong xã và đề ra phương hướng lãnh đạo nhiệm kỳ 2005-2010.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Đồng chí Vũ Minh Hải được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Đình Bình được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Trần Hữu Thắng làm Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy<sup>(2)</sup>.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Đảng ủy tập trung lãnh đạo trên lĩnh vực kinh tế, trọng tâm là sản xuất lương thực thực phẩm. Kết quả thực hiện năm đầu và năm cuối nhiệm kỳ thể hiện:

Năm 2006, diện tích cấy lúa toàn xã đạt 286 ha, năng

(1) Quyết định lưu tại kho lưu trữ Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

(2) Tại Quyết định số 168-QĐ/HU, ngày 20/8/2005 của Huyện ủy Đồng Hỷ do Bí thư Trần Văn Vinh ký.

suất 46 tạ/ha, sản lượng đạt 1.315,6 tấn thóc; trồng ngô được 51 ha, sản lượng 32 tạ/ha, sản lượng thu hoạch 163,2 tấn; sản lượng lương thực có hạt đạt 1.479 tấn. Bên cạnh đó xã còn trồng được 16 ha lạc, năng suất 10 tạ/ha, sản lượng đạt 16 tấn lạc vỏ. Diện tích trồng chè có 245 ha, năng suất búp tươi đạt 65 tạ/ha, sản lượng đạt 1.592,5 tấn.

Năm 2010, xã cấy lúa được 302 ha, năng suất đạt 44 tạ/ha, sản lượng đạt 1.329 tấn (tuy năng suất giảm 2 tạ/ha, nhưng do tăng diện tích cấy lúa nên sản lượng thóc vẫn tăng 13,4 tấn so với năm 2006); trồng ngô 38,6 ha, năng suất 43 tạ/ha, sản lượng ngô hạt đạt 166 tấn; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.494 tấn (tăng 25,5 tấn so với năm 2006 và 137 tấn so với năm 2005). Năm 2010 xã còn trồng lạc được 13,6 ha, thu hoạch được 16,9 tấn; trồng đỗ các loại được 6,4 ha, thu hoạch 3,84 tấn; diện tích trồng chè đạt 245 ha, năng suất búp tươi đạt 70 tạ/ha, sản lượng 1.715 tấn (tăng 122,5 tấn so với năm 2006).

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng được Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ X xác định: “*Giao thông, thủy lợi là mục tiêu cơ bản*”, nhờ vậy được đặc biệt quan tâm. Đề ưu tiên cho nhiệm vụ phát triển sản xuất, từ năm 2008 - 2009, với sự hỗ trợ của Nhà nước, phong trào kiên cố hoá kênh mương ở Hóa Trung đã bắt đầu thực hiện ở các xóm Trung Thần, Phúc Thành. Trạm bơm Phúc Thành với công suất 270m<sup>3</sup>/h với tuyến mương xây dài 1.200 mét cung cấp nước cho cánh đồng của xóm là: Phó Hội, Năng Ngàn, Đồng Cửa, Anh Cường và cung cấp nước cho trạm bơm

cấp II xóm Trung Thần cùng cánh đồng Cấp Sai (Làng Lậm). Nhân dân xóm Làng Lậm xây kè bờ hồ và mua máy bơm điện đồng thời xây được 4 tuyến mương với tổng chiều dài 1.700 mét để đưa nước về phục vụ gieo trồng. Chỉ trong một thời gian ngắn 5 km mương nội đồng đã được xây dựng kiên cố ở các xóm Hang Cô, La Vương, Đồng Chấn... Đến năm 2010, chương trình thủy lợi về cơ bản đã được hoàn thành và phát huy tác dụng cung cấp nước tưới cho sản xuất, góp phần đưa diện tích cấy lúa từ 255 ha (năm 2000) lên 302 ha (năm 2010). Đây thật sự là một bước tiến bộ quan trọng trong công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế của Đảng bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X, về lãnh đạo làm đường giao thông, trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân tập trung chỉ đạo các xóm tu bổ các tuyến đường theo địa bàn được phân công. Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song thực tế đường đi lại vẫn gặp rất nhiều khó khăn, nhất là về mùa mưa lũ, xe ô tô, xe công nông đi lại nhiều càng làm cho đường sá bị cày xới, lầy lội. Để giải quyết việc đi lại, trước mắt, từ năm 2000 đến 2003, nhân dân trong xã đã bỏ ra trên 5.200 ngày công và trên 100 triệu đồng để đào đắp sửa chữa, san lấp, rải cấp phối một số đoạn giao thông trọng điểm, nhưng cũng chỉ là tạm thời. Trước tình hình đó, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân tiếp tục cụ thể hoá nghị quyết, vận động nhân dân các xóm, tranh thủ sự hỗ trợ của trên, đóng góp tiền của, công sức để thực hiện bê tông hoá đường ở các

xóm theo phương thức Nhà nước và nhân dân cùng làm: Nhà nước hỗ trợ toàn bộ xi măng, số còn lại do nhân dân địa phương tự lo liệu. Từ năm 2005 đến 2010, nhân dân các xóm La Đảnh, Làng Lậm, Xóm Mới, Đồng Chăn, La Vương, La Thông, ... đã kiên cố được 8.616 mét đường bê tông khổ rộng 3 mét, phục vụ tốt cho nhu cầu đi lại của nhân dân.

Song song với 2 mục tiêu thủy lợi và làm đường, xã tập trung củng cố, nâng cấp và xây mới thêm các trạm biến thế điện. Xã có trạm biến thế Na Đảnh xây dựng từ năm 1994, trạm Phúc Thành xây dựng từ năm 1996, một số xóm dùng điện chung với trạm của Nông trường Sông Cầu, đến những năm đầu thế kỷ XXI, các trạm đều quá tải. Năm 2009 xã xây dựng được thêm các trạm hạ thế: Phúc Thành 2, Làng Lậm và Sam Kha bằng nguồn vốn Re-II; các trạm này đã cơ bản bảo đảm được nhu cầu điện phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trong xã.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ban Công an phối hợp với các cấp các ngành chủ động tổ chức phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh chính trị, trật tự địa bàn. Đội ngũ công an viên các xóm được củng cố đủ quân số, được hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định. Các xóm đều thành lập tổ an ninh có từ 3 đến 5 người hoạt động theo sự chỉ đạo của cấp ủy, trưởng xóm và sự chỉ huy điều hành trực tiếp của đồng chí công an viên. Hàng tháng Ban công an xã duy trì đều chế độ giao ban, nắm tình hình an ninh chính trị, kịp thời

giải quyết các vụ việc xảy ra. Quản lý chặt chẽ công tác hộ tịch, hộ khẩu. Xã Hóa Trung có 7 hộ theo đạo Công giáo ở xóm Phúc Thành, bà con luôn thực hiện sống tốt đời đẹp đạo, không có những hành vi lợi dụng tự do tín ngưỡng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Thực hiện Quyết định 1329/QĐ-UB ngày 14/6/2004, của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành các quy định về hoạt động tôn giáo, Đảng ủy, chính quyền xã Hóa Trung luôn lãnh đạo làm tốt công tác tôn giáo và đoàn kết lương-giáo cùng xây dựng quê hương.

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Công an đã xây dựng và ký kết Kế hoạch liên tịch số 01 ngày 25/5/2003 phối hợp hành động giữa Công an xã với các tổ chức chính trị xã hội. Nội dung đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm ma túy, bài trừ tệ nạn xã hội, góp phần ổn định an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Trên cơ sở đó các đoàn thể như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân tăng cường phối hợp hoạt động, triển khai sâu rộng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Vì vậy, tình hình chung của xã Hóa Trung cơ bản bảo đảm tốt, không có những diễn biến xấu, nhân dân yên tâm phát triển kinh tế, xây dựng đời sống mới.

Đối với công tác quốc phòng quân sự địa phương, Đảng bộ thường xuyên quan tâm lãnh đạo trên tất cả các lĩnh vực, từ công tác giáo dục chính trị tư tưởng tới công tác tổ chức.

Lực lượng dân quân trong độ tuổi (đến năm 2005) có 823 người, trong đó lực lượng dự bị động viên là 354 người. Số quân dự bị động viên phải thường xuyên được huấn luyện theo quy định có 126 người. Đảm bảo tỷ lệ huy động lực lượng dân quân nòng cốt theo quy định của Pháp lệnh Dân quân tự vệ. Hằng năm xã Hóa Trung đều hoàn thành tốt nhiệm vụ huấn luyện quân dự bị động viên và dân quân theo kế hoạch, hướng dẫn của Ban Chỉ huy quân sự huyện. Các năm từ năm 2005 đến 2010, kết quả huấn luyện của dân quân xã Hóa Trung đều đạt loại giỏi.

Trong nhiệm kỳ, đã có lần lượt 12 đồng chí cán bộ từ Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã, Bí thư chi bộ, Trưởng xóm được đi bồi dưỡng về kiến thức quốc phòng do huyện, tỉnh mở. Các cuộc diễn tập hàng năm được Đảng uỷ, Ủy ban tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong thời gian tổ chức diễn tập, cũng là lúc xã Hóa Trung đang tập trung thực hiện nhiệm vụ làm đường giao thông nông thôn, kiên cố hoá kênh mương, xây dựng trường sở. Để kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ quốc phòng với nhiệm vụ kinh tế và thúc đẩy phong trào, tạo khí thế thi đua, xã đã huy động hàng ngàn ngày công vừa phục vụ cho nhiệm vụ diễn tập vừa tập trung tu bổ, sửa chữa làm đường giao thông, giải toả hành lang bị lấn chiếm, nạo vét kênh mương, thực hành ứng cứu, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống lụt bão... qua các đợt diễn tập đã nâng cao được ý thức quốc phòng toàn dân và giải quyết được nhiều công việc đặt ra.

Từ năm 2005 đến 2010, xã Hóa Trung có 27 thanh niên nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc. Mặc dù các đối tượng nhập ngũ thực hiện theo Luật Nghĩa vụ quân sự trong điều kiện thời bình, nhưng mỗi lần khám tuyển, và khi thanh niên lên đường nhập ngũ, cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể trong xã đều tổ chức thăm hỏi động viên, gặp gỡ tặng quà, tổ chức giao quân chu đáo. Với những thành tích đã đạt được trong công tác an ninh quốc phòng, xã Hóa Trung năm nào cũng được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Cùng với công tác giáo dục, Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành đoàn thể thường xuyên quan tâm tới công tác chính sách xã hội. Tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm cho các đối tượng được hưởng các chế độ theo đúng quy định. Đối với các đối tượng thương binh, bệnh binh, các gia đình liệt sỹ, người có công Đảng bộ, chính quyền thường xuyên động viên thăm hỏi, tặng quà nhân các ngày lễ, ngày tết; bảo đảm cho các gia đình chính sách có mức sống tối thiểu bằng hoặc hơn mặt bằng kinh tế chung của địa phương.

Công tác văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì tổ chức hàng năm như giải bóng đá, tổ chức hội diễn văn nghệ và tham gia dự các hoạt động thể dục thể thao do huyện tổ chức, đặc biệt là tham dự Đại hội Thể dục-Thể thao huyện Đồng Hỷ lần thứ V, Đoàn thể thao xã Hóa Trung đã đạt kết quả tốt, có nhiều môn giành được các thứ hạng cao.



Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các hoạt động văn hoá thông tin tuyên truyền đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, phát huy ưu thế của các cụm loa truyền thanh. Ban Văn hoá xã hội xã đã phối hợp với các xóm tổ chức tuyên truyền phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước kịp thời, góp phần nâng cao nhận thức mọi mặt cho nhân dân.

Để tiếp tục lãnh đạo nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, ngày 10/12/2005, Đảng uỷ xã ra Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống văn hoá ở khu dân cư” cấp xã do đồng chí Nguyễn Đình Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban; đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã làm Phó Chủ tịch Thường trực. Nghị quyết chuyên đề của Đảng uỷ xã nêu rõ: “Cuộc vận động này là tiếp tục thực hiện 6 nội dung của cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư trước đây”. Danh hiệu thi đua chủ yếu đối với cuộc vận động gồm: Khu dân cư tiên tiến, Khu dân cư văn hoá, Gia đình văn hoá, Cơ quan văn hoá. Kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm trước đây, từ năm 2005 phong trào càng trở nên sôi động, phát triển mạnh cả về chiều rộng và chiều sâu, là mục tiêu phấn đấu chung của toàn Đảng bộ và nhân dân trong xã. Từ cuối năm các xóm, các cơ quan, đơn vị trong xã đều tổ chức đăng ký phấn đấu theo tiêu chuẩn Làng Văn hoá, Cơ quan Văn hoá và Gia

đình văn hoá cho năm tới. Kết quả:

Năm 2006 có 75% số hộ đạt Gia đình văn hoá, 80% cơ quan, nhà trường, Trạm Y tế đạt Cơ quan Văn hoá, 38,46% số xóm đạt Làng Văn hoá.

Năm 2010 có 75% số hộ đạt Gia đình văn hoá, 100% cơ quan, nhà trường, Trạm Y tế đạt Cơ quan Văn hoá, 53,85% số xóm đạt Làng Văn hoá. Bình quân 5 năm của toàn xã có 86,7% số hộ đạt Gia đình văn hoá, 60% số xóm đạt Khu dân cư tiên tiến, 40% số xóm đạt Làng văn hoá, 96% lượt cơ quan đơn vị đạt Cơ quan văn hoá. 100% số xóm đã hoàn thành xây dựng Nhà văn hoá, xây dựng 2 nhà đại đoàn kết cho đối tượng nghèo, 2 nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách, chăm sóc tu bổ làm 4 vườn cây tình nghĩa.

Năm 2008, Trạm Y tế xã được đầu tư xây dựng mới một ngôi nhà 2 tầng bằng nguồn vốn Atlantic với 13 phòng cùng các trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh. Qua nhiều năm, Trạm Y tế xã Hóa Trung luôn làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cũng như triển khai thực hiện các chương trình y tế quốc gia, tư vấn giúp nhân dân có các biện pháp phòng ngừa ngăn chặn dịch bệnh, góp phần quan trọng trong công tác kế hoạch hoá gia đình. Phong trào sinh đẻ có kế hoạch, không sinh con thứ 3 đã trở thành suy nghĩ hành động chung của mọi người. Các biện pháp tránh thai có hiệu quả cao; tỷ suất sinh thô đến năm 2009 còn dưới 20‰, số người sinh con thứ 3 giảm hẳn. Trẻ em suy dinh dưỡng còn 20%. Với

những kết quả đã đạt được sau nhiều năm kiên trì phấn đấu của cán bộ và nhân viên, ngày 16/9/2010, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định số 2123/QĐ-UBND công nhận Trạm Y tế xã Hóa Trung huyện Đồng Hỷ đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã giai đoạn 1.

Từ năm 2005 đến 2009 xã Hóa Trung liên tục triển khai thực hiện các chế độ chính sách đối với các đối tượng liên quan mà Đảng và Nhà nước đã ban hành: Chế độ chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học; Chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội phục viên xuất ngũ về địa phương, theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Chế độ 142). Đảng uỷ đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện đúng các quy định.

Cũng thời điểm này, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 26/12/2006 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 16-KH/HU, ngày 9/4/2007 của Huyện uỷ Đồng Hỷ về tổ chức thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Ngày 12/5/2007, Đảng uỷ xã Hóa Trung ra Nghị quyết và xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai tổ chức thực hiện cuộc vận động trong Đảng bộ. Đảng uỷ cũng ra Quyết định số 34-QĐ/ĐU thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” cấp xã gồm 9 đồng chí, do đồng chí Vũ Minh Hải, Bí thư Đảng uỷ làm Trưởng ban

để chỉ đạo thực hiện các mục tiêu của Cuộc vận động.

Đảng bộ đã tổ chức cho cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, các ban ngành, mặt trận đoàn thể nghiên cứu học tập các chuyên đề của Cuộc vận động, như “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*”; “*Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí*”; “*Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*”; “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch vững mạnh, là đạo đức là văn minh*”; “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*”; “*Sửa đổi lối làm việc*” và “*40 năm thực hiện Di chúc Bác Hồ*”.

Từ khi thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung đã tạo ra sự chuyển biến tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đội ngũ cán bộ đảng viên đã nâng cao ý thức trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh trong sáng, nghiêm túc trong đấu tranh phê bình và tự phê bình, thực hành tiết kiệm, chống các biểu hiện tham ô lãng phí, cửa quyền, cục bộ. Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể tăng cường công tác cải cách hành chính, sửa đổi phong cách, tác phong làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong phục vụ nhân dân, góp phần xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị trong sạch vững mạnh.

Theo yêu cầu nhiệm vụ và nguyện vọng của đảng viên Chi bộ Y tế-Giáo dục, ngày 5/7/2007, Đảng ủy xã ra Quyết định số 47-QĐ/ĐU, tách Chi bộ Y tế-Giáo dục thành 4 chi bộ là: Chi bộ trường Mầm non gồm 3 đảng viên do đồng chí Đoàn Thị Vân làm Bí thư; Chi bộ trường Tiểu học gồm 9 đảng viên do đồng chí Lê Thị Long làm Bí thư; Chi bộ trường Trung học cơ sở gồm 7 đảng viên do đồng chí Đỗ Viết Chung làm Bí thư; Chi bộ trạm Y tế gồm 3 đảng viên, do đồng chí Trần Thị Tâm làm Bí thư. Đồng thời, Đảng ủy cũng quyết định thành lập Chi bộ cơ quan xã gồm 16 đảng viên do đồng chí Phan Thị Bình làm Bí thư. Đến năm 2007, Đảng bộ có 16 chi bộ trực thuộc.

Năm 2008, Ủy ban nhân dân xã Hóa Trung quyết định thành lập Hội Nạn nhân chất độc da cam-điôxin và tổ chức Đại hội để bầu Ban Chấp hành chính thức. Đại hội Hội nạn nhân chất độc da cam-điôxin xã Hóa Trung lần thứ nhất đã bầu đồng chí Bế Xuân Ngọ làm Hội trưởng. Tuy mới thành lập nhưng Hội Nạn nhân chất độc da cam-điôxin cũng đã bắt nhịp kịp thời với các hoạt động chung của các đoàn thể trong xã.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Đảng bộ luôn gắn liền với công tác xây dựng Đảng với việc xây dựng hệ thống chính trị. Chính vì thế, hệ thống chính trị của xã Hóa Trung dưới sự lãnh đạo chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy đã có bước phát triển toàn diện. Hằng năm Đảng bộ đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt

trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên đều đạt loại A, không có tổ chức yếu kém.

Trong 5 năm từ 2006 đến 2010: Bình quân hàng năm Đảng bộ có 81% lượt chi bộ đạt danh hiệu Trong sạch vững mạnh; 98,83% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ. Số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mỗi năm một tăng (năm 2007 có 15 đồng chí; năm 2008 có 20 đồng chí và năm 2009 có 23 đồng chí). Với những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ khóa X, có 2 năm 2008 và 2009, Đảng bộ xã Hóa Trung được Huyện ủy Đồng Hỷ công nhận là Đảng bộ “Trong sạch vững mạnh” (TSVM)<sup>(1)</sup>.

### **III. Phát huy kết quả đạt được, tiếp tục lãnh đạo xây dựng xã Hóa Trung ngày càng tiến bộ, văn minh (2011-2016)**

Chấp hành lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ, trong hai ngày 19 và 20/5/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hóa Trung lần thứ XI được khai mạc trọng thể tại Trường Trung học cơ sở xã. Đại hội đã thông qua Báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia đóng góp vào dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ dự kiến trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện khoá XXIII. Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết

*(1) Tại Quyết định số 314-QĐ/HU, ngày 09/01/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Hỷ lưu tại Văn phòng Huyện ủy, ký hiệu D0507 và Quyết định số 427-QĐ/HU, ngày 22/1/2010 của Ban Thường vụ Huyện ủy đang lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ, ký hiệu D05079.*

quả lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ khóa X (2005-2010), đề ra phương hướng lãnh đạo khóa XI (nhiệm kỳ 2010 – 2015). Đại hội bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XI. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ do đồng chí Nguyễn Đình Bình làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Hữu Thắng - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được bầu làm Phó Bí thư; đồng chí Nguyễn Lâm Tùng được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ-Thường trực Đảng, Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Hóa Trung lần thứ XI (nhiệm kỳ 2010 – 2015), Đảng bộ lãnh đạo kinh tế phát triển khá, đời sống của nhân dân được nâng lên. Thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước. Đến năm 2015, thu nhập bình quân đầu người là 28 triệu đồng/năm, đạt 233% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra đầu nhiệm kỳ<sup>(1)</sup>.

Diện tích trồng lúa đạt 292,5 ha (đạt 113%), năng suất lúa đạt 49 tạ/ha, năng suất ngô đạt 43,8 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 8.640 tấn<sup>(2)</sup> (đạt 115,2% kế hoạch sản lượng lương thực). Diện tích trồng chè ở mức ổn định, năng suất chè đạt 100 tạ búp tươi/ha (tăng 30 tạ/ha so với kế hoạch ban đầu). Toàn xã có 106 ha cây ăn

(1) Nghị quyết Đại hội đại biểu xã Hóa Trung lần thứ XI (tháng 5/2010) đề ra chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người năm cuối nhiệm kỳ (2015) là 12 triệu đồng.

(2) Nghị quyết Đại hội đại biểu xã Hóa Trung lần thứ XI (tháng 5/2010) đề ra chỉ tiêu Tổng sản lượng lương thực có hạt là 7.500 tấn.

quả, chủ yếu là vải, nhãn,...; sản lượng quả đạt 510 tấn (tăng 88,9%). Hằng năm xã làm tốt công tác trồng rừng, đã trồng mới và trồng lại được 175 ha rừng, khai thác được 14.250 m<sup>3</sup> gỗ từ rừng trồng, đem lại thu nhập khá cho nhân dân. Công tác cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã có nhiều cố gắng nhưng mới đạt tỷ lệ 82,5%, còn 2 xóm Làng Mới và Xóm 13 mới chuyển từ Nông trường Sông Cầu về đang chờ thực hiện các thủ tục cấp đất theo quy định của Luật Đất đai.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, chính quyền xã lãnh đạo, chỉ đạo xây xong và đưa vào sử dụng công trình Trụ sở làm việc của cơ quan xã 3 tầng bằng nguồn vốn của tỉnh và huyện. Hoàn thiện công trình nhà Hiệu bộ và nhà lớp học 2 tầng (6 phòng học) của Trường Mầm non; xây dựng hoàn thiện Trường Tiểu học của xã. Xây dựng được 9,31 km đường bê tông nông thôn bằng nguồn vốn của Nhà nước và đối ứng của nhân dân. Đến cuối năm 2015 tổng chiều dài đường bê tông trong xã đạt 17.926 mét<sup>(1)</sup>, đạt hơn 80% nhu cầu. Xây dựng xong 25 km đường điện hạ thế 0,4KV bằng nguồn vốn của Dự án Re-II, đảm bảo nhu cầu điện sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Lãnh đạo tổ chức bàn giao công tác quản lý hệ thống điện nông thôn từ

(1) Theo báo cáo của các xóm đến năm 2015, đường bê tông từng xóm làm được là: Phúc Thành 4.936 mét, Làng Lậm 3.000 mét, La Thông 2000 mét, Đồng Chấn 1.700 mét, Xóm 13 được 1.500 mét, Trung Thần 1.300 mét, La Vương 1.000 mét, Xóm Mới 1.000 mét, Cầu Mảnh 890 mét, La Đảnh 600 mét. Còn 3 xóm Na Long, Đồng Tê, Hang Cò không có số liệu.



các hợp tác xã dịch vụ điện sang cho ngành Điện lực quản lý trực tiếp theo đúng quy định.

Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) “về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo” đạt được kết quả khá. Tỷ lệ học sinh của 2 trường Trung học cơ sở và Tiểu học lên lớp hàng năm đạt trung bình 98,1%; học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 100%. Năm 2014, Trường Tiểu học xã Hóa Trung tiếp tục xây dựng kiên cố 4 lớp học bằng nguồn vốn phi chính phủ. Từ đây các lớp học của trường được đầu tư cơ bản, khang trang và không còn nhà tạm. Hội đồng giáo dục, Hội Khuyến học và Trung tâm học tập cộng đồng được củng cố kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Với những kết quả đạt được trong công tác dạy và học cùng việc xây dựng cơ sở vật chất, năm 2014, trường Tiểu học xã Hóa Trung được công nhận đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 tại Quyết định số 3147/QĐ-UBND, ngày 31/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Cũng trong năm 2012, trường Mầm non chuyển điểm trung tâm trường ở xóm Làng Lậm về địa điểm hiện nay ở xóm Phúc Thành. Được sự đầu tư của cấp trên, năm 2012 đã xây được nhà Hiệu bộ với diện tích xây dựng 128 m<sup>2</sup>, đến năm 2014 tiếp tục xây 1 nhà 2 tầng với 6 phòng học có tổng diện tích xây dựng cả 2 sàn 575 m<sup>2</sup>. Năm 2015, nhà trường tiếp tục xây dựng nhà thể chất – âm nhạc, phòng Hội đồng, bếp ăn, nhà để xe, nhà vệ sinh dành cho nhân viên, nhà bảo vệ, tường rào, sân chơi và

công trường. Năm 2015, nhà trường đã cơ bản hoàn thiện về cơ sở vật chất dạy và học, đồng thời nhà trường cũng được Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ cấp Chứng nhận Quyền sử dụng đất với tổng diện tích 2.457,8 m<sup>2</sup>. Với những kết quả đạt được, Trường Mầm non xã Hóa Trung được công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 tại Quyết định số 3450/QĐ-UBND, ngày 8/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Năm 2016, Trường Mầm non được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng Khen vì hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2 năm học 2014 – 2015 và 2015 - 2016.

Lãnh đạo thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, hàng năm có 94% số gia đình đăng ký đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, 6/13 xóm đạt danh hiệu Làng Văn hóa. 96% cơ quan, nhà trường, Trạm Y tế đạt danh hiệu Cơ quan văn hóa<sup>(1)</sup>. Phong trào văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi ở khắp các xóm, toàn xã có 4 câu lạc bộ Văn hóa văn nghệ, 3 câu lạc bộ thể dục thể thao thường xuyên giao lưu thi đấu và biểu diễn mang lại cuộc sống vui tươi; xã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao lần thứ 3 và tham gia Đại hội Thể dục thể thao huyện Đồng Hỷ đạt kết quả tốt.

Trạm Y tế xã làm tốt công tác khám chữa bệnh ban

(1) Năm 2014, Cơ quan xã không đạt Cơ quan văn hóa do có công chức bị kỷ luật.

đầu, thực hiện đầy đủ các chương trình quốc gia về y tế. Thực hiện tốt công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trung bình 19,2/20% (thấp hơn 0,8%). Tuy nhiên tình trạng người sinh con thứ 3 vẫn còn xảy ra.

Trong khi kinh tế phát triển thì công tác giữ gìn vệ sinh môi trường lại phát sinh nhiều mâu thuẫn phức tạp như ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước, ... đặc biệt là tình trạng xả rác thải bừa bãi làm ảnh hưởng đến môi trường sống của nhân dân. Ở xã Hóa Trung, tình trạng ô nhiễm rác thải đã từng bước được kiểm soát. Từ năm 2013, đồng chí Nguyễn Đức Thiện (đảng viên Chi bộ La Đảnh) được xây dựng 2 lò xử lý bằng phương pháp đốt rác thải (1 lò tại Xóm 5 thị trấn Sông Cầu và 1 lò tại Trạm Y tế xã). Mỗi ngày đã thiêu hủy hàng chục tấn rác thải, góp phần tích cực vào bảo vệ môi trường sống và giải quyết việc làm cho người lao động.

Trên lĩnh vực Nội chính và Tư pháp, Đảng bộ luôn thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân kịp thời, đúng quy định. Tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật khá đầy đủ đến nhân dân, góp phần giảm thiểu các vụ vi phạm pháp luật. Thực hiện tốt công tác xây dựng bộ máy chính quyền, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp diễn ra ngày 22/5/2011. Tại kỳ họp như nhất,

Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Nguyễn Lâm Tùng làm Chủ tịch và đồng chí Phan Văn Vinh làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2011-2016; bầu đồng chí Trần Hữu Thắng làm Chủ tịch và đồng chí Nguyễn Văn Giáp làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính và cơ chế một cửa theo Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg, ngày 22/6/2007 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện. Trong nhiệm kỳ đã quản lý tốt công tác hành chính về an ninh trật tự xã hội, duy trì thường xuyên phong trào “Quản chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở”. Vì vậy, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Đảng bộ luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh gắn với triển khai học tập Chỉ thị 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Để thực hiện các nhiệm vụ trên đạt kết quả, ngày 20/5/2012, Đảng ủy đã xây dựng Kế hoạch số 04-KH/ĐU để triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ đã phát triển được 32 đảng viên mới; lãnh đạo tổ chức thành công 2 đại hội nhiệm kỳ ở 100% số chi bộ trực thuộc. Thực hiện tốt Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 1/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm” và Đề án số 08-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên “Về nâng cao chất lượng và hiệu

quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2011 – 2015”. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức 20 cuộc kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết của các cấp, nghị quyết chuyên đề và chấp hành Điều lệ Đảng. Qua kiểm tra đã kịp thời giúp đỡ, ngăn chặn một số cá nhân có biểu hiện sai phạm và xử lý kỷ luật 1 đảng viên bằng hình thức khiển trách.

Năm 2011, Đảng ủy quyết định tách chi bộ La Vương thành Chi bộ La Vương và Đồng Tế. Chi bộ Đồng Tế khi tách ra có 5 đảng viên do đồng chí Lộc Đình Ty làm bí thư. Tháng 1/2013, Đảng ủy quyết định tách Chi bộ Đồng Chăn thành Chi bộ Đồng Chăn và Chi bộ 13. Chi bộ 13 có 3 đảng viên do đồng chí Nông Thanh Thủy làm bí thư. Như vậy đến tháng 1/2013 có 100% số xóm có chi bộ Đảng, Đảng bộ xã Hóa Trung có 18 chi bộ (bao gồm 13 chi bộ xóm, 3 chi bộ nhà trường, Chi bộ cơ quan xã và Chi bộ trạm Y tế).

Tháng 9/2011, đồng chí Đỗ Việt Chung, Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở chuyên công tác về xã Huống Thượng, Ban Chấp hành Đảng bộ còn 12 đồng chí. Tháng 7/2013, đồng chí Nguyễn Đình Bình, Bí thư Đảng ủy nghỉ hưu, đồng chí Trần Hữu Thắng (Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã) được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Văn Bấy được điều động, bổ sung vào Ban Thường vụ và từ tháng 10/2013 được giao làm Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội luôn bám sát nghị quyết, chỉ thị của Đảng, tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt Quyết định 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị “về Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền vững mạnh”. Tỷ lệ thu hút đoàn viên, hội viên đạt trên 80%, riêng Hội Cựu chiến binh đạt tỷ lệ thu hút trên 95%.

Tuy nhiên trong nhiệm kỳ 2010 – 2015, Đảng bộ xã Hóa Trung cũng còn những khuyết điểm yếu kém như phát triển dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp còn chậm. Chưa thực hiện được đề án quy hoạch sản xuất và sản xuất tập trung hàng hóa; kinh tế hợp tác theo mô hình VietGAP phát triển còn chậm. Là địa phương có diện tích chè tương đối lớn, nhưng xã Hóa Trung chưa xây dựng được làng nghề có thương hiệu, còn khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm. Nguyên nhân do công tác điều hành của Ủy ban nhân dân có thời gian còn buông lỏng quản lý, dẫn đến chất lượng hiệu quả của một số bộ phận chuyên môn chưa đáp ứng được yêu cầu; còn có cán bộ chuyên môn vi phạm phải xử lý kỷ luật. Công tác kiểm tra giám sát của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có thời gian còn chưa chặt chẽ nên chưa phát hiện và ngăn chặn kịp thời những vi phạm của cán bộ đảng viên. Những khuyết điểm, yếu kém trong nhiệm kỳ vừa qua là bài học cho Đảng bộ rút kinh nghiệm sâu sắc để lãnh đạo thực hiện tốt hơn trong những nhiệm vụ tiếp theo.

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/W, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, trong hai ngày 14 và 15/5/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hóa Trung lần thứ XII được tổ chức trọng thể với chủ đề: *Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tập trung phát triển kết cấu hạ tầng xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu xây dựng xã Hóa Trung ổn định về chính trị, kinh tế phát triển nhanh, bền vững, quốc phòng an ninh vững mạnh*”.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát là *“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền xã, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong xã; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Phát triển xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện nâng lên rõ rệt, quốc phòng an ninh luôn được bảo đảm, xây dựng xã Hóa Trung phát triển nhanh, bền vững*”.

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt bình quân 10%, cơ cấu kinh tế là: (Nông - Lâm nghiệp, Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và Dịch vụ thương mại). Đến năm 2020 đạt tỷ trọng kinh tế Nông - Lâm

nghiệp 40%, Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp đạt 30%, Dịch vụ thương mại đạt 30%; thu nhập bình quân đầu người đạt 40 triệu đồng/năm. Giá trị sản phẩm nông nghiệp trên 1 ha diện tích đối với cây hàng năm là 100 triệu đồng, với cây lâu năm là 90 triệu đồng. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 1.700 tấn. Năng suất chè búp tươi đạt 110 tạ/ha, mỗi năm cải tạo giống chè mới 10 ha, diện tích cây ăn quả các loại là 110 ha. Giữ vững đàn trâu bò 350 con. Đàn lợn thịt trong các hộ là 2.500 con và trong các trang trại 9.000 con. Đàn gia cầm trong các hộ đạt 30.000 con và trang trại là 40.000 con. Trồng mới rừng hàng năm là 30 ha.

Xây dựng Trường Trung học cơ sở đạt Chuẩn quốc gia, Trạm Y tế đạt Chuẩn giai đoạn 2. Giảm hộ nghèo xuống còn 1% và số hộ cận nghèo còn 3%. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống 10%, giảm tỷ suất sinh thô hàng năm 1,15‰, giảm 5% số người nghiện ma túy, phấn đấu địa phương không phát sinh người nghiện mới. Hàng năm số hộ đạt Gia đình văn hóa từ 95% trở lên và 85% số xóm đạt danh hiệu Làng văn hóa và 100% số cơ quan đạt danh hiệu Cơ quan văn hóa.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu về huấn luyện dân quân và huấn luyện quân dự bị động viên cũng như chỉ tiêu tuyển quân hàng năm. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự trên địa bàn.



Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân hoạt động tích cực có hiệu quả, tỷ lệ thu hút đoàn viên, hội viên từ 85% trở lên. Hằng năm 100% các đoàn thể nhân dân và Mặt trận Tổ quốc đều đạt loại A.

Phần đầu có 70% số chi bộ đạt “trong sạch vững mạnh”, 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trong đó có 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ (16% cán bộ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ). Phần đầu kết nạp đảng viên mới đạt tỷ lệ 4% số lượng đảng viên hằng năm. Hằng năm, Đảng bộ đạt “trong sạch vững mạnh”.

Đại hội bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XII để lãnh đạo thực hiện Nghị quyết do Đại hội đề ra. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ: đồng chí Trần Hữu Thắng làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Lâm Tùng làm Phó Bí thư Thường trực - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, đồng chí Phạm Văn Bảy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XII, ngay trong năm 2015 xã đã đạt được những kết quả tích cực. Toàn xã cấy lúa được 320 ha (tăng 18 ha so với năm 2010), năng suất lúa đạt 51,5 tạ/ha, sản lượng thóc đạt 1.647,66 tấn. Trồng ngô được 30,5 ha, năng suất 45 tạ/ha, sản lượng đạt 130,8 tấn. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 1.778,46 tấn, vượt chỉ tiêu do Đại hội

Đảng bộ lần thứ XII đề ra 78,46 tấn. Cùng với trồng lúa, trồng ngô, xã còn trồng được 7,56 ha đỗ, lạc, thu hoạch 12,41 tấn. Nhân dân trong xã phát triển và chăm sóc tốt 249 ha chè, năng suất búp tươi đạt 110 tạ/ha cho sản lượng 2.739 tấn.

Sau thời gian xây dựng và phần đầu đến cuối năm 2015, Trạm Y tế xã Hóa Trung đã đạt được các yêu cầu trong bộ chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2011 - 2020. Ngày 15/1/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ký Quyết định số 97/QĐ-UNND, công nhận Trạm Y tế xã Hóa Trung đạt Chuẩn quốc gia về Y tế giai đoạn 2 (2011-2020).

Ngày 22/5/2016, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp tỉnh, huyện, xã nhiệm kỳ 2016 – 2021. Cuộc bầu cử đã thành công tốt đẹp, các cử tri đã bầu đủ 25 đại biểu theo quy định. Tháng 6/2016, Hội đồng nhân dân xã đã họp phiên thứ nhất bầu Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Đồng chí Trần Hữu Thắng, Bí thư Đảng ủy được bầu làm Chủ tịch và đồng chí Trương Xuân Lý được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Hội đồng bầu 4 thành viên Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021 là: Phạm Văn Bảy, Nguyễn Văn Giáp, Hoàng Trọng Thủy và Nông Quốc Hiếu; đồng chí Phạm Văn Bảy được bầu làm Chủ tịch và đồng chí Nguyễn Văn Giáp làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới, đến năm 2016 xã Hóa Trung đã hoàn thành được 15/19 tiêu chí trong Bộ Tiêu chí xây dựng nông thôn mới do Chính phủ ban hành. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung đang tập trung lãnh đạo để về đích “Xã nông thôn mới” vào năm 2018 như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII đề ra.

## KẾT LUẬN

Trải qua 70 năm xây dựng và trưởng thành, từ 3 đảng viên người Hóa Trung trong Chi bộ xã Dân Chủ (tiền thân của Đảng bộ xã), đến nay Đảng bộ xã Hóa Trung có 231 đảng viên, sinh hoạt ở 18 chi bộ. Đội ngũ cán bộ đảng viên của Đảng bộ trải qua biết bao khó khăn thử thách vẫn một lòng kiên định mục tiêu đường lối của Đảng, lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công các nhiệm vụ ở từng thời kỳ, từng giai đoạn cách mạng.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Chi bộ Đảng xã còn rất non trẻ, lại có phần lớn thời gian hoạt động bí mật, đã lãnh đạo xây dựng, củng cố và bảo vệ vững chắc chính quyền nhân dân; diệt giặc dốt, giặc đói và đánh thắng giặc ngoại xâm ngay trên mảnh đất quê hương. Chi bộ còn lãnh đạo nhân dân chia sẻ, giúp đỡ hàng trăm gia đình ở các địa phương khác tản cư về xã. Hóa Trung còn là nơi đứng chân của Tỉnh ủy Thái Nguyên; Khu ủy, Ủy ban Kháng chiến Hành chính, Bộ Tư lệnh Khu và Liên khu Việt Bắc cùng các cơ quan đoàn thể của Khu, các đơn vị quân đội, bệnh viện, trường học, kho tàng,...; góp phần xứng đáng vào công cuộc kháng chiến kiến quốc của toàn dân tộc. Là địa phương được Trung ương chọn làm nơi thực nghiệm chính sách ruộng đất và thí điểm trong giảm tô và đợt đầu cải cách ruộng đất, Chi bộ, chính quyền và nhân dân Hóa Trung đã góp phần thực hiện thắng lợi chính sách “Người cày có ruộng” của Đảng.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và nhất là trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, xã Hóa Trung cùng với xã Quang Sơn tiếp tục được chọn là nơi ở và làm việc của Khu ủy, Ủy ban hành chính Khu tự trị Việt Bắc và Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc. Với nhiệm vụ vừa sản xuất vừa chiến đấu và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, Chi bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung đã kiên cường bám ruộng, bám đồng vừa sản xuất vừa chiến đấu vừa huy động nhân lực, vật lực chi viện cho chiến trường, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc sau ngày 30/4/1975, đứng trước nhiều khó khăn thử thách do chiến tranh biên giới, do cơ chế cũ để lại, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung luôn kiên định mục tiêu, đường lối do Đảng đề ra, lãnh đạo chi viện nhân lực, vật lực cho chiến trường biên giới phía Nam, phía Bắc, giải quyết những hậu quả sau chiến tranh và phát triển sản xuất. Trong hơn 13 năm (từ sau 30/4/1975 đến 31/12/1988) có 271 thanh niên Hóa Trung tòng quân lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc<sup>(1)</sup>, 7 đồng chí đã anh dũng hy sinh ở biên giới phía Nam, phía Bắc và làm nhiệm vụ quốc tế.

Từ sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công đến kết thúc chiến tranh biên giới (1945-1988), toàn

(1) Số người nhập ngũ thời kỳ này tính từ sau ngày 30/4/1975 đến ngày 31/12/1988.

xã có 483 người tòng quân làm nhiệm vụ chiến đấu giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc; trong đó 55 đồng chí đã anh dũng hy sinh, nhiều đồng chí là thương binh, bệnh binh, nạn nhân chất độc da cam mang thương tật suốt đời. Toàn xã có 43 gia đình được Chủ tịch nước tặng Bằng vàng danh dự, trong đó: Gia đình ông Hoàng Văn Phụng và bà Lý Thị Mọn ở xóm Mới có 6 người nhập ngũ; ông Bé Văn Tứ và bà Hoàng Thị Mọn ở xóm Đồng Chăn có 5 người nhập ngũ; 3 gia đình có 4 người nhập ngũ, 25 gia đình có 3 người nhập ngũ và 1 gia đình có 2 người con nhập ngũ đều anh dũng hy sinh. Bên cạnh đó còn nhiều người trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu ngay ở trên quê hương, nhưng chưa thể ghi chép được đầy đủ.

Theo thống kê ban đầu, từ kháng chiến chống Pháp đến năm 1988, Đảng và Nhà nước tặng thưởng cho các tập thể và các cá nhân trong xã 879 Huân, Huy chương các loại (trong đó có 3 Huân chương Quân công; 235 Huân, Huy Kháng chiến; 110 Huân chương Chiến công, Huân chương Lao động và 531 Huân, Huy chương các loại khác), 74 lượt đồng chí được tặng huy hiệu từ 30 năm đến 60 năm tuổi Đảng.

Trong những năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ Chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hóa Trung đã phải trải qua nhiều lúc thăng trầm; trăn trở, tìm tòi đổi mới nội dung, phương pháp lãnh đạo nhằm đưa địa phương phát triển đi lên và đã thực hiện thành công.

Kinh tế xã hội phát triển, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện, an ninh trật tự được giữ vững. Trải qua những thử thách rất khắc nghiệt của ở thời kỳ chuyển đổi cơ chế là dịp bộc lộ rõ ràng, đầy đủ bản lĩnh lãnh đạo của Đảng bộ, vững vàng vượt qua thử thách đi lên, mặc dầu có lúc phải trả giá cho sự chập chững những bước đi ban đầu.

70 năm qua, Đảng bộ đã phấn đấu không mệt mỏi, đưa nhân dân trong xã từ đói nghèo, chạy ăn từng bữa, đến ăn no mặc ấm. Hiện nay Đảng bộ đang từng bước lãnh đạo nhân dân nâng cao chất lượng cuộc sống với mục tiêu tốt đẹp hơn, đầy đủ sang trọng và tiện nghi hơn. Bộ mặt nông thôn trong xã không ngừng được phát triển và thay đổi từng ngày. Nhà cao tầng phát triển, không còn nhà tạm, nhà dột nát; nhà không kiên cố giảm đáng kể. Nhiều hộ có kinh tế khá giả, sắm ô tô vận tải, xe du lịch và các trang thiết bị cao cấp trong gia đình.

Những thay đổi tiến bộ trên mảnh đất Hóa Trung trong 70 năm qua gắn liền với sự nghiệp cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng bộ xã Hóa Trung luôn vận dụng đưa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước phù hợp với tình hình địa phương. Trong từng thời kỳ, từng giai đoạn, Đảng bộ, chính quyền đã có các quyết sách đúng đắn, phù hợp, vận dụng linh hoạt sáng tạo vào điều kiện cụ thể của xã nhà. Đảng bộ đã tranh thủ được sự

giúp đỡ của cấp trên, các cấp, các ngành; huy động được tiềm năng trong nhân dân để tạo nên sức mạnh tổng hợp hoàn thành các mục tiêu đề ra tương ứng với mỗi thời kỳ. Những kết quả đó đã tạo nên diện mạo mới của xã Hóa Trung ngày hôm nay.

Từ thực tiễn lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ 70 năm qua, Đảng bộ xã Hóa Trung đã đúc kết cho mình nhiều bài học quý giá.

*Một là: Thường xuyên chăm lo xây dựng Chi bộ, Đảng bộ có bản lĩnh và năng lực lãnh đạo, thật sự trong sạch, vững mạnh, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân.*

Những thắng lợi mà Đảng bộ và nhân dân xã Hóa Trung đã đạt được trước hết bắt nguồn từ đường lối chủ trương chính sách đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự lãnh đạo chỉ đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ. Đảng bộ xã Hóa Trung luôn đề cao trách nhiệm, nghiên cứu kỹ, quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước vận dụng vào thực tiễn ở địa phương. Thực tế cho thấy mỗi khi trong nội bộ đảng, chính quyền không ngừng cải tiến phương thức lãnh đạo, đi sâu, đi sát nắm chắc tình hình, giải quyết nhanh nhạy các vấn đề nảy sinh, lúc đó tình hình mọi mặt của địa phương đều phát triển tốt đẹp

*Hai là: Xây dựng Chính quyền có năng lực thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân.*



Mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến được với nhân dân, biến thành hiện thực đều do kết quả tổ chức thực hiện đúng đắn, sáng tạo, kịp thời của lãnh đạo chính quyền và bộ máy giúp việc. Vì thế xây dựng chính quyền vững mạnh phải gắn liền với việc lựa chọn bồi dưỡng cán bộ đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự vừa “hồng” vừa “chuyên”, có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực trình độ chuyên môn tốt, trung thành với Đảng, không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp, tận tụy, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân.

*Ba là: Xây dựng sự đoàn kết nhất trí cao trong nội bộ Đảng, Chính quyền, và nhân dân.*

Để có được sự đồng thuận cao, Đảng bộ phải luôn chăm lo xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân có bản lĩnh vững vàng, có đủ trình độ năng lực nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Thực tế mỗi khi địa phương xây dựng được sự đoàn kết thống nhất cao trong mọi cấp mọi ngành và mọi tầng lớp nhân dân, lúc đó tình hình mọi mặt của địa phương đều phát triển, mọi việc đều thành công.

*Bốn là: Tôn trọng và phát huy quyền dân chủ của nhân dân. Thực hiện “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.*

Nắm chắc nguyên lý “Sự nghiệp cách mạng là của quần chúng” nên trong mọi trường hợp Đảng bộ luôn lắng

nghe và tôn trọng ý kiến của đa số nhân dân, không phân biệt đối xử với những ý kiến thuộc về thiểu số, thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, tạo sự tin tưởng vững chắc của quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Để có được những thành quả trong 70 năm qua. Đảng bộ và nhân dân Hóa Trung ghi nhận công lao to lớn của các thế hệ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể quần chúng và toàn thể nhân dân trong xã đã đóng góp trí tuệ, công sức của mình làm nên những trang sử vẻ vang của quê hương.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung ghi nhận, tôn vinh và biết ơn các liệt sĩ, các gia đình liệt sĩ, các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, các đồng chí thương binh, bệnh binh, bộ đội, công an, thanh niên xung phong, dân quân du kích... Những người đã anh dũng hy sinh, cống hiến xương máu, sức lực, tuổi xuân cho sự nghiệp vẻ vang của dân tộc, tô thắm truyền thống cách mạng của quê hương.

Ghi nhận công lao thành tích của các đồng chí cán bộ, đảng viên đã phấn đấu không mệt mỏi; gương mẫu, trách nhiệm, lo toan trăm trở, tận tụy với công việc được giao; luôn xứng đáng là những người Đảng viên cộng sản.

Năm tháng qua đi, thời gian sẽ lùi xa, nhưng lịch sử hào hùng của Đảng bộ xã Hóa Trung sẽ mãi là nét son tạc vào thời gian, in sâu trong tâm khảm mỗi người, là nguồn động viên cổ vũ, niềm tự hào, là những kinh nghiệm quý báu cho thế hệ hiện tại và tương lai tiếp tục sự nghiệp mà

các thể hệ đi trước đã để lại. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quyết tâm xây dựng xã Hóa Trung thành một xã nông thôn mới, quê hương tươi đẹp, thanh bình cùng với cả nước xây dựng một nước Việt Nam “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

**PHỤ LỤC  
CÁC LIỆT SỸ**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nhập ngũ	Hy sinh	Xóm hiện nay
1	Nguyễn Quế		1945	1945	La Đành
2	Lộc Đình Cửu (Tam)		1945	1946	Đồng Tế
3	Chu Văn Gắm		1947	1948	Phúc Thành
4	Phạm Văn Khôi		1946	1950	Không thấy thân nhân
5	Hứa Minh Thường	1918	1950	1952	Đồng Chấn
6	Trần Văn Cáo		1953	1954	Phúc Thành
7	Nguyễn Văn Thoa		1962	1966	Phúc Thành
8	Phạm Hồng Mai	1947	1964	1966	Na Long
9	Mai Quốc Tài		1962	1967	Phúc Thành
10	Hứa Văn On	1944	1964	1967	Đồng Chấn
11	Hoàng Văn Ngôn	1941	1965	1967	La Thông
12	Nông Văn Mười <sup>(1)</sup>	1940	1966	1967	La Vương
13	Luân Văn Tén	1943	1966	1968	Hàng Cô
14	Nông Văn Cò	1945	1966	1968	Hàng Cô
15	Lý Văn Lùng	1947	1964	1968	Đồng Chấn
16	Nguyễn Công Thành		1966	1968	Phúc Thành
17	Phạm Văn Vân		1966	1968	Phúc Thành
18	Mạc Trung Chính		1964	1968	Không thấy thân nhân
19	Nông Văn Sắn	1951	1967	1969	La Thông
20	Phùng Văn Tuyên	1947	1967	1969	La Thông
21	Đỗ Như Hải	1947	1966	1969	Na Long
22	Trương Văn Phúc	1949	1968	1969	Cầu Mánh
23	Lê Văn Thắng		1968	1969	Trung Thàn
24	Trần Văn Vinh	1953	1969	1970	Làng Lạm
25	Vũ Công Chức		1968	1970	Phúc Thành
26	Vĩ Xuân Mai		1969	1970	Trung Thàn
27	Trần Văn Dũng	1945	1968	1970	Chuyển đi Hà Nội

(1) Còn có tên khác là Nông Chí Thành.

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

28	Tăng Văn Dục		1968	1970	La Đàm
29	Lộc Văn Chương	1945	1963	1970	La Đàm
30	Nông Văn Kho	1947	1968	1970	Hang Cô
31	Luân Văn Nữ	1949	1967	1970	Hang Cô
32	Ma Văn Khang		1968	1970	La Thông
33	Nông Văn En	1947	1966	1971	La Vương
34	Nguyễn Văn Thành		1967	1971	Đồng Tê
35	Hoàng Tân Quang	1951	1969	1971	Phúc Thành
36	Hoàng Quốc Vinh		1967	1972	Phúc Thành
37	Nguyễn Hữu Nhân		1971	1972	Phúc Thành
38	Lê Hoàng Vinh		1967	1972	Chuyển TPTN
39	Nguyễn Chí Thành		1971	1972	Đồng Tê
40	Lục Chu Đức		1970	1972	La Đàm
41	Hứa Văn Khin	1943	1968	1972	Đồng Chấn
42	Lý Văn Phúc		1970	1972	La Thông
43	Hứa Văn Lùng	1950	1969	1973	Đồng Chấn
44	Hoàng Văn Then		1968	1973	Na Long
45	Dương Văn Phúc		1966	1973	Na Long
46	Lý Văn Lục	1951	1968	1973	Không còn thân nhân
47	Nguyễn Thế Tiến	1953	1972	1975	Na Long
48	Hoàng Văn Chấn		1968	1975	La Thông
49	Phùng Văn Đức	1959	1977	1978	La Thông
50	Nông Mạnh Tường	1961	1978	1979	La Thông
51	Nông Văn Dấu		1971	1979	La Vương
52	Vũ Ngọc Tình	1960	1978	1979	Phúc Thành
53	Hoàng Văn Cao	1959	1978	1979	làng Lạm
54	Hoàng Văn Việt	1960	1978	1982	Na Long
55	Luân Văn Phòn <sup>(1)</sup>	1947	1966	2009	Hang Cô

(1) Bộ đội chống Mỹ, từ trần do vết thương cũ tái phát, được công nhận liệt sỹ.

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

**GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẰNG CÓ CÔNG VỚI NƯỚC**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thuộc xóm	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lục	1916	La Đàm	

**CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thuộc xóm	Ghi chú
1	Phạm Gia Lại		Làng Lạm	Nơi khác chuyển về
2	Bé Văn Đoài (Kim Chung)		Đồng Tê	Đồng đội của Kim Đồng
3	Nông Chí Thành	1910	Na Long	Hoạt động 1/1940

**CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thuộc xóm	Ghi chú
1	Ngô Văn Long (Lê Dư)	1926	Phúc Thành	Nơi khác chuyển về
2	Lý Văn Khâm	1919	Na Thông	CN Việt Minh xã
3	Trần Đức Thượng	1922	Trung Thần	BT Thanh niên xã
4	Nông Quốc Trung	1910	Na Đàm	CT HĐDTGP xã
5	Nguyễn Văn Thại		Na Long	Nơi khác chuyển về
6	Nguyễn Lợi		Na Long	Hoạt động ở Bắc Ninh
7	Triệu Văn Hà	1923	Na Long	Hoạt động ở Bắc Sơn

**BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thuộc xóm	Ghi chú
1	Hoàng Thị Kim	1923	Đồng Chăn	Phong tặng
2	Phùng Thị Ly	1915	Hang Cô	Truy tặng
3	Lý Thị Ly	1909	Đồng Chăn	Truy tặng
4	Phạm Thị Định	1927	Phúc Thành	Truy tặng
5	Hoàng Thị Chi	1920	Hang Cô	Truy tặng

**GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẰNG VÀNG DANH DỰ**

TT	Người được tặng bằng vàng danh dự			Có thân nhân nhập ngũ <sup>(1)</sup>	
	Họ và tên (ông, bà)	Ở xóm	Số QĐ	Họ và tên	Nhập ngũ
1	Vũ Công Lợi Đoàn Thị An	Phúc Thành	157/CP 27/8/1969	Vũ Công Hàm Vũ Công Chức Vũ Thị Đố	12/1959 4/1968 8/1968
2	Quách Đình Tâm Nguyễn Thị Ngân	Na Long	157/CP 27/8/1969	Quách Đình Trinh (con) Quách Đình Hùng (cháu) Quách Thị Khánh (cháu)	3/1947 11/1966 10/1968
3	Bé Văn Lý Lưu Thị Sìn	Đồng Chăn	157/CP, 27/8/1969	Bé Văn Noọng Bé Văn Phóng Bé Văn Hề Bé Thị Đào	8/1963 3/1966 10/1966 8/1968
4	Luân Văn Sáu Mã Thị Khoáy	Hang Cô	15/CP 23/1/1971	Luân Văn Tén (LSCM) Luân Văn Cò	5/1966 7/1967

(1) Là vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu.

5	Bé Văn Tứ Hoàng Thị Mọn	Đồng Chăn	15/CP, 23/1/1971	Bé Văn Tứ Bé Văn Ngo Bé Đức Minh Bé Đức Tiên Bé Đức Long <sup>(1)</sup>	2/1951 8/1966 11/1968 8/1969 2/1975
6	Hứa Văn Ngan Hứa Thị Hai	Đồng Chăn	229/CP 13/12/1971	Hứa Minh Thường <sup>(2)</sup> (LSCP) Hứa Văn Lùng	1949 1969
7	Nguyễn Văn Khả Triệu Thị Út	Na Long	150/CP 14/8/1976	Nguyễn Văn Tông Nguyễn Thị Ngọc Nguyễn Xuân Nguyễn Văn Thu	4/1966 5/1966 4/1968 10/1970
8	Lê Ngọc Nghiêm Nguyễn Thị Thương	Na Long	150/CP 14/8/1976	Lê Hoàng Vinh <sup>(3)</sup> Lê Thị Xuân Lê Thị Hiền Lê Văn Tuấn	4/1967 8/1972 6/1973 3/1975
9	Diệp Minh Hải Lý Thị Sen	Cầu Mánh	150/CP 14/8/1976	Diệp Minh Hữu Diệp Minh Long Diệp Minh Thanh	10/1964 3/1968 3/1975
10	Nguyễn Đình Ảnh Nguyễn Thị Yên	Phúc Thành	150/CP 14/8/1976	Nguyễn Đình Chất Nguyễn Đình Tuấn Nguyễn Đình Luật	8/1967 6/1970 3/1972
11	Đặng Văn Lộc Trương Thị Hòa	Trung Thần	150/CP 14/8/1976	Đặng Văn Khánh Đặng Văn Hòa Đặng Thị Kim	1/1967 5/1968 6/1970
12	Trương Văn Sông Diệp Thị Mối	Trung Thần	150/CP 14/8/1976	Trương Văn Thành Trương Văn Hiến Trương Thị Ngọc	3/1965 2/1968 6/1970

(1) Khi tặng Bằng vàng danh dự chưa có Bé Đức Long, địa phương đưa thêm tên vào sau khi cấp bằng.

(2) Trên sổ vàng của tỉnh ghi là Hứa Văn Thường.

(3) Tên bố đúng là Lê Văn Nghiêm (không phải Lê Ngọc Nghiêm). Trong sổ vàng thiếu tên Lê Hoàng Vinh.



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

13	Hoàng Văn Phùng Lý Thị Mọn	Xóm Mới	150/CP 14/8/1976	Hoàng Văn Khang Hoàng Văn Vàng Hoàng Văn Quyền Hoàng Văn Bầy Hoàng Văn Tiến Hoàng Văn Hanh	5/1945 6/1953 5/1960 8/1965 4/1967 3/1973
14	Mai Văn Đàm Hoàng Thị Bùng	Phúc Thành	150/CP 14/8/1976	Mai Văn Luân Mai Văn Tài Mai Thị Tuyết	9/1964 2/1966 5/1967
15	Đỗ Văn Tim Luong Thị Mật	Na Long	150/CP 14/8/1976	Đỗ Văn Đông Đỗ Văn Thắm Đỗ Văn Bốn	6/1964 8/1965 8/1966
16	Nguyễn Công Xuyên Trần Thị Đa	Na Long	150/CP 14/8/1976	Nguyễn Công Nguyên Nguyễn Công Thái Nguyễn Công Ngo	2/1966 4/1968 1/1975
17	Trần Văn Nhơn Hồ Thị Chung	Na Long	150/CP 14/8/1976	Trần Văn Hỷ Trần Ngọc Bảo Trần Xuân Phương Trần Quang Khải	7/1965 4/1966 4/1968 8/1973
18	Nguyễn Sỹ Điều Nguyễn Thị An	Phúc Thành	150/CP 14/8/1976	Nguyễn Hữu <sup>(1)</sup> Nhân (LS) Nguyễn Sỹ Nguyệt	6/1971 2/1974
19	Hoàng Đức Táy Phạm Văn Định	Phúc Thành	150/CP 14/8/1976	Hoàng Đức Vinh (LS) <sup>(2)</sup> Hoàng Tân Quang (LS)	5/1968 5/1970
20	Dương Văn Thịnh Hà Thị Nguyệt	Na Long	150/CP 14/8/1976	Dương Văn Thăng Dương Văn Phúc (LS)	5/1965 1/1966

(1) Trên sổ vàng lưu của tỉnh ghi Nguyễn Sỹ Nhân (liệt sỹ).

(2) Trên sổ vàng lưu của tỉnh ghi tên cả 2 liệt sỹ là Hoàng Văn Vinh và Hoàng Văn Quang.

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

21	Nông Văn Hồng Lâm Thị Khin	Hang Cô	150/CP 14/8/1976	Nông Văn Quý Nông Văn Lợi Nông Văn Cam	6/1965 6/1966 12/1972
22	Nguyễn Văn Hữu Nguyễn Thị Giữa	Phúc Thành	163/CP 7/7/1978	Nguyễn Văn Thoa (LS) Nguyễn Văn Ngo	4/1965 7/1972
23	Trần Văn Hiếu Hoàng Thị Gái	Phúc Thành	163/CP 7/7/1978	Trần Văn Cáo (LSCP) Trần Văn Tinh Trần Văn Nhất	6/1950 7/1966 6/1969
24	Lý Văn Chàng Trần Thị Gái	Na Thông	306/CP 4/12/1978	Lý Văn Chàng Lý Thị Tâm Lý Văn Phúc (LS)	4/1945 6/1967 3/1972
25	Đỗ Như Bình Đặng Thị Chiên	Na Long	306/CP 4/12/1978	Đỗ Như Hải (LS) Đỗ Phi Long	1/1966 2/1975
26	Hứa Văn Cóc Lý Thị Ly	Đồng Chăn	306/CP 4/12/1978	Hứa Văn Tân Hứa Văn Khin (LS)	11/1966 7/1968
27	Phùng Văn Ngôn Luân Thị Xuân	La Thông	306/CP 4/12/1978	Phùng Văn Tuyên (LS) Phùng Thị Loan	5/1962 5/1969
28	Nông Văn Bảo Phùng Thị Ly	Hang Cô	306/CP 4/12/1978	Nông Văn Cò (LS) Nông Văn Kho Nông Văn Héo	7/1966 3/1967 3/1972
29	Hứa Văn Chừ Lý Thị Hao	Đồng Chăn	57/CP 22/2/1979	Hứa Văn On (LS) Hứa Văn Mót	4/1965 8/1973
30	Luân Văn Định Nông Thị Liên	Hang Cô	57/CP 22/2/1979	Luân Văn Phòn Luân Văn Nữ (LS)	5/1967 5/1967
31	Lý Văn Mộc Hoàng Thị Ban	Đồng Chăn	157/CP 27/8/1969	Lý Phúc Sơn Lý Văn Nùng (LS) Lý Thị Tân	2/1960 4/1964 3/1968

32	Hứa Minh Thường Hoàng Thị Kim	Đông Chăn		Hứa Minh Thường (LS) Hứa Văn Lùng	8/1950 3/1969
33	Nguyễn Hữu Dương Trịnh Thị Tuấn	Na Long	80/CP 12/4/1975	Nguyễn Thị Bình Đàm Thị Mười Nguyễn Hữu Mai	1964 6/1967 6/1968
34	Nguyễn Ngọc Tước Hoàng Thị Mai	Na Long		Nguyễn Thị Toàn Nguyễn Ngọc Kỳ Nguyễn Ngọc May	6/1966 4/1968 2/1972
35	Trương Văn Sông Diệp Thị Mối	Cầu Mảnh	150/CP 19/6/1976	Trương Công Thành Nguyễn Đức Liên Trương Thị Ngọc	2/1962 4/1968 8/1968
36	Đặng Văn Hình Trương Thị Hòn	Trung Thần		Đặng Thị Tư Trương Văn Khánh Trương Văn Bình	6/1968 7/1968 2/1971
37	Vi Văn Khoa Lê Thị Lão	Trung Thần		Vi Văn Khoa Vi Văn Thành Vi Xuân Mai	1/1946 1/1954 8/1969
38	Diệp Minh Thông Lý Thị Đào	Trung Thần		Diệp Văn Ngọc Diệp Văn Lâm Diệp Văn Nam	9/1973 1974 1/1975
39	Lê Văn Đức Phó Thị Mần	Trung Thần		Lê Thị Ba Lê Văn Xương Trần Văn Phú	4/1966 3/1968 11/1968
40	Nguyễn Hữu Nam Trịnh Thị Tấn	Na Long	80/CP 12/4/1974	Nguyễn Hữu Dương Nguyễn Thị Mai Nguyễn Thị Bích	4/1963 4/1968 5/1968

**CÁC BÍ THƯ CHI BỘ XÃ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Hồ Sơn	BTCB Dân Chủ	9/46 - 1947	
Trần Đức Thượng	BTCB Dân Chủ	7/47 - 3/48	
Lý Văn Khâm	BTCB Dân Chủ	5/48 - 5/49	
Trần Đức Thượng	BTCB Dân Chủ	5/49 - 10/49	
Hoàng Đình Kiểm	BTCB Dân Chủ	1949 - 1950	
Trần Đức Thượng	BTCB Dân Chủ	10/50 - 6/51	
Diệp Văn Cường	BTCB DC&HT	1951 - 1954	
Hoàng Kim Thanh	BTCB Hóa Trung	1954	
Nguyễn Văn Hạnh	BTCB Hóa Trung	1954 - 1956	
Nông Quốc Trung	BTCB Hóa Trung	1957 - 1958	
Hoàng Kim Thanh	BTCB Hóa Trung	1958 - 1959	
Diệp Minh Hải	BTCB Hóa Trung	1959 - 1960	
Nguyễn Văn Hạnh	BTCB Hóa Trung	1960 - 1967	
Hoàng Văn Liên	BTCB Hóa Trung	1967 - 1968	
Từ Văn Mạc	BTCB Hóa Trung	1969 - 1971	
Hoàng Văn Liên	BTCB Hóa Trung	1972 - 1974	
Trần Hữu Thung	BTCB Hóa Trung	1975 - 1976	
Trần Hữu Thung	BTĐU Hóa Trung	1976 - 1979	
Lý Văn Khâm	BTĐU Hóa Trung	1979 - 1982	
Trần Hữu Thung	BTĐU Hóa Trung	1982 - 1986	
Vũ Minh Hải	BTĐU Hóa Trung	1986 - 2000	
Nguyễn Đình Bình	BTĐU Hóa Trung	2000 - 2004	
Vũ Minh Hải	BTĐU Hóa Trung	2004 - 2010	
Nguyễn Đình Bình	BTĐU Hóa Trung	2010 - 2013	
Trần Hữu Thắng	BTĐU Hóa Trung	2013 - nay	

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Trương Đức Liên	TBTKHĐ	1989 - 1991	
Phan Văn Vinh	TBTKHĐ	1991 - 1994	
Vũ Minh Hải	Chủ tịch HĐND	1994 - 1999	
Nguyễn Đình Bình	Chủ tịch HĐND	1999 - 2004	
Trần Hữu Thắng	Chủ tịch HĐND	2004 - 2011	
Nguyễn Lâm Tùng	Chủ tịch HĐND	2011 - 2016	
Trần Hữu Thắng	Chủ tịch HĐND	từ 2016	

**CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH CHÍNH, KCHC, ỦY BAN NHÂN DÂN**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Nông Quốc Trung	CTUBNDCLMT	3/45 - 2/46	Xã Hóa Trung
Ngô Văn Viên	CTUBNDCLMT	2/1946 - 5/1946	Xã Dân Chủ
Nguyễn Bính	Chủ tịch UBHC	5/1946 - 4/1949	Xã Dân Chủ
Nguyễn Văn Ân	Chủ tịch UBKCHC	1949 - 2/1953	Xã Dân Chủ
Nguyễn Văn Hạnh	Chủ tịch UBKCHC	1953	Xã Hóa Trung
Hoàng Văn Ân	Chủ tịch UBHC	1954 - 1958	Xã Hóa Trung
Trương Đức Vượng	Chủ tịch UBHC	1959 - 1961	Xã Hóa Trung
Hoàng Văn Liên	Chủ tịch UBHC	1961 - 1965	Xã Hóa Trung
Từ Văn Mạc	Chủ tịch UBHC	1965 - 1969	Xã Hóa Trung
Trần Hữu Thung	Chủ tịch UBHC	1969 - 1975	Xã Hóa Trung
Từ Văn Mạc	Chủ tịch UBND	1975 - 1979	Xã Hóa Trung
Mai Xuân Minh	Chủ tịch UBND	1979 - 1983	Xã Hóa Trung

Nguyễn Đình Du	Chủ tịch UBND	1983 - 1986	Xã Hóa Trung
Nguyễn Ngọc Kỳ	Chủ tịch UBND	1986 - 1989	Xã Hóa Trung
Triệu Quang Tri	Chủ tịch UBND	1989 - 1991	Xã Hóa Trung
Lộc Đình Ty	Chủ tịch UBND	1991 - 1996	Xã Hóa Trung
Vũ Minh Hải	Chủ tịch UBND	1996 - 2000	Xã Hóa Trung
Vũ Minh Hải	Chủ tịch UBND	2000 - 2004	Xã Hóa Trung
Nguyễn Đình Bình	Chủ tịch UBND	2004-8/2010	Xã Hóa Trung
Trần Hữu Thắng	Chủ tịch UBND	9/2010-2013	Xã Hóa Trung
Phạm Văn Bầy	Chủ tịch UBND	từ 9/2013	Xã Hóa Trung

**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Trương Đức Liên	Phó Chủ tịch	1994 - 1999	
Phan Văn Vinh	Phó Chủ tịch	1999 - 2016	
Trương Xuân Lý	Phó Chủ tịch	từ 2016	

**PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ CÁC THỜI KỲ**  
(Chỉ ghi các đồng chí không làm Bí thư, Chủ tịch)

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Lộc Văn Phụng	Phó Chủ tịch	1961 - 1965	
Lý Văn Chặng	Phó Chủ tịch	1968 - 1971	
Bế Đức Ký	Phó Chủ tịch	1969 - 1977	
Phan Văn Vinh	Phó Chủ tịch	1994	
Vũ Văn Sinh	Phó Chủ tịch	2004	
Nguyễn Văn Giáp	Phó Chủ tịch	Hiện nay	

**TRƯỞNG CÔNG AN XÃ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Trần Thị Lương	Trưởng Công an	1953 - 1957	Xã Hóa Trung
Hoàng Văn Ân	Trưởng Công an	1958	Xã Hóa Trung
Vi Văn Khoa	Trưởng Công an	1960	Xã Hóa Trung
Hà Ngọc Ninh	Trưởng Công an	1962	Xã Hóa Trung
Trần Hữu Thung	Trưởng Công an	1963 - 1967	
Lý Văn Chăng	Trưởng Công an	1968 - 1971	
Từ Đức Mạc	Trưởng Công an	1971 - 1975	
Mai Xuân Minh	Trưởng Công an	1975 - 1977	
Bé Đức Ký	Trưởng Công an	1974	
Nguyễn Đình Du	Trưởng Công an	1978 - 1979	
Nguyễn Ngọc Kỳ	Trưởng Công an	1980 - 1982	
Nguyễn Đình Du	Trưởng Công an	1982 - 1984	
Nguyễn Đình Bình	Trưởng Công an	1984 - 1985	
Lộc Đình Ty	Trưởng Công an	1985 - 1988	
Phan Văn Vinh	Trưởng Công an	1989 - 1999	
Trần Hữu Thắng	Trưởng Công an	1999 - 2004	
Phạm Bá Kiên	Trưởng Công an	2004 - 2008	
Hoàng Trọng Thủy	Trưởng Công an	từ 2008	

**XÃ ĐỘI TRƯỞNG, CHỈ HUY TRƯỞNG BCHQS XÃ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Dương Hữu Tiến	Xã đội trưởng	1947 - 1951	Xã Dân Chủ
Phạm Văn Trọng	Xã đội trưởng	1951 - 1952	Xã Dân Chủ
Hà Ngọc Ninh	Xã đội trưởng	1953	Xã Hóa Trung
Trần Bá Vi	Xã đội trưởng	1953 - 1954	Xã Hóa Trung

Lục Chu Mỹ	Xã đội trưởng	1957 - 1959	Xã Hóa Trung
Hà Ngọc Ninh	Xã đội trưởng	1961 - 1963	Xã Hóa Trung
Lý Văn Chăng	Xã đội trưởng	1964 - 1967	Xã Hóa Trung
Trần Hữu Thung	Xã đội trưởng	1967 - 1969	Xã Hóa Trung
Từ Đức Ba	Xã đội trưởng	1969 - 1971	Xã Hóa Trung
Nông Thành Tân	CHT BCHQS	1973 - 1976	Xã Hóa Trung
Nông Văn Thăng	CHT BCHQS	1976 - 1981	Xã Hóa Trung
Phạm Trọng Bình	CHT BCHQS	1981 - 1990	Xã Hóa Trung
Nông Văn Cầm	CHT BCHQS	1990 - 1992	Xã Hóa Trung
Bé Văn Thanh	CHT BCHQS	1993 - 1999	Xã Hóa Trung
Đình Tiên Phong	CHT BCHQS	1999 - 2010	Xã Hóa Trung
Nông Quốc Hiếu	CHT BCHQS	từ 2010	Xã Hóa Trung

*\* **Chú giải:** Những đồng chí mà thời gian giữ chức vụ chỉ có 1 năm (ví dụ 1953) là những trường hợp mà tác giả chỉ tìm thấy tài liệu ghi chức vụ như: giới thiệu chức vụ khi hội họp, trong biên bản hoặc ghi chức vụ khi ký các văn bản. Không biết được năm bắt đầu giữ chức và năm thôi giữ chức.*

**CHỦ NHIỆM VIỆT MINH, TRƯỞNG BAN,  
CHỦ TỊCH UBMTTQ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Lý Văn Khâm	CN Việt Minh	3/1945 - 1946	Xã Hóa Trung
Trần Đức Thượng	CN Việt Minh	6/1946 - 1949	Xã Dân Chủ
Nguyễn Đình Yên	TB Liên Việt	1950 - 1952	Xã Dân Chủ
Trần Lập Lễ	Chủ tịch MTTQ	1973	Xã Hóa Trung
Hoàng Thanh	Chủ tịch MTTQ	1973 - 1976	Xã Hóa Trung



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

Lý Văn Chăng	Chủ tịch MTTQ	1976 - 1979	Xã Hóa Trung
Trần Đức Thượng	Chủ tịch MTTQ	1979 - 1983	Xã Hóa Trung
Hà Ngọc Ninh	Chủ tịch UBMTTQ	1983	Xã Hóa Trung
Hoàng Kim Thanh	Chủ tịch MTTQ	1983 - 1988	Xã Hóa Trung
Phạm Văn Nghi	Chủ tịch MTTQ	1988 - 1993	Xã Hóa Trung
Lục Chu Bình	Chủ tịch MTTQ	1993 - 1996	Xã Hóa Trung
Nguyễn Ngọc Kỳ	Chủ tịch MTTQ	1996 - 2012	Xã Hóa Trung
Lý Thị Sen	Chủ tịch MTTQ	từ 2012	Xã Hóa Trung

**BÍ THƯ ĐOÀN XÃ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Trần Đức Thượng	Bí thư chi đoàn	8/1945	Xã Hóa Trung
Hoàng Kim Thanh	Bí thư chi đoàn	1946 - 1947	Xã Dân Chủ
Hoàng Kim Thanh	Bí thư chi đoàn	1951 - 1953	Xã Dân Chủ
Dương Văn Hành	Bí thư chi đoàn	1953	Xã Hóa Trung
Trần Thị Lương	Bí thư chi đoàn	1954 - 1956	Xã Hóa Trung
Vũ Khắc Hiện	Bí thư chi đoàn	1956	Xã Hóa Trung
Tăng Văn Minh	Bí thư Đoàn xã	1957 - 1958	Xã Hóa Trung
Nông Văn Lon	Bí thư Đoàn xã	1958	Xã Hóa Trung
Hoàng Dân	Bí thư Đoàn xã	1959	Xã Hóa Trung
Nông Thành Tân	Bí thư Đoàn xã	1959	Xã Hóa Trung
Đỗ Khôi	Bí thư Đoàn xã	1960 - 1961	Xã Hóa Trung
Nông Ngọc Long	Bí thư Đoàn xã	1961 - 1962	Xã Hóa Trung
Lâm Văn Hiền	Bí thư Đoàn xã	1962 - 1967	Xã Hóa Trung
Lục Chu Bình	Bí thư Đoàn xã	1968	Xã Hóa Trung
Bé Đức Ký	Bí thư Đoàn xã	1969	Xã Hóa Trung

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

Nguyễn Quảng Vinh	Bí thư Đoàn xã	1969 - 1971	Xã Hóa Trung
Hứa Xuân Mai	Bí thư Đoàn xã	1971 - 1979	Xã Hóa Trung
Nguyễn Thị Lự	Bí thư Đoàn xã	1979	Xã Hóa Trung
Nông Quốc Long	Bí thư Đoàn xã	1979 - 1981	Xã Hóa Trung
Lý Thế Thắng	Bí thư Đoàn xã	1981 - 1984	Xã Hóa Trung
Nguyễn Đức Thuận	Bí thư Đoàn xã	1984 - 1986	Xã Hóa Trung
Nguyễn Thiên Nguyên	Bí thư Đoàn xã	1986 - 1992	Xã Hóa Trung
Đình Tiên Phong	Bí thư Đoàn xã	1992 - 1995	Xã Hóa Trung
Dương Văn Trọng	Bí thư Đoàn xã	1995 - 2004	Xã Hóa Trung
Nguyễn Lâm Tùng	Bí thư Đoàn xã	2004 - 2011	Xã Hóa Trung
Trương Xuân Lý	Bí thư Đoàn xã	2011 - 2012	Xã Hóa Trung
Bùi Bé Song	Bí thư Đoàn xã	từ 2012	Xã Hóa Trung

**BÍ THƯ, HỘI TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Nguyễn Thị Lự	Trưởng ban Phụ nữ xã	3/45 - 5/46	Xã Hóa Trung
Hoàng Thị Kiều	Bí thư PNCQ xã	5/46 - 1947	Xã Dân Chủ
Hà Thị Hội	Hội trưởng LHPN	1948 - 1953	Xã Dân Chủ
Trần Thị Lương	Bí thư HLHPN xã	1953 - 1956	Xã Hóa Trung
Lộc Thị Bản	Hội trưởng LHPN	1956	Xã Hóa Trung
Trương Thị Vân	Hội trưởng LHPN	1957 - 1964	Xã Hóa Trung
Lộc Thị Bản	Hội trưởng LHPN	1964 - 1984	Xã Hóa Trung
Phan Thị Bình	Hội trưởng LHPN	1984 - 1986	Xã Hóa Trung
Lý Thị Khánh	Hội trưởng LHPN	1986 - 1992	Xã Hóa Trung

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

Nguyễn Thị Bích	Chủ tịch Hội LHPN	1992 - 1994	Xã Hóa Trung
Phan Thị Bình	Chủ tịch Hội LHPN	1994 - 2000	Xã Hóa Trung
Nguyễn Thị Hà	Chủ tịch Hội LHPN	2000 - 2016	Xã Hóa Trung
Trần Thị Hiền	Chủ tịch Hội LHPN	từ 2016	Xã Hóa Trung

**BÍ THƯ, CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Phạm Văn Tôn	Bí thư Nông hội	1946 - 1948	
Lê Văn Nhất	Bí thư Nông hội	1949 - 1952	
Nguyễn Văn Sinh	Bí thư Nông hội	1953	
Hà Văn Thứ	Bí thư Nông hội	1954	
Phan Văn Thái	Bí thư Nông hội	1955	
Trần Lập Lễ	Bí thư Nông hội	1956-1958	TB nông thôn từ 1958
Nguyễn Ngọc Kỳ	CT Hội đồng NDTT <sup>(1)</sup>	1980 - 1986	
Trương Đức Liên	Chủ tịch Hội Nông dân	1986 - 1987	
Phạm Văn Nghi	Chủ tịch Hội Nông dân	1987 - 1991	
Phạm Trung An	Chủ tịch Hội Nông dân	1991	
Nguyễn Ngọc Kỳ	Chủ tịch Hội Nông dân	1991 - 1994	

(1) Khi thành lập, tên gọi là Hội đồng Nông dân tập thể, đến năm 1982 đổi tên là Hội Liên hiệp Nông dân tập thể. Từ ngày 1/3/1988 đổi là Hội Nông dân Việt Nam.

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

Lộc Đình Ty	Chủ tịch Hội Nông dân	1994 - 1995	
Trương Văn Lục	Chủ tịch Hội Nông dân	1996 - 2012	
Trương Xuân Lý	Chủ tịch Hội Nông dân	2012 - 2016	
Nguyễn Thị Thủy	Chủ tịch Hội Nông dân	từ 2016	

**CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Ngô Văn Long (Dư)	Chủ tịch	1991 - 1995	Lâm thời đến khóa II
Hoàng Văn Tuấn	Chủ tịch	1995 - 1998	Khóa III
Nông Khánh Tuế	Chủ tịch	1998 - 2006	Khóa IV, V
Lê Hùng Mạnh	Chủ tịch	2006 - 2012	Khóa VI
Ngô Xuân Thủy	Chủ tịch	từ 2012	Khóa VII, VIII

**LÃNH ĐẠO CÁC NGÀNH, HỘI ĐOÀN THỂ KHÁC**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Hà Trọng Mẫn	Trưởng ban Bô lão	1948 - 1953	
Diệp Minh Hải	TB Tiếp cư, Tản cư	1947	
Nông Quốc Trung	TB Bình dân học vụ	1946 - 1949	
Nông Quốc Trung	TB tiếp lương và thuế NN	1949 - 1952	
Nguyễn Khắc Lại	TB Thuế nông nghiệp	1952 - 1953	
Nguyễn Như Vượng	TB Thông tin tuyên truyền	1946 - 1947	
Ngô Xuân Đức	CT Hội Người cao tuổi	1996 - 1999	
Phạm Văn Nghi	CT Hội Người cao tuổi	1999 - 2015	
Bùi Quốc Sử	CT Hội Người cao tuổi	Từ 2015	

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

Trần Quang Cận	CT Hội Cựu TNXP	2004 - 2016	
Hoàng Thị Thanh Tâm	CT Hội Cựu TNXP	từ 2016	
Nông Khánh Tuế	CT Hội Khuyến học	2002 - 2008	
Nguyễn Ngọc Kỳ	CT Hội Khuyến học	Từ 2008	
Lý Thị Sen	CT Hội Chữ thập đỏ		
Nguyễn Lệ Thủy	CT Hội Chữ thập đỏ		
Bế Xuân Ngọ	CT Hội NNCDĐC/Điôxin	Từ 2008	
Nông Văn Cường	CT Hội người mù		

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC (CẤP I)**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
			Trường PT cấp I
Phạm Luân	Hiệu trưởng	.....- 1977	Trường PT cấp I
Hoàng Thâm	Hiệu trưởng	1977 - 1987	Trường PT cấp I-II
Cổ Thị Thanh Sinh	Hiệu trưởng	1988 - 1999	Trường PT cơ sở
Lê Thị Long	Hiệu trưởng	1999 - 2011	Trường Tiểu học
Trần Thị Bích Tinh	Hiệu trưởng	2011 - 2016	Trường Tiểu học
Hoàng Như Hoa	Hiệu trưởng	từ 2016	Trường Tiểu học

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Trần Lương Đại	Hiệu trưởng	1965 - 1966	Trường Phổ thông cấp II
Nguyễn Khả Kim	Hiệu trưởng	1966 - 1968	Trường Phổ thông cấp II
Hoàng Thâm	Hiệu trưởng	1970 - 1987	
Nguyễn Văn Dương	Hiệu trưởng	1987 - 1988	Trường PTCS

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

Cổ Thị Thanh Sinh	Hiệu trưởng	1988 - 2006	Trường PTCS & THCS
Đỗ Việt Chung	Hiệu trưởng	2006 - 2011	Trường THCS
Cao Đức Hương	Hiệu trưởng	2011- 2014	Trường THCS
Hà Thị Bích Thủy	Hiệu trưởng	2014 - 2016	Trường THCS
Cao Bảo Trâm	Hiệu trưởng	từ 2016	Trường THCS

**Ghi chú:** + Thầy Hoàng Thâm, từ năm 1970 đến năm 1977 là Hiệu trưởng Trường Phổ thông cấp II; từ năm 1977 đến năm 1981 làm Bí thư chi bộ-Hiệu trưởng Trường Phổ thông cấp I-II; từ năm 1981 đến năm 1987 là Bí thư chi bộ- Hiệu trưởng Trường Phổ thông cơ sở.

+ Thầy Nguyễn Văn Tiến, Hiệu phó làm Bí thư chi bộ Trường PTCS năm 1993

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Đoàn Thị Vân	Hiệu trưởng	1999 - 2010	BTCB từ 2007
Đào Thị Minh	Hiệu trưởng	2010 - 2016	BTCB
Hoàng Thị Vân Anh	Hiệu trưởng	từ 8/2016	BTCB

**TRẠM TRƯỞNG Y TẾ XÃ**

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian	Ghi chú
Vũ Khắc Hiện	Trạm trưởng Y tế	Đến 1958	
Bế Đức Minh	Trạm trưởng	1958 - 1965	
Vũ Khắc Hiện	Trạm trưởng	1966	
Đỗ Thị Minh	Trạm trưởng	1970 - 1993	
Trần Thị Tâm	Trạm trưởng	1993 - 1995	
Lê Dược Giảng	Trạm trưởng	1996 - 2013	
Trần Thị Tâm	Q. Trạm trưởng	từ 11/2013	

**NHỮNG NGƯỜI THÀNH ĐẠT TRONG CÔNG TÁC**

TT	Họ và tên	Sinh	Xóm	Đã giữ chức vụ
1	Lý Văn Khâm	1919	La Thông	Tỉnh ủy viên dự khuyết khóa VI, Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ từ 1962 -1964.
2	Trần Đức Thượng	1922	Trung Thần	Tỉnh ủy viên, Phó Chánh án Tòa án ND Khu, Chánh án Tòa án ND tỉnh, Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ từ 1967-1971.
3	Diệp Văn Cường	1924	Phúc Thành	Tỉnh ủy viên, Trưởng ban Kế hoạch Nhà nước tỉnh Hà Giang.
4	Nguyễn Sơn Oanh	1938	Phúc Thành	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ từ 1984-1998.
5	Từ Quang Hiến	1954	Phúc Thành	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Đại học Thái Nguyên.
6	Lý Thanh Sơn	1940	La Thông	Quyền Hiệu trưởng trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên.
7	Nguyễn Thu Huyền	1973	Phúc Thành	Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên.

**NHỮNG NGƯỜI THÀNH ĐẠT TRONG CÔNG TÁC KHUYẾN HỌC, KHUYẾN TÀI**

TT	Họ và tên	Sinh	Nơi sinh	Ngành
1	Từ Quang Hiến	1954	Phúc Thành	GS.TS, Ủy viên Hội đồng chức danh Giáo sư cấp Nhà nước.
2	Nguyễn Thị Tuyết Thu	1962	Na Long	PGS.TS Văn học.
3	Nguyễn Khắc Thái Sơn	1966	Na Long	PGS.TS ngành Nông học.
4	Từ Trung Kiên	1981	Phúc Thành	PGS.TS ngành Chăn nuôi.
5	Lý Thanh Sơn	1940	La Thông	TS Triết học.
6	Nguyễn Đức Thạnh	1958	Đồng Tê	TS ngành Trồng trọt.
7	Từ Quang Tân	1978	Phúc Thành	TS ngành Chăn nuôi.
8	Nguyễn Thành Vũ	1984	Đồng Tê	TS Kinh tế Nông nghiệp
9	Từ Quang Trung	1988	Phúc Thành	TS ngành Chăn nuôi.

**ĐẢNG ỦY XÃ HÓA TRUNG CÁC KHÓA**

**Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I (nhiệm kỳ 1976 - 1979)**

*(Mới tìm thấy Danh sách Ban Thường vụ Đảng ủy xã lưu ngày 20/4/1978 gồm 3 đồng chí. Các Ủy viên BCH do đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ cung cấp)*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Trần Hữu Thung	1932	Bí thư Đảng ủy	Theo số đ/c Thung
2	Bế Đức Ký	1938	Phó BTĐU	Theo số đ/c Thung
3	Lục Chu Bình	1946	Ủy viên Thường vụ	Theo số đ/c Thung
4	Mai Xuân Minh	1930	Đảng ủy viên	Theo đ/c Kỳ cung cấp
5	Nguyễn Đình Du	1931	Đảng ủy viên	Theo đ/c Kỳ cung cấp
6	Nguyễn Ngọc Kỳ	1949	Đảng ủy viên	Theo đ/c Kỳ cung cấp



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

7	Triệu Quang Tri	1940	Đảng ủy viên	Theo đ/c Kỳ cung cấp
8	Lý Thế Thắng	1954	Đảng ủy viên	Theo đ/c Kỳ cung cấp
9	Từ Văn Mạc	1923	Đảng ủy viên	Theo đ/c Kỳ cung cấp

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA II****(nhiệm kỳ 1979 - 1982)***(do Đại hội lần thứ II bầu ngày 7/12/1979)*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Lý Văn Khâm	1919	Bí thư Đảng ủy	
2	Trần Hữu Thung	1932	Phó BTĐU	
3	Nguyễn Ngọc Kỳ	1949	Ủy viên Thường vụ	Phó Chủ tịch UBND xã, TCA
4	Mai Xuân Minh	1930	Đảng ủy viên	Chủ tịch UBND xã
5	Nông Văn Thắng	1934	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
6	Trần Đức Thượng	1922	Đảng ủy viên	Chủ tịch UBMTTQ xã
7	Nguyễn Thị Lự	1951	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn xã
8	Phan Thị Bình	1954	Đảng ủy viên	Hội trưởng Hội Phụ nữ
9	Triệu Quang Tri	1940	Đảng ủy viên	

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA III****(nhiệm kỳ 1982 - 1984)***(do Đại hội lần thứ III bầu ngày 5/11/1982). Nghị quyết công nhận số 16/ NQ-ĐH, ngày 6/11/1982 do Bí thư Huyện ủy Nguyễn Văn Tuế ký*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Trần Hữu Thung	1932	Bí thư Đảng ủy	
2	Lục Chu Bình	1946	Phó BTĐU	Ủy viên UBND xã

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG (1946 - 2016)**

3	Mai Xuân Minh	1930	Ủy viên Thường vụ	Chủ tịch UBND xã
4	Nguyễn Đình Du	1931	Đảng ủy viên	Phó CT, Trưởng CA
5	Lộc Thị Bản	1934	Đảng ủy viên	Hội trưởng Phụ nữ
6	Nguyễn Ngọc Kỳ	1949	Đảng ủy viên	Bí thư chi bộ
7	Lý Thế Thắng	1954	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn xã
8	Triệu Quang Tri	1940	Đảng ủy viên	Chủ nhiệm HTX
9	Hoàng Thâm	1937	Đảng ủy viên	Hiệu trưởng trường PTCS
10	Nguyễn Thị Lự	1951	Đảng ủy viên	Phụ trách Trạm xá
11	Trương Đức Liên	1948	Đảng ủy viên	

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA IV****(nhiệm kỳ 1986 - 1988)***(do Đại hội lần thứ V bầu ngày 22/3/1986). Nghị quyết số 64/ NQ/ĐH, ngày 22/5/1986 do Bí thư Huyện ủy Nguyễn Sơn Oanh ký*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Vũ Minh Hải	1952	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Ngọc Kỳ	1949	Phó BTĐU	
3	Triệu Quang Tri	1940	Ủy viên Thường vụ	
4	Phạm Trọng Bình	1951	Đảng ủy viên	
5	Nguyễn Đình Bình	1955	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
6	Lục Chu Bình	1946	Đảng ủy viên	
7	Nông Thành Quý	1940	Đảng ủy viên	
8	Trần Văn Xương	1936	Đảng ủy viên	

9	Hoàng Thâm	1937	Đảng ủy viên	
10	Lý Thị Khánh	1937	Đảng ủy viên	
11	Trương Đức Liên	1948	Đảng ủy viên	

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA V  
(nhiệm kỳ 1988 - 1991)**

(do Đại hội lần thứ VI bầu ngày 10/10/1988)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Vũ Minh Hải	1952	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Ngọc Kỳ	1949	Phó BTĐU	Chủ tịch UBND xã
3	Triệu Quang Tri	1940	Ủy viên Thường vụ	
4	Lý Thị Khánh	1937	Đảng ủy viên	
5	Lộc Đình Ty	1955	Đảng ủy viên	Trưởng Công an xã
6	Nông Văn Cầm	1962	Đảng ủy viên	
7	Trương Đức Liên	1948	Đảng ủy viên	Chủ tịch Hội Nông dân xã
8	Cổ Thị Thanh Sinh	1950	Đảng ủy viên	Quyền Hiệu trưởng PTCS
9	Phạm Trung An	1956	Đảng ủy viên	
10	Nguyễn Đình Bình	1955	Đảng ủy viên	
11	Nguyễn Thiên Nguyên	1951	Đảng ủy viên	

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA VI  
(nhiệm kỳ 1991 - 1993)**

(do Đại hội lần thứ VI bầu ngày 14/12/1991)

Nghị quyết số 41/NQ-ĐH của Huyện ủy ghi Đại hội khóa VI do Bí thư Nguyễn Sơn Oanh ký

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Vũ Minh Hải	1952	Bí thư Đảng ủy	
2	Lộc Đình Ty	1955	Phó BTĐU	Chủ tịch UBND xã
3	Phạm Trọng Bình	1953	Ủy viên Thường vụ	
4	Phan Văn Vinh	1958	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch
5	Phạm Trung An	1956	Đảng ủy viên	Chủ tịch Hội Nông dân
6	Cổ Thị Thanh Sinh	1950	Đảng ủy viên	Hiệu trưởng
7	Nông Văn Cầm	1962	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
8	Nguyễn Đình Bình	1955	Đảng ủy viên	
9	Trương Đức Liên	1948	Đảng ủy viên	Thư ký HĐND
10	Đình Tiên Phong	1965	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn xã
11	Nguyễn Thúy Bộ	1961	Đảng ủy viên	Cán bộ Văn phòng

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA VII  
(nhiệm kỳ 1994 - 1996)**

(do Đại hội lần thứ VII bầu ngày 22/4/1994)

Quyết định số 172/NQ-ĐH, ngày 8/6/1994 của Huyện ủy do Phó Bí thư Nguyễn Văn Khiêm ký

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Vũ Minh Hải	1952	Bí thư Đảng ủy	
2	Lộc Đình Ty	1955	Phó BTĐU	
3	Phạm Trọng Bình	1953	Ủy viên Thường vụ	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra
4	Nguyễn Đình Bình	1955	Đảng ủy viên	

5	Phan Văn Vinh	1958	Đảng ủy viên	
6	Trương Đức Liên	1948	Đảng ủy viên	
7	Cổ Thị Thanh Sinh	1950	Đảng ủy viên	
8	Nguyễn Thúy Bộ	1961	Đảng ủy viên	
9	Đình Tiên Phong	1965	Đảng ủy viên	
10	Bé Văn Thanh	1957	Đảng ủy viên	

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA VIII  
(nhiệm kỳ 1996 - 2000)**

(do Đại hội lần thứ VIII bầu ngày 5/2/1996)  
Quyết định số 199/QĐ-HU, ngày 12/3/1996 của Huyện ủy  
do Phó Bí thư Nguyễn Văn Khiêm ký

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Vũ Minh Hải	1952	Bí thư Đảng ủy	
2	Lục Chu Bình	1946	Phó BTĐU	
3	Nguyễn Đình Bình	1955	Ủy viên Thường vụ	
4	Trương Đức Liên	1948	Đảng ủy viên	
5	Bé Văn Thanh	1957	Đảng ủy viên	
6	Phan Văn Vinh	1958	Đảng ủy viên	
7	Đình Tiên Phong	1965	Đảng ủy viên	
8	Cổ Thị Thanh Sinh	1950	Đảng ủy viên	
9	Phạm Trọng Bình	1953	Đảng ủy viên	
10	Phan Thị Bình	1954	Đảng ủy viên	
11	Trần Hữu Thắng	1963	Đảng ủy viên	

Ngày 30/3/2000, Huyện ủy Đồng Hỷ ra Quyết định số 297-QĐ/HU do Bí thư Nguyễn Văn Khiêm ký: Chuẩn y đồng chí Nguyễn Đình Bình giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Vũ Minh Hải giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã Hóa Trung.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA IX  
(nhiệm kỳ 2000 - 2005)**

(do Đại hội Đảng bộ bầu ngày 26/9/2000. QĐ số 337-QĐ/HU),  
ngày 2/10/2000 Do Phó Bí thư Trần Văn Vinh ký khóa IX

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Nguyễn Đình Bình	1955	Bí thư Đảng ủy	
2	Vũ Minh Hải	1952	Phó BTĐU	
3	Phan Thị Bình	1954	Ủy viên Thường vụ	
4	Cổ Thị Thanh Sinh	1950	Đảng ủy viên	
5	Trần Hữu Thắng	1963	Đảng ủy viên	
6	Đình Tiên Phong	1965	Đảng ủy viên	
7	Phan Văn Vinh	1958	Đảng ủy viên	
8	Nguyễn Ngọc Kỳ	1949	Đảng ủy viên	
9	Trương Văn Lục	1952	Đảng ủy viên	
10	Nguyễn Văn Quang	1958	Đảng ủy viên	
11	Trần Đức Quân	1956	Đảng ủy viên	

Ngày 2/7/2004, Huyện ủy Đồng Hỷ ra Quyết định số 382-QĐ/HU, chuẩn y đồng chí Vũ Minh Hải làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Đình Bình làm Phó Bí thư Đảng ủy xã Hóa Trung.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA X**  
(nhiệm kỳ 2005 - 2010)

(do Đại hội Đảng bộ lần thứ X bầu ngày 18/8/2005.  
QĐ số 168-QĐ/HU, ngày 20/8/2005 của Huyện ủy Đồng Hỷ  
do BT Trần Văn Vinh ký

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Vũ Minh Hải	1952	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Đình Bình	1955	Phó BTĐU	Chủ tịch UBND
3	Trần Hữu Thắng	1963	Phó BTĐU	Chủ tịch HĐND
4	Phan Thị Bình	1954	Đảng ủy viên	Thường trực Đảng
5	Vũ Văn Sinh	1960	Đảng ủy viên	
6	Phan Văn Vinh	1958	Đảng ủy viên	
7	Nguyễn Ngọc Kỳ	1949	Đảng ủy viên	
8	Trương Văn Lục	1952	Đảng ủy viên	
9	Nguyễn Thị Hà	1958	Đảng ủy viên	
10	Nguyễn Lâm Tùng	1976	Đảng ủy viên	
11	Lý Thị Sen	1971	Đảng ủy viên	
12	Trần Đức Quân	1956	Đảng ủy viên	
13	Lê Thị Long	1956	Đảng ủy viên	

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA XI**  
(nhiệm kỳ 2010 - 2015)

(do Đại hội lần thứ XI bầu ngày /5/2010)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Nguyễn Đình Bình	1955	Bí thư Đảng ủy	
2	Trần Hữu Thắng	1963	Phó BTĐU	Chủ tịch Ủy ban nhân dân

3	Nguyễn Lâm Tùng	1976	Ủy viên Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Hoàng Trọng Thủy	1962	Đảng ủy viên	Trưởng Công an
5	Nguyễn Văn Giáp	1975	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND
6	Lý Thị Sen	1971	Đảng ủy viên	Chủ tịch UBMTTQ
7	Trần Đức Quân	1956	Đảng ủy viên	Trưởng xóm
8	Đoàn Thị Vân	1961	Đảng ủy viên	Hiệu trưởng Mầm non
9	Phan Văn Vinh	1958	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch HĐND
10	Nông Quốc Hiếu	1977	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
11	Trần Thị Tâm	1965	Đảng ủy viên	Q.Trạm trưởng Y tế
12	Trương Xuân Lý	1977	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn Thanh niên
13	Đỗ Viết Chung	1958	Đảng ủy viên	Hiệu trưởng THCS

+ Tháng 9/2011, đồng chí Đỗ Viết Chung chuyển đi làm Hiệu trưởng trường THCS xã Huống Thượng.

+ Tháng 7/2013 đồng chí Nguyễn Đình Bình nghỉ hưu.

+ Tháng 7/2013, đồng chí Phạm Văn Bẩy được bổ sung vào Ban Thường vụ và từ tháng 10/2013 làm Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA XII**  
(nhiệm kỳ 2015 - 2020)

(do Đại hội lần thứ XII bầu ngày 15/5/2015)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ đảng	Chức vụ chính quyền đoàn thể
1	Trần Hữu Thắng	1963	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Nguyễn Lâm Tùng	1976	Phó BTĐU	Thường trực Đảng



3	Phạm Văn Bảy	1977	Phó BTĐU	Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4	Nguyễn Hữu Duy	1977	Đảng ủy viên	Văn phòng Đảng ủy
5	Nguyễn Văn Giáp	1975	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch UBND
6	Nông Quốc Hiếu	1977	Đảng ủy viên	Xã Đội trưởng
7	Trương Xuân Lý	1977	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch HĐND
8	Đào Thị Minh	1968	Đảng ủy viên	Hiệu trưởng trường mầm non
9	Lý Thị Sen	1971	Đảng ủy viên	Chủ tịch UBMTTQ
10	Bùi Bé Song	1985	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn xã
11	Trần Thị Tâm	1965	Đảng ủy viên	Phó Trạm trưởng Y tế
12	Hoàng Trọng Thủy	1966	Đảng ủy viên	Trưởng Công an xã
13	Nguyễn Thị Thủy	1982	Đảng ủy viên	Chủ tịch Hội Nông dân

## TÓM TẮT TIỂU SỬ 'BÍ THƯ', CHỦ TỊCH XÃ

### 1. Đồng chí Nông Quốc Trung



- Sinh ngày 21/8/1910 tại xã Việt Yên, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Trú quán: Xóm La Thông, xã Hóa Trung, Đồng Hỷ;
- Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;
- Thành phần: Trung nông; Văn hóa: Lớp 4.
- Vào Đảng ngày 20/10/1948; Chính thức 19/3/1949.

- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hóa Trung từ 3/1945 đến 2/1946. Bí thư Chi bộ xã Hóa Trung từ 1957 - 1958.

- Khen thưởng: Huy chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Nhất.
- Đã tử trần ngày 17/2/1976.

### 2. Đồng chí Ngô Văn Viên



- Sinh ngày 10/11/1911 tại xóm Gò Chè (nay là xóm Làng Vàng), xã Cao Ngạn, huyện Đồng Hỷ (nay là thành phố Thái Nguyên), tỉnh Thái Nguyên.

- Dân tộc: Kinh; Thành phần: Trung nông; Văn hóa: Lớp 7/10.

- Vào Đảng ngày 17/10/1946; Chính thức ngày 29/7/1947.

- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban Nhân dân lâm thời xã Dân Chủ từ tháng 2 đến tháng 5/1946.

- **Chức vụ cao nhất:** Chủ tịch UBKCHC huyện Đồng Hỷ, huyện Đại Từ và Phó Ty Thủy Lợi tỉnh Thái Nguyên.

- Khen thưởng: Huân chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Ba.  
Huân chương Kháng chiến (chống Mỹ) hạng Nhất.

- Tử trần ngày 1/2/1990.

### 3. Đồng chí Nguyễn Bính



- Sinh năm 1914 tại xóm Na Đành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
- Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Thành phần: Trung nông; Văn hóa: Lớp 4.
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ ngày 20/9/1946 đến năm 1953.

#### Đã giữ chức vụ:

- Chủ tịch Ủy ban hành chính và Ủy ban Kháng chiến - Hành chính xã Dân Chủ từ năm 1946 - năm 1949.
- **Chức vụ cao nhất:** Ủy viên Ủy ban KCHC huyện Đồng Hỷ khóa II và III (từ năm 1949 đến năm 1953).
- Khen thưởng: Bằng Gia đình có công với nước.  
Bằng Khen của Ủy ban hành chính Bắc Bộ.  
Huân chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Ba.
- Từ trần ngày 11/5/1983.

### 4. Đồng chí Hồ Sơn



- Bí thư Chi bộ xã Dân Chủ từ tháng 9/1946 đến năm 1947
- (Là cán bộ Huyện ủy Đồng Hỷ tăng cường về xã làm Bí thư Chi bộ, đến nay ở xã và huyện Đồng Hỷ đều không có thông tin về cá nhân và gia đình đồng chí).

### 5. Đồng chí Trần Đức Thượng



- (Khai sinh Trần Văn Song, tên khác Từ Hồng Xương)
- Sinh ngày 20/8/1922 tại xóm Trung Thần, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
- Dân tộc: Sán Diu, Tôn giáo: Không; Văn hóa: Lớp 4; Thành phần: Trung nông.
- Vào Đảng: ngày 2/9/1946; Chính thức: ngày 1/7/1947.
- **Đã giữ chức vụ:** Bí thư Chi bộ xã Dân Chủ từ tháng 7/1947 đến tháng 3/1948, từ tháng 4/1949 đến tháng 10/1949 và từ tháng 10/1950 đến tháng 6/1951;
- **Chức vụ cao hơn:** Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ (từ 1966-1967); Chủ tịch UBHC huyện Đồng Hỷ (1956 - 1957). Phó Chánh án Tòa án nhân dân Khu tự trị Việt Bắc, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.
- Khen thưởng: Huân chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Ba.  
Huân chương Kháng chiến (chống Mỹ) hạng Nhất.
- Đã từ trần.

### 6. Đồng chí Lý Văn Khâm



- (Tên khai sinh: Lý Văn Khu)
- Sinh ngày 12/6/1919 tại thôn Pác Xoong, xã Văn Minh, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Trú quán: xóm La Thông, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ;
- Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Thành phần: Trung Nông; Văn hóa: Lớp 4;
- **Đã giữ chức vụ:** Bí thư Chi bộ xã Dân Chủ (từ tháng 5/1948 đến năm 1949); Bí thư Đảng ủy xã Hóa Trung (từ tháng 7/1978 - tháng 8/1982);
- **Chức vụ cao nhất:** Ủy viên (Dự khuyết) Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên khóa VI, Bí thư Huyện ủy Đồng Hỷ (từ 1962 đến 1964).
- Khen thưởng: Huân chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Ba.  
Huân chương Kháng chiến (chống Mỹ) hạng Nhất.  
Đồng tiền vàng của Tổng bộ Việt Minh tặng.
- Từ trần năm 1982

### 7. Đồng chí Nguyễn Văn Ân



- Sinh ngày 20/9/1918, tại xóm Minh Lý, xã Minh Lý (nay là Minh Lập), huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Thành phần: Trung nông; Văn hóa: Lớp 3.

- Vào Đảng: ngày 11/8/1948; Chính thức: ngày 16/2/1949;

**Đã giữ chức vụ:** Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Dân Chủ từ tháng 5/1949 đến tháng 2/1953.

- Khen thưởng: Huy chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Nhất. Huân chương Kháng chiến (chống Mỹ) hạng Nhất.

- Từ trần ngày 25/1/2002.

### 8. Đồng chí Hoàng Đình Kiểm



- Sinh năm 1922 tại xóm Luông, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Sơ học yếu lược; Thành phần: Trung nông.

- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1947 đến năm 1952;

- **Đã giữ chức vụ:** Bí thư Chi bộ xã Dân Chủ từ tháng 10/1949 đến tháng 10/1950;

- Khen thưởng: Bằng khen của Thủ tướng

Chính phủ.

- Từ trần ngày 20/12/1974.

### 9. Đồng chí Diệp Văn Cường



- Sinh năm 1924 tại xóm Tam Thái, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Dân tộc Sán Diu; Tôn giáo: Không; Văn hóa: - Nghề nghiệp: Cán bộ.

- Vào Đảng: Chưa tìm thấy ngày vào Đảng.

- **Đã giữ chức vụ:** Bí thư Chi bộ xã Dân Chủ từ năm 1951 đến năm 1952. Bí thư Chi bộ xã Hóa Trung từ năm 1953 đến năm 1954

- **Chức vụ cao nhất:** Tỉnh ủy viên, Trưởng

Ban Kế hoạch Nhà nước tỉnh Hà Giang.

- Từ trần năm 1971.

### 10. Đồng chí Nguyễn Văn Hạnh



- Sinh ngày 1/1/1923 tại xóm Phúc Thành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Thành phần: Bần nông; Văn hóa: Lớp 3;

- Vào Đảng ngày 9/7/1953; Chính thức ngày 1/1/1954;

- **Đã giữ chức vụ:** Bí thư Chi bộ xã Hóa Trung từ năm 1954 đến năm 1956 và từ năm 1960 đến năm 1967; Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính xã năm 1953.

- Đã từ trần ngày 1/7/2014

### 11. Đồng chí Hoàng Văn Ân



- Sinh năm 1920, tại xóm Làng Mới, xã Nhiệm Quang, huyện Đồng Hỷ (nay là xã Tân Quang, thành phố Sông Công), tỉnh Thái Nguyên;  
 - Trú quán: xóm Làng Lậm, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.  
 - Dân tộc: Sán Diu; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Lớp 3; Thành phần: Bần nông; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Ngày vào Đảng<sup>(1)</sup>:
- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Hóa Trung từ năm 1954 đến năm 1958.
- Khen thưởng: Huân chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Ba;
- Từ trần ngày 20/10/1960.

### 12. Đồng chí Hoàng Kim Thanh (Nguyễn Huệ)



- Sinh ngày 20/2/1925 tại Phù Liễn, Đồng Hỷ (nay thuộc thành phố Thái Nguyên)  
 - Trú quán: xóm Phúc Thành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên;  
 - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;  
 Thành phần: Bần nông; Văn hóa: Lớp 3;  
 - Vào Đảng: ngày 11/8/1949; Chính thức: ngày 11/12/1949;  
 - **Đã giữ chức vụ:** Bí thư Chi bộ xã Hóa Trung

- từ năm 1958 đến năm 1959.
- Đã từ trần.

(1) Các đồng chí Hoàng Văn Ân, Trương Đức Vượng chưa xác minh được ngày vào Đảng.

### 13. Đồng chí Trương Đức Vượng



- Sinh năm 1927 tại xóm Cầu Mánh, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;  
 - Dân tộc: Sán Diu; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Lớp 3; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Thành phần: Bần nông.  
 - Ngày vào Đảng: Chưa tìm thấy ngày vào Đảng  
 - **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Hóa Trung từ năm 1959 đến năm 1961.

- Từ trần: ngày 13/9/2007.

### 14. Đồng chí Diệp Minh Hải



- Tên khác: Phó Văn Vồ, Phó Văn Hòa  
 - Sinh ngày 20/10/1921, tại xóm Làng Lậm, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;  
 - Dân tộc Sán Diu; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Lớp 3; Thành phần: Trung nông;  
 - Nghề nghiệp: Cán bộ  
 - Vào Đảng: ngày 8/5/1950; Chính thức ngày 10/10/1950  
 - **Đã giữ chức vụ:** Bí thư Chi bộ xã Hóa

- Trung từ năm 1959 đến năm 1960.
- Đã từ trần.



**15. Đồng chí Hoàng Văn Liên** (Hoàng Khâm Trường)



- Sinh ngày 25/4/1921 tại xã Đại Mạnh, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.  
 - Chỗ ở: Xóm La Thông, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.  
 - Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Lớp 3;  
 - Nghề nghiệp: Làm ruộng; Thành phần: Bàn nông.  
 - Vào Đảng: ngày 2/01/1960; Chính thức: ngày 30/9/1962.

- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch UBHC xã từ năm 1967 đến năm 1968; Quyền Bí thư Chi bộ xã năm 1968; Bí thư Chi bộ xã từ năm 1972 đến năm 1974;  
 - Từ trần ngày 20/11/2001.

**16. Đồng chí Từ Văn Mạc** (tên khác Từ Văn Thành)



- Sinh ngày 11/1/1923 tại xóm Cút Sơn, xã Đông Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.  
 - Chỗ ở: Xóm Na Long, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.  
 - Dân tộc: Sán Diu; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Lớp 3BTVH;  
 - Thành phần: Trung nông; Nghề nghiệp: Làm ruộng.  
 - Vào Đảng: ngày 23/5/1962; Chính thức:

ngày 24/8/1963

- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ năm 1965 đến năm 1969 và năm 1975 đến năm 1979; Bí thư Chi bộ xã từ năm 1969 đến năm 1971.  
 - Từ trần ngày 6/2/1990

**17. Đồng chí Trần Hữu Thung** (Trần Chi)



- Sinh ngày 22/12/1932 tại xóm Trung Dương, xã Thọ An, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Đông (nay là Thành phố Hà Nội)  
 - Chỗ ở: Xóm Na Đành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.  
 - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Lớp 6;  
 - Nghề nghiệp: Làm ruộng; Thành phần: Bàn nông.  
 - Vào Đảng: ngày 22/11/1959; Chính thức:

ngày 28/01/1961.

- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch UBHC xã từ năm 1969 đến năm 1975; Bí thư Chi bộ xã từ năm 1975 đến năm 1976; Bí thư Đảng ủy xã từ năm 1976 đến năm 1979 và từ năm 1982 đến năm 1986.  
 - Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất.  
 - Từ trần năm 1988.

**18. Đồng chí Mai Xuân Minh**



- Sinh ngày 1/1/1930 tại xã Gia Khánh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình;  
 - Trú quán: xóm Làng Lạm, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.  
 - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;  
 Thành phần: Bàn nông; Văn hóa: Lớp 2;  
 - Vào Đảng ngày 2/2/1962; Chính thức ngày 11/8/1964;  
 - **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã năm 1979 đến năm 1983;

- Từ trần ngày 3/12/1983.

### 19. Đồng chí Nguyễn Đình Du



- Sinh ngày 12/1/1931, tại xóm La Đành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Văn hóa: Lớp 3; Thành phần: Trung nông.
- Vào Đảng ngày 20/5/1969, Chính thức ngày 29/3/1973;
- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ năm 1983 đến năm 1986
- Khen thưởng: Huy chương Chiến thắng

hạng Nhất;

Huân chương Kháng chiến (chống Mỹ) hạng Nhì.

- Từ trần ngày 6/4/2003

### 20. Đồng chí Nguyễn Ngọc Kỳ



- Sinh ngày 20/10/1949 tại xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.
- Trú quán: Xóm Na Long, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: tháng 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Thành phần: Bần nông;
- Vào Đảng: ngày 7/7/1973; Chính thức: ngày 8/4/1974;
- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban

nhân dân xã từ năm 1986 đến năm 1989;

- Khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng Nhất;

Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba.

Huy hiệu 30, 40, 45 năm tuổi Đảng.

### 21. Đồng chí Vũ Minh Hải



- Sinh ngày 8/10/1952 tại xóm Phúc Thành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: tháng 9/10; Thành phần: Cán bộ
- Vào Đảng: ngày 12/12/1979; Chính thức: ngày 12/6/1981;
- **Đã giữ chức vụ:** + Bí thư Đảng ủy xã Hóa Trung từ năm 1986 đến năm 2000 và từ năm 2004 đến năm 2010;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hóa Trung

từ năm 1996 đến năm 2004.

### 22. Đồng chí Triệu Quang Trì



- Sinh năm 1940 tại xóm Na Thông, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
- Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;
- Thành phần: Trung nông; Văn hóa: Lớp 4;
- Lý luận chính trị: Sơ cấp.
- Vào Đảng ngày 5/9/1965; Chính thức ngày 5/9/1966;
- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hóa Trung từ năm 1989 đến năm 1991.
- Khen thưởng: Huân chương Kháng chiến (chống Mỹ) hạng Ba; Huy hiệu 40, 50 năm

tuổi Đảng.

### 23. Đồng chí Lộc Đình Ty



- Sinh ngày 1/4/1955 tại xóm Na Đành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;
- Thành phần: Trung nông; Văn hóa: Lớp tháng 7/10;
- Vào Đảng: ngày 16/1/1985; Chính thức: ngày 16/1/1986;
- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hóa Trung từ năm 1993 đến năm 1996;

### 24. Đồng chí Nguyễn Đình Bình



- Sinh ngày 2/8/1955 tại xã Nam Cao, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;
- Trú quán: Xóm Na Long, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Dân tộc: Kinh, Tôn giáo Không; Văn hóa 7/10; Lý luận: Trung cấp
- Vào Đảng ngày 16/11/1979; Chính thức: ngày 16/11/1980
- **Đã giữ chức vụ:** + Bí thư Đảng ủy xã Hóa Trung từ năm 2000 đến năm 2004 và từ năm 2010 đến tháng 5/2013;

+ Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Hóa Trung từ năm 1996 đến năm 2000, Chủ tịch Ủy ban nhân dân từ năm 2004 đến năm 2010 và Bí thư Đảng ủy từ năm 2010 đến năm 2013.

- Từ trần ngày 16/12/2016.

### 25. Đồng chí Trần Hữu Thắng



- Tên khác: Trần Văn Thắng;
- Sinh ngày: 21/2/1963 tại xóm La Đành, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Văn hóa 12/12;
- Trình độ chuyên môn: Đại học;
- Trình độ lý luận: Trung cấp;
- Vào Đảng ngày: ngày 2/8/1988; Chính thức ngày 2/8/1989.

- **Đã giữ chức vụ:** Chủ tịch UBND xã từ tháng 9/2010 đến năm 2013 và Bí thư Đảng ủy xã từ 2013 đến nay.

### 26. Đồng chí Phạm Văn Bẩy



- Sinh ngày: 25/6/1977 tại thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
- Trú quán: Xóm Ao Đậu, xã Khe Mo, huyện Đồng Hỷ;
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa 12/12; Chuyên môn: Đại học; Lý luận: Trung cấp;
- Vào Đảng: ngày 18/2/2001; Chính thức: ngày 18/2/2002;

- **Đã giữ chức vụ:** Quyền Chủ tịch và Chủ tịch UBND xã Hóa Trung từ tháng 7/2013.



**PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY, PHÓ CHỦ TỊCH HĐND -  
UBND HIỆN NAY**



Đồng chí  
**Nguyễn Lâm Tùng**  
Phó Bí thư thường trực  
Chủ nhiệm UB Kiểm tra



Đồng chí  
**Trương Xuân Lý**  
Đảng ủy viên  
Phó Chủ tịch HĐND xã



Đồng chí  
**Nguyễn Văn Giáp**  
Đảng ủy viên  
Phó Chủ tịch UBND xã

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH XÃ HÓA TRUNG**



Trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân  
xã Hóa Trung năm 2016



Trạm Y tế xã Hóa Trung năm 2016





Chủ tịch nước Trần Đức Lương về thăm Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hóa Trung năm 1997



Trường Mầm non xã Hóa Trung năm 2016



Trường Tiểu học xã Hóa Trung năm 2016



Trường Trung học cơ sở xã Hóa Trung năm 2016.  
Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm





Khai giảng năm học 2016-2017 tại trường THCS Hóa Trung.



Nhà máy sản xuất hợp kim sắt (Ảnh chụp năm 2016).  
Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm.



Nhà máy Gạch Tuynel Hóa Trung năm 2016  
Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm.



Lễ khánh thành Đài tưởng niệm Liệt sỹ xã Hóa Trung (năm 1998)



Một buổi Lễ Dâng hương tại Đài tưởng niệm Liệt sỹ xã Hóa Trung năm 1998.



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hóa Trung khóa VII, nhiệm kỳ 1994 - 1996 ra mắt Đại hội.



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hóa Trung khóa VIII, nhiệm kỳ 1996 - 2000 ra mắt Đại hội.



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hóa Trung khóa IX, nhiệm kỳ 2000 - 2005 ra mắt Đại hội.





Các Đại biểu Ủy ban nhân dân xã Hóa Trung khóa XVII nhiệm kỳ 1999-2004



Hội thi Bí thư chi bộ giỏi năm 2008



Các đảng viên đổi thẻ đợt 19/5/2014



Đại hội Thể dục Thể thao xã Hóa Trung năm 2013





Hiện nay 100% số xóm trong xã có Nhà văn hóa làm nơi hội họp, sinh hoạt của nhân dân. Trong ảnh là Nhà văn hóa xóm Lạm năm 2016

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm.



Ông Hoàng Văn Hạc (Motoyama Kyoza là người Nhật), là chiến sỹ Quốc tế trong QĐND Việt Nam, nguyên Đại đội phó Đại đội Cảnh vệ Liên khu Việt Bắc, người đã huấn luyện kỹ chiến thuật cho du kích xã Dân Chủ trong kháng chiến chống Pháp. Trong ảnh: Ông Hạc (đội mũ phớt) trở lại Việt Nam năm 1988 với tư cách thành viên Ủy ban Quốc tế chống mù lòa. Ông Hạc cùng vợ (đầu trằn) thăm lại nơi đóng quân năm xưa của Đại đội 424 tại xóm Na Đành (Ảnh chụp năm 1988).



Đình Trung Thần năm 2016

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm.



Đình Na Đành mới được khôi phục năm 2016

Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm.





Giếng cổ Na Đành, nơi đặt trạm gác số 1 xã Dân Chủ để bảo vệ cơ quan Tỉnh ủy Thái Nguyên năm 1946 -1947. Nơi Phó Ban Thường trực Quốc hội Tôn Đức Thắng dừng nghỉ khi về làm việc với Tỉnh ủy Thái Nguyên.  
Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm chụp năm 2015.



Hai cây thông ở xóm Đồng Chấn là dấu tích còn lại của đình Na Thông xưa.  
Ảnh: Nguyễn Ngọc Lâm chụp 2016.



Hội thảo khoa học Lịch sử Đảng bộ xã Hóa Trung ngày 13/6/2018



Hội đồng khoa học của tỉnh thẩm định cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Hóa Trung (1946 – 2016)  
Ảnh chụp ngày 16/8/2018

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 Báo cáo đặc biệt của UBKCHC tỉnh Thái Nguyên từ 1945 - 31/5/1948.
- 2 Chương trình Thái Nguyên của Viện Dân tộc học: Một số vấn đề về ruộng đất ở Thái Nguyên trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết Cải cách ruộng đất năm 1957. Xuất bản năm 2002
- 3 Đại Nam nhất thống chí, tập IV, Nxb Khoa học xã hội, 1971.
- 4 Đại Việt sử ký toàn thư, Nxb Thời Đại, 2013.
- 5 Địa chí Thái Nguyên, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2009.
- 6 Đồng Khánh địa dư chí- Quốc sử quán triều Nguyễn (1886 - 1888).
- 7 Huyện Đồng Hỷ, Lịch sử Kháng chiến chống xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000), Nguyễn Xuân Minh chủ biên, xuất bản năm 2006.
- 8 Hương ước xã Hóa Trung, tổng Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ.
- 9 Khởi nghĩa Thái Nguyên 80 năm nhìn lại, Sở Văn hóa TT - TT tỉnh Thái Nguyên và Viện Sử học, xuất bản năm 1997.
- 10 Lịch sử Việt Nam, tập 2, Nxb Khoa học xã hội, 1989.
- 11 Lịch sử Đảng bộ Quân khu I (1945 - 2005), Nxb QĐND, 2009.
- 12 Lịch sử Lực lượng vũ trang Quân khu I – Việt Bắc, Nxb QĐND, 2015.
- 13 Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I, (1936 - 1965), Phạm Tất Quỳnh chủ biên, xuất bản năm 2003 (sơ thảo).
- 14 Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập II (1965-2000), TS Nguyễn Xuân Minh chủ biên, xuất bản năm 2005.

- 15 Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995), Nguyễn Xuân Minh chủ biên, xuất bản năm 1997 (sơ thảo).
- 16 Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai (1930-1954), Nguyễn Xuân Minh chủ biên, xuất bản năm 1993.
- 17 Lịch sử Công an huyện Đồng Hỷ (1947-2006), xuất bản tháng 12/2006.
- 18 Lịch sử Đảng bộ xã Huống Thượng (1946 – 2010) Nguyễn Ngọc Lâm và Lê Hữu Hùng đồng chủ biên, xuất bản năm 2011.
- 19 Lịch sử Đảng bộ xã Khe Mo (1948 – 2013), Nguyễn Ngọc Lâm chủ biên, xuất bản năm 2014.
- 20 Lịch sử Đảng bộ xã Tân Long (1946-2016), Nguyễn Ngọc Lâm chủ biên, Nxb Lao động năm 2017.
- 21 Lịch sử Đảng bộ xã Linh Sơn (1946-2016), Nguyễn Ngọc Lâm chủ biên, Nxb Lao động năm 2017.
- 22 Lịch sử Sư đoàn 31 Lam Hồng-Nxb Quân đội nhân dân, năm 2002.
- 23 Lịch sử Quân sự Việt Nam, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2003.
- 24 Lý lịch của các đảng viên xã Hóa Trung, Hóa Thượng, Minh Lập, Cao Ngạn.
- 25 Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ IX, Dương Thị The - Phạm Thị Thoa, Nxb Khoa học xã hội, 1981.
- 26 Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ, Ngô Vi Liễu, Nxb VH - TT, 1999.
- 27 Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.
- 28 Tài liệu lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

- 29 Tài liệu lưu tại Chi cục Văn thư lưu trữ Thái Nguyên.
- 30 Tài liệu lưu của Đảng ủy, UBND, các ngành, đoàn thể xã Hóa Trung.
- 31 Việt Nam những sự kiện lịch sử tập I (1945 - 1975). Nxb Giáo dục, 2002.
- Bút tích của các đồng chí cán bộ lão thành cách mạng: Hoàng Thế Thiện, Đào An Thái, Ngô Nhị Quý, Lê Trung Đình; cán bộ tiền khởi nghĩa: Nguyễn Thị Xuân.
- 32
- 33 Bút tích của đồng chí Nguyễn Bính, Lý Văn Khâm, Trần Đức Thượng, Nông Quốc Trung, Trần Hữu Thung, ...

## MỤC LỤC

	Lời giới thiệu	Trang 9
<b>Mở đầu:</b>	Quê hương - con người và truyền thống	Trang 12
<b>Chương I:</b>	Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân trong kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn 1946 - 1954)	Trang 45
<b>Chương II:</b>	Chi bộ xã Hóa Trung thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (giai đoạn 1954 - 1975)	Trang 87
<b>Chương III:</b>	Đảng bộ xã Hóa Trung thời kỳ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc những năm đầu đổi mới đất nước (giai đoạn 1975 - 1996)	Trang 131
<b>Chương IV:</b>	Đảng bộ xã Hóa Trung thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước (giai đoạn 1996 - 2016)	Trang 181
	Kết luận	Trang 227
	Phụ lục	Trang 235
	Tài liệu tham khảo	Trang 292



**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**

Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ - Hà Nội  
Điện thoại: 024 38515380; Fax: 024 38515381  
Email: [Info@nxblaodong.com.vn](mailto:Info@nxblaodong.com.vn)  
Website: [www.nxblaodong.com.vn](http://www.nxblaodong.com.vn)

**Chi nhánh phía Nam**

Số 85 Cách mạng tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh  
ĐT: 028 38390970; Fax: 028 39257205

**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ XÃ HÓA TRUNG  
(1946 - 2016)**

Chịu trách nhiệm xuất bản  
**VÕ THỊ KIM THANH**

Biên tập  
**MAI THỊ THANH HẰNG**  
Bia và trình bày  
**LÊ THỊ THANH TÂM**

Sửa bản in  
**TRẦN HỮU THẮNG**  
**NGUYỄN LÂM TÙNG - NGUYỄN HỮU DUY**

**LIÊN KẾT XUẤT BẢN**  
Tác giả, chủ biên  
**NGUYỄN NGỌC LÂM**

Địa chỉ: Xóm Cây, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên  
ĐT: 081 453 00 43 & 034 720 03 05  
Email: [NguyenngoclamCCB@gmail.com](mailto:NguyenngoclamCCB@gmail.com)

*In 400 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Nhà in Báo Thái Nguyên;  
Địa chỉ: Số 10, đường Nha Trang, phường Trưng Vương, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  
Số xác nhận ĐKXB: 3965-2018/CXBIPH/04-250/LĐ.  
Số Quyết định: 1614/QĐ-NXBLĐ, ngày 02/11/2018.  
Mã ISBN: 978-604-59-5804-9. In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.*